

tủ sách

Z.28

Bà Chúa
thuốc độc

(QUYỀN THƯỢNG)



NGƯỜI THỨ TÁM

tiểu thuyết gián điệp

Bà Chúa
Thuốc Độc
Quyển thượng

Người Thử Tâm



Bà Chúa Thuốc Độc

người thứ tám

Bìa: **NXB Z.28**
Nguồn: *Thư viện Tiểu Lùn*

Bà Chúa Thuốc Độc

NGƯỜI THỨ TÁM

Sài Gòn - 1967

MỤC LỤC

Lời giới thiệu	9
1. Chương 1 <i>Chiếc phi cơ tối mật</i>	15
2. Chương 2 <i>Hung thủ cụt tay</i>	49
3. Chương 3 <i>Hai triệu đô la</i>	127
4. Chương 4 <i>Hồng nhan bạc mệnh</i>	189
5. Chương 5 <i>Miệng hùm nọc rắn</i>	407

Lời Giới Thiệu

Người Thứ Tám tên thật là Bùi Anh Tuấn (1925-?) sinh trưởng ở đất Bắc (tỉnh Thanh Hóa – vùng địa đầu xứ Trung Kỳ).

Thời ở tuổi vừa ngoài 20, Nhật hạ Pháp qua cuộc đảo chính 9/3/1945, Phong trào Việt Minh nổi lên, và cướp chính quyền trong tay Thủ Tướng chính phủ Trần Trọng Kim đặt dưới quyền lãnh đạo tối cao của nhà Vua Bảo Đại, thì Bùi

anh Tuấn đã là một đảng viên VNQDD. Ông lao mình tham gia các hoạt động chống lại VM. Kịp đến lúc tiếng súng mở đầu cuộc chiến tranh Việt – Pháp ngày 19/12/1946, Bùi Anh Tuấn bị Ban Trinh Sát (tức công an – mật vụ CS theo tên gọi bây giờ) nhận diện, bắt, và đưa đi an trí tại trại giam Đầm Đùn thuộc tỉnh Thanh Hoá (Liên khu IV), nổi tiếng là địa ngục trần gian, đã vào đây khó có ngày về. Chốn ngục tù hải hùng này là nơi giam hầu hết các anh em đảng phái QG chống lại CS Việt Minh.

Cũng như vài năm sau số mệnh lại cho ông có cơ hội thoát ngục trong đường tơ kẽ tóc. Bùi anh Tuấn lần mò về Hà nội, rồi vào Nam. Trong những năm, tháng bị an trí ở Đầm Đùn, ông có duyên may gặp một bạn tù đã ở vào tuổi trung niên. Thời Pháp thuộc, ông này dạy Anh văn

ở Lycée Louis Pasteur Hà nội. Nay trong thân phận tù đầy, để cố quên mà tồn tại, mà sống, ông dạy Anh ngữ cho Bùi Anh Tuấn. Học cho qua ngày. Nhưng sau này, nhờ vậy, Bùi Anh Tuấn có sẵn số vốn cần thiết về ngôn ngữ Hoa Kỳ khi người Mỹ thoát đặt bước vào Miền Nam (Trước kia đại đa số người Việt 3 miền Trung Nam Bắc chỉ biết có tiếng Pháp).

Năm 1957 “Điệp viên Miền Nam trên đất Bắc” ra mắt lần đầu tiên trên tờ nhật báo Dân Chúng. Và trong 3 năm liên tục, nhiều cốt truyện Gián điệp Z. 28 đã được đăng tiếp (sau đó mới in thành sách), đem lại biết bao sôi nổi, hào hứng cho nhiều tầng lớp độc giả thân mến. Với hàng triệu độc giả, sau hơn 50 cuốn truyện đã xuất bản, với địa vị mỗi ngày một củng cố sau gần 20 năm tung hoành trên trường văn gián điệp, Người Thứ

Tám đã phá kỷ lục về số lượng người đọc và về số lượng tác phẩm xuất bản được ưa chuộng.

Chương 1

CHIẾC PHI CƠ TỐI MẬT

Đèn vũ trường vụt tắt. Một ngọn đèn pha lớn chiếu lên cái bục gỗ hình vuông kê sát tường, mọi cặp mắt đều đổ dồn vào cô gái da trắng vừa hiện ra, mỉm miệng cười một cách dĩ thỏa.

Nàng mặc bộ xiêm y bằng nhung đỏ, may bó lấy mình, làm nổi bật cái mông tròn và bộ ngực nhọn hoắt. Giàn nhạc Phi Luật Tân bắt đầu bản tăng-gô nhẹ

nhàng, và trên sân khấu người đẹp uốn ngực, múa nhảy theo điệu nhạc.

Trung úy Thao La vỗ ly sâm banh trên bàn nốc cạn một hơi hết sạch. Từ này đến giờ, mới có ba mươi phút, y đã cạn hai chai sâm banh thượng hạng, loại Mum xọc đỏ. Mọi người đều nín thở khi thấy cô gái cởi áo ngoài, để lộ thân hình đều đặn, trắng như sữa, như Thao La ngồi quay lưng lại, không thèm để ý tới trò thoát y đang diễn tới hồi gay cấn nhất. Không phải y ghét đàn bà, vì trong số sĩ quan Lào trẻ tuổi ở thủ đô Vạn Tượng, y nổi tiếng là vua hộp đêm, song đêm nay y còn nhiều việc quan trọng phải làm.

Thao La nhìn qua bàn bển. Đại úy Kham Sen đã gục đầu trên đồng vỏ chai hỗn độn, rượu huyết kỳ ướt mềm cổ áo, một cô gái mặc bikini màu đỏ – màu đỏ máu rợn người quen thuộc của tiệm

nhảy Yêu Dương – ôm ghì lấy y, như sợ tình nhân tan thành nước. Thượng sĩ Kông cũng say bí tỉ, càng say y càng uống nhiều đến nỗi y đổ cả ly rượu đầy ắp vào túi áo mà không biết.

Kham Sen, Kông và Thao La là nhân viên phi hành chiếc máy bay AN-2 của sở Mật Vụ Lào quốc.

Từ bốn ngày nay, bộ ba được lệnh ở lại trong phi trường Vạt Chai, để chờ công tác. Những đêm nào cả bọn cũng kéo xuống phố, rủ nhau vào khu thanh lâu gần Chợ Mới để uống rượu và chơi bời thỏa thích. Máy bay AN-2 thường đảm nhiệm công tác mật như thả gián điệp xuống vùng biên giới nên nhân viên phi hành đều là những tay chuyên nghiệp, giàu kinh nghiệm, và được tin cậy.

Mọi lần, cả bọn chỉ được nửa giờ sửa soạn trước khi nổ máy. Nhưng lần này, bộ ba lại được báo tin trước một ngày. Đại úy chỉ huy Kham Sen không biết đi đâu, song Thao La lại biết. Cho nên y uống rượu rất nhiều mà vẫn tỉnh. Y phải tỉnh để giữ vai trò chủ động. Cô gái tròn trịa và khêu gợi trên bực gỗ Lúc tiếng vỗ tay vang lên như sấm, không át nổi tiếng ly chén bị đập vỡ loảng xoảng và tiếng kêu la bít bít của bọn đàn ông bị kích thích cực độ, nhất là tiếng hít hà thêm muốn của những ông nhà giàu bụng phê trốn vợ đi xem thoát y, ngồi thu mình trong góc. Thao La móc túi lấy xì-gà. Y chắt lưỡi ra về bực bội vì quẹt máy hết ga. Nếu là quẹt máy thường y đã nhún vai ném qua cửa sổ vào vũng bùn ngoài sân, nhưng đây lại là quẹt máy bằng vàng thật, 24 ca-ra, mua giá rẻ ở Hồng Kông cũng phải gần năm chục đô la.

Một chiếc xe díp thẳng gấp ngoài đường. Thao La xô ghế đứng dậy. Hai người mặc thường phục, áo chim có bỏ ngoài quần che khẩu súng giắt ở thắt lưng, mở cửa bước vào. Thao La vỗ vai đại úy Kham Sen. Viên đại úy phi công đứng dậy như lò xo. Thượng sĩ Kông cũng đứng lên theo. Chẳng nói chẳng rằng, họ bước ra ngoài. Gió mát quạt vào mặt làm họ tỉnh rượu. Một người mặc thường phục nói nhỏ với Kham Sen:

– Mời đại úy về gấp.

Kham Sen ưỡn ngực:

– Đi ngay bây giờ hả?

Người kia đáp:

– Vâng, đi ngay bây giờ. Đúng 1 giờ, cất cánh.

Kham Sen cúi nhìn đồng hồ. – 12 giờ 35. Còn 25 phút nữa. Đã trèo lên xe, chợt nhớ chuyện gì, Thao La vội nhảy xuống, giọng hối:

– Chết chữa. Quên cái ví. Đợi hai phút, tôi ra liền.

Thật ra, cái ví cá sấu của y vẫn còn nguyên trong túi quần sau. Vốn cẩn thận, y ít khi quên đồ, nhất là quên đồ trong những nơi ăn chơi. Y giả vờ quên vì để có thời giờ làm tròn một chỉ thị quan trọng. Viên chủ tiệm nhảy đã chờ Thao La dưới bức tranh thiếu nữ khỏa thân, gần quầy rượu. Đó là một người đứng tuổi, trán hói, làn râu mép mỏng dính không che nổi hàm răng thưa nham hiểm, cặp mắt dài, và nhọn như phát ra tia lửa sau lần kiếng cận thị dày cộm. Y nheo mắt nhìn Thao La một cách ý nhị. Bỗng một vũ nữ người Việt bá cổ Thao La, nũng nịu:

– Anh Thao La, đồng hồ Omêga của em đâu?

Nói xong, nàng hôn lấy hôn để vào má Thao La. Gã chủ quán hời xô ra, giọng tức tối:

– Cút đi. Người ta đang bận.

Cô gái bị đẩy mạnh, ngã chúi vào chai rượu vừa mở nút. Nàng rú lên như con heo bị chọc tiết. Thao La đặt bàn tay lên vai gã chủ, nói nhỏ nhưng rõ ràng:

– Một giờ đêm. Đúng một giờ đêm.

Không đợi gã chủ trả lời, Thao La quay ngoắt ra xe. Chiếc díp mở pha sáng quắc, phóng vun vút trên con đường ngoằn ngoèo, lầy lội, ộ dẫn ra phi trường.

Dáng điệu khinh bỉ, gã chủ nhổ bãi nước bọt vào ngực cô gái đang lồm cồm bò dậy. Bồi bùng tới một ly huyết ky lớn, y nốc một hơi, rồi chùi mép, khập khiễng vào nhà trong. Y có một chân gỗ nên mỗi khi trở trời thường đau buốt ở đùi và đi khập khiễng. Y mất một chân không phải ở mặt trận, vì trong đời y chưa từng đánh giặc, mà vì bị trúng đạn trong một chuyến buôn lậu ghê gớm ở miền Bắc.

Hồi ấy, Ai Lao còn là thuộc địa của Pháp, y chuyên buôn thuốc phiện từ Luang Prabang xuống Sài Gòn, cầm đầu một toán hộ tống gồm mười tay súng cừ khôi. Lần nào gặp lính đoàn y cũng thoát, nhiều khi dùng tiền, song cũng nhiều khi dùng súng. Một số tuần viên biên giới đã bỏ mạng trước khẩu súng “mút” bá phát, bá trúng của y.

Nhưng một đêm tối trời vào năm 1944, trời mưa như xối nước, đoàn công voa đang vượt rừng Saravane thì bị lọt ổ phục kích của quan thuế. Y bị thương ở chân, hàng hóa mất sạch, và trong nhiều ngày một mình với khẩu súng hết đạn y trốn trong thạch động giữa đoàn dơi khổng lồ khát máu người và bọn rắn lục kinh hồn.

Một lần nữa, y thoát chết, nhưng phải cưa chân. Y bị xử tử khiếm diện. Chính phủ bảo hộ ra đi, y trở về Lào, đổi họ đổi tên, đóng vai trò chủ tiệm nháy, tiếp tục cuộc đời buôn lậu, cho đến ngày y được QTĐV để ý tới. QTĐV là tên tắt của Quốc tế Đặc vụ, một tổ chức tư nhân gồm những tay trùm sát nhân và buôn lậu chuyên nghiệp từng làm mưa làm gió khắp năm châu. QTĐV đặt y làm đại diện liên lạc tại Vạn Tượng.

Đèn điện tắt ngủm. Vũ nữ thoát y lại lên sân khấu. Gã chủ kéo rèm, mở cánh cửa khóa chặt ăn thông với phòng làm việc riêng của y. Đó là một căn phòng nhỏ hình chữ nhật, không cửa gỗ, suốt ngày đêm máy lạnh chạy rè rè. Kê sát góc là cái tủ két lớn sơn xanh, bên cạnh cái bàn bầu dục để đầy sổ sách.

Y mở két, lấy ra một cái hộp nhỏ. Bên trong là cái máy truyền tin tí hon, nhưng rất mạnh, có thể đánh xa ba trăm cây số, không phương pháp điện tử nào khám phá ra được. Y cắm điện vào tường, chờ ngọn đèn trong máy phụt màu xanh rồi nhìn đồng hồ. Y lẩm bẩm một mình:

– Hừ, hai triệu đô la...

Y ngồi xuống bàn, hí hoáy đích bức mật điện. Xong xuôi, y ấn cái nút “thâu

bằng” trên điện đài, rồi ngón tay thoăn thoắt lướt trên đĩa quay số. Một phút sau, bức điện được chuyển đi. Nội dung của nó như sau:

QT 06 gửi Trung ương, chiến dịch Hoa Phong Lan. AN-2 cất cánh đúng một giờ đêm stop. Mọi việc đã xảy ra đúng với dự tính stop. Yêu cầu cho chỉ thị để thực hiện kế hoạch Hoa Hồng.

Y mỉm cười khoái trá. Trong vòng nửa giờ, Trung ương sẽ trả lời. Y tắt đèn, ngả mình vào ghế bành, mắt lim dim. Bên ngoài, trời lạnh đổ mưa.

Như con điều giấy, chiếc phi cơ hai cánh AN-2P do Nga sơ chế tạo cất cánh nhẹ nhàng khỏi phi trường Vạt Chai. Bề ngoài nó hao hao như chiếc “bà già” cũ kỹ của Pháp, sự thật nó là một trong những khinh cơ tối tân ra đời năm 1947, sau thế

chiến thứ hai, dưới tên SKh-1 tại Mạc tư Khoa. Phi cơ rướn mình vào không gian mù mịt. Theo đúng chỉ thị, đại úy Kham Sen lên tới độ cao 7 ngàn thước thì bay ngang. Lúc ấy, y đã hoàn toàn tỉnh rượu. Y phá lên cười vì sức nhớ tới lời của đại tá tư lệnh tại phi trường.

Xe díp vừa đậu lại thì bộ ba được đưa ngay tới phòng hành quân, bên ngoài linh gác trùng điệp. Trong văn phòng sáng trưng, Kham Sen gặp đại tá tư lệnh, một sĩ quan không bao giờ cười. Lần thứ nhất, đại tá cười:

– Chào Kham Sen. Tôi nghe người ta nói tới đại úy từ lâu. Nghe nói đại úy là vua rượu. Và càng uống rượu, càng lái giỏi phải không? Cả bọn đứng nghiêm không đáp. Đại tá tư lệnh tiếp:

– Tôi thân hành tới đây để giao cho các anh một công tác quan trọng, vô cùng quan trọng. Có thể nói là quan trọng nhất từ xưa tới nay. Ba anh có nhiệm vụ chở một ộ thùng chứa dụng cụ quốc phòng tới Đà Nẵng, dưới đó nhân viên sứ quán ta đang chờ đợi. Tôi đã cho sơn lại phi cơ không ghi quốc tịch cũng như số hiệu. Các anh cởi bỏ quân phục lại đây và mặc đồ bay thường. Mọi đồ đạc tùy thân, từ căn cước, tiền bạc, thuốc lá, tới cuống vé xi-nê cũng phải bỏ lại. Tóm lại, các anh chỉ đi người không, để nếu gặp tai nạn, người ta không thể biết các anh ta là ai. Bằng bất cứ sự hy sinh nào, các anh phải mang các thùng tới Đà Nẵng. Chẳng may vì lẽ gì các anh phải hạ cánh dọc đường – điều tôi tin là không thể xảy ra – đại úy Kham Sen phải cho nổ tung phi cơ. Một ộ hộp sắt được gắn sẵn vào nắp thùng, bên trong

chứa chất nổ cực mạnh, chỉ cần đặt ngòi và vận đồng hồ. Về cách thức, các anh đã biết.

Tôi cần báo các anh biết là chất nổ này sẽ làm phi cơ tan như cám, và phá hủy mọi vật trong đường kính hai trăm thước. Không quân ta sẽ theo dõi các anh trên màn radar và bố trí sẵn kế hoạch tiếp cứu. Sang tới biên giới, một đội khu trục sẽ hộ tống các anh tới địa điểm. Các anh cần hỏi điều gì nữa không?

Không ai hỏi gì. Bộ ba lẳng lẳng ẵm nhìn nhân viên mật ậ vụ dùng cần chuyển lên phi cơ một cái thùng bọc thép khá nặng, hình vuông, mỗi bề một thước rưỡi.

Phi cơ đã rời Vạn Tượng được nửa giờ, châm thuốc hút, Kham Sen nói với hai bạn:

– Rõ buồn cười. Tại sao không kiểm cái Mig bay nhanh gấp ba con rùa này lại có cả đại liên phòng thân? Loại AN-2P bay được 250 cây số một giờ, người ta nhắm mắt cũng có thể bắn rớt.

Thao La cười:

– Anh lầm rồi. Trên thực tế, bọn mình bay trên một trăm chuyến trong vùng cộng sản, thả xuống biết bao biệt kích và vũ khí mà Pathét không bắn rơi nổi. Vì sao? Vì phi cơ AN-2 nhẹ, dễ lẩn tránh, anh lại là hoa tiêu đại tài. Còn một điều nữa, khá quan trọng: đó là sự tin cậy. Trong không quân, đang có người của hoàng thân Suphanuvong. Chở dụng cụ tối mật trên phi cơ Mig để rồi các ông ấy đáp xuống Khang Khay thì khốn!

Cả bọn cười vang. Kham Sen ngáp dài:

– Thèm rượu quá! Nếu biết giấu một chai trong người thì thú biết mấy?

Thao La vỗ đùi đánh đét:

– Ô, cái đó khỏi lo. Tôi có một chai bacadi, thứ rom Cu-ba mà bọn mình vẫn thích nhậu ấy mà! Đợi một phút để tôi khai.

Kham Sen vặn mấy “hoa tiêu tự động” cho phi cơ bay một mình. Dáng điệu trịnh trọng, Thao La rót rượu vào ba cái ly giấy. Vội vã, Kham Sen và Kông cướp lấy nốc cạn.

Thao La không uống, và lại tiếp thêm cho bạn. Nhưng cả hai không kịp uống ly thứ hai nữa. Bùn rùn tay chân, Kham

Sen nhìn Thao La bằng cặp mắt mất thần. Trong nháy mắt, hấn gục xuống cầm lái.

Khỏe hơn, Kông vịn tay vào ghế, định đứng dậy, trên mặt hiện rõ vẻ tức giận kinh khủng. Mắt hoa lên, màu đen, màu đỏ hóa thành muôn ngàn con đom đóm bay lượn, mạch máu đập rần rần bên thái dương, Kông thu tàn lực vào cánh tay gân guốc, định quật cho Thao La một cái. Kông là đai nâu nhu đạo, đủ tài giết người như lấy đồ trong túi, song cánh tay bỗng nặng trĩu như đeo quả tạ ngàn cân. Tuy vậy, hấn cũng thét lên được:

– Thao ... La, mày giết chúng tao. Mày là ...

Thao La rú lên cười, cái cười rùng rợn của kẻ giết người không sợ máu:

– A, a, mày còn tỉnh ư? Để tao nói cho mày rõ, tao là nhân viên QTĐV, kẻ thù của chúng mày.

Kông thêu thảo:

– QTĐV? Cái chi thế, tao không biết.

– Đó là một tổ chức quốc tế, chuyên giết người thuê, làm gián điệp thuê, buôn lậu thuê.

– À ra thế! Mày không giết nổi tao đâu. Tao sẽ liều một trận sống mái với mày. Phi cơ mất thăng bằng, cả mày lẫn tao đều chết. Biết đâu, tao sẽ sống sót.

– Con ơi, đừng mơ mộng nữa. Loại thuốc độc mà con vừa uống được lấy từ con *Latrodes-tus mactans* mà ra. Chắc con không hiểu được danh từ khoa học bí hiểm ấy, nên cha giải thích cho con

nghe. Đó là một con nhện ở miền tây Mỹ châu, tục gọi là Góa phu Nhện đen, vì nó màu đen, thích ở góa, giao cấu xong là ăn thịt luôn con nhện đực. Góa phu Nhện đen chỉ lớn bằng nửa đốt tay, có tám chân và đầy thuốc độc. Bị chích vào thì khỏe như trâu cũng chết. Đặc biệt là thuốc độc này làm tê liệt thần kinh. Kông ơi, tao thành thật khen ngợi mày...

Kông quắc mắt như muốn ăn tươi nuốt sống kẻ thù. Nhưng độc dược đã ngấm sâu vào máu. Hấn khựng mình, rồi ngã vật sang bên. Thao La nhìn đồng hồ. Hấn nói một mình:

– Đang còn sớm chán.

Đoạn ngồi xuống ghế hoa tiêu của đại úy Kham Sen. Đột nhiên, hấn cảm thấy khỏe hấn lên. Hồi còn đi học, hấn

đã được thầy giáo đặt tên là quý sử. Quý sử, không phải vì hấn nghịch ngợm quá trớn mà chính vì tâm địa lạ lùng của hấn. Lớn lên, không giật được mảnh bằng nào nhưng vẫn sinh sống phè phỡn, vẫn có đủ tiền thay gái như thay áo lót, đủ tiền uống sâm banh Mum như người ta uống nước lã. Nhiều tiền đã là cái lợi đối với đàn ông chơi gái, Thao La còn cái lợi khác: thân hình và dáng dấp quyến rũ. Hấn cao thước bảy, bề cao khác thường đối với người Lào, nước da lại không bánh mật như người Lào mà là phơn phớt trắng, cái trắng gợi cảm của phương tây, thân hình lực lưỡng cân đối, sức khỏe luôn luôn thừa thãi để làm vừa ý những cô gái dài hơi và tham lam nhất thế giới. Khó tính đến mấy cũng phải trầm trồ khen ngợi cặp mắt đa tình biêng biếc, mớ tóc quăn nhẹ nhàng của một nhà thơ hiền lành, cái miệng vừa vắn, ươn ướt, dường

như được nặn ra để hôn hít đàn bà, nhất là giọng nói duyên dáng, mặn mà, ai đã nghe nói một lần là phải đòi nghe nữa.

Thời Pháp thuộc, Thao La làm chỉ điểm cho Phòng Nhi để bắt các nhà ái quốc. Phong trào kháng chiến nổi dậy, hấn chạy theo hoàng thân Suphanuvông để rồi theo phe hữu của tướng Phumi trước khi trung thành với thủ tướng trung lập Phuma. Không hiểu hấn có bùa phép nào mà làm biến được hồ sơ quá khứ bản thủ trong các cơ quan an ninh, và tài tình hơn nữa là được sở mật vụ kết nạp và tin dùng.

Mặc dầu kiếm tiền như nước, Thao La vẫn chưa đủ để bao gái vì ả nào cũng đòi xe Mét-xê-đét 220S gắn máy lạnh, đồng hồ Omega nam hột xoàn và những căn nhà lộng lẫy lót thảm nhung, phòng tắm cẩm thạch có gắn vòi nước bằng

vàng, khi cần người đẹp có thể tắm sữa tươi hoặc nước Vít-ten pha nước hoa đắt tiền Đi-o.

Túng thì phải tỉnh, Thao La gia nhập tổ chức của gã chủ tiệm nhảy Yêu Dương. Tuy nhiên, lý do chính khiến Thao La giết bạn lấy tiền bắt nguồn từ một mối tình vụng trộm. Hắn lọt vào mắt xanh bà vợ trẻ một viên đại tá có quyền thế. Tuần trước, hắn hẹn nàng tới nhà riêng ân ái. Sau cuộc truy hoan, nàng tỏ ý trách hắn không chung thủy. Hắn nặng lời lại, cơn ghen của nàng nổi lên, nàng vớ lấy con dao xĩa vào ngực hắn.

Trong phút tức giận, Thao La giằng lấy dao và đâm trúng tim nàng. Gân sáng, hắn đào lỗ, chôn nàng trong nhà xe. Sớm muộn, người ta sẽ phăng ra nên hắn quyết định trốn khỏi Vạn Tượng. Và hắn nhận lời hạ thủ đại úy Kham Sen,

thượng sĩ Kông và lái máy bay về một địa điểm bí mật gần Paksé, theo chỉ thị của QTĐV. Năm trăm ngàn đô-la! Đó là tiền thưởng hậu hĩ mà QTĐV giành cho hắn. Với nửa triệu mỹ kim, một thông hành giả, hắn sẽ vượt sang Thái và từ đó ung dung đi Thụy Sĩ, sống cuộc đời vương giả bên hồ Lê-man.

Nghĩ tới đó, Thao La sướng run. Mấy ngày nữa, hắn sẽ tiếp tục uống rượu thả cửa, chơi gái thả cửa và đánh bạc thả cửa. Lâu lắm, hắn chưa được tham dự những canh bạc lớn. Hắn bỗng thấy nhớ nhung bầu không khí sặc mùi thuốc lá thơm và hoa hồng của các sòng bạc thượng lưu dọc bờ biển Pháp và vương quốc thần tiên Monaco. Bất giác, Thao La cười to một cách khoái trá.

Máy bay là là thấp xuống. Nền trời mượt như nhung, lấp lánh những ngôi

sao kim cương. Phi cơ thấp xuống nữa. Bên dưới, khu rừng Paksé chạy dài trong bóng đêm trùng điệp, xa xỉ dòng sông Cửu Long uốn khúc như con rắn bạc.

Thao La cho phi cơ lượn vòng tròn. Hẳn thoáng nhìn thấy ánh sáng. Hẳn cúp ga xăng. Ba chớp đèn hợp thành hình tam giác phía dưới làm dấu hiệu cho phi cơ đáp xuống. Bánh xe phi cơ hạ trên nền đất phẳng.

Trước kia, không quân hoàng gia sửa sang cánh đồng này để làm trường bay, song không rõ vì sao lại dừng.

Thao La đã thấy một bóng đèn chạy lại, lập lòe đèn bấm. Hai dài, ba ngắn, Thao La lên tiếng:

– Trăng thượng tuần phải không?

Bóng đèn dừng trước mặt Thao La:

– Phải. Tôi đến để nhận hoa thuốc được.

Mật hiệu được trao xong. Thao La giục:

– Nhanh lên, để tôi còn cắt cánh. Độ mấy phút thì xong?

Bóng đèn đáp:

– Năm phút. Thành thật ngợi khen anh.

Bốn bóng đèn khác vụt chạy tới. Cả bọn hì hục khiêng cái thùng thép trên phi cơ xuống, đặt lên xe díp, rồi lái đi, tiếng động cơ nổ giòn trong đêm vắng, át cả tiếng côn trùng rỉ rả. Xa xa, vọng lại tiếng đại bác âm âm. Chắc hẳn quân đội hoàng gia đang nã một chệ vào chiến khu Pathét-Lào, Thao La ưỡn ngực, hít một hơi dài, như muốn thu hết khí trời

trong sạch của cảnh rừng núi bao la vào lồng phổi chứa đầy chất nicôtia. Một bàn tay đeo găng chia ra, Thao La hỏi, giọng bần khoản:

– Tiền và thông bành của tôi đâu?

Bóng đen đáp:

– Anh quên rồi. Tôi chỉ có nhiệm vụ nhận đồ, còn tiền và thông hành thì anh phải bay sang bên kia sông.

Thao La bàng hoàng như tỉnh mộng. Gã chủ tiệm nhảy đã dặn hẩn kỹ càng giao hàng xong, hẩn còn phải thủ tiêu phi cơ bằng cách bay dọc bờ đáp xuống sông. Một chiếc canô đã chờ sẵn và đưa sang đất Thái. Chỗ ấy xa làng mạc, nước lại sâu, nên rất thuận tiện để đánh chìm phi cơ, đổi tên, ngắt ngưỡng uống rượu trên một chiếc phản lực cơ thương mại

đi Thụy sĩ. Hẩn không hiểu sao lại mất tinh thần và hỏi một câu ngớ ngẩn như thế. Hẩn lắp bắp như cậu học trò không thuộc bài:

– Ủ nhỉ, xin lỗi anh, tôi quên.

Bóng đen gằn giọng:

– Anh không nên quên thì hơn.

Thao La định xin lỗi lần nữa – hẩn vẫn còn thói quen xin lỗi nhiều lần về những chuyện không đâu – thì bóng đen đã rú lên cười sằng sặc, rồi đi khuất vào bụi rậm sương mù dày đặc. Tiếng cười dài lê thê và nhọn hoắt như mũi dao của y sĩ giải phẫu đang xoáy sau vào óc hẩn.

Thao La rùng mình. Trong đời, hẩn không sợ ai, không sợ gì hết, kể cả thần Chết, song lại sợ nhất phải lên bàn mổ. Hồi làm chỉ điểm cho Phòng Nhì Pháp,

hắn rơi vào ổ phục kích của phe ái quốc và lãnh một nắm đạn ghém vào lưng. Cuộc giải phẫu diễn ra trong lều vải thấp đèn măng-sông. Nửa chừng, thuốc mê bị thiếu. Hắn phải nghiến răng chịu đau suốt một giờ. Một giờ đồng hồ dài giằng dặc, đầy nguy hiểm như con đường từ Vạn Tượng lên miền thượng Lào.

Phi cơ từ từ rời khỏi cánh đồng trống. Để xua đuổi những kỷ niệm tê buốt ra khỏi tâm trí, hắn cao giọng hát một bài giạt gân. Đó là bài ca ruột của cô ả người Hy Lạp chuyên cời quần áo mỗi đêm tại tiệm nhảy Vieng Ratry. Hơn một lần, hắn lên vào phòng cô á tán tỉnh, và hơn một lần hắn thất bại nặng nề. Nàng không hất hủi hắn mà chỉ nói một câu ngắn ngủi, giản dị mà chú nào xuống đô thị cũng hiểu:

– Anh muốn yêu tôi ư? Không được đâu. Đêm nay, tôi trót hẹn với người khác rồi. Tôi chỉ có thể tiếp anh với một điều kiện: trả nhiều tiền hơn người ta.

Nghe nàng nói, hắn lắp bắp:

– Bao nhiêu?

Nàng ung dung lấp điếu thuốc lá Philip vào cái tẩu dài 25 phân bằng vàng 18 cara, đầu nạm hột xoàn, rồi nói:

– Anh thấy không? Tẩu thuốc của tôi cũng nạm hột xoàn. Trong người tôi, cái gì cũng nạm hột xoàn như vậy. Đắt lắm anh ạ. Giá biểu thông thường là một ngàn đô-la. Muốn tôi bỏ hẹn, anh phải trả gấp ba. Ba ngàn đô-la. Không được thiếu một xăng-tim.

Thao La thở dài. Không đào ra ba ngàn đô-la, hắn đành thui thủi ra về.

Giờ đây. Hẳn sẽ có tiền. Hẳn có thể độc chiếm cô ả thoát y vũ hàng tháng rỗng rã. Nhưng hẳn không về Vạn Tượng, để tới Vieng Ratry được nữa. Chậc! Bên kia trời Tây có nhiều tiệm thoát y vũ, có nhiều vũ nữ thoát y hơn cái xó rừng mốc meo và hôi hám này.

Máy bay lên cao. Thao La châm thuốc lá hút. Đột nhiên bàn tay hẳn run run. Trong phòng hoa tiêu, hai người bạn đồng đội co quắp như sợ lạnh, mắt mở rộng trừng trừng nhìn hẳn, hàm răng nhe ra ghê rợn, kẹp chặt cái lưỡi tím ngắt và cứng đét. Toàn thân hẳn bắt đầu run như bị động kinh. Tuy nhiên, Thao La run run không phải vì sợ. Trong đời, hẳn đã giết người nhiều lần rồi. Đã có lần, hẳn thân nhiên ném một hài nhi vào đồng lửa đỏ để khỏi nghe tiếng khóc oa oa bực

mình. Giết đứa bé xong, hẳn thân nhiên khai thịt hộp ra ăn một cách ngon lành, và sau đó hẳn kéo giấc ngủ đến sáng. Tại sao đêm nay Thao La lại run run? Toàn thân đang ớn lạnh bỗng nóng hẳn lên, mồ hôi toát ra đầm đìa. Linh tính vừa báo hẳn một việc chẳng lành.

Hẳn loạng choạng đứng dậy. Như con thú trong rừng, đánh hơi thấy nguy hiểm, Thao La ngoảnh mũi về phía sau phi cơ. Hẳn vừa thoáng ngửi một mùi lạ. Mùi khét. Ốc hẳn nghĩ nhanh như máy. Hẳn chỉ kịp kêu lên một tiếng “trời ơi”, rồi một tiếng nổ kính hồn phát ra. Thao La bị tan thành mảnh vụn. Tội nghiệp cho gã hám tiền! Mua một trái bom, gài trên chiếc AN-2P cho phi cơ nổ tung, còn rẻ hơn số tiền năm trăm đô-la và giấy thông hành mà QTĐV phải giao cho trung úy

Thao La khi hoàn thành công tác. Bên dưới, dòng sông Cửu Long cuộn sóng ào ào.

Chương 2

HUNG THỦ CỤT TAY

Hai giờ sáng. Nếu là thành phố khác thì ngủ lâu rồi, song Vạn Tượng lại là thủ đô sống về đêm nên toàn thể xóm ăn chơi đều thức, dường như không thèm đếm xỉa tới tiếng đại bác và liên thanh nổ liên hồi. Ngoài đường – những con đường đất đỏ lầy lội hoặc trải đá dăm khắp khênh, chạy ngoằn ngoèo giữa khu nhà tranh lụp xụp hoặc bãi trống hun hút – ánh đèn tối bao

nhieu, thì trong tiệm nháy, nhà chứa và sòng bạc, lại sáng bấy nhiêu. Và giờ đây, sòng bạc đường Ernest Outrey đã tới lúc sát phạt nhất. Căn gác rộng ngập đầy khói thuốc lá, năm cái máy lạnh Admiral được mở tới mức tối đa mà khí trời vẫn nóng hừng hực.

Dưới nhà là quán ăn, uống rượu say sưa và thưởng thức xong những món ăn đắt tiền được chở từ Sài Gòn lên bằng phi cơ, khách có thể lên lầu, thức trắng đêm bên bàn tài xỉu, hoặc vén rèm vào buồng – một dãy buồng nhỏ xíu, xinh xắn, bên trong kê cái giường rũ màn tuyn, một tấm gương, một cái bàn trên để thau nước, hai khăn mặt và miếng xà bông thơm – để hú hí với mấy cô gái bán tình người Thái, da ngăm ngăm, dai như đĩa đói. Khách chơi gồm đủ hạng người, nhưng phần đông đều là viên chức cao

cấp và ngoại kiều.

Đúng hai giờ năm phút, một người đàn ông, dáng điệu ngang tàng trèo lên lầu, sau khi uống ba ly vốt-ka, pha macti-ni. Hắn mặc sơ mi ngắn bỏ ngoài quần, khuy áo trước ngực không gài, để lộ con rồng xanh xăm trên làn da nâu bóng. Hắn không gài nút ngực, phần nào để tỏ khí phách anh chị, song phần khác để dễ luồn tay vào trong rút con dao bấm, lưỡi sắc như nước, đeo lưng lẳng dưới nách trái, và khẩu súng lục dưới nách phải. Đó là khẩu Iver Johnson 55-3, nòng 22, báng mỏng tanh, trông như đồ chơi trẻ con mà bắn được tám phát, và dễ trúng đích. Hắn nhún vai khi một cô gái ưỡn ẹo tới bên, chìa thuốc lá ra cho hắn châm lửa. Nhiều mỹ nhân thích làm quen với hắn, song hắn không bao giờ để ý. Hắn giật điều thuốc ra khỏi miệng cô gái, ném

xuống đất, dí giày lên trên rồi nói giọng hách dịch:

– Không có lửa.

Cô gái hả miệng ra định phản đối, nhưng đến khi nhận rõ ra hấn thì nín thinh. Hấn thọc một tay vào túi quần, còn tay kia bị cửa đứt, khuất tòn ten trong áo sơ mi. Cô gái rú lên một tiếng sợ hãi nho nhỏ:

– Trời, Tư Cụt.

Gã Cụt nhẹ hàm răng cái mà ra cười. Phải, hấn là Tư Cụt, một tay dao búa khét tiếng. Khệnh khạng, hấn tiến lại bàn tài xỉu. Chủ sòng, một người đứng tuổi, để râu mép theo kiểu Hít-le, chào ồm ồm:

– Anh Tư, tối nay đánh chứ?

Gã Cụt nhìn đồng hồ tay:

– Cám ơn, hôm nay bận.

Biết tính Tư Cụt, chủ sòng lảng ra chỗ khác. Gã Cụt nghênh ngang vào phòng trong, nơi khách đổ bác ngồi uống rượu và tán gẫu với gái. Hấn kiểm ghế ngồi phịch xuống, ngoắt tay gọi bồi:

– Mặc-ti-ni, vắt ít chanh, nghe không?

Hấn lại nhìn đồng hồ lần nữa. Quái, đã tới giờ sao chưa thấy ai? Nhìn chung quanh, hấn chỉ thấy mấy đôi trai gái ngồi khít nhau, kẻ cẩu véo, người hôn chùn chụt.

Sát vào tường, một người đàn ông hỏi trán ngồi trầm ngâm bên chai bước-bông đã cạn hơn nửa. Không, hấn không có hẹn với người này. Vì khẩu lệnh cho hấn rất rõ: đúng 2 giờ 10 phút, hấn sẽ gặp

một người cầm mù-soa tím. Người ấy sẽ giao việc cho hần. Nghề chuyên môn của hần là giết người, già trẻ lớn bé không cần, miễn có nhiều tiền, thật nhiều tiền là được.

Lần này, hần được trả công 15 lượng vàng. Vì đồng kíp lên xuống thất thường nên hần chỉ nhận vàng. Vàng rất dễ bán, nhất là bán cho người từ Sài Gòn lên. Hần nốc một hơi hết cốc rượu, cất tiếng rửa tặc tũ vì bị lỡ hẹn.

Song vừa lúc đó, hần thấy hai cái mù-soa. Hần giựt mình đánh thót. Rõ phải gió! Kẻ gặp hần không phải đực rửa, mà là đàn bà. Đúng hơn, là nàng hôn lấy hôn để vào má gã đàn ông béo phì miệng nũng nịu:

– Thương anh quá, bao giờ thì anh mua xe hơi cho em?

Trong đêm tối, Thát Luông đứng sừng sững ánh sáng tỏa ra từ phía, nổi bật nước với màu vàng, một màu vàng uy nghi và diễm lệ. Thát Luông là một ngôi đền gồm nhiều ngọn tháp nhọn hoắc ở ngoại ô Vạn Tượng. Cách đó một trăm thước là bóng tối dày đặc.

*

Trên con đường lối mòn gần Thát Luông, một bóng đen gò lưng trên xe mô-tô. Đó là một chiếc Hạc-lây tối tân, có thể ngón đường trên hai trăm cây số một giờ. Chạy được một quãng, bóng đen tắt đèn pha và giảm ga xăng.

Qua một biệt thự, hần chạy chậm hần lại, nhìn vào bên trong. Dường như tòa nhà lớn không có người vì không có

ánh điện. Bóng đen lái thêm một quãng nữa rồi tắt máy, dựng xe vào bờ rào dâm bụt. Đoạn hắn đánh diêm châm thuốc lá. Dưới ánh lửa bị gió thổi lập lờ, người ta nhận thấy bóng đen chỉ có một cánh tay.

Hắn là Gã Cụt.

Gã Cụt ném điều thuốc vừa rít được một hơi xuống vệ cỏ ướt sương rồi bách bộ vòng ra phía hông biệt thự. Tòa nhà được bao bằng tường cao gần ba thước, bên trên cắm chông sắt và miếng chai nhọn. Gã Cụt đã biết rõ điều này, hắn lại biết chủ nhân tòa nhà là một viên thiếu tá trong quân đội hoàng gia và chủ nhân bận đi chơi đêm, thường đến bốn giờ sáng mới về.

Sau khi rời sòng bạc, hắn tìm một tiệm cà phê để mở bao thuốc lấy tờ giấy đánh máy gấp tám bên trong ra đọc.

Hắn bật ra tiếng rủa “con khi” khi đọc tới dòng chữ đỏ, gạch đứt như sau: “Lệnh này phải được tuân thủ theo triệt để. Con dao bấm nút và khẩu súng Iver Johnson, anh phải để ở nhà, không được mang theo. Không được phép hạ thủ gia nhân và chó bet-giê”.

Thiếu khí giới dưới nách, gã Cụt có cảm tưởng như cỡi truồng trước một nữ y sĩ. Từ bao năm nay, hắn đã quen với cách giết người bằng phương pháp riêng. Hắn dùng chân trước một cánh cửa gỗ khóa chặt. Thò tay vào túi, hắn rút ra chùm chìa khóa và loay hoay mở. Cánh cửa bị khóa lâu, nghiêng răng kèn kẹt trên bản lề hoen rỉ. Vừa mở cửa xong, hắn nghe tiếng chó sủa. Gã Cụt mỉm cười, nham hiểm. Trong vườn, có hai con bet-giê cả thảy. Hai con kuvasz dữ tợn. Loại chó này được mua từ Hung gia lợi, và gởi

sang bằng phi cơ. Chúng chỉ sửa một lần rồi nằm phục trong bóng tối, chờ kẻ lạ đến để ngoạm cổ.

Gã Cụt không biết trên thế giới có 365 loại chó khác nhau, song hẳn lại biết cách giết chó, cách làm chó trở nên hiền lành. Chờ cho ánh đèn pha một chiếc quân xa đi tuần biến vào đêm tối, Gã Cụt mới xô cánh cửa hé ra. Tuy không nhìn thấy, hẳn thừa biết hai con chó kuvasx khôn ngoan đang nằm phục xuống cỏ ướt, mõm nghech lên để đánh hơi, đuôi cuộn tròn, chân co lại, sẵn sàng chồm lên phía trước, phóng ra những răng nanh nhọn hoắt.

Gã Cụt mỉm cười, cái cười đầy ngạo mạn và ươn ngạnh. Hắn lục trong cái bị bằng vải mà hắn đem theo, lấy ra một gói tròn bọc kín bằng giấy báo. Mùi thơm bay thoang thoảng. Hai miếng dồi thơm.

Loại dồi đất tiền này đã được chiên bằng mỡ béo ngậy. Sành ăn như Gã Cụt mà cũng chảy nước bọt hưởng hồ bọt chó kuvasz.

Gã Cụt đằng hắng một tiếng rồi ném hai khúc dồi vào trong vườn. Im lặng một phút. Rồi có tiếng huỳnh huých. Chó bet-giê giữ nhà rất giỏi song lại có cái xấu là tham ăn. Gã Cụt đã nêm vào khúc dồi một thứ thuốc mê cực mạnh, tuy nhiên chỉ một giờ sau là tỉnh lại.

Đợi đúng năm phút, Gã Cụt ung dung bước vào. Hắn dẫm chân nhẹ nhàng trên nền cỏ ướt sương, dáng điệu khoan thai như thể chủ nhân. Hắn đi qua một ngôi nhà lợp tôn uốn, nằm cạnh rặng dâm bụt. Đó là chuồng ngựa quý.

Trong khoảnh khắc, Gã Cụt bỗng thấy con ngựa đua màu nâu, chấm trắng,

cẳng dài và thon, cái ức nở tròn, đôi mắt long lanh, được giới ăn chơi Vạn Tượng coi là thần mã. Gã Cụt cũng có cái thú mê ngựa đua như thiếu tá Sim Leng. Gã Cụt nhắm mắt lại cũng thấy được cạnh con tuần mã nâu trắng, hai con ngựa đua khác, một con đen tuyền, đuôi dài lê thê, bộ vó trắng toát, hết như cô gái mặc đồ trắng, trong vận cợt xê đen, còn con thứ hai là ngựa bạch tuyết, thứ ngựa đài các, kênh kiệu mà Sim Leng thường cười mỗi sáng chủ nhật, đèo phía sau một ả mỹ miều, mặc đồ ngắn cũn cỡn, bó sát ngực, hở tay, hở nách, hở đùi, trong ngon đến nỗi ai cũng muốn ngoạm một miếng.

Sực nghĩ đến lời dặn, Gã Cụt đành bước rào qua chuồng ngựa. Người ta đã dặn kỹ: không được rờ mó đến các vật trong nhà thiếu tá Sim Leng. Hẳn có thể lừa nổi thiên hạ, chứ không thể lừa

“người ta”. Vì đó là một tổ chức hùng mạnh, đủ sức nghiền nát hằn dưới đế giày bằng sắt.

Cách chuồng ngựa hai chục thước là một giàn hoa thiên lý thật đẹp. Dưới giàn hoa là hai chiếc ghế đá – một loại cẩm thạch quý có những vân trắng và vàng – và cái bể cạn bằng kính dày, bên trong nuôi cá vàng.

Bầy cá vàng của Sim Leng được coi là kỳ quan ở Ai Lao: có những con quẫy đuôi óng ánh như dát vàng y, những con đen nhánh và bóng loáng, những con trắng tinh, con nào cũng có đôi mắt tròn sáng, lạ lùng. Gã Cụt cũng thích nuôi cá vàng song hẳn kiếm được bao nhiêu thì tiêu xài bấy nhiêu, rốt cuộc bồn cá của hẳn chẳng có con nào nên hồn.

Nuốt nước miếng lần nữa, cổ dẫn sự thèm muốn xuống bao tử, Gã Cụt bước nhanh về phía nhà xe. Ngựa đua thượng thặng, cá vàng quý phái, giờ đây tới lượt xe hơi đắt tiền, chiếc nào cũng ngốn đường trên hai trăm cây số một giờ. Thiếu tá Sim còn mua thuốc thơm phảng phất mùi hoa hồng bỏ vào “pô”, khiến cho khói xe xì ra thơm phảng phất mùi hoa hồng, ai ngửi cũng khoái. Gã Cụt thường mơ ước có được một chiếc 300SL sơn trắng, lùn tịt và dài ngoằng, loại đắt tiền nhất của hãng Metxedet. Gã Cụt sướng run lên khi nghĩ đến lúc ngả lưng vào nệm xe bằng da cá sấu Nam Mỹ, đặt chân lên thảm len Pháp, vặn ra-đi-ô nghe nhạc nổi, ấn nút thì chai huyết-ky và phích đá bật ra. Bây giờ, hắn chưa có tiền, hắn phải tiếp tục giết người lấy tiền để mai kia giàu như Sim Leng. Sim Leng?

Gã Cụt chỉ biết mang máng thiếu tá Sim là sĩ quan phụ trách an ninh và phản gián trong bộ tổng tham mưu Lào. Sim có rất nhiều tiền, cũng như rất nhiều nhân tình đẹp. Gã Cụt đâm ra ghen tị với Sim. Mắt hắn tóe ra ánh lửa.

Hắn đã tới cửa bếp. Giờ đây, đây tờ của thiếu tá đa tình đã ngủ say. Sim đi chơi khuya về, thường mở cửa một mình. Gã Cụt nhìn trước nhìn sau, không thấy ai, bên tiến lại phía cửa sổ.

Hắn dùng dao nhọn nạy cửa lá sách bên ngoài ra. Tiếng máy lạnh chạy rào rào. Đoạn hắn rút trong mình ra một cái dùi nhỏ, đầu gắn một hạt kim cương. Hắn vạch lên ô cửa kính một vòng tròn to bằng quả cam, vừa đủ lọt bàn tay. Hắn đặt lên trên một cái ống giác bằng cao su, ghé miệng hút lên miếng kính, còn tay phải nắm lại, đập nhẹ nhẹ vào chung

quanh chỗ cắt. Trong nháy mắt, miếng kính tròn bị hút vào trong ống giác. Kêu bập một tiếng. Gã Cụt thò tay vào trong, vận kê-môn.

Cửa sổ mở toang, hấn nhảy vào. Rồi hấn đóng lại, kéo rèm che, chiếu ngọn đèn bấm nhỏ xíu, xanh lè. Dưới ánh sáng cực mạnh, hấn nhận ra phòng ngủ của thiếu tá Sim, bày biện sang trọng, toàn bằng đồ gỗ đóng tại Vọng Các, đánh si bóng loáng có thể soi gương được.

Gã Cụt chắt lưỡi khi thấy cái giường rộng hai thước, rủ màn tuyền ni-lông màu hồng, cây đèn đêm màu hồng, trên có vẽ người đàn bà trần truồng trong một cử chỉ mời mọc, dĩ thỏa. Hấn chiếu đèn lên tường, tứ phía đều trên treo ảnh, ảnh nào cũng là đàn bà khỏa thân, cắt trong các tập chỉ khiêu dâm của Pháp.

Gã Cụt tiến sang phòng khách. Sau khi kéo rèm, hấn vận đèn lên, quan sát chung quanh. Đối diện bộ sa-lông bằng gỗ trắc, lót da hổ, hấn thấy cái tủ rượu, và mê nhất là Vạt. Gã Cụt đếm được ba chai Vạt chưa khai. Hấn từ từ lấy rượu, mang lại bàn. Hấn lấy trong túi ra một cái hộp dài, bên trong có một ống tiêm, chứa đầy chất thuốc màu trắng.

Hấn chích mũi kim qua nút chai, bơm thuốc vào trong. Chai nào hấn cũng bơm thuốc. Xong xuôi, hấn cất chai rượu vào chỗ cũ. Xoa tay khoan khoái, hấn bật lửa, tự thưởng một điếu thuốc. Đột nhiên, hấn khựng người. Nhanh như cắt, hấn nháy lùi lại, thủ thế. Từ góc phòng đưa lại một tiếng nói rùng rợn:

– Chào ông.

Gã Cụt quay lại. Hắn không thấy ai hết. Bồ hôi vĩa đầm ra áo. Hắn hồi hận quên không mang khí giới tùy thân theo. Tiếng nói lúc này lại tiếp:

– Ông có việc gì cần không?

Bây giờ Gã Cụt mới biết và bắt đầu hoàn hồn. Thoạt nhiên, hắn tưởng bị sa vào ổ phục kích. Mặc dầu giỏi võ, hắn vẫn không thể chọi lại những cây súng thiện xạ. May cho hắn, giọng nói này không phải của người, mà là của một con vẹt đứng vắt vẻo trên cành cây, treo lủng lẳng bên cửa sổ. Hắn quắc mắt nhìn con vẹt. Con vẹt thân nhiên nhìn hắn, đôi mắt xanh lè.

– Thiếu tá đi vắng rồi. Chào ông.

Gã Cụt không chịu được nữa. Hắn không thể tha chết cho con vẹt, vì biết

đâu nhờ nó người ta có thể phăng ra hắn. Vừa khi ấy, hắn nghe tiếng động cơ xe hơi và tiếng thắng kêu ken két ngoài đường. Hắn lẩm bẩm:

– Hừ, sao nó về sớm thế?

Mấy phút sau, thiếu tá Sim sẽ vào đến phòng. Gã Cụt không được phép ngăn ngại nữa. Hắn tiến lại cửa sổ, thò tay bắt con vẹt. Nó co cẳng nhảy vọt lên, song Gà Cụt nhanh hơn đã tóm được đuôi nó, và thuận tay quật con vẹt xuống đất. Gã Cụt vội nhặt xác lên, gói vào một tờ báo, lau sạch nền nhà, rồi nhanh chân thoát vào phòng ngủ. Hắn vọt xuống sân nhẹ như chiếc lá rụng.

Thiếu tá Sim Leng phóng xe vun vút trên con đường trải đá cuội vào nhà. Cũng như mọi đêm, Sím chở theo một người đàn bà đẹp.

Đậu xe lại – một chiếc Caravelle màu trắng mới tinh – Sim mở cửa cho thiếu phụ bước xuống. Dưới ánh đèn vừa bật, nàng lộ ra một vẻ đẹp khác thường. Thân hình nàng như được nặn trong tay nhà điêu khắc nổi danh nhất hoàn vũ: cái eo thót lại đúng chỗ làm nhô bộ ngực nhọn và cứng, đôi chân dài, thon, uyển chuyển sau chiếc sườn sấm Thượng Hải may bó lấy người. Trên đôi giày cao tấc mốt, nàng bước oằn oại như con rắn thần. Sim ôm lấy eo người yêu:

– Mila, em đẹp lắm.

Mila tủm tỉm cười, lộ hàm răng đều và trắng như ngà voi:

– Cám ơn anh. Thiếu tá Sim mở cửa phòng khách.

Hắn mở máy điều hòa không khí và nói:

– Em nghe nhạc nhé?

Mila gật đầu:

– Từ tối đến giờ, nghe trống mãi, mệt quá rồi, anh vặn nhạc dương cầm cho em nghe đi.

Tiếng nhạc êm ái trỗi lên. Mila ngồi thu hình trong ghế bành, mắt lim dim như vừa hít xong một điệu bạch phiến. Sim mở tủ lấy rượu. Khai xong, hẩn hỏi tình nhân:

– Vat nhé?

Mila định “vâng” vì nàng vốn mê Vat song nàng lại lắc đầu. Nàng đã uống tới nửa chai huyết-ky và một chai sâm banh hảo hạng, cổ họng nàng trở nên đắng chát. Nàng muốn một ly nước lạnh thật mát. Mila nói, giọng ngọt như mật ong:

– Em chịu thôi. Xin anh cái gì ngon ngọt vậy.

Sim Leng nhún vai ra vẻ ngạc nhiên, đoạn rót nước bạc hà cho nàng. Hắn bưng hai ly lại chỗ Mila ngồi, trăn trăn nhìn nàng như muốn bóc trần thân thể nàng ra để ngắm cho thỏa thích. Vẻ thèm muốn hiện rõ trong cặp mắt bốc cháy của Sim Leng. Nàng làm hắn điên cuồng thêm bằng cách cúi xuống lượm cái khăn tay đỏ nàng cố tình đánh rơi cốt tạo cơ hội cho hắn nhìn vào cổ áo - tuy là áo tàu mà lại hở ngực - thấy rõ đôi gò bồng đảo phập phồng như muốn đẩy tung làn vải mỏng thoát ra ngoài.

Sim Leng mê mên hôn môi nàng. Mila run người trước cái hôn nồng nàn của gã trai si tình. Nàng ngược nhìn hắn: Sim Leng là một thanh niên cao lớn, trán rộng, cằm vuông, vai tròn, trong hùng dũng và

quả cảm. Nếu không có cái miệng hay cười lớn, và tia mắt ươn ướt, đổ ai dám bảo Sim Leng là thiêu thân tình ái.

Sim Leng uống một hơi hết ly huyết-ky thơm phức. Đoạn hắn giang tay ra:

– Nào, em nhảy với anh một bài.

Hắn ôm cứng lấy nàng, râu cằm cọ vào má nàng làm nàng nhột nhột và cười rú lên.

Bình thường, Sim Leng nhảy rất giỏi. Dân ăn chơi đã mệnh danh hắn là “vua vũ trường”. Đôi chân hắn dẻo đến nỗi người ta tưởng không có xương nữa. Sim lại có lối nhảy bay bướm, biến hóa và lịch sự. Người đàn bà nào đã ôm hắn là dính chặt lấy, không dám nhả ra nữa.

Song đêm nay, Sim Leng có cảm tưởng như một tảng đá lớn vừa được

đeo vào lưng, khiến thân thể hấn mất vẻ nhanh nhẹn thường lệ. Hai chân hấn lúnh quính một phút rồi dẫm bừa lên mũi giày nhung cườm đắt tiền của Mila. Nàng nhin đau không dám kêu lên vì tưởng hấn say.

Song hấn lại dẫm lần nữa. Và lần này hấn ngã chúi vào người nàng. Nhìn mắt hấn, Mila ngạc nhiên vô tận. Mắt hấn không phải là mắt người say. Mỗi lần sang Nhật, Sim Leng thường tới Câu lạc bộ 48 ở khu Shinjuku, Đông Kinh, để tìm “bò lạc” - câu lạc bộ này nổi tiếng là nơi hẹn hò của giới thanh lâu tài tử và tập sự - và lần nào hấn cũng chinh phục được, nhờ tài biểu diễn lưu linh. Hấn uống bao nhiêu rượu cũng không say, trong khi những người khác đã khôn ngoan khử con say trước bằng 2 viên thuốc át-pi-rin hoặc ly sữa lớn mà vẫn say bí tỉ.

Sim Leng húc vào ngực nàng. Vội vàng, nàng tránh sang bên. Như cây gỗ bị đốn ngã, hấn loạng choạng một giây rồi xụi xuống. Mila hoảng hốt đỡ lấy hấn, song hấn đã vịn được ghế sa-lông, gượng ngồi dậy, trên mặt hiện ra vẻ lo sợ vô biên.

Hấn chưa kịp ngồi vững thì toàn thân run lên như tên bắn, rồi ngã nằm sóng soài trên đất, nước bọt xùi ra hai bên mép. Nàng thét lên thất thanh:

– Sim, Sim, anh làm gì thế?

Sim Leng chưa chịu chết. Trong phút cuối cùng của sự sống và cái chết đen ngòm, hấn đột nhiên nhớ tới con vẹt thân yêu. Hấn mua con vẹt này hơn một trăm đô-la của một nhà chuyên dạy súc vật ở Hồng Kông. Nó nói được nhiều câu, và câu nói thích nó thích nói nhất là “chào

ông, ông làm gì thế?” Mila vừa nói một câu quen thuộc của con vẹt. Sim Leng ngoẹo đầu nhìn về phía cửa sổ, về kinh hoàng lộ trên khuôn mặt trắng bệch như tờ giấy. Hấn thều thào:

– Mila, em. Con vẹt của anh đâu rồi.

Căn phòng im lặng một cách dị thường. Từ ngoài vườn vọng lại tiếng cú vọ. Mila rùng mình. Sim Leng thở dài, đau đớn:

– Vĩnh biệt em.

Mila lay đầu tình nhân:

– Anh, anh uống quá nhiều rượu phải không? Để em gọi đây nói cho bác sĩ.

Trên môi thiếu tá điệp báo Sim Leng nở một nụ cười chua xót:

– Em lầm rồi, anh không say rượu hoặc ngộ gió đâu. Anh bị người ta ám sát.

Mila quỳ xuống một bên Sim Leng:

– Nói bậy nào. Tại anh ăn đồ ngọt. Dọc đường, gió lộng, em bảo anh kéo mui xe lên, anh nằng nặc không nghe. Anh chịu khó nằm yên, em lấy khăn ướt đắp cho anh.

Nụ cười phút lâm chung của Sim Leng chan hòa vẻ trách móc:

– Trời ơi, không phải say rượu, không phải ăn đồ ngọt, cũng không phải ngộ gió độc. Mila ơi, anh khờ dại quá... Anh đã tin vào lời hứa viễn vông... Anh không thể sống được nữa đâu. Vì đây là một thứ thuốc độc cực mạnh. Này, em lắng tai nghe... kéo lát nữa, thuốc độc sẽ làm anh câm khẩu.

Sim Leng nghiêng mặt sang bên, cố nói ý nghĩ của mình, song tiếng nói bị chặn nghẹn ở cuống họng. Hắn có cảm giác như khí quản đã bị khóa chặt.

Dáng điệu tuyệt vọng, hắn nằm sổng sượt, một giọt nước mắt trào xuống gò má. Mila run run nắm lấy bàn tay bắt đầu giá lạnh. Nàng đã hà hơi ấm vào mặt Sim Leng, giọng thúc giục:

– Nói đi, nói đi anh. Ai ám sát anh? Tại sao người ta lại ám sát anh?

Sim Leng trợn tròn mắt, tưởng như kẻ mắt nứt toác, và máu mắt tràn ra. Hắn cố thu tàn lực vào giây đồng hồ cuối cùng của cuộc đời ngang dọc. Hắn chết đã đành, hắn không thể kéo luôn Mila xuống mồ. Vì dầu sao nàng vô tội... Và lại, nàng cần sống, nàng cần sống để báo thù cho hắn...

Đột nhiên, Sim Leng vụt thành tiếng. Tiếng hắn cắt quãng song vẫn rõ mồn một:

– Mila yêu quý của anh... Em trốn đi.

– Không, em quyết ở lại với anh.

– Mila, đừng bướng bỉnh. Hãy nghe lời anh trời trăn. Em phải trốn đi. Trốn đi nội trong đêm nay. Nếu không người ta sẽ giết em. Ráng nhớ lấy, Mila... Nhớ lấy 3...8...

Sim Leng không nói thêm được nữa. Mila hỏi gặng:

– Ba, tám..., ba, tám là gì hả anh?

Sim Leng trút ra một tiếng nấc nhẹ. Hắn nằm im, không thở nữa. Mila khóc thét lên. Sim Leng là người yêu của nàng.

Tuy lang chạ với nhiều người, hấn vẫn yêu nàng nhiều hơn hết. Sim Leng bị đầu độc chết. Ai đầu độc? Ai bỏ thuốc độc vào rượu của Sim Leng?

Nàng đứng dậy, mắt hoa lên. Sim Leng dặn nàng bỏ trốn. Nàng đảo mắt nhìn chung quanh. Nàng chợt nhìn vết máu trên nền nhà. Mùi hôi dễ thương của con vẹt biết nói phảng phất trong phòng. Như người điên, nàng cầm cái ly của Sim Leng ném mạnh vào tường, vỡ ra từng mảnh vụn. Rồi nàng mềm người, ngã gục trên sa-lông, ngất đi.

Bên ngoài, trời vẫn tối om. Ngoại ô Vạn Tượng ngủ vùi trong màn đêm bí mật.

*

Cách chỗ Sim Leng chết một cây số là bãi đất trống rộng mênh mông. Một biệt thự nguy nga vừa được dựng lên, nhìn ngạo nghễ ra con đường ra con đường nhựa quanh co trước mặt.

Biệt thự nằm gọn giữa một vườn cây um tùm, và những bức tường vôi sơn trắng cao ngất. Khi ấy, trời đã sáng rõ.

Bức tường cao đúng 5 thước, bên trên chông sắt nhọn tua tủa, truyền điện 220 vôn. Cổng cũng bọc tôn dày, sơn đen góm ghiếc, ngày đêm đóng im lìm ngăn người ngoài tò mò muốn nhìn vào bên trong. Người Lào là một dân tộc không thích tò mò. Dẫu tò mò cũng vô ích, vì biệt thự ở xa đường lớn, lại ngự trên khu đất cao, ngất ngưỡng như ở đỉnh đồi. Không ai biết bên trong có gì. Theo lời một số người ở gần thì đó là biệt thự của một tỉ phú Trung Hoa.

Sáng hôm ấy, tòa nhà bí mật biến thành hội trường của một phiên nhóm quan trọng. Chủ nhân dậy sớm hơn thường lệ, tự tay đóng hết cửa sổ và kéo rèm che kín, ai nhìn thấy sẽ phải kinh ngạc, vì biệt thự rộng lớn như vậy mà không có đầy tớ.

Thật ra, chủ nhân có rất nhiều nhân viên dưới quyền, song hôm nay muốn làm việc một mình. Gót giày để cờ-rép của chủ nhân kéo lọt xệt trên nền nhà trơn bóng. Y trạc 50, râu mép lún phún, cặp kiếng gọng đôi môi đen sì che nửa mặt, mặc dầu trời chưa sáng hẳn.

Đúng 7 giờ, chủ nhân xuống nhà, vào phòng làm việc. Đó là một căn phòng không có cửa sổ, hoàn toàn trống trơn, ngoại trừ cái máy hình vuông sừng sững ở góc, bên trên có những cái nút xanh, đỏ, trắng lạ lùng.

Máy này là đạo quân vô hình canh phòng biệt thự. Một con chim bay lạc vào phòng khách cũng bị chụp hình, và đưa lên màn ảnh vô tuyến truyền hình. Kẻ nào lọt qua phòng khách cũng bị chụp hình, và đưa lên màn ảnh vô tuyến truyền hình. Kẻ nào lọt qua phòng khách, trèo cầu thang lên lầu, sẽ bị những họng súng kỳ quặc chặn lại, phun hơi độc, hoặc bắn đạn độc được.

Chủ nhân nhìn đồng hồ tay. Đồng hồ của chủ nhân cũng khác đồng hồ của người thường. Đồng hồ này sẽ được ghi cả giờ quốc tế vì lẽ chủ nhân liên lạc hàng ngày với khắp nơi trên thế giới. Mặt sau của đồng hồ có một cái nút tí hon, bấm vào tức thời một viên thuốc màu xanh tuột ra. Uống vào sẽ ngủ luôn, không bao giờ dậy nữa. Chủ nhân để phòng

cẩn thận vì không muốn sa vào tay đối phương.

Tiếng chuông ngoài cổng kêu nhẹ nhẹ.

Chủ nhân bấm nút đỏ trên máy. Nút điện này ăn thông với cửa sắt ngoài đường.

Bên ngoài, một chiếc DS 19 sơn đen thấp lè tè, đeo số Ba lê, vừa đậu xịch lại. Trong xe chỉ có một người duy nhất. Tài xế bấm nút trên táp-lô. Nút đặc biệt này làm chuông điện trong văn phòng chủ nhân reo lên. Người lạ bấm chuông ngoài cổng hoàn toàn vô ích, vì chuông này chỉ có tính cách trang trí.

Sau khi chủ nhân bấm nút đỏ, cách cửa sắt nặng gần một tấn mở rộng ra, nhẹ như bấc. Tài xế rồ ga chạy vào trước khi ngoảnh nhìn tứ phía.

Quang cảnh vẫn vắng lặng như thường lệ. Trên trời, một chiếc phi cơ thương mại nặng nề bay qua.

Xe hơi chạy vào, cửa sắt đóng lại, êm như ru. Xe hơi vòng ra ga-ra phía sau, đậu lại. Tài xế là một người vạm vỡ, y phục chỉnh tề, cổ cồn, cà vạt, nửa mặt trên cũng khuất sau cặp kính đen vĩ đại.

Nghiêm nhiên như chủ nhân, tài xế xô cửa phòng khách bước vào. Trước đó 30 giây, cửa phòng khách đã được chủ nhân ngồi trong văn phòng mở ra bằng điện.

Khách thân nhiên tiến lại cái tủ gỗ lúp búp loáng kê sát tường, dùng chìa khóa riêng mở ra. Bên trong, một dây áo choàng đủ màu được treo sẵn trên giá. Khách lấy cái áo choàng màu lục, và cái mặt nạ cũng màu lục.

Nửa phút sau, y mặc áo và đeo mặt nạ vào. Dưới lớp cải trang, y trong có vẻ đạo mạo như viên thẩm phán trong phòng xử án.

Người mặc áo choàng màu lục vừa lên khỏi cầu thang thì người khách thứ hai lái xe hơi tới trước cổng. Khác người thứ nhất, y đi xe Peugeot, mang bảng số Vạn Tượng.

Lần lượt cứ 5 phút lại có một người khách tới. Họ tới đúng giờ không sai một phần mười giây. Trước sau cả thấy 5 người. Người khách thứ ba đến sớm một phút đã phải quay xe, chạy một vòng ngoài đường trước khi phóng xe lên cổng sắt...

Sau khi người thứ năm tới, chủ nhân lặng lẽ đứng lên, choàng áo thun đen,

và đeo mặt nạ đen vào, rồi cũng y như khách, y trèo lên lầu.

Thang gác ngoằn ngoèo theo hình con ốc, bằng đá rửa tô màu đen, tương phản với bức tường trắng toát. Lên tới đầu thang, chủ nhân kéo cửa sắt đóng lại, đoạn rảo bước dọc hành lang. Đến cửa gỗ lim ghi số 10, y xô vào nhẹ nhẹ.

Bên trong, năm người khách đã chờ sẵn, quanh cái bàn bầu dục, lợp phốt mi ca đen, chỉ còn cái ghế bọc da hổ rằn ri để trống. Mọi người lặng lẽ đứng dậy. Không nói một lời, chủ nhân ngồi xuống. Căn phòng im lặng đến nỗi người ta có thể nghe được tiếng đập của sáu trái tim.

Người nào cũng mặc áo choàng và đeo mặt nạ kín. Ngoài màu đen của chủ nhân còn có màu lục, đỏ, xanh, trắng và vàng. Toàn thể đều ngồi ngay ngắn trên

ghế, mặt hướng về phía chủ nhân. Chủ nhân đứng lên, trịnh trọng tuyên bố:

– Tôi thành thật cảm ơn các bạn đã về dự hội đông đủ mặc dầu tình hình khó khăn. Đại hội hôm nay có mục đích kiểm điểm hoạt động trong ba tháng qua, và tường trình về kế hoạch Hoa Phong Lan.

Trước khi vào việc tôi trân trọng nhắc lại lời huyết thệ của chúng ta cách đây 3 năm. Chúng ta thành lập phân bộ Viễn Đông của Quốc tế Đặc vụ, đặt mạng lưới khắp Đông Nam Á, giao dịch với các cơ quan điệp báo đông tây, và các tổ chức buôn lậu tư nhân với một phương châm rõ rệt: phương châm kiếm tiền. Chúng ta chỉ phụng sự kẻ trả nhiều tiền nhất.

Trong ba năm qua, chúng ta đã thu hoạch được nhiều thành tích cụ thể. Số tiền kiếm được chia đều, sau khi trích

phần để đài thọ công cuộc điều hành phân bộ. Giờ đây, tôi xin nhường lời cho các đại diện báo cáo.

Chủ nhân dứt lời, đảo mắt nhìn quanh bàn. Người mặc áo lục từ từ đứng dậy. Thân hình cao lêu nghêu như cột cờ, cặp mắt tóe lửa sau mặt nạ lục, mũi cà chua bẹp dí, cái mũi của võ sĩ quyền anh thượng đài nhiều lần.

Hắn đằng hắng để lấy giọng, rồi nói, giọng sang sảng:

– Nhân danh đại diện tiểu khu Ấn-Thái-Mã, tôi xin báo cáo. Tình hình trong 3 tháng nay vẫn bình thường. Mọi chỉ thị do trung ương đưa xuống đều được thực hiện không sai một li. Riêng chúng tôi lo ngại điều này: bộ máy phản gián của MI6 hoạt động rất mạnh. Và đáng sợ nhất là bọn nhân viên của lão Hoàng.

Chủ nhân nghiêng răng ken két:

– Hừ lão Hoàng. Suốt 3 tháng nay, không tuần nào tôi không nhận được báo cáo về sự phá phách của lão Hoàng. Tiểu khu Ấn-Thái-Mã của bạn mất bao nhiêu nhân viên?

– 4 nhân viên quan trọng trong vòng một tháng. Trước ngày tôi lên máy bay phó hội, các anh em yêu cầu tôi trình với Trung ương để xin tiếp cứu. Nếu không, chỉ trong một thời gian ngắn nữa là chúng tôi bị kiệt quệ.

Hắn ngồi xuống. Người mặc áo đỏ nổi lời:

– Về những hoạt động của tiểu khu Nhật - Hàn, chúng tôi đã báo cáo đầy đủ tháng trước, nhân dịp một đại diện về tiếp xúc với trung ương. Lần này, cũng

như bạn áo lục, tôi chỉ xin nhấn mạnh tới sự bành trướng của phản gián Nam Việt trên toàn cõi Đông Nam Á. Riêng tại Nhật Bản, họ hoạt động ráo riết. Trong vòng 5 tuần nay hệ thống chuyên chở vũ khí lậu của tiểu khu gần như bị tê liệt.

Chủ nhân khoát tay ra lệnh cho người áo đỏ im lặng. Rồi đồng dục:

– Bạn nào cần nói gì thêm nữa không?

Toàn thể nín thính. Không khí trong phòng đột nhiên khó thở. Chủ nhân lừ mắt nhìn người áo vàng ở cuối bàn rồi nói:

– Như các bạn đã đồng thanh chấp thuận trong phiên nhóm tháng trước, tôi xúc tiến buôn vàng lậu, thuốc phiện lậu và vũ khí lậu tại Viễn Đông, với sự đồng ý của Trung ương.

Về vàng, chúng ta đã chở được một chuyến từ Macao về Lào quốc, phân phối qua Việt Nam và Thái Lan. Về á phiện, chúng ta bắt đầu mua từ Lào quốc, gửi sang Âu châu và Mỹ châu. Còn về vũ khí, chiến tranh du kích bành trướng trên giải đất Đông dương đã tạo cho chúng ta khá nhiều thuận lợi. Nói chung, tình hình hoạt động của Quốc tế Đặc vụ rất khả quan. Ngoại trừ...

Chủ nhân đột nhiên ngừng bật.

Sau mặt nạ nhung đen, mắt chủ nhân như tóe máu. Trong bầu không khí ngột ngạt, một vài tiếng đằng hắng vụng về cất lên.

Chủ nhân dần từng tiếng:

– Ngoại trừ tinh thần vô trách nhiệm của một số nhân viên. Thật vậy, tinh thần

vô trách nhiệm của một số nhân viên đã làm kế hoạch kinh tài của chúng ta bị cản trở. Một trong các điểm trong nghị trình hôm nay là sửa chữa khuyết điểm. Dầu chúng ta đồng sinh, đồng tử, vấn đề kỷ luật nội bộ vẫn không được xao lãng. Với một tổ chức đại quy mô, hàng ngàn nhân viên rải rác khắp năm châu như Quốc tế Đặc vụ thì một sơ sót nhỏ nhất cũng đủ gây ra đổ vỡ trầm trọng.

Người mặc áo vàng vụt đứng dậy, giọng gay gắt:

– Tôi xin phép ngắt lời bạn chủ tịch. Nếu tôi không lầm, bạn đã ám chỉ tôi. Nhân danh tiểu khu Trung Hoa, tôi cực lực phản đối. Các bạn thay mặt cho các tiểu khu khác nghĩ sao?

Người áo đỏ cất tiếng oang oang:

– Tôi được tin chuyển chở vàng cuối cùng từ Macao về bị chặn bắt ở Hồng Kông. Yêu cầu bạn cho biết nguyên nhân. Bạn thừa hiểu chúng ta bị mất gần nửa triệu đô là trong vụ này.

Người áo vàng quay lại, tức tối:

– Tôi thi hành đúng chỉ thị của Trung ương. Việc chặn bắt của công an Anh quốc tại Hồng Kông hoàn toàn nằm ngoài quyền hạn tôi.

Chủ nhân cười gằn:

– Bạn không che giấu sự thật được đâu. Mật báo viên của tôi ở Hồng Kông cho biết bạn thông lưng với quan thuế. Bạn bố trí cho các thùng vàng rơi vào tay họ hầu ăn bốn chục phần trăm tiền thưởng.

Đáng lẽ phản đối quyết liệt, người áo vàng lại nhún vai:

– Các đại biểu có mặt, và riêng tôi không thể tin vào mật báo viên của bạn. Vả lại, theo nội quy của Tổ chức, bạn chỉ được phép tố cáo một nhân viên trong ban quản trị với bằng chứng cụ thể. Tố cáo không bằng chứng cũng như phạm tội phá hoại. Nhân danh tiểu khu Trung Hoa, tôi yêu cầu các đại biểu xét lại vấn đề, và truất phế bạn chủ tịch.

Giọng cười của Chủ nhân trở nên the thé như xé lụa:

– Được, bạn muốn bằng chứng, tôi xin thỏa mãn. Mời bạn áo đỏ...

Người áo vàng lắc đầu lia lịa:

– Tôi phản đối sự sắp xếp đen tối này. Từ lâu, ai cũng biết bạn áo đỏ là đàn em của bạn chủ tịch.

Chủ nhân quắc mắt:

– Hừ, bạn nguy hiểm làm tôi không tha thứ được nữa. Giả bạn nhận lỗi, và thành thật cam kết đái công chuộc tội, thì có lẽ hội nghị còn có thể nhân nhượng... Đây này, mở mắt ra xem... Biên lai nhận tiền do bạn ký trong sổ quan thuế Hồng Kông.

Người áo vàng dầm nắm tay xuống bàn thình thịch, giọng nói đã mất vẻ tự chủ cố hữu:

– Bạn chủ tịch đã kết tội một cách hồ đồ... Bạn đã tạo ra biên lai giả để loại trừ ra khỏi tổ chức những người cứng đầu, không chịu tuân theo mệnh lệnh

một chiều... Trước khi gia nhập, tôi đã long trọng cảnh cáo những ai lợi dụng Quốc tế Đặc vụ để phụng sự chính trị. Về phần bạn chủ tịch, không những bạn phụng sự chính trị, bạn còn là tay sai cho một chính phủ ngoại quốc nữa. Bạn đã tự quyền liên lạc mật thiết với điệp báo Trung Hoa cộng sản. Bạn muốn đưa Quốc tế Đặc vụ vào vòng kiểm soát của Bắc Kinh. Vì vậy, CIA, IS, và nhất là tổ chức của ông Hoàng mới đua nhau tấn công các cơ sở của Quốc tế Đặc vụ trên toàn cõi Đông Nam Á...

Người áo vàng xô ghế, tay chống nạnh, giọng nói mỗi lúc càng thêm chất chúa:

– Tôi xin các bạn nghĩ lại. Chúng ta làm tay sai cho đồng tiền, chúng ta không làm tay sai cho chính phủ nào, chúng ta lại càng không thể làm tay sai cho một cá

nhân, dầu cá nhân này là chủ tịch phân bộ Viễn Đông của Quốc tế Đặc vụ. Tổ chức của chúng ta còn hay mất sẽ được quyết định nội hôm nay.

Chủ nhân cười nửa miệng:

– Bạn áo vàng đừng phân trần nữa vô ích, không ai thềm nghe đâu.

Người áo vàng vẫn không hạ thấp giọng:

– Mọi người nín lặng, vì khiếp sợ. Riêng tôi, tôi không bao giờ khiếp sợ.

Chủ nhân nhún vai:

– Bạn đã diễn thuyết xong chưa?

Người áo vàng hét lớn:

– Té ra bạn cố tình phỉnh gạt. Nhưng bạn ơi, bạn đừng kiêu hãnh vội. Từ thuở

dọc ngang đến giờ, tôi chưa từng sa vào cạm bẫy của ai. Lúc nhận được điện mời tới Vạn Tượng phó hội, tôi đã biết trước bạn định hại tôi. Thoạt đầu, tôi định ở nhà, song lại sợ các bạn khác hiểu lầm và nhất là sợ bạn cho tôi là đứa thiếu can đảm. Vì vậy, tôi quyết định lên đường.

Chủ nhân ngẩng đầu lên:

– Ha, ha, bạn áo vàng đã lén mang khí giới vào phòng họp... Bạn đã vi phạm nội quy của tổ chức.

Người áo vàng nghiêng rằng:

– Miễn cưỡng tôi phải vi phạm nội quy.

– Nghĩa là bạn sẽ bị xử tử.

– Đừng hòng. Bạn vĩnh tai lớn mà nghe, mặc dầu bạn đã gấn ở cầu thang

một cái in-pecth-tốt scốp¹, tôi vẫn được võ trang đầy đủ. Nếu bạn biết đều, tôi sẽ bỏ qua, bằng không...

Vừa nói, hắn vừa rút ra khẩu súng côn, nòng trắng xanh, bá nạm vàng lấp lánh. Ngón tay để sẵn lên cò, hắn chĩa họng súng về phía Chủ nhân tay kia giật phăng mặt nạ vàng đeo bằng dây vào vành tai, ném mạnh xuống đất.

Mọi người ồ lên một tiếng. Người áo vàng là một thanh niên vạm vỡ trạc 30 tuổi, trên mặt có hai vết sẹo, vết thứ nhất chạy từ cằm sang mũi, vết thứ hai nằm ngang trên trán, phất phơ một chùm tóc quăn, chải bi-ăn-tin bóng loáng. Cặp mắt hắn đỏ ngẫu tưởng như phun màu,

¹ Đó là máy inspectoscope, nặng một ngàn ký-lô, do công ty Sicular ở Cựu kim sơn - Hoa Kỳ - chế tạo, giá bán 7,000 đô la, chạy điện 100 vôn, được đặt ra để khám phá các vật bằng kim khí giấu trong người. Hoa kỳ đã dùng máy này trong khám. Quan thuế Mỹ cũng dùng để chặn đứng việc buôn lậu kim cương.

miệng hắn nghiêng lại kêu ken két.

Chủ nhân nhún vai:

– Một lần nữa, bạn lại phạm một điều cấm cản bản. Theo nội quy, chỉ có tôi được biết tên họ và diện mạo các đại diện. Các bạn đều không biết nhau, vì thế phải đeo mặt nạ. Để khỏi lầm, chúng ta đặt ra năm màu áo, lục, đỏ, xanh, trắng, vàng tượng trưng cho 5 tiểu khu, và màu đen của chủ tịch phân bộ Viễn Đông. Tội mang vũ khí vào phòng họp đã không tha thứ được, đến tội gỡ mặt nạ thì dầu nể bạn đến đâu, tôi cũng phải tuyên án tử hình.

Gã tóc quăn cười ha hả:

– Bạn đùa đấy chứ! Hoặc giả bạn lắm cảm nên quên hết rồi. Bạn không giết nổi tôi đâu. 4 đại biểu ở đây không biết

rõ tôi, song bạn chẳng là gì. Trước kia, hồi còn lang thang tại các bến tàu, bạn đã lắc đầu le lưỡi khi thấy tôi rút súng. Hơn ai hết, bạn đã biết tôi là một trong những tay súng cừ khôi nhất châu Á. Khẩu súng hôm nay của tôi vẫn là khẩu súng tôi dùng ngày xưa, và đã giết hàng chục người. Bạn đã nhớ lại chưa? Giúp bạn khỏi quên, tôi xin biểu diễn một vài phát.

Hắn tung khẩu côn lên trời, rồi bắt gọn. Toàn thể hội nghị đều im phăng phắc. Riêng chủ nhân vẫn tùm tùm cười, nụ cười đầy vẻ ngạo nghễ.

Gã tóc quăn quát:

– Coi này... Đoàng...

Chiếc quạt máy Ronsori bằng vàng 18 ca-ra của chủ nhân đặt trên mép bàn

bị viên đạn 9 li đẩy văng vào tường. Tuy vậy, mặt bàn không hề bị xây xát. Người ta có cảm tưởng một cơn gió mạnh vừa thổi chiếc quạt máy bay đi. Với tài thiện xạ phi thường này, gã tóc quăn biến thành đối thủ đáng sợ của Chủ nhân. Vì dẫu sao chủ nhân chỉ có hai bàn tay không...

Song chủ nhân vẫn ngồi thẳng, không động đậy.

Hắn không lạ về tài bách bộ xuyên tâm của gã tóc quăn. Trước đây, gã tóc quăn là tay giết người thuê của Smerch², tổ chức phản gián kinh khủng của Nga xô.

² Smerch, viết tắt của hai chữ Nga Smeirt Spionam, nghĩa là Tử hình đối với Gián điệp địch, là tổ chức mật vụ, chuyên giết người của Nga xô, có chừng 40,000 nhân viên hoạt động khắp thế giới. Trụ sở trung ương tại số 13 đường Strelenska Ulitsa, Mạc tư khoa, do đại tướng Grubhzyboscigikow chỉ huy.

Hắn thường có lối giết người mã thượng và kỳ quặc: hắn đến tận nhà nạn nhân, gõ cửa, thản nhiên bước vào phòng khách, ngồi xuống ghế sa-lông trò chuyện với chủ. Trong câu chuyện, hắn báo cho nạn nhân biết hắn lãnh tiền của Smerch tới để hạ sát. Nạn nhân sợ toát mồ hôi, thì hắn mỉm cười nói là hắn cho phép nạn nhân được dùng súng tự vệ, và thường nạn nhân rút súng trước.

Lần nào, hắn cũng thành công, bằng một viên đạn trúng tim. Chỉ cần một viên là đủ. Hắn chờ nạn nhân lấy súng khỏi vỏ, sửa soạn lấy cò mới chuyển người, nhào tay ra, súng nổ nhanh như chớp nhoáng.

Gã tóc quăn xô ghế ngã lỏng chỏng, giọng kiêu căng:

– Lẽ ra tôi giết bạn, song tôi không giết người thiếu khí giới phòng thân. Giờ đây, bạn rút súng ra đi, và dĩ nhiên tôi bằng lòng cho bạn bắn trước.

Chủ nhân nhún vai bình thản:

– Tôi khuyên bạn lần nữa, lần sau cùng. Bạn nên quay mũi súng vào ngực, tự xử thì hơn. Bạn không có hy vọng thoát khỏi chốn này đâu.

Gã tóc quăn liếc nhìn quanh bàn, toàn thể ngồi như pho tượng đá:

– Tôi không muốn hại ai, ngoài bạn chủ tịch. Nhưng nếu bạn nào muốn chung số phận với chủ tịch thì cứ ra mặt. Tôi còn đủ đạn để tặng cho mỗi vị một viên, và tôi xin trịnh trọng đảm bảo là đạn của tôi được chế riêng, không ai có thời giờ kêu lên một tiếng.

Chủ nhân bĩu môi:

– Câm đi, đồ hèn.

Gã tóc quăn rít lên:

– À, bạn lằng mạ tôi, vậy bạn phải chết, phải chết. Tôi không thể tha thứ được nữa.

Hắn bóp cò. Một tiếng đoàng dữ dội, khói bay xanh um căn phòng, một mùi khét lẹt.

Chủ nhân không nhúc nhích, hai bàn tay vẫn để tréo trên bàn, trên miệng nở nụ cười khinh miệt. Gã tóc quăn trở mắt kinh ngạc khi thấy đối phương không chết, nhưng trong một phần mười tích tắc đồng hồ, hắn sức nhớ ra. Có lẽ chủ nhân mặc áo giáp ni-lông, loại áo nặng ba kilô gồm nhiều lớp sợi ni-lông chồng chặt lên nhau, đủ sức chặn đứng làn đạn.

Cảm thấy mình đại đột, gã tóc quăn bậm miệng bắn phát thứ hai, phát này bay vèo vào giữa mặt chủ nhân. Sát nhân đỉnh ninh bộ mặt đối phương bị tan ra từng mảnh đầm máu lầy lụa, và sửa soạn cười rú lên trong toại nguyện. Nhưng một lần nữa, chủ nhân vẫn ngồi nhàn rảnh cười, cái cười khinh bỉ pha lẫn đều cáng và bịp bợm.

Giọng chủ nhân rít lên, xoáy sâu vào tim gã tóc quăn:

– Lại hụt nữa à? Bắn thêm phát thứ ba chứ!

Lần đầu tiên trong đời, gã tóc quăn bắn trật. Và bắn trật hai lần mặc dầu chỉ cách mục tiêu không đầy ba thước. Đột nhiên, hắn phăng ra sự thật. Hắn run lẩy bẩy, mồ hôi toát đầm cổ áo. Tiếng chủ nhân vang lên:

– Bạn không bắn hụt phát nào. Bạn vẫn xứng đáng là thiện xạ của Smerch. Tôi xin có lời khen ngợi. Nhưng dầu sao, tôi phải chia buồn cùng bạn, vì bạn dùng lầm đạn mã tử.

Gã tóc quăn buột miệng trong tuyệt vọng:

– Thảo nào... Mà là kẻ xảo quyết không có tinh thần thượng võ.

– Làm nghề này, có tinh thần thượng võ chóng chết lắm... Vả lại, chính bạn đã tỏ thái độ xảo quyết trước. Bạn đã lén mang súng vào phòng họp để hạ tôi.

Gã tóc quăn lẩm bẩm một mình như người điên:

– Lạ thật... Mình đã coi lại cẩn thận, không lẽ...

Chủ nhân xòe bàn tay ra, phân bua:

– Chung quy tại bạn thêm rượu. Bạn có thói quen khác mọi người là mỗi khi mở mắt phải xúc miệng bằng một phần ba chai sâm-banh thượng hạng. Sáng sớm, bạn ra lệnh cho tên vệ sĩ thân tín của bạn sửa soạn một chai rượu dầm đá vụn thật ngon... Hắn đã tuân lệnh răm rắp... Song hắn lại tuân lệnh tôi nữa.

– Trời ơi, mà đã sai hắn thay đạn mã tử trong súng.

– Đúng. Trong lúc bạn say sưa với ly rượu sủi bọt, và điệu xì gà Ha-van thơm phức thì tên vệ sĩ thi hành kế hoạch của tôi.

– Đồ khốn. Mà đã dùng đồng tiền để mua chuộc...

– Ô, bạn lầm rồi... Dẫu bạn dùng lời nói lỗ mãng, tôi cũng tha thứ... Tên vệ sĩ ruột thịt của bạn không phản bội vì đồng tiền đâu. Trước khi bạn sang thế giới bên kia, tôi xin nói nhỏ vào tai bạn biết hẩn là đàn em của tôi từ lâu. Từ lâu, hẩn có nhiệm vụ theo sát bạn để kiểm soát. Giờ đây bạn đã hiểu tại sao máy in-pếch-tốtscop ở cầu thang không thèm quan tâm đến khẩu côn bá phát bá trúng của bạn.

Bạn đừng khinh cái máy vô tri vô giác ấy. Nó không lầm đâu, bạn ơi. Tôi đã phải mua tới ba ngàn đô-la... Ha, ha... Giờ tận số của bạn đã tới, bạn hãy nhắm mắt lại cầu kinh đi... Tôi sẵn sàng thi ân cho bạn lần chót...

Gã tóc quăn hoảng hốt đâm sầm vào cánh cửa mở ra ngoài hành lang. Bàn tay gân guốc của hẩn đặt lên quả nầm bằng đồng.

Hẩn chưa kịp mở thì toàn thân co rúm lại, chủ nhân đã ấn vào cái nút nhỏ dưới bàn. Nút này ăn thông với một hệ thống giết người ghê gớm: trong chớp mắt, một luồng điện cao thế được truyền vào quả nầm.

Gã tóc quăn khựng người, rồi lao đảo, như thể bị một nhát búa tạ nện vào đầu. Đó là tác dụng đầu tiên của luồng điện 1.900 vôn.

Hệ thống giết người bằng điện của chủ tịch Quốc tế Đặc vụ giống hệt với ghế điện trong khám đường Sing Sang bên Mỹ. Sau 1.900 vôn đầu tiên, là một luồng điện 900 vôn thứ ba, tất cả trong vòng một phút rưỡi.

Toàn thân gã tóc quăn đã ngã nhào bồng vùng dậy, như được hồi sinh, miệng hẩn há lớn đến nỗi xương quai hàm bị

trẹo hẳn. Rồi nạn nhân run như chiếc lá trước gió. Cổ hẳn bạnh ra, mạch máu phồng lên gấp ba, máu toé ra ở cườm tay và hai bên màng tang, nhiệt độ trong người từ 37 - mức độ bình thường - vọt lên 150 trong khoảnh khắc...

Con người hào hoa và lì lợm của Smerch biến thành cái xác không hồn, sặc mùi cháy khét lẹt. Thế là xong.

Mọi người đều quay lại, bàng hoàng trước khuôn mặt méo mó và xám xịt của gã tóc quăn, đại diện tiểu khu Trung Hoa của Quốc tế Đặc vụ khét tiếng xạ thủ trên hoàn vũ.

Chủ nhân gõ nhẹ xuống bàn, giọng đều đều như cha kể chuyện cổ tích cho con:

– Trúng không thể nào khôn hơn con

được, phải không các bạn. Việc vừa xảy ra là bài học cho bất cứ ai muốn phỉnh gạt Tổ chức, và coi thường mạng lệnh của tôi. Tôi sẽ không tha thứ bất cứ một mưu toan dối trá nào. Hệ thống điện đặc biệt này được truyền khắp biệt thự. Ngoài ra, tôi còn đặt nhiều vũ khí bí mật khác nữa. Các bạn cần hỏi thêm gì về gã tóc quăn phản bội nữa không?

Người áo đỏ trả lời thay cho toàn thể:

– Thưa không. Xin mời bạn chủ tịch tiếp tục.

Chủ nhân nhún vai ra vẻ bất bình vì không ai phản đối:

– Giờ đây, tôi xin phép bước vào vấn đề quan trọng, đó là kế hoạch Hoa Phong Lan mà các bạn đã biết.

Đúng 1 giờ đêm qua, chiếc phi cơ AN-2P của sở mật vụ Lào quốc cất cánh khỏi trường bay Vạt Chai, bay sang Việt Nam chở theo chiếc thùng thép đầy hóa chất và độc dược cực mạnh. Kế hoạch của ta được thi hành không sai một li, tôi đã mua chuộc được hoa tiêu, và hạ cánh xuống địa điểm đã định. Để bảo vệ bí mật, tôi đã ra lệnh phá hủy phi cơ và hạ sát hoa tiêu sau khi chiếm được thùng thép. Hiện giờ thùng này được cất nơi an toàn. Các bạn có đoán được tổ chức sẽ kiếm được bao nhiêu tiền không?

Mọi người im phăng phắc.

Chủ nhân bật lửa châm thuốc lá. Mùi thơm của điếu Áp-đuy-la đầu dẹt bay thoang thoảng trong phòng. Chủ nhân nhấn mạnh từng tiếng như muốn cử toạ khắc sau vào tâm khảm:

– Hai triệu đô-la. Phải, hai triệu đô-la. Quỹ của tổ chức đang thiếu hụt sau sự phản bội dê hèn ở Hồng Kông. Với hai triệu mỹ kim này, chúng ta có thể kinh doanh lớn. Tôi tin chắc các bạn hoàn toàn đồng ý.

Không đợi cử tọa trả lời, chủ nhân rút trong túi ra một bức thư gấp tư, hất ném lên bàn, nói:

– Vào giờ này, bức thư, đúng hơn là bức tối hậu thư của tôi đã được chuyển tới văn phòng thủ tướng. Cũng từ giờ này, chúng ta bước vào giai đoạn hoạt động khẩn trương. Định sẽ huy động mọi biện pháp để tiêu diệt ta, và trước hết là đoạt lại thùng thép đựng độc dược. Các bạn hãy yên tâm, tôi quyết hướng dẫn Tổ chức tới thành công hoàn toàn.

Người áo lục giơ nắm tay lên khỏi đầu, bộ điệu trịnh trọng:

– Chúng tôi hoàn toàn tin tưởng vào tài lãnh đạo của bạn chủ tịch.

Chủ nhân búng điều thuốc Áp-đuy-la lên trần nhà:

– Biết mình, biết người, trăm trận đánh, trăm trận thắng. Bởi vậy, tôi thành thật khen các bạn đề cao cảnh giác. Chúng ta thành hay bại là do kế hoạch Hoa Phong Lan này. Vì lần này, chúng ta đương đầu với tổ chức điệp báo ghê gớm của lão Hoàng.

Đúng ra, chúng ta cố tình khiêu khích lão Hoàng. Sớm muộn, lão Hoàng sẽ nhả vào vòng chiến. Chúng ta đã bố trí đầy đủ, và nhất định toàn thắng. 2 triệu đô-la sẽ nằm gọn trong túi chúng ta.

Bây giờ xin mời các bạn giải tán. Lần lượt, cách nhau 10 phút, các bạn sẽ lái xe ra đường. Mỗi bạn sẽ có một bức thư niêm kín, ghi rõ chỉ thị. Yêu cầu các bạn thi hành đúng. Tháng sau, nếu cần chúng ta sẽ họp lại.

Người áo đỏ nhanh nhẩu:

– Thưa bạn chủ tịch, lần sau có nên họp lại ở đây không?

Chủ nhân gật đầu:

– Nên. Đối phương đã phòng vệ ráo riết lại các thủ phủ lớn. Riêng Vạn Tượng, chúng ta được an ninh tuyệt đối. Nhân viên của Quốc tế Đặc vụ đã trà trộn vào các cơ quan an ninh nòng cốt. Tuy nhiên...

Tuy nhiên, nói vậy không có nghĩa là chúng ta được quyền cầu thả. Tai mắt của

địch rình rập đêm ngày, xảy tay là mất mạng như chơi. Có lẽ nhân viên phản gián Sài Gòn đã túc trực trong khách sạn Constellation rồi.

Trung thành với truyền thống an ninh của Tổ chức, tôi đã trù liệu đầy đủ. Các bạn sẽ rời Vạn Tượng theo kế hoạch sau đây:

Bạn áo lục sẽ tới lại khách sạn Constellation, tôi đã thuê phòng từ trước. Hai giờ trưa nay, bạn đáp máy bay Lào đi Vọng Các. Vé phi cơ, tôi đã để sẵn tại khách sạn cho bạn.

Bạn áo xanh, bạn ra phi trường, đáp máy bay của hãng hàng không Việt Nam đi Pakse, ở lại một ngày, rồi xuống thẳng Sài Gòn, đi Manille.

Bạn áo trắng, chiếc ca nô đang chờ bạn ngoài bờ sông. Người của tôi sẽ chở bạn sang bên kia sông, đi Nông Khai, từ đó bạn lên xe hỏa về Vọng Các.

Còn bạn áo đỏ, tôi cần báo cho bạn biết là đêm qua bạn đã phạm một lỗi lầm đáng trách. Bạn đã ngủ mê mết trong tiệm đấm bóp gần Chợ Mới. Tôi hy vọng lần sau bạn không bê tha như thế nữa.

Người áo đỏ lắp bắp:

– Xin lỗi bạn chủ tịch.

Chủ nhân cười khà:

– Tôi chỉ sợ lần sau bạn không còn sống nữa để mà xin lỗi. Hầu hết các tiệm đấm bóp ở đây đều có mặt báo viên của lão Hoàng. Riêng tại tiệm Sen Trắng mà bạn ngủ lại, tôi đã nhận diện được một nữ nhân viên nguy hiểm.

– Thưa, từ nay tôi không dám léo hánh đến tiệm đấm bóp nữa.

– Vũ trường cũng nguy hiểm không kém. Vieng Ratry là trạm nghe ngóng bí mật của CIA và Phòng Nhì Pháp. Nhân viên đặc vụ Sài Gòn thường lảng vảng trong xóm thanh lâu Ernest Outrey. Lần sau đến đất Lào, bạn nên khóa cửa ở trong phòng là hơn.

– Vâng.

– Đặc biệt lần này, tôi cho phép bạn la cà đôi chút. Đêm nay, bạn còn ở lại Vạn Tượng. Nếu cần giải sầu, bạn nên thuê tắc-xi lên Chợ Chiều. Tôi biết bạn còn trẻ, đang cần an ủi. Địa chỉ tôi đưa cho bạn lần trước rất tốt. Sáng mai, đúng 5 giờ, bạn phải đi Thái Lan, không được trì hoãn.

Ngoảnh về phía toàn thể, chủ nhân hất hàm:

– Cảm ơn các bạn, và thân chúc thượng lộ bình an.

Chủ nhân lạnh lùng nhìn từng người một cáo từ. Cái cười phóng túng hồi nãy đã biến mất, cặp mắt trầm ngâm sau mặt nạ đen vụt trở nên nghiêm nghị. Một cảm giác ghệt thở đè nặng xuống cổ những người phó hội.

Người áo đỏ ra sau cùng. Hắn cúi chào chủ nhân lần nữa, một cách trịnh trọng:

– Xin lỗi bạn chủ tịch.

Chủ nhân nắm tay áo hắn, giọng hách dịch:

– Tôi có tai mắt khắp nơi, nhất cử động của bạn đều được báo cáo cho tôi. Lần này, tôi làm ngơ cho bạn, nhưng từ lần sau...

Người khách cuối cùng đã từ giã từ biệt thụ trên chiếc xe hơi màu đen. Chủ nhân lặng lẽ cởi áo choàng đen, giật mặt nạ ra, ngồi suy nghĩ hồi lâu trên ghế bành nhung.

Dưới làn râu mép lún phún, cái miệng trễ ra, lộ hàm răng vàng ệch chất nicôtin và cái nướu thâm sì, chứng tỏ một tâm địa nham hiểm và độc ác. Một vết sẹo nằm ngang má bên trái, kỷ niệm của những ngày ăn cắp, mua bán tài liệu tối mật ở Âu châu. Trong một cuộc thanh toán, hắn bị đối phương chém trộm, nhờ giỏi võ, hắn thoát chết, nhưng phải mang thương tích suốt đời trên mặt.

Cởi bỏ quần áo, hắn còn trên mười vết sẹo nữa, vết nào cũng thập tử nhất sinh. Có lần bị bắn vào bụng, ruột đổ lòng thông, cái chết gần kề, hắn vẫn ráng bò dậy, trèo lên xe, tìm đến phòng mạch và thoát chết. Lần khác, rút súng chạm một phần trăm tích tắc đồng hồ, hắn lãnh một viên kẹo đồng ghê gớm vào tim. May phước cho hắn, viên đạn trệch ra ngoài một phân tây, chạm vào cái đồng hồ quả quýt. Hắn thoát chết, và kẻ thù bị hắn bắn ngã trong nháy mắt.

Ngẫu nhiên, luồng mắt hắn bắt gặp gương mặt đen thui của gã tóc quăn nằm co quắp trên nền nhà. Bình sinh hắn coi thường cái chết, song hôm nay hắn lại cảm thấy tâm hồn xáo động. Hắn cảm thấy sợ chết. Chết như con heo thui dưới sức điện 1.900 vôn...

Bàn tay hơi run, hấn chằm điếu Ấp-đuy-la mới. Phen này, hấn phải đương đầu với một đối thủ thần sầu quỷ khóc.

Ông Hoàng...

Vì danh dự, vì lẽ sống, hấn phải thắng. Hấn phải đoạt cho kỳ được hai triệu đô-la. Trừ phi...

Vô tình, hấn cho tay vào túi áo. Trong người hấn, luôn luôn có một cỗ bài xì. Từ nhiều năm nay, hấn là đệ tử si mê của thần đồ bác. Vì máu cờ bạc mà hấn hút chết nhiều lần. Vì máu cờ bạc mà hấn lao đầu vào nghề đi khuya về tắt.

Hấn lại là người mê tín dị thường. Mỗi khi làm việc gì, hấn đều mang bài ra bói³. Trên môi thâm xị, nở nụ cười kiêu

3 Đây là một trong các lối bói bài tây rất giản dị, ai cũng làm được. Tùy thích, bạn có thể chọn màu đỏ, hoặc màu đen làm màu «thắng». Trên nguyên tắc, trong 8 lá bài đầu tiên, màu mà bạn thích có nhiều hơn thì bạn thành công trong công

hãnh. Hấn nhún vai, móc cổ xì, quăng xuống bàn.

Hấn lâm râm khấn một hồi rồi xóc bài. Xong xuôi, hấn chia 32 con bài thành 8 xấp, mỗi xấp úp 4 con, úp mặt xuống. Tần ngần một phút, hấn lăm bắm một mình:

– Đỏ thì ăn.

Nín thở, hấn lật con bài đầu tiên. Mặt hấn hơi tái, vì trong 8 con, chỉ có 4 con bài đỏ. Nghĩa là hòa. Hấn càu nhàu:

– Vô lý. Không thể nào hòa được. Lão Hoàng phải thua không còn manh giáp.

việc sẽ làm. Nếu màu mà bạn thích lại ít, thì bạn sẽ thất bại. lật giữa 8 lá bài sau, nếu như lần trước, thì bạn có thể tin là bói đúng, bạn có thể lật giữa lá thứ ba và lá cuối cùng nếu 2 lá trên chưa làm bạn vừa ý, nhưng ít khi người ta làm như vậy, vì... thần may sẽ giận.

Dáng điệu trịnh trọng, hấn lật con bài thứ hai, đỏ...đỏ...đỏ... 3 xấp rồi, còn 5 xấp nữa. Chắc chắn hấn sẽ toàn thắng. Mặt hấn vừa hồng hào được một phút đã trở lại xanh như tàu lá. Vì 5 lá bài màu đen cũng đi với nhau một lượt. Hấn chỉ được 3 đỏ. Nghĩa là thua 3.

Hấn trợn mắt vút đồng bài xì xuống. Những con già, dâm, và con bồi lộng lẫy đề lên những con xì xinh xắn, 32 lá bài bay lả tả trên nền nhà rồi phủ đầy mặt xác chết xám xịt.

Nước bài vừa báo cho hấn biết là hấn thất bại. Song hấn vẫn tin tưởng sắt đá. Hấn quát lớn, như muốn trù dập lấp sự lo ngại đang dâng lên cuộn cuộn trong lòng:

– Hừ, bói bài sai bét...

CHƯƠNG 3

HAI TRIỆU ĐÔ-LA

Bói bài để tìm hiểu tương lai không phải là thói quen của người vô công rồi nghề. Kẻ sống nguy hiểm nhất lại cũng là kẻ thích bói bài nhất.

Cách Vạn Tượng 3 giờ máy bay, những nhân viên thân tín của ông Hoàng đang cặm cụi trước cỗ ích-xì nhiều màu rực rỡ. Tâm trí họ không nghĩ đến cùng

việc chồng chất nữa. Mà là nghĩ đến 32 con bài xinh xắn, những con rô, bích, cơ, chuồn, xì, dăm, già và bồi.

Nhìn những con bài phủ đầy bàn. Nguyên Hương cảm thấy rạo rực, như vừa được Văn Bình hôn. Giờ này, chàng đang yên vị trong cái ghế bành màu đỏ, trong văn phòng ông tổng giám đốc.

15 phút trước, chàng tạt qua bàn nàng như ngọn gió. Chàng đứng lại, nâng cằm nàng lên, và cười một cách ý nhị. Không nói gì hết, nàng cúi gằm xuống, những sợi tóc mềm mại phất phơ trước mặt. Mặc dầu thức đêm nhiều, và làm việc quên ăn quên ngủ, nàng vẫn đẹp, sắc đẹp luôn luôn tươi mát như trái lê cất trong tủ lạnh. Lê Diệp chống nạnh nhìn nàng, và tủm tỉm cười:

– Thế nào?

Lê Diệp thường hỏi bâng quơ như vậy. Mỗi lần Văn Bình ghé Sở để nhận công tác, Lê Diệp thường dùng hai tiếng “thế nào” dí dỏm và nghịch ngợm để hỏi mát nàng. Trong quá khứ, nàng đáp lại bằng cái nhún vai. Đôi khi nàng rung rung nước mắt, rồi cúi xuống cái máy chữ điện IBM đồ sộ. Lần này, nàng ngừng phất đầu, nói giọng chắc nịch:

– Bói bài.

Lê Diệp chắt lưỡi:

– Hừ, bói bài làm gì vô ích. Mãi hăn vẫn không chữa. Tôi sợ lần này lên Lào hăn lại rước thêm một bà nữa.

Giọng nàng vẫn đầy vẻ tin tưởng:

– Không đâu. Tôi thấy tốt lắm.

Lê Diệp lắc đầu:

– Bói bài lấy cho mình không linh ứng. Để tôi bói dùm cho cô. Vừa rồi, cô được những con nào?

Lối bói của Nguyên Hương rất giản dị: lấy một bộ 32 con bài, bỏ bớt 1 con, xóc đều rồi cúp nhiều lần, sau đó lấy 11 con bên trên cắt một bên trái 20 con còn lại thành hình móng ngựa. Nếu trong 20 con này, còn 4 con 9 nút, là sắp sửa có sự ly biệt. Nhưng nếu là 4 con đầm thì vạn sự như ý⁴.

Nàng trề môi:

– 4 đầm.

Lê Diệp cười ha hả:

– Phải bói 3 lần mới đúng. Nào cô đưa cỗ bài cho tôi.

4 Có hai loại bài, loại 52 con và loại 32 con. Loại 52 con gồm 13 đôi bích, cơ, rô, chuồn từ 2 nút đến 10 nút, cộng già, đầm và bồi. Loại 32 bắt đầu đầu từ 7 nút lên đến xì, nghĩa là 8 thứ bài, và 4 đôi (Pháp gọi là jeu de piquet).

Chàng sếu vườn của sở Mật vụ xóc bài thoăn thoắt như tay chơi thực thụ. Trên thực tế, Lê Diệp không phải là con thiêu thân đổ bác, song nếu cần – cũng như Văn Bình Z.28 – chàng có thể đương đầu với phường đại bịp quốc tế. Chàng chia xấp bài cho Nguyên Hương:

– Mời cô cúp.

Thấy nàng giơ tay phải, chàng gạt đi:

– Không được. Theo phong tục bói bài, phải cúp bằng tay trái, nghĩa là tay gần trái tim. Cúp bằng tay phải là hỏng.

–Ồ, hồi nãy tôi cúp bằng tay phải.

– Nghĩa là hỏng rồi.

20 con bài nằm ngoan ngoãn trên bàn. Đột nhiên, mặt Nguyên Hương đỏ ửng. Nàng cảm thấy xấu hổ. Nếu việc

này đến tai Văn Bình, chàng sẽ cười nàng hàng tháng.

Giọng Lê Diệp đều đều:

– Cô lật bài lên.

Nàng suýt thét lên. Trời ơi, 4 con bài 9 nát phơi mặt chềnh ềnh dưới ánh đèn nê-ông. Nghĩa là Văn Bình sẽ bỏ nàng... Rồi nàng bùng mặt khóc...

Nhưng chỉ một phút sau, nàng vùng đứng dậy. Vội vàng, Lê Diệp lùi lại, song không kịp nữa. Bình mực đỏ đã rót vào ngực chàng. Cái áo sơ-mi trắng tinh mới lấy ở tiệm giặt về trở thành đỏ ối. Nguyên Hương túm lấy cánh tay Lê Diệp:

– Hừ, anh thông đồng với Văn Bình để lừa tôi. Anh cố tình xóc gian. Bài của anh đâu đưa hết cho tôi.

Lê Diệp biểu diễn đã nhanh, song vì quá nhanh nên sơ xuất. Chàng thay 4 con bài bằng 4 con khác 9 nút giấu sẵn trong túi nhưng lại để một con tòn ten ở mép túi. Nàng đâm thùm thụp vào lưng chàng.

Cửa ra vào được mở đúng lúc để cứu Lê Diệp. Quỳnh Loan, nữ nhân viên ưu tú ban Biệt vụ, một ban gồm toàn nữ điệp viên, đứng sững trên ngưỡng cửa.

Thấy cái áo sơ mi nhuộm đỏ và bộ mặt nhăn nhó một cách hài hước của Lê Diệp nàng phá lên cười. Sự có mặt của bạn gái trong phòng làm Nguyên Hương tăng thêm tức giận. Nàng vờ lấy bình mực xanh toan ném thì Lê Diệp đã chạy vụt ra ngoài. Nàng không dám rượt theo vì ngọn đèn đỏ trên bàn buya-rô phụt cháy.

Ông tổng giám đốc vừa mở đèn đỏ ngụ ý: tối hệ, cấm vào. Ngọn đèn màu lục kế bên cũng nhấp nháy.

Chết rồi, ông Hoàng đã biết rõ sự việc vừa xảy ra trên màn ảnh vô tuyến truyền hình đặc biệt. Đèn màu lục có nghĩa là “yêu cầu văn phòng bí thư trưởng giữ im lặng”.

Tấn kịch trong phòng Nguyên Hương kết thúc, kịch nghiêm chỉnh và trọng đại bắt đầu. Văn Bình, Z.28 vẫn giữ vai trò chính.

*

Văn Bình buông mình xuống chiếc ghế bành đồ sộ, đặt trước buya-rô hình bán nguyệt của ông Hoàng. Vừa cắt xong điệu xì gà Ha-van to tướng, ông

tổng giám đốc Gián điệp đưa lên mũi hít hà một cách trịnh trọng trước khi châm lửa.

Nhìn cái quẹt máy, Văn Bình tỏ vẻ sung sướng: chiếc bật lửa Trung cộng này, chàng mua ở Hà Nội tháng trước. Nó không đáng là bao, song ông Hoàng đã vút quẹt máy chạy ga đắt tiền, và dùng chiếc bật lửa tầm thường do Văn Bình tặng.

Rít hơi thuốc Salem, chàng chăm chú nhìn ông Hoàng. Mái tóc của ông đã bạc hết, bộ âu phục màu đen đã chuyển sang màu nước dưa, cánh tay bị rách một miếng. Cái cà vạt đen, cũng tự tay chàng mua sáu năm trước tại Vọng Các, bây giờ đã sờn chỉ. Búi ngủi, nhìn xuống chân Văn Bình thấy đôi giày của ông Hoàng bắt đầu há mồm, tất cả vá chằng chịt mà không giấu được lỗ hổng.

Trông cách phục sức cổ xưa và nghèo nàn của ông Hoàng, không ai dám ngờ ông là một trong những người tiêu xài nhiều tiền nhất nhì thế giới. Dĩ nhiên là không tiêu xài cho bản thân, vì ông không có vợ con, ông cũng không thêm cao lương mỹ vị. Ông sống tầm thường như hàng ngàn, hàng vạn công chức tầm thường khác.

Có lẽ đời sống của ông còn tầm thường hơn nữa. Bữa cơm của ông luôn luôn đạm bạc, gần như chay trường. Ông chỉ phạm hai điều xa xỉ: ấy là uống cà phê đặc xít suốt ngày thay nước trà, và hút xì gà Ha-van loại đặc biệt không bao giờ nghỉ. Nhiều đêm bận công việc, ông hút thuốc đến khi môi miệng cháy bỏng mà vẫn không chịu ngừng.

Trong số nhân viên dưới quyền, Văn Bình – cũng như Nguyên Hương và Lê

Diệp – được biết số tiền chi tiêu khổng lồ của ông Hoàng. Có tháng, ông vung ra mấy trăm triệu bạc. Người ngoài không thể tìm ra ông lấy tiền ở đâu vì lẽ ngân sách quốc gia không dành mục nào cho sở Mật vụ.

Trên thực tế, phần lớn chi tiêu của Sở đều do ông tổng giám đốc và các cộng sự viên ruột thịt tự lực làm ra. Có lẽ cũng vì lý do này mà ông Hoàng ngồi hết tháng này qua năm khác trong ghế tổng giám đốc Mật vụ. Vả lại, nếu các chi phí khoản đều được ngân sách quốc gia cung cấp thì cũng không thể tìm được ai thay nổi ông Hoàng, con người được giới điệp báo quốc tế coi là siêu nhân.

Gõ tàn xì gà vào cái đĩa sứ trắng, ông Hoàng hỏi giọng thân mật:

– Z.28. Đã lấy lại phong độ rồi chứ?

Lời nói của ông Hoàng nhắc chàng nhớ lại những ngày gian nan tại Hà Nội, đi theo vết chân của tử tội Bôrin⁵. Công tác thành công nhưng chàng bị thương nặng, phải nghỉ dưỡng sức một thời gian ở Đà Lạt.

Cũng như mọi lần, chàng lo ngay ngáy đang đêm trong khi chàng hú hí với giai nhân, Lê Diệp sẽ lù lù dẫn xác vào, lôi chàng về. Nhưng lần này, chàng được hưởng ngoại lệ. Ông Hoàng mặc cho chàng bù khú trên đất cao nguyên mát lạnh.

Tưởng ông giám đốc mắc bệnh hay quên. Văn Bình đã mừng rơn. Song chàng mừng không được lâu. Hạn nghỉ vừa hết, một chiếc phi cơ hạng nhẹ đã chờ chàng ở Liêng Khang. Chàng đành

⁵ Chuyến đi này của Văn Bình, nhan đề là Đêm Cuối Cùng Của Tử Tội, sắp được xuất bản.

thở dài từ giã người đẹp, đúng hơn, một trong một tá người đẹp mà chàng gặp trong những ngày được mệnh danh một cách văn vẻ là dưỡng sức – vội vã đóng va-li, trèo lên máy bay.

Lê Diệp cũng như Nguyên Hương đều không có mặt ở phi trường và “hộ tống” chàng về Sài Gòn như thường lệ. Đó là lần đầu chàng được hưởng đặc ân. Đến Tân Sơn Nhất, một chiếc xe hòm đen đã nằm lù lù ở phi đạo, với một khối thịt hơn trăm kilo sau vô-lăng. Tài xế không phải chàng sếu vườn lắm lì quen thuộc mà là gã vệ sĩ to xác, sợ chàng như sợ cọp.

Thấy chàng, hẩn nhanh nhẩu:

– Gớm, lâu quá!

Chàng cười khì khì:

– Lâu quá, chưa bắt tay phải không?

Cách đây không lâu, chàng lợi dụng cơ hội bắt tay đã vận nội công bóp hấn suýt nát xương. Chàng trừng phạt hấn về tội xen vào chuyện riêng giữa chàng với cô bí thư trưởng trẻ đẹp và hay ghen tuông. Từ lần bị trẹo tay, hấn không dám sàm sỡ với chàng nữa.

Dọc đường về đại lộ Nguyễn Huệ, hấn ngậm tăm, không nói nửa lời. Đến trụ sở Công ty Điện tử, tổng hành doanh của sở Giám điệp mới xây cất, Văn Bình được đưa thẳng vào phòng ông tổng giám đốc.

Chàng trả lời ông Hoàng bằng cái nhún vai cố hữu:

– Thừa tôi đã bình phục hoàn toàn.

Thật vậy, vết thương ở vai chàng đã khỏi hẳn. Khỏi hẳn, mặc dầu chàng không theo đúng chỉ thị của y sĩ riêng của Sở. Y sĩ bắt bó bột thì chàng gạt phắt. Chàng chỉ dán thuốc cao của một viên đông y gia truyền, rồi bỏ một mạch lên cao nguyên.

Thời gian ở Đà Lạt, chàng không hề thay thuốc cao. Vậy mà vết thương lành lặn như được điều trị bằng thuốc của Hoa Đà. Mà quả thật là chàng được Hoa Đà điều trị. Hoa Đà đối với chàng là hàng chục chai huyết-ky hạng tốt, uống sếch không pha nước, là hàng chục đêm không ngủ bên bàn mặt chược, hoặc nếu ngủ thì không bao giờ ngủ một mình. Hoa Đà đối với chàng là đàn bà...

Văn Bình định ninh ông Hoàng sẽ trẻ giọng ra để mắng yêu chàng vài câu lấy lệ. Nhưng không, ông tổng giám đốc

đón tiếp câu nói của chàng một cách chăm chú. Có lẽ ông bắt đầu tin chàng nói thật. Hoặc giả ông đã quá quen với lối thể cá trê chui ống của chàng. Hoặc giả ông đang bận giải quyết một công tác thập phần quan trọng mà lời nói bùng bít của chàng không đủ sức mạnh để đánh thức bản chất hài hước trong lòng ông nữa.

Ông Hoàng nghiêm trọng:

– May quá. Tôi chỉ lo không có ai thực hiện được công tác này. Một công tác khá nguy hiểm, trừ anh ra vị tất nhân viên nào làm nổi. À anh nghe nói tới Quốc tế Đặc vụ chưa?

– Thưa rồi. Tôi được tin đạo này Quốc tế Đặc vụ hoạt động ráo riết ở khu vực châu Á. Bọn họ công khai buôn vàng, á phiện và khí giới. Gần đây, tôi

nghe họ mất nửa triệu đô la vàng lậu ở Hồng Kông.

– Anh nói đúng, song đối với Quốc tế Đặc vụ, thì nửa triệu đô la bị mất chỉ là muối bỏ biển. Chắc anh đã biết Quốc tế Đặc vụ có nhiều tiền, rất nhiều tiền. Tuy mới được thành lập, họ đã đặt xong hệ thống đại diện trên khắp ngũ đại châu. Tổ chức Á châu của họ tương đối hoạt động đắc lực nhất. Điều này rất phiền cho ta, vì sớm muộn quyền lợi của ta sẽ va chạm với quyền lợi của họ.

– Thì ta sẽ cho họ một bài học.

– Nói như vậy không được. Nghề điệp báo không phải là nghề của sức mạnh, giống như võ sĩ thượng đài, ai cân nặng, ai giỏi võ thuật thì thắng. Người yếu thắng người khỏe là thường. Yếu tố quyết định là mưu trí. Chính vì thế nên

tôi không muốn đụng tới Quốc tế Đặc vụ. Vì tôi hy vọng sẽ dùng được họ. Hoặc ít ra dùng họ để lấy tin tức và làm những việc mà ta không tiện làm hoặc không làm được. Nhưng bây giờ thì hết rồi. Thái độ trịch thượng của Quốc tế Đặc vụ bắt tôi phải can thiệp.

Từ lâu, họ không dám “ăn hàng” ở Ai Lao, vì hơn ai hết, họ biết Ai Lao nằm trong địa bàn hoạt động của ta, léo hánh tới Ai Lao thì ta phải hành động. Hiện nay, họ bắt đầu gây sự ở Vạn Tượng.

– Theo tôi, có lẽ bàn tay của Bắc Kinh đã nhúng vào.

– Có lẽ. Ít nhất, họ phải có kẻ nào giật dây mới dám vuốt râu hùm. Một chiếc phi cơ của chính phủ hoàng gia Lào vừa bị Quốc tế Đặc vụ chặn bắt trên đường từ Vạn Tượng tới Đà Nẵng.

– Họ buộc phi công đáp xuống vùng cộng sản kiểm soát, phải không ông?

– Không. Phi hành đoàn gồm ba người, đại úy chỉ huy Kham Sen là sĩ quan giàu kinh nghiệm, và rất được tin cậy về phương diện chính trị. Phi cơ rời Vạn Chai được một giờ thì Thao La, một nhân viên phi hành, dùng rượu pha thuốc độc, cho hai bạn uống. Họ chết gục trên phi cơ. Thao La bèn lái về phía nam, dọc đường đáp xuống cho Quốc tế Đặc vụ lấy hàng hóa. Thao La bay dọc sông Cửu Long, không biết định đi đâu, song chỉ mấy phút sau phi cơ nổ tung.

– Thôi, tôi hiểu rồi. Thao La bị Quốc tế Đặc vụ giết.

– Đúng, Quốc tế Đặc vụ hà tiện được một món tiền thù lao lớn, lại bảo vệ được bí mật. Tuy nhiên, cái chết của Thao La

làm cuộc điều tra bị sa lầy. Nhân viên phản gián Lào tới tận nơi phi cơ làm nạn chỉ thấy một đồng kim khí méo mó, trầy trụa và ba cái xác bị cháy ra than.

– Phi cơ của Kham Sen chở hàng gì, thưa ông?

Ông Hoàng bâng khuâng nhìn hơi khỏi xì gà cuộn thành vòng tròn trong khoảng không:

– Điều này đang làm tôi băn khoăn nhiều nhất. Vì đây là thuốc độc. Phi cơ AN-2P chở toàn thuốc độc có thể giết hàng triệu con người trong chớp mắt.

Trong dĩ vãng, Văn Bình đã điều tra về nhiều vụ phi cơ bị chặn bắt dọc đường. Song nhân viên gián điệp quốc tế hoặc quân gian chỉ chặn bắt hàng hóa đắt tiền như vàng, hột xoàn, hoặc các

yếu nhân khoa học, chưa bao giờ xảy ra vụ chặn bắt thuốc độc. Và có lẽ đây là lần đầu tiên chàng nghe nói tới phi cơ chở thuốc độc giết người.

Tưởng lẫm tai, sau nhiều đêm hoan lạc, và uống quá nhiều huyết-ky nguyên chất, chàng vội hỏi lại:

– Thưa, phi cơ chở thuốc độc à? Chở thuốc độc xuống Đà Nẵng làm gì thưa ông?

Ông Hoàng bấm chuông điện:

– Tôi cho mời bác sĩ Trần Ngọc tới ngay bây giờ. Bác sĩ Ngọc sẽ giải thích tường tận cho anh hiểu. Tôi chỉ biết đại cương phi cơ chở thuốc độc xuống Đà Nẵng. Phi cơ ta bay dọc biên giới nhờ chiếc AN-2P suốt đêm để hộ tống mà không thấy, đành phải quay về căn cứ.

Thùng độc dược này không phải của ta mà là của chính phủ Hoa Kỳ.

Cửa phòng kẹt mở, Bác sĩ Trần Ngọc bước vào. Trần Ngọc là một thanh niên trạc bốn mươi. Mắt sáng như điện, thân hình lực lưỡng trông hao hao như võ sĩ quyền Anh hạng nhẹ tên tuổi. Ông Hoàng ra hiệu cho Trần Ngọc ngồi xuống:

– Đây là Văn Bình, tức là Z.28, chắc bác sĩ đã biết.

Trần Ngọc nghiêng mình:

– Mới nghe danh, giờ được gặp mặt. Hân hạnh lắm.

Ông Hoàng nói:

– Bác sĩ Trần Ngọc vừa tốt nghiệp khóa bổ túc dài hạn của CIA về hóa chất đặc biệt. Phiên bác sĩ giải thích rành mạch cho Z.28, chắc bác sĩ đã biết.

Bác sĩ Ngọc đằng hắng một tiếng, rồi nói một mạch::

– Hễ nói tới thuốc độc, ai cũng kinh sợ vì uống vào thường mất mạng, song nhà khoa học lại coi như trăm ngàn thuốc khác. Chẳng hạn như xi-a-nuya, thứ thuốc độc ghê gớm nhất mà cơ quan điệp báo nào cũng dùng, mùi the the như hạnh nhân, uống vào trong năm giây thì chết, lại là một vật liệu kỹ nghệ. Người ta dùng xi-a-nuya, để bón cây chanh cho khỏi sâu, hoặc nhuộm vải, thuộc da và chế thuốc. Hầu hết các độc dược đều được dùng trong y khoa và kỹ nghệ.

Gần đây, y học thái tây phát minh ra phương pháp chữa bệnh bằng độc dược. Đối với người châu Á, đó không phải là chuyện lạ vì tuy ngàn năm nay ta đã biết dĩ độc trị độc. Tại Âu-Mỹ, một số thuốc độc cực mạnh đã được dùng trị bệnh thần

kinh. Người ta ra nhiều phương pháp để nghiên cứu và sản xuất độc dược. Cơ sở sản xuất ở Lào được coi là quan trọng nhất châu Á.

Văn Bình ngắt lời:

– Tại sao lại sản xuất thuốc độc ở Lào? Phải chăng Lào là nơi có nhiều á phiện?

Bác sĩ Ngọc đáp:

– Ông nói đúng, cách thủ đô Vạn Tượng một cây số có một nhà máy riêng do người Mỹ dựng lên để chế độc dược. Phần lớn độc dược được sản xuất tại đó là á phiện. Thật ra, á phiện chứa cả thấy 25 chất độc khác nhau, và chất được nhiều người biết đến là mọt-phin. Theo thần thoại Hy Lạp, mọt-phin là tên của vị Thần Ngủ. Chất này được tìm ra vào

năm 1803, có tác dụng làm bệnh nhân ngủ say, quên đau, nên được đặt tên là mọt-phin. Ngoài mọt-phin, còn có nhiều chất khác, như cô-đê-in, thê-ba-in và pa-pavêrin⁶.

Nhà máy độc dược gần Vạn Tượng, bề ngoài đội lốt hãng chế tạo tân dược, mang cái tên rất thơ mộng là Công ty Dược phẩm Thần tiên. Công ty Thần tiên còn chế nhiều độc dược nữa, như chất mã tiền⁷ và acônit.

Mã tiền được coi là độc dược vô cùng nguy hiểm, chỉ một chút đủ giết một mạng người trong chớp mắt. Cây mã tiền được trồng ở Ấn Độ, sau đó được mang qua Lào và trồng trên những ngọn đồi gần vương đô Luang Prabang.

⁶ Codéine, thébaine, papavérine.

⁷ Strychnine. cây mã tiền, danh từ khoa học gọi là Strychnos Nux Vomica, hoặc Strychnos Ignatia.

Trái mã tiền trong giống như cam, hai nhà bác học Pháp tìm ra chất mã tiền, và dùng để kích thích thần kinh hệ. Việc sản xuất mã tiền thường đi đôi với sản xuất mọt-phin vì nó kỵ á phiện. Người bị đầu độc á phiện thường được cứu chữa bằng mã tiền. Mã tiền còn cứu sống được những người bị đầu độc bằng thuốc mê, rượu mạnh và thuốc ngủ nữa.

Văn Bình lại ngắt lời:

– Thưa, nhiệm vụ của tôi là hoạt động điệp báo. Tôi muốn anh biết rõ trước khi đảm nhận công tác. Vì ngoài á phiện, mã tiền và acônít⁸ ra, thùng độc được chở trên phi cơ AN-2P còn chứa nhiều hóa chất nguy hiểm khác nữa.

Dường như không quan tâm tới sự sốt ruột của Văn Bình, bác sĩ Ngọc nói

⁸ Aconite.

tiếp, giọng đều đều như giáo sư giảng bài:

– Theo thống kê, chết vì đầu độc đứng hàng thứ ba trong các tai nạn. Mỗi năm, 34.000 người Mỹ chết vì thuốc độc, vô tình hay hữu ý. Có thể phân loại thuốc độc làm 3; thứ nhất, tàn phá mọi cơ thể, thứ hai, làm cháy thịt da, thứ ba, chỉ nguy hại đối với một số bộ phận trong người. Sự nguy hại của độc được đã được nhiều chính phủ lợi dụng triệt để, đặc biệt từ đầu thế kỷ này. Trong thế chiến thứ nhất, nước Đức đã dùng hơi độc tại mặt trận. Trong thế chiến thứ hai, lãnh tụ quốc xã Hít-le đã cho sản xuất nhiều loại hơi độc kinh khủng, song không dám đem dùng.

Hít-le bại trận, Nga xô chiếm đoạt các nhà máy chế hơi độc của Đức, mang về nước, và mật vụ Xô viết đã tiếp tục công việc của Hít-le, trên một qui mô rộng lớn

và khoa học hơn. Buộc lòng Hoa Kỳ cũng phải lao đầu vào công cuộc nghiên cứu, phát minh và sản xuất hơi độc. Công ty Dược phẩm Thần Tiên là một bộ phận của công cuộc này. Khởi nói, ông cũng biết nó rất quan trọng.

Thứ thuốc độc hoặc hơi độc hiện được các cường quốc Nga - Mỹ thí nghiệm ráo riết không phải là thứ làm chết người tức khắc mà là thay đổi tính tình, năng lực con người. Hoa Kỳ đã chế ra một loại hơi, ngửi vào thì thông minh biến ra điên khùng, kẻ lương thiện có thể trở thành sát nhân. Người ta gọi là hơi ngạt thần kinh [Nerve gas.]. Ngoài ra, còn sản xuất một thứ độc dược khả dĩ thay đổi được tâm địa con người.

Một trong các dược liệu được dùng là chất acônít. Từ lâu, người Âu châu đã

biết acônít. Tưởng Mác Ăn-toan⁹ mang quân đi đánh, bị vây khốn, lương thực thiếu hụt, binh sĩ phải đào rễ cây mà ăn. Một số ăn lầm acônít đã mất trí nhớ, và thành điên khùng. Acônít gây ra nhiều nguy hiểm đến nỗi người ta gọi nó là (Bà Chúa thuốc độc). Thời Chiến quốc bên Tàu, các bộ lạc ở dọc Hy Mã Lạp sơn cũng dùng acônít để giết kẻ thù.

Năm 1762, acônít được ghi vào danh sách dược liệu Áo quốc. Người ta thường thấy cây acônít mọc ở Thụy Sĩ, Pháp, Đức và Tây Ban Nha. Trên núi ở Hoa Kỳ cũng có cây acônít. Loại cây này thường mọc dọc dòng suối. Gần đây, nó mọc lên thật nhiều ở Lào. Hoa nó rất đẹp, trông như bím bím, màu tím hay vàng, trắng tùy theo loại. Thứ acônít¹⁰ ở Nêpan được coi

⁹ Marc Antoine.

¹⁰ Danh từ y dược gọi cây acônít là aconitum Napellus Linne, thuộc loại Ranunculaceae. Acônít ở Ấn độ mang tên là Aco-

là độc nhất. Acônít trồng ở Lào là loại cây từ Nêpan tới.

Khoa học Tây phương hiện dùng acônít để chữa bệnh thần kinh. Theo chỗ lộ biết, các cơ quan điệp báo đang biến acônít thành một thứ thuốc đặc biệt, có thể chinh phục một quốc gia, đánh ngã một dân tộc không cần bắn phát súng. Uống acônít vào, nạn nhân cảm thấy nóng nóng dễ chịu bao tử, đôi khi ói mửa, nhưng thường là mạch máu và nhịp thở chậm lại, da dẻ lạnh ngắt, rồi thân thể trở nên bất động, miệng không nói được, tay chân không giơ lên được, tóm lại con người thành tượng đài.

Lời tiết lộ của Trần Ngọc và Văn Bình bàng hoàng. Chàng đã hiểu tại sao ông tổng giám đốc muốn chàng chăm chú theo dõi cuộc giải thích trường giang

nitum ferox, rằng nó dùng làm thuốc độc cho tên nó.

đại hải của Trần Ngọc. Cách đây không lâu, trong một cuộc họp bí mật với CIA ở Hoa Kỳ, vấn đề xử dụng acônít vào mục đích gián điệp đã được cứu xét với ông Hoàng. Vạn nhất đối phương hoàn thành được vũ khí acônít, cán cân thăng bằng trong cuộc vật lộn bí mật sẽ không còn nữa.

Văn Bình chăm chú nghe bác sĩ Trần Ngọc nói khiến tàn thuốc Salem rớt đầy ống quần mà chàng không biết. Ngẫm nghĩ một giây, chàng hỏi:

– Có phương thuốc nào giải độc acônít không?

Bác sĩ Ngọc đáp:

– Có. Mới uống thì có thể pha mù-tạt với nước âm ấm cho bệnh nhân, để giải độc, trước khi chở vào bệnh viện.

Nhưng đó là uống ít. Nếu uống nhiều thì vô phương.

Văn Bình châm điều Salem mới:

– Ở Việt Nam có acônít không, bác sĩ?

Ông Hoàng xen vào:

– Nếu bác sĩ Ngọc trình bày một cách bình dân hơn, có lẽ anh không đặt ra câu hỏi vừa rồi. Xứ ta có rất nhiều acônít. Ai cũng biết nó. Vì nó là Phụ tử.

Văn Bình giật mình:

– Thưa, phụ tử trong thuốc Bắc ấy à?

Ông Hoàng gật đầu:

– Phải. Thầy lang nào của ta cũng từng cắt phụ tử mặc dầu không dám cho uống nhiều sợ công phạt. Ta chỉ nghe

nói phụ tử rất nóng, còn nóng hơn quế chi nhiều, chứ chưa biết nó là thuốc độc nguy hiểm.

Từ hai năm nay, cơ quan gián điệp Hoa lục đã bắt đầu nghiên cứu phụ tử.

Văn Bình buột miệng:

– Thảo nào!

Ông Hoàng gật gù:

– Bây giờ anh đã hiểu tại sao tôi lưu tâm đặc biệt tới vụ mất trộm thuốc độc ở Ai Lao.

Văn Bình hỏi:

– Thưa, Quốc tế Đặc vụ chặn bắt thùng độc được để bán lại cho Trung cộng, phải không?

Ông Hoàng thở dài:

– Tôi chưa rõ. Nếu vậy thì thật là bất hạnh. Tuy nhiên, tôi có cảm tưởng đây là một vụ chứa đựng rất nhiều bí ẩn. Ngay sau khi chiếc AN-2P mất tích, trung ương CIA đã liên lạc với tôi, nhờ tôi tiến hành cuộc điều tra. CIA nắm được một số đầu mối. Sau khi máy điện tử Intellofax¹¹ sắp xếp xong tài liệu, tôi sẽ chuyển đến tay anh.

Tiếp theo CIA là văn phòng đặc biệt của phủ Thủ tướng Lào quốc yêu cầu ta giúp đỡ một tay. Dĩ nhiên là ta nhận lời. Nếu họ không yêu cầu, ta cũng lãnh trách nhiệm.

Bác sĩ Trần Ngọc đã ra ngoài không biết từ khi nào. Ông Hoàng lấy trong tủ nhỏ gắn vào tường ra một cái khay bạc, trên để chai rượu buộc-bông đầy ắp

¹¹ Intellofax là máy điện tử trong tổng hành doanh CIA (xin đọc *Bạn Muốn Thành Gián Điệp?* đã xuất bản).

và hai cái ly pha lê. Biết tính điệp viên thượng thặng Z.28, mỗi khi chẳng tới văn phòng, ông thường để dành riêng cho chàng.

Nốc một hơi ba ly huyết-ky thơm phức, Văn Bình hỏi ông tổng giám đốc:

– Tôi sẽ phải làm gì, thưa ông?

Mắt ông Hoàng trở nên mơ màng sau làn khói xì-ga Havan:

– Chính phủ Lào chuyển cho ta một bức thư quan trọng do Quốc tế Đặc vụ gửi tới. Họ vừa nhận được trưa qua. Một chuyến máy bay quân sự đặc biệt vừa mang thư này tại đây. Bức thư được gửi bằng đường bưu điện ở Vạn Tượng.

Ông Hoàng đẩy lại trước mặt chàng một hồ sơ đánh máy màu vàng, bên trên có hai chữ “tối mật” bằng mực đỏ tươi.

Bức thư được đánh máy trên giấy lán, trình bày rất sáng sủa và lịch sự. Ở góc trái, trên cùng, Văn Bình thấy bốn chữ “Quốc tế Đặc vụ” in mực xanh. Nội dung bức thư như sau:

Vạn Tượng, ngày... tháng... năm 19...

Kính gửi Hoàng thân Thủ tướng Chính phủ Ai Lao,

Thưa Ngài,

Ngài đã nghe nói nhiều tới chúng tôi, song đây là lần thứ nhất chúng tôi được hân hạnh giao dịch với quý chính phủ, nên tôi mạn phép được tự giới thiệu. Tôi là chủ tịch Quốc tế Đặc vụ, viết tắt QTĐV. Tổ chức do tôi có vinh dự điều khiển được thành lập sau trận đại chiến thứ hai, đặt chi nhánh khắp năm châu, và chuyên về

địa hạt điệp báo và thương mại đặc biệt.

Chúng tôi không giống như Quốc tế Tin tức¹² của đại tá Mỹ A-mét. Chúng tôi cũng không giết người thuê như Mafia, hoặc có khuynh hướng chính trị rõ rệt như đảng Hắc Long ở Nhật Bản và đảng Thanh Long ở Trung Quốc. Phương châm hoạt động của chúng tôi là kiếm ra thật nhiều tiền.

Cơ hội kiếm tiền của chúng tôi đã tới khi quý chính phủ Lào chở một thùng thuốc từ Vạt Chai đi Đà Nẵng. Năm giờ sau khi chiếc AN-2P của sở Mật vụ Lào bị thất lạc, một số thông tấn xã quốc tế đã hay tin. Ngoài các hãng Tây phương như Pháp tấn xã, Mỹ liên xã và Hợp chúng xã, phái viên Tắt-xơ của Liên xô và Tân hoa xã của Trung Quốc cũng đã điện

12 International Service of Information Inc. do đại tá Amoss sáng lập tại Mỹ.

cùng khắp thế giới về vụ phi cơ mất tích. Phủ Thủ tướng của quý chính phủ ra một thông cáo đặc biệt nói rằng chiếc AN-2P ngộ nạn trong vùng rừng rú gần Paksé vì hỏng máy, và phi cơ này bị rơi trong một công tác liên lạc thông thường, không dính líu tới bí mật quốc phòng.

Tôi rất buồn khi phải thông báo với Ngài rằng chiếc AN-2P đã chở một món hàng trọng hệ. Ba nhân viên phi hành đều tử nạn, và thùng thép trên phi cơ đã được mang tới một nơi an toàn.

Chiếc thùng này đang nằm trong tay tôi, nếu Ngài chưa tin, tôi xin liệt kê một số đặc điểm, để ngài tưởng lẫn:

Thùng hình vuông, mỗi bề một thước rưỡi, gồm ba vỏ thép, bề dày mỗi vỏ là 15 ly, trên nắp gắn một cái hộp riêng, chứa ba kilo bột G. và ngòi nổ. Hiện hộp nổ này

đã được tháo ra và tiêu hủy. Trong thùng có cả thấy 115 kilô dược liệu quốc phòng, chia ra như sau:

– 60 kilô phụ tử, tức là acônít, độc dược mà Trung Quốc đang thí nghiệm để chế tạo một vũ khí mới cho cuộc chiến tranh lạnh.

– 10 kilô mã tiền tính.

– 5 kilô xi-a-nuya.

– 5 kilô nọc nhện đen *Latrodeclus mactans*.

– 5 kilô thạch tín và hơi độc ac-xin (Anise).

Hai chục kilo còn lại gồm những dược liệu sau đây:

– Cà độc dược¹³: dược liệu này dùng để

¹³ Belladone.

chế atorphin¹⁴, một thứ thuốc chữa bệnh hen suyễn và chữa mắt. Cuy-ra¹⁵: thứ này, dân da đỏ thường tẩm vào đầu mũi tên để giết kẻ thù. Trúng độc cuy-ra, nạn nhân sẽ mờ mắt, cấm khẩu, cuống họng thắt và buông phổi cứng đờ, và từ 10 đến 15 phút sau sẽ ngạt thở mà chết.

Ngoài ra, còn ba hộp thép nhỏ nữa, mỗi hộp nặng một kilo.

– Hộp thứ nhất đựng nọc độc côn trùng: Hẳn ngài đã biết trên trái đất bản thủ mà ta đang sống này có chừng 800.000 thứ côn trùng, một số hiền, một số độc, riêng giống muỗi cũng có 2.000 loại khác nhau. Ruồi thì có ruồi đồng, ruồi xê xê¹⁶ chích vào nạn nhân bị bệnh ngủ, như ở Phi châu còn có chấy rận thì có thể truyền

14 Atropine.

15 Curare, rút từ vỏ cây Stryenos và Clodrodendron tomentosum.

16 Muỗi tsê tsê.

bá bệnh.

– Hộp thứ nhì đựng độc thảo: Về độc thảo thì nơi nào cũng có, riêng nước Mỹ có tới 525 loại cây cỏ độc khác nhau. Trong hộp này có những loại cỏ đặc biệt như cỏ nhung¹⁷, cỏ Dônson, cỏ Xuđăng¹⁸, nghĩa là những thứ cỏ ăn chết người. Mặt khác còn một số nấm độc nữa. Trên thế giới có 4.600 thứ nấm thì non nửa là nấm độc, công ty Thần Tiên ở Vạn Tượng đã bỏ vào trong hộp một loại nấm độc¹⁹ nhất vô nhị, pha vào rượu uống thơm ngon song giết người rất nhanh.

– Hộp thứ ba đựng nọc rắn: hàng năm chừng 40.000 thiệt mạng trên thế giới vì

17 Tiếng Anh là velvet grass.

18 Johnson grass Sudan grass.

19 Đó là loại nấm độc Amanita muscaria ở miền núi caucase, dân bản sù pha với rượu, người Nhật cũng chế một thứ rượu với nấm độc Amanita pantherina.

nọc rắn, mà hai phần ba xảy ra ở Á châu. Điện điện (Miến Điện) có nhiều nạn nhân nhất, cho nên chúng tôi không lấy làm lạ khi thấy công ty Thần Tiên nghiên cứu nọc rắn. Phải chăng vì Ai Lao ở sát nách Miến điện? Phải chăng vì Trung Quốc có phòng thí nghiệm về nọc rắn?

Thưa Ngài,

Chúng tôi không hề tơ hào tới một li độc dược đựng trong thùng thép. Xin quý chính phủ tin vào sự làm ăn đúng đắn của chúng tôi vì lần này còn lần khác, chúng tôi không muốn mất tín nhiệm đối với khách hàng, nhất là khách hàng nhiều tiền như quý chính phủ và đồng minh Hoa Kỳ.

Tôi xin mạn phép hỏi Ngài một câu: nhân loại sẽ đi tới đâu nếu 115 kilô độc dược này được hòa với nước, trộn với rau cá? Theo chỗ chúng tôi tính, nó đủ sức giết

chết 500 triệu người. Bao trận đại chiến xảy ra, nhưng chưa bao giờ có tới mấy chục triệu người chết. Song nếu quý chính phủ quá hà tiện, hà tiện một cách ngây ngô thì 500 triệu người sẽ chết oan và quý Ngài sẽ phải gánh chịu trách nhiệm nặng nề trước nhân loại và lịch sử.

Cơn ác mộng sẽ tiêu tan nếu Ngài chịu điều đình với chúng tôi. Vâng, nhân danh Quốc tế Đặc vụ, tôi sẵn sàng điều đình với quý chính phủ. Tôi sẽ giao hoàn 115 kilô dược liệu lại cho Ngài nếu Ngài bằng lòng trả cho Quốc tế Đặc vụ một số tiền nhỏ, nghĩa là hai triệu đô-la Mỹ.

Số tiền vàng này sẽ được chuyển vào một trương mục tại Thụy Sĩ (sau đây, xin đính kèm những chi tiết về vụ chuyển ngân). Nếu quý Ngài thỏa thuận, xin liên lạc với chúng tôi trên làn sóng điện 9 kilôxich mỗi đêm vào lúc 10 giờ đúng.

Tần số này hiện được cơ quan mật vụ Lào xử dụng, vậy xin Ngài ra lệnh cho tướng Sulivông dành riêng cho chúng tôi trong một thời gian.

Tôi tin quý chính phủ sẽ hoàn toàn đồng ý. Vì nếu Ngài không đồng ý, chúng tôi bắt buộc phải thi hành những biện pháp cứng rắn. Chúng tôi sẽ bỏ thuốc độc chứa trong thùng thép vào các hồ chứa nước. Chúng tôi có nhân viên ở khắp nơi trên thế giới, Vạn Tượng, Vọng Các, Ngưỡng Quang (Yangon hay Rangoon), Sài Gòn, Tân Gia Ba, Hồng Kông, Đông Kinh, Ba Lê, Hoa Thịnh Đốn, Luân Đôn, và hàng trăm thị trấn đông dân cư khác có thể được chúng tôi chọn làm mục tiêu. Quý ngài sẽ phải khoanh tay không biết chúng tôi hành động ở đâu.

Vả lại, nếu chúng tôi báo cho quý Ngài biết trước nơi sẽ bị đầu độc, cảnh sát và

quân đội được huy động rầm rộ để bảo vệ an ninh sẽ gây ra những chi phí lớn lao, có thể gấp mười, hoặc gấp trăm lần số tiền hai triệu đô la chúng tôi đòi hỏi. Một lần nữa, chúng tôi tha thiết kêu gọi quý Ngài, sáng suốt, đừng để chuyện đáng tiếc xảy ra.

Bức thư này được gửi đi từ rạng sáng 1-6. Ngày 1-6, nó sẽ được tới tay Ngài. Chúng tôi sẵn sàng chờ quý chính phủ cho đến 12 giờ đêm 8-6. quá thời hạn này, không một sức mạnh nào cản trở chúng tôi được nữa.

Lúc Ngài nhận được thư này cũng là lúc Ngài được tin thiếu tá Sim Leng từ trần. Cái chết của thiếu tá Sim Leng là một thiệt hại lớn lao cho chính phủ Lào vì ông ta là một sĩ quan ưu tú về điệp báo. Sim Leng chết vì uống lầm rượu pha thuốc

độc, thứ thuốc độc do xí nghiệp Thần Tiên chế tạo. Tôi xin trình với Ngài rằng thuốc độc dùng để giết Sim Leng đã được lấy tại phòng thí nghiệm Công ty Thần Tiên, chúng tôi không hề nói sai lời. Sự kiện này chứng tỏ chúng tôi có tai mắt khắp nơi, ngay cả ở một nơi được coi là căn cứ quốc phòng tối mật ở Ai Lao.

Chúng tôi giết thiếu tá Sim để báo cho quý Ngài biết rằng thuốc độc của hãng Thần Tiên rất bén nhạy. Mặt khác, cũng để cảnh cáo quý Ngài rằng Quốc tế Đặc vụ sẽ không lùi bước trước khó khăn.

Từ nay cho đến khi tối hậu thư hết hạn, quý Ngài phải ra lệnh cho các cơ quan an ninh trong nước án binh bất động. Nghĩa là sở mật vụ, sở cảnh sát và an ninh quân đội không được áp dụng một biện

pháp nào, dầu là tiêu cực hay tích cực, đối với Quốc tế Đặc vụ.

Nếu các điều kiện này không được quý chính phủ triệt để tôn trọng, buộc lòng chúng tôi phải dẫn mặt bằng một hay nhiều vụ ám sát chính trị khác nữa. Khi đó nạn nhân sẽ là những nhân vật quan trọng hơn cố thiếu tá Sim Leng của sở Mật vụ.

Trong khi chờ đợi sự xử trí sáng suốt và thông minh của quý Ngài, nhân danh Quốc tế Đặc vụ, tôi long trọng chuyển tới quý Ngài và chính phủ hoàng gia Lào lời chào quý mến.

Tổng hành doanh Quốc tế Đặc vụ
Viễn Đông.

Chủ tịch: Sam Phoun ấn ký.

*

Văn Bình bâng khuâng buông lá thư xuống bàn. Mùi xì-gà Ha-van quện với mùi Salem bạc hà thành một mùi thơm lạ lùng. Văn Bình ngẩn nhìn ông tổng giám đốc:

– Thưa Sam Phoun là ai?

Ông Hoàng chậm rãi đáp:

– Hiện phản gián Mỹ đang truy nguyên căn cước của Sam Phoun. Chỉ biết hắn là chủ tịch phân bộ Viễn Đông.

– Như vậy Quốc tế Đặc vụ phải là một tổ chức hùng hậu. Nếu không họ không dám hoạt động ngang nhiên ở Lào, nhất là chọc tức chúng ta và tình báo CIA.

– Dĩ nhiên. Tôi biết họ có người ở

khắp châu Á. Họ liên lạc với nhau bằng làn sóng ngắn, CIA đã khám phá ra tần số, và thu âm được một số mật điện, song chưa tìm ra nghĩa. Hắn anh không lạ gì cơ quan NASA²⁰ của Mỹ. Hầu hết mật mã trên thế giới đều bị các chuyên viên toán học cao cấp của NASA chọc thủng. Song NASA phải bó tay trước mật mã của Quốc tế Đặc vụ.

– Thưa, chính phủ Lào nắm được đầu mối nào chưa?

– Có lẽ anh cần hiểu rõ nội tình Lào quốc hơn nữa. Lào chia làm 3 phe, trung lập, hữu hải và tả phái. Tam đầu chế này làm chánh quyền vương quốc bị tê liệt. Vì thế, cơ quan an ninh Lào bị tê liệt do sự tranh chấp giữa 3 khuynh hướng điều khiến. Hoàng thân Thủ tướng đã tiên

20 Tức National Security Agency, cơ quan Quốc An. Xin đọc Gián điệp Quốc Tế (đã xuất bản), và Bạn Muốn Thành Gián điệp (đã xuất bản) để hiểu rõ về cơ quan Quốc An Hoa Kỳ.

liệu được sự sa lầy này nên bí mật thành lập tại phủ Thủ tướng một cơ quan đặc biệt, đảm trách công tác mật.

Tuy nhiên, vì nhiều lý do mà anh đoán biết, anh chỉ có thể liên lạc công khai với cơ quan an ninh chánh thức mà thôi. Khi nào phanh ra manh mối, sắp đánh ván bài quyết định, anh mới được phép tiếp xúc với phủ Thủ tướng.

– Thưa còn CIA?

– Người Mỹ cho biết sẵn sàng nộp hai triệu đô la tiền chuộc. Đối với họ, thì hai triệu chứ hai chục triệu cũng không thành vấn đề. Họ sẽ trả tiền một cách vui vẻ, nếu Quốc tế Đặc vụ bị đánh gục. Tôi đang thường thuyết với họ về một vài chương trình quan trọng. Sự thành công của anh ở Lào sẽ giúp cuộc điều đình của tôi chóng đạt kết quả.

– Thưa, tôi sợ Quốc tế Đặc vụ đánh cắp bột thuốc độc, trộn bột khác vào thay thế.

– Không sợ. Thuốc độc được niêm phong cẩn thận trong hộp sắt. Muốn lấy ra, phải tháo gỡ các dấu xi, và bẻ 4 cái khóa. Khóa này được chế tạo riêng trong ban Kỹ thuật CIA, nếu không có chìa thì không tài nào mở được. Riêng gỡ các dấu xi đã khó rồi, vì xi được trộn hóa chất đặc biệt, khiến mọi phương pháp mở tân tiến đều bất lực²¹. Khóa được chế giống khóa tủ sắt cho tư nhân thuê ở ngân hàng, gồm hai nấc, nấc mở bằng chìa, và nấc mở bằng chữ số.

– Thưa, QTĐV có thể khoan thùng thép cho ổ khóa bật ra.

21 Xin đọc *Bạn Muốn Thành Gián điệp?* đã xuất bản, để hiểu rõ phương pháp mở trộm thư gài xi.

– Trong trường hợp này, chất nổ giấu sau ổ khóa sẽ phát ra, độc dược sẽ biến chất. Tóm lại, họ chỉ có thể phá hủy thùng độc dược mà không thể lấy độc dược được.

– Thưa, bao giờ lên đường?

– Trong nửa giờ, phi cơ sẽ cất cánh. Máy bay riêng của ông tùy viên quân sự tòa đại sứ Lào tại Sài Gòn. Gia đình ông tùy viên về Vạn Tượng nghỉ phép, anh sẽ đi nhờ. Họ không biết anh là ai. Và anh cũng không cần quen họ. À, còn điều này nữa...

Ông Hoàng mở tập hồ sơ trên bàn, nói tiếp:

– Anh biết cô Quỳnh Loan trong ban Biệt vụ không?

Văn Bình đau nhói như bị đâm kim vào thịt. Dĩ nhiên, chàng phải biết Quỳnh Loan, vì nàng là người đẹp nghiêng nước, nghiêng thành của Sở. Nhan sắc của nàng đã làm chàng mê mẩn đến mất ăn, mất ngủ. Hơn ai hết, chàng phải biết Quỳnh Loan, nữ điệp viên ưu tú và đa mưu.

Cách đây không lâu, tưởng nàng dễ bảo, Văn Bình lựa lời tán tỉnh. Như chàng tiên liệu, nàng đã đầu hàng nhanh chóng. Chàng định ninh nàng rung động trước những thớ thịt rắn chắc, thân hình vạm vỡ, cân đối, khuôn mặt khôi ngô, cặp mắt đa tình, giọng nói quyến rũ, cử chỉ lịch thiệp và... bùa phép ghê gớm của chàng.

Ngờ đâu nàng cho chàng vào xiếc.

Đồng lõa với Nguyên Hương, nàng giả vờ xiêu lòng, rủ chàng đi chơi, rồi

lừa chàng bị bắt, khiến Z.28, điệp viên số một của ông Hoàng, tinh hoa của làng điệp báo từng được năm châu kính nể, phải nằm khám một đêm, đánh bạn với rệp và muỗi đói²².

Từ bấy đến nay, chàng vẫn chưa hết bực mình. Chàng rình cơ hội trả đũa. Ông tổng giám đốc vừa mang lại cho chàng một dịp báo thù bằng vàng. Chàng bèn gặt đầu:

– Thừa biết.

Ông tổng giám đốc nheo cặp mắt cận thị:

– Ừ nhỉ, tôi suýt quên. Cô Quỳnh Loan đã lừa anh ngủ bót cách đây ba tháng. Đúng ba tháng. Thôi, chuyện cũ xí xóa. Đàn bà nguy hiểm lắm không

²² Xin đọc *Đêm Cuối Cùng Của Tử Tội*, sắp xuất bản, cùng một tác giả.

hiền lành như anh tưởng đâu. Công việc Lào rất tế nhị, anh cần người đủ tài, đủ thủ đoạn phụ tá. Tôi cử Quỳnh Loan làm phụ tá cho anh. Hiện tòa đại sứ khuyết chân tùy viên văn hóa...

Chuông điện thoại reo. Ông Hoàng đưa bàn tay nhăn nheo lên chào Văn Bình. Biết cuộc nói chuyện đã xong, Văn Bình trở ra phòng ngoài.

Quỳnh Loan đón chàng bằng tràng cười giòn dã:

– Chào anh.

Thấy nàng, chàng vừa giận, vừa mừng. Những vết muỗi rệp đêm nào trong bót cảnh sát rủ nhau đau nhói lại một lượt. Chàng định quắc mắt, mắng nàng một trận cho hả cơn tức, song lại nín thinh. Miệng cười hoa nở và luống

nhõn tuyến quyến rũ của Quỳnh Loan như trận gió nồm mát rượi thổi vào căn phòng nóng nực. Chàng đành nghiêng đầu cười lại. Lẽ ra, chàng nói: “chào em, em đẹp như tiên nữ giáng trần”, chàng chỉ lúng túng:

– Không dám.

Chàng chỉ có quyền nói “không dám” vì có Nguyên Hương ngồi bên. Nguyên Hương đa nghi và đa mưu như Tào Tháo. Nếu chàng đụng tới cô gái hờ hớ Quỳnh Loan, nàng còn làm thất điên bát đảo. Coi bằng đóng kịch “ngoan ngoãn như con cừu non dại” của thi sĩ Lưu Trọng Lư.

Nguyên Hương đứng dậy, đưa cho chàng cái phong bì màu vàng:

– Đây là giấy tờ cần thiết. Xe hơi đang chờ anh ngoài cửa. Anh đi một mình. Quỳnh Loan sẽ đáp máy bay Air-Vietnam.

Nguyên Hương nhấn mạnh bốn tiếng “anh đi một mình”. Nàng muốn bảo đảm chàng rằng trong thời gian ở Vạn Tượng, léo hánh đến Quỳnh Loan thì ăn đòn.

Quỳnh Loan nhanh nhẩu:

– Nội đêm nay, em sẽ có mặt tại sứ quán. Em mang theo một điện đài cực mạnh. Khi cần liên lạc với Sở anh hãy gọi em.

Văn Bình “vâng” một tiếng cụt ngủn, rồi cất phong bì giấy tờ vào túi. Nguyên Hương nhắc cái va-li dưới đất, đặt lên bàn, rồi nói:

– Va-li của anh đây. Ban kỹ thuật vừa làm xong, em dặn mạng tới cho anh đúng giờ.

Văn Bình đỡ lấy cái va-li da màu xanh nhạt. Bề ngoài, nó không khác va-li thường, nhưng bên trong lại là kho chứa dụng cụ hành nghề gián điệp. Mở ra, chàng bấm nút, dây thứ nhất bật lên, lộ ra một cái ngăn đựng khẩu súng ngắn tự động Olempích²³, hai bì đạn mỗi bì mười viên, một chùm chìa khóa đặc biệt, ba cái bút máy Pạc-ke giả, chứa thuốc nổ và thuốc mê.

Văn Bình tháo bao da trều bóng loáng đeo dưới vai, lấy ra một khẩu SM 9 ly. Chàng tháo đạn xem xét từng viên, bỏ lại vào bì, tung khẩu súng trên lòng bàn tay để ước lượng sức nặng. Ra vẻ bằng

²³ Hi-Standard-Olympic Citation. Đặc điểm của loại súng này là thay đổi được nhiều nòng khác nhau.

lòng, chàng giấu súng vào chỗ cũ, gài nút vét-tông, người tinh mắt cũng không thể nhận ra.

Nguyên Hương lảng lảng theo dõi cử chỉ của Văn Bình. Khi chàng sửa soạn cáo từ, nàng mới mở ô kéo rút ra một cái hộp hình chữ nhật, bên trong có đôi giày màu vàng bằng da lợn. Nàng đưa đôi giày cho chàng.

– Em thấy anh dùng giày mũi nhọn, giày này dạo chơi ở Sài Gòn thì tốt, không hợp với đất đỏ lầy lội Vạn Tượng đâu. Em nhờ ban Kỹ thuật đóng riêng đôi này cho anh.

Văn Bình bàng hoàng sau khi nhìn kỹ đôi giày. Đế giày được gán một lớp chì cứng, không khác giày của giám thị trong khám tử hình Sing Sing bên Mỹ. Còn đặc điểm nữa, mỗi khi ấn mũi giày

xuống, lưỡi dao nhỏ xíu, nhọn hoắt nhô ra. Văn Bình xử dụng bàn chân rất tài tình, nhiều lần chàng đã hạ thủ đối phương bằng ngọn cước xuất quỷ nhập thần. Nguyên Hương gãi đúng chỗ ngứa của chàng. Chàng ngược mắt nhìn nàng, tỏ sự biết ơn.

Chàng muốn ôm nàng hôn nhưng lại sợ Quỳnh Loan cười. Chặt lưỡi, chàng xách va-li ra thang máy.

CHƯƠNG 4

HỒNG NHAN BẠC MỆNH

Cờ người bồi đặt va li lên bàn ngủ, ra ngoài đóng cửa lại, Văn Bình mới nép sau cửa sổ nhìn ra đường.

Trời nhá nhem tối. Con đường vắng vẻ trước khách sạn Settha Palace nằm tênh hênh trong ánh hoàng hôn màu tím, tro trên như cô gái Lào đang đợi khách, mặt bụi phấn, trong xóm thanh lâu gần Thát Luông.

Từ lúc xuống phi cơ, chàng có cảm giác bị theo, song không tìm ra kẻ đi theo là ai. Chiếc Đakôta vừa đáp xuống trường bay Vạt Chai, cái thang mảnh khảnh bằng nhôm đã được đẩy lại, ghé sát cửa, cho chàng xuống, với chiếc vali nhẹ bồng. Trong bộ com-lê màu xám nhạt, may khéo, nổi bật màu xanh của chiếc cà-vạt lụa Thái Lan, Văn Bình trông như nhà doanh nghiệp giàu sụ vừa đi du lịch về.

Từ lâu chàng vẫn có thiện cảm với đất Lào. Một phần vì chàng lên Lào hoạt động nhiều lần, quen phố xá, dân chúng và phong tục như người nhà, chàng lại giữ nhiều kỷ niệm da diết. Nhiều người đàn bà đã thiệt mạng vì chàng. Trong một phút điên cuồng, chàng đã bỏ hết sự nghiệp, cạo đầu đi tu ở ngôi chùa hoang phế gần Thát Luông. Chàng tưởng quên

được ông Hoàng, song chỉ một thời gian sau, chàng phải quay lại cuộc sống vào sinh ra tử trút y vàng²⁴, lên phi cơ để cứu Thu Thu lâm nạn ở biên giới Lào - Việt.

Phần khác, chàng có thiện cảm với đất Lào vì phụ nữ Lào không khó khăn, không biểnlặn về tình ái. Lào là xứ đất đỏ, người đen với những cô gái khô cứng như thân cây cổ thụ, cổ chân nhão nhoét, kẻ thù của thẩm mỹ. Nhưng Lào cũng là xứ của thần Vệ nữ, thân thể tròn, nhỏ, cứng, vừa trét tay đàn ông, cặp giò mảnh mai không một phân mỡ thừa, đôi tuyết lê kỳ lạ không thêm liên minh với xảo thuật cao su... Phụ nữ Lào yêu chóng vánh, yêu dễ dàng, yêu không mặc cả...

Đặt chân xuống phi trường quen thuộc, Văn Bình cảm thấy tâm hồn rạo rực...

24 Xin đọc Tia Sáng Giết Người sắp xuất bản.

Một chiếc Mercedes dài ngoằng sơn màu mát-tích đậu xích dưới cánh phi cơ, Văn Bình trèo lên, tài xế tổng ga chạy ra cửa hông. Nhờ sự bố trí chu đáo của mật vụ Lào, chàng không phải trình giấy tờ và hành lý với công an và quan thuế.

Vạn Tượng không khác xưa là mấy. Xe hơi toàn Mercedes. Nếu khác, là lần trước toàn loại 200, hoặc 220 sang trọng, thì lần này dân Lào xài 220 SE, ngồi trong xe như thể được đăng vôn với người đẹp hờ hơ lên chín tầng mây.

Chàng giật mình nhìn phía trước. Tài xế, một gã đàn ông cục cằn, mặt rỗ chằng chịt, lại mặc sơ mi loại thượng hạng dệt tại Ý, thứ sơ mi không cần ủi, tài tử màn ảnh mới dám may sắm, rẻ ra cũng 20 đô la một chiếc. Mùi nước hoa Forvil của đàn bà hắt vào mũi chàng...

Mỉm cười, chàng hỏi hần bằng tiếng Pháp:

– Dạo này, Vieng Ratry vui không?

Vieng Ratry là vũ trường bậc nhất của thủ đô vương quốc. Gã tài xế nhún vai đáp:

– Vui lắm. Thoát y Vieng Ratry vũ suốt đêm. Toàn gái hạng sang từ Nhật và Hồng Kông sang.

– Tối nay, anh dẫn tôi đi nhé?

Chàng giả vờ lạ lẫm để dò xét. Thật ra, chàng đã được liệt vào hàng thổ công Vạn Tượng, không xó xỉnh nào chàng không mò tới. Gã tài xế lắc đầu lia lịa:

– Chịu thôi. Thiếu tướng đã dặn kỹ.

– Thiếu tướng nào?

– Sulivông.

Sulivông là người mà Văn Bình có bốn phận tiếp xúc để tiến hành công tác.

– Thiếu tướng dặn anh ra sao?

– Thưa, dặn không được trò chuyện với đại tá trên xe, sợ địch gắn máy vi âm nghe trộm thì hỏng hết.

Văn Bình cười rộ:

– Ô, anh lầm rồi. Tôi thường dân không phải đại tá.

Gã tài xế vẫn lắc đầu lia lịa:

– Em biết lắm. Nghe nói đại tá bắn súng rất giỏi, đánh võ cũng rất giỏi, hàng trăm người đại tá cũng quật ngã trong nháy mắt. Ở Sở, nghe nói đại tá lên đây, ai cũng kính nể. Nếu đại tá là người Lào ít nhất cũng đeo lon đại tướng.

– Thiếu tướng Sulivông nói phải không?

– Phải. Thiếu tướng ra lệnh cho em phải lái thật nhanh. Đại tá bị ám sát dọc đường thì cứ mất chỗ đội nón.

Văn Bình chắt lưỡi không đáp. Mới đến Vạn Tượng, chàng đã khám phá ra một đức tính đặc biệt của người Lào: đức tính bật mí. Chàng đã hiểu tại sao hoàng thân Thủ tướng muốn nhờ cơ quan điệp báo của ông Hoàng đảm nhiệm cuộc điều tra.

Chàng dự định ra mặt công khai để bắt đối phương xuất đầu lộ diện. Sự cầu thả của thiếu tướng Sulivông đã gián tiếp giúp chàng thực hiện kế hoạch. Chàng chép miệng:

– Càng hay.

Gã tài xế quay đầu lại:

– Thừa, phóng nhanh nữa à?

Chàng gật bừa:

– Ừ, phóng nhanh hơn nữa.

Dọc đường, Văn Bình gặp toàn xe nhà binh, chở đầy nhóc lính Lào đội mũ sắt, súng cầm lưỡi lê bóng loáng. Không khí chiến tranh bao trùm Vạn Tượng. Nhưng đến khi vào trung tâm thành phố, chàng chỉ thấy những người ung dung, chấp tay sau lưng dạo mát buổi chiều, những cô gái Lào vô tư lự lái xe Đức đắt tiền phóng như điên trên đường đầy bụi đỏ hoe.

Ngồi nghiêng trên băng sau, Văn Bình nhìn kiếng hậu, thấy một chiếc xe biến dạng, chàng lại thấy một cái vét-pa, người lái là một thanh niên mặc áo cụt,

xâm đầy cánh tay và ngực. Chàng dặn tài xế chạy vòng quanh hồi lâu, rồi đậu trước khách sạn Settha Patace.

Lên Lào công tác nhiều lần, chàng đã quen với Settha Palace, khách sạn sang trọng nhất nhì ở Vạn Tượng, với bồi phòng mặc đồng phục, chén đĩa mua bên Pháp in chữ SP bằng vàng, đặc biệt là thực đơn quý phái và ngon lành. Nhân viên của ông Hoàng tử Vọng Các đã đánh điện trước thuê phòng nên Văn Bình được dành sẵn một căn phòng rộng rãi, đủ tiện nghi nhìn ra sân trước.

Chàng mỉm cười khi nhớ tới nét mặt cung kính của nhân viên tiếp tân. Chàng chìa sổ thông hành ghi tên hoàng thân Thái Sariket, nhân viên tiếp tân gấp mình làm đôi. Cái lưng khom thêm tiếp tân gấp mình làm đôi. Cái lưng khom

thêm nữa khi chàng ném lên quây 500 kíp thưởng.

Bồi phòng vừa bung lên chai rượu sâm Cao Ly. Văn Bình nhét vào túi gã bồi trẻ măng một tờ 500 mới toanh. Trong vòng 10 phút, chàng đã mất tới một ngàn. Vạn Tượng là một trong những thủ đồ nghiện buộc-boa nhất nhì thế giới.

Tuy là đệ tử của thần huyết-ky, Văn Bình đã ngẩn ngơ khi thấy rượu sâm bày la liệt dưới nhà. Lâu lắm, chàng chưa thưởng thức lại sản phẩm bổ dưỡng nổi tiếng của Đại Hàn. Lên Lào lần này, chàng rất cần tấm bổ...

Chàng nâng chai rượu xinh xắn lên ngang mặt ngắm nghía. Con nhân sâm hệt như hình người màu trắng ngà nằm gọn trong một cái ống tròn ở giữa chai rượu. Rượu sâm óng ánh một màu vàng

gợi cảm. Văn Bình có cảm tưởng đang chiêm ngưỡng một người đẹp khỏa thân trong hồ tắm hồ phách ở Đông Kinh.

Chàng mở nút, đưa cổ chai lên miệng. Rượu sâm chảy xuống cổ họng làm ruột gan chàng rạo rục. Đột nhiên, chàng nhớ Vạn Tượng ban đêm.

Chợt có tiếng gõ cửa, hai dài, ba ngắn. Chàng nói to:

– Cứ vào.

Khách là một người Lào độ 45, tầm thước, tóc hớt ngắn, dáng điệu cứng nhắc chứng tỏ là quân nhân chuyên nghiệp, làn râu mép gọt tỉa diêm dúa tương phản với cái miệng nhỏ mím lại, như không bao giờ biết cười. Y mặc sơ-mi dài chim cò rộng thùng thình phủ trên quần đen ống chân voi. Ngực bên phải cồm cộm,

báo cho Văn Bình biết ông ta mang súng dưới nách.

Khách tự ý ngồi xuống ghế sau khi cất tiếng chào:

– Hân hạnh được gặp hoàng thân Sarikét.

Văn Bình chìa bàn tay ra bắt:

– Không dám, hân hạnh chào ông. Ông là ai?

Khách nhìn vào giữa mắt Văn Bình:

– Ông bạn già ở Sài Gòn nói là ông cần mua gỗ bạch đàn. Tôi có sẵn ba tấn. Ông bằng lòng xem gỗ không?

Mắt Văn Bình sáng lên:

– Vâng, tôi cần mua gỗ bạch đàn. Song tôi đã mua được hai tấn rồi, chỉ

thiếu nửa tấn nữa thôi. Sáng mai đúng 8 giờ, tôi đi coi gỗ được không?

Khách nắm bàn tay gân guốc của Văn Bình lắc mạnh:

– Hân hạnh được gặp đại tá Z.28. Tôi là Sulivông, thiếu tướng Sulivông, chỉ huy điệp báo ở đây. Văn Bình cười nụ:

– Nghe danh thiếu tướng từ lâu, nay mới được diễm phúc diện kiến. Xin mời thiếu tướng ly rượu.

Sulivông xua tay:

– Cảm ơn đại tá. Tôi vừa uống xong, đang còn say. Trên này có rượu cấm, ngon hơn nhiều. Tôi sẽ gửi biếu đại tá một vò lớn, do người Mèo nấu trên núi cao, pha với rễ cây, uống vào thấy lâng lâng như hít bạch phiến.

Tốp hết ly rượu đầy ắp, Văn Bình nhìn ra cửa:

– Họ biết tôi lên đây không?

Sulivông nheo mắt:

– Tôi chưa rõ. Tuy nhiên, tôi đã đề phòng chu đáo. Sự có mặt của đại tá ở Vạn Tượng được hoàn toàn giữ kín. Tài xế đưa đại tá từ phi trường về khách sạn là nhân viên tin cậy của tôi.

– Dọc đường, tôi bị theo.

Sulivông cười khà:

– Ô, đó cũng là nhân viên đặc biệt của tôi. Dầu sao những biện pháp an ninh cần mật cũng đã được áp dụng. Tôi lấy cớ tới khách sạn Settha thăm một nhân viên trong Ủy hội Quốc tế, để tới thẳng phòng đại tá. Tôi đến gặp phái đoàn Gia

nã Đại ở đây là thường. Hơn nữa, tôi lại mặc thường phục. Theo quy ước, tôi chỉ gặp đại tá một lần để nhận diện mà thôi. Từ nay trở đi, chúng ta sẽ liên lạc với nhau bằng điện thoại.

Nhìn đồng hồ tay, Sulivông nói tiếp:

– Tôi ngồi với ông đúng 5 phút. Ông cần gì, xin cho biết.

– Tôi muốn hồ sơ đầy đủ về thiếu tá Sim Leng, nhất là bản báo cáo về vụ đầu độc.

– Vâng.

– Ông đã liên lạc với họ chưa?

– Chưa. 10 giờ đêm nay, tôi sẽ gọi họ trên tần số 9 kilôxích.

– Nếu có thể, xin ông kéo dài cuộc thương thuyết độ ba, bốn ngày.

– Tôi xin cố gắng. Song ông đừng hòng khám phá trụ sở của họ. Quân đội hoàng gia chưa có máy trắc giác. Và lại, họ đã đòi hỏi chúng tôi án binh bất động. Nếu biết tôi liên lạc với ông Hoàng, mời ông, lên đây, họ sẽ làm dữ. Khi ấy, tôi sợ quốc vương và hoàng thân thủ tướng bắt tôi cắt đứt liên lạc với ông. Tuy nhiên, vì những lý do ông đã hiểu, tôi xin báo ông biết chính phủ và quân đội hoàng gia không thể công khai giúp ông, và nếu ông hờ hênh, nếu địch tìm ra ông, chúng tôi bắt buộc phải bỏ rơi ông. Một lần nữa, xin ông thông cảm và tha lỗi.

Lối nói quá sống sượng của Sulivông không thích hợp với Văn Bình. Từ trước đến nay có lẽ Sulivông chỉ hành nghề điệp báo trong phòng giấy, với cái máy điện thoại, và bút chì nguyên tử để ký sự vụ lệnh. Chàng muốn cười vào mũi

Sulivông, nhưng vì lịch sự tối thiểu – và nhất là vì lời dặn của ông Hoàng – chàng chỉ có thể biểu lộ sự bất bình bằng cái nhún vai.

– Ông đừng ngại. Nhân viên điệp báo không phải là cô gái dậy thì hơi hớ, ngày đêm có mẹ đi kèm. Trước khi lên đây, tôi đã biết phải hoạt động một mình...

Sulivông đứng dậy, giọng thân mật:

– Biết nói thẳng làm ông phật ý nên tôi đã xin ông thông cảm và tha lỗi. Một lần nữa, ông hiểu giùm cho chúng tôi chỉ nghĩ đến an ninh của bản thân ông, vì... dầu sao... ông lên trên này để giúp chúng tôi...

Văn Bình nhìn giữa mắt Sulivông:

– Làm nghề này, giết người là thường. Hẳn ông đã biết địch giết người không

ngần ngại. Tôi cũng vậy: tôi sẽ không bao giờ cho tòa án nước ông xử một tên thủ lĩnh Quốc tế Đặc vụ nào đâu. Xin ông thông báo với hoàng thân thủ tướng.

Sulivông gật gù:

– Vâng, giết người ở đây cũng như chơi gái và đánh bạc, dư luận không quan tâm tới. Tôi chỉ yêu cầu ông, giết ai xong, xin ông ném xác xuống sông Cửu Long cho mất tích. Bao nhiêu người chết cũng được, miễn công việc hoàn thành, miễn là... ông không chết.

– Ô, tôi sống dai lắm, thiếu tướng ạ. Ít nhất 20 năm nữa tôi mới chết, theo sổ tử vi.

– Đại tá cũng tin tử vi ư?

– Vâng.

Sulivông suýt soa:

– Thảo nào... Người ta nói với tôi rằng đại tá giỏi tử vi, bói dịch và giỏi nhất bói bài.

– Thưa... Đó là nghề mọn học lỏm được trong những năm luân lạc.

– Vậy... hôm nào ông bói giùm tôi.

– Sẵn sàng. Tôi bói không lấy tiền. Chỉ đòi...

– Tôi hiểu ý ông rồi. Đạo này, Vạn Tượng rất nhiều gái đẹp. Đủ loại người, hợp với đủ sở thích. Ông thích loại nào? Tây phương, cao lớn, trắng trẻo hay Á đông nhỏ nhắn, mũm mĩm? Chúng tôi có một ban đặc biệt để khoản đãi thượng khách.

– Cám ơn thiếu tướng. Tôi tham ăn lắm, ai tôi cũng thích. Song tôi lại có tật xấu là không muốn thiên hạ làm cỗ sẵn...

– Đại tá cũng giống tính tôi... Nước Lào rất hiếu khách. Từ xưa đến nay, chưa người ngoại quốc nào tới đây mà trở về không thỏa mãn. Tôi sẽ giới thiệu với đại tá những người đẹp lạ lùng... Vả lại, đẹp trai như đại tá thì thiếu gì người mê. Thôi, chào đại tá, tôi đi đây.

Sulivông vặn quả nắm cửa, ló đầu ra ngoài. Một phút sau, Văn Bình nghe tiếng giày của Sulivông dẫm nhẹ nhẹ lên tấm thảm đỏ cầu thang.

Văn Bình nhìn đồng hồ tay: 7 giờ.

Nhún vai, chàng lững thững xuống đường. Một cái xảm lồ đậu xích trước

khách sạn. Chàng đạp chân vào sân xe, nói tiếng Lào với xa phu:

– Vieng Ratry.

Xa phu ở Vạn Tượng đều biết vũ trường Vieng Ratry, cũng như đại lộ Tự Do đối với người Sài Gòn. Chẳng nói, chẳng rằng, xa phu hạ cang cho Văn Bình trèo lên, rồi cầm cúi đạp.

Tuy dặn xa phu tới Vieng Ratry, Văn Bình lại muốn về phía nam thành phố. Chàng muốn đến khu Chợ Mới.

Xe rẽ ra đường lớn. Ban đêm ở Vạn Tượng ánh đèn leo lét như người ngủ gật, không đủ sức xuyên thủng màn tối. Tình hình này thuận tiện cho kẻ đi theo nên Văn Bình không cần ngoảnh mặt lại quan sát. Nếu địch biết lợi dụng trời tối để đi theo thì chàng cũng biết, lợi dụng

trời tối để thoát khỏi vòng vây.

Chàng ra lệnh cho xa phu quẹo tay phải rồi đậu trước một hộp đêm, gần lữ quán Constellation. Hộp đêm này gồm 2 căn nhà, nhìn ra hai mặt đường. Văn Bình thót xuống, ném cho xa phu một trăm kíp rồi rẽ bức màn nhung dày, bước vào.

Một phút sau, chàng đã thoát ra bằng cửa hông. Chàng đi men trong lễ, vượt qua lữ khách Constellation, rồi vẫy tắc xi. Lần này, chàng đến chợ Mới thật sự.

Mọi lần đến Vạn Tượng, chàng đều tới thăm chợ Mới. Đúng hơn, chàng thường tới tiệm đấm bóp của một phụ nữ Thái, gần trụ sở Thông tin Hoa Kỳ. Như các tiệm đấm bóp khác, đó là ổ mồi dâm trá hình, một đạo nữ binh váy trắng, áo quần cũn cỡn, phô đùi, phô ngực không

cần giấu diếm, chào hỏi Văn Bình tíu tít.

Chàng kéo ghế ngồi, một ả non choẹt, tóc đuôi ngựa, môi đỏ toét, ưỡn eo bưng đến ly huyết-ky. Văn Bình không ngạc nhiên khi thấy cô bé mặc áo ni-lông mỏng như giấy bóng bên trong không đeo xú-chiêng. Tưởng chàng cận thị, cô bé đứng nghiêng bên Văn Bình, cốt cho ánh đèn nê-ông từ sau chiếu tới làm rõ bộ ngực vĩ đại. Bực mình, chàng hỏi đùa:

– Bao nhiêu?

Cô bé đưa 5 ngón tay lên. Năm trăm kíp. Cái lối yêu đương trả giá ấy đã làm chàng lộn mửa từ lâu. Thật vậy, từ khi làm người đến giờ chưa lần nào chàng coi ái tình như tôm cá ngoài chợ, có tiền thì bán, hoặc thực hiện ái tình một cách máy móc như anh phụ tài xế quay ma-ni-ven cho xe chạy.

Ái tình đối với chàng là một sự thiêng liêng. Mặc dầu vì thiên bẩm, và cũng vì nghề nghiệp, chàng phải yêu vội vàng, không có thời giờ rào đón và sửa soạn, ái tình vẫn là một điểm phúc thượng lưu, đầy thi vị. Dĩ nhiên trong đời chàng đã bước chân vào nhà chứa nhiều lần và nhiều lần la cà trên tấm đệm bẩn thỉu, nhưng đó là một hoạt động chuyên nghiệp. Hoặc ít ra, đó là kho tàng đặc biệt...

Chàng lắc đầu.

Cô bé cọ vào tay chàng, giọng lảng lơ:

– Không đắt đâu.

Không thềm đáp, chàng cầm ly rượu lên uống. Cô bé quấn chặt lấy chàng, không chịu buông tha:

– Vậy anh trả bao nhiêu?

Chàng muốn trả bằng cái tát in dấu năm ngón tay trên má. Chàng vào ổ nhện này không phải để hưởng lạc mà vì một nguyên nhân thâm kín và quan trọng khác. Chàng bèn hát hàm:

– Không. Tôi chỉ cần đấm bóp.

Cô bé phá lên cười như bị thọc lét:

– Tắm quất hả? Tôi không làm nghề ấy.

Văn Bình nhăn mặt:

– Bao nhiêu tiền cũng được.

– 500.

– Bằng lòng.

Cô ả đòi 500. Nếu đòi 5000 chàng cũng gạt đầu. Mụ dầu, một kỳ quan về mỡ, thịt, phấn, và nước hoa đàn điểm,

đôi vú thốn thẹn, lớn bằng trái đu đủ Xiêm, lẹp kẹp giép Nhật lại phía chàng. Mụ cúi đầu chào chàng, mặt đỏ gay. Mặt mụ đỏ gay vì trong khi cúi đầu phải dùng quá nhiều sức. Chàng suýt phì cười khi thấy ngực mụ, má mụ, và cổ mụ rung rinh, rung rinh...

Mụ trạc 40, cái tuổi phát phì của con người. Tuổi 40 lại là tuổi dễ phát phì nhất đối với những thiếu phụ sống nghề bán thịt người. Đối với mụ, Văn Bình không phải khách quen, tuy hơn một lần chàng đã la cà vào ổ nhện của mụ. Song mụ vẫn toét miệng chào hỏi thân mật như gặp cố tri:

– Chào anh. Lâu lắm... Chàng đáp lại:

– Phải lâu lắm.

– Anh cần dùng em nào?

– Chị chọn cho tôi em nào tấm quất thật giỏi.

Mụ buông ra tiếng cộc lốc “thế à” rồi quay lại ra lệnh bằng ngón tay cho cô gái mặc áo ni-lông mỏng như giấy bóng.

Tọt hết ngụm rượu cuối cùng. Văn Bình lẳng lẳng trèo cầu thang gỗ trơn bóng lên lầu, cô gái ngoan ngoãn theo sau.

Vào căn buồng nhỏ xíu, Văn Bình nằm thẳng trên giường, duỗi chân, mắt lim dim. Chàng cảm thấy mệt mỏi, phần vì máy bay gặp trời xấu, phần khác vì thời tiết ở Vạn Tượng quá nóng, khác ban đêm man mát ở Sài Gòn hoa lệ. Cô gái kéo rèm màu hồng che cửa buồng lại, rồi điếm nhiên cởi áo. Song Văn Bình gạt đi:

– Đấm bóp.

Chàng nằm xấp cho cô gái tắm quất, không thềm để ý tới sự trần truồng khêu gợi. Thái độ mời mọc trắng trợn của bọn gái bán dâm rẻ tiền làm chàng nhớ nhung những đêm thần tiên ở Âu châu, với những thân hình trắng trẻo, không vết sẹo, không một giọt mồ hôi khó ngủi.

Bất giác chàng lẩm bẩm:

– Một thế này, giá được tắm bồn nóng nhỉ?

Văn Bình nhắm nghiền mắt, nhớ lại những nhà tắm bồn nóng ở Saratoga, bên Mỹ. Trong một gian nhà lớn bằng bê tông màu xám, hàng chục cái rương nhỏ, trông như quan tài mở nắp, xếp dài, cái nào cũng đầy bồn nóng. Một gã da

đen lực lưỡng bảo chàng cởi quần áo rồi trèo vào cái hòm đầy bùn. Y đắp bùn lên khắp người chàng, chỉ chừa lại hai khoanh tròn ở tim và mặt.

Hai mươi phút sau, ra khỏi quan tài bùn nóng hổi, chàng thấy tâm thần sáng khoái, như vừa trút được gánh nặng trăm cân trên vai. Tắm bồn nóng làm cho con người khỏe khoắn thế nào, thì tắm nước nóng sau khi đấm bóp ở Vạn Tượng làm mất sức thế ấy. Hơn một lần, chàng chứng kiến cái cảnh một cô gái trần truồng, cầm máy đấm bóp, cầm điện xoa xoa trên người khách, rồi tìm cách kích động tình dục bằng những cử chỉ mơn trớn sống sượng.

Cô gái lải nhải, giọng khô nặc:

– Năm trăm.

Văn Bình nín thính. Tưởng chàng ưng thuận, cô gái cười khoái trá. Dáng điệu thành thạo, cô gái trải khăn lông lên bụng chàng, rồi cái máy tẩm quất bắt đầu vuốt ve da thịt chàng.

Chàng vùng dậy, lắc đầu. Cô gái tỏ vẻ kinh ngạc lạ lùng. Phần đông thanh niên vào tiệm đấm bóp đều tìm cảm giác kích động. Có lẽ cô gái chưa gặp người khách nào gàn dở như Văn Bình.

Nàng chỉ tay vào bốn tấm. Văn Bình lại lắc đầu. Chàng ra hiệu cho cô gái mặc quần áo lại, rồi dúm vào tay 600 kíp. Không cần cảm ơn, cô gái khoác áo giấy bóng khiêu dâm vào mình, để nguyên nút bấm không cài, nhảy cẫng xuống cầu thang Văn Bình gọi giục lại. Cô gái nhét bạc vào túi quần sau thật kỹ, sợ chàng đòi lại.

Chàng hất hàm:

– Tin Cố đâu?

Tin Cố là tên một cô gái đấm bóp. Văn Bình quen nàng đã lâu. Là người Việt, nàng phiêu dạt lên đất Lào, làm đủ mọi nghề, kể cả nghề bán dâm đưa mồi cho khách. Nàng còn một nghề nữa, duy Văn Bình biết: nghề mật báo viên.

Cô gái nhìn chàng bằng cặp mắt sững sờ:

– Anh gặp Tin Cố làm gì?

Chàng buông thông:

– Quen.

Cô gái ưỡn ngực cười khiêu khích:

– Cha mẹ ời, bảnh trai và nhiều tiền như anh mà quen Tin Cố. Em hỏi thật

anh: anh gặp Tin Cỗ làm gì? Xấu lắm, xấu và già kinh khủng. Em trẻ và đẹp hơn Tin Cỗ nhiều. Nếu anh bằng lòng, bao nhiêu cũng được, hoặc nếu anh không trả tiền tùy ý.

Văn Bình búng ngón tay, dáng điệu bình thản:

– Cảm ơn. Khất em lần khác.

– Vậy thì thôi. Anh tìm Tin Cỗ một mình nhé.

Văn Bình nắm bàn tay cô gái:

– Hừ, chỉ thích vò tiền. Bao nhiêu?

– 500 kíp.

Chàng thở dài, ném tờ bạc 500 cho cô gái. Miệng cười rộng hoét, cô gái rung rung mớ tóc đuôi ngựa:

– Đang ngủ. Phòng 18.

Văn Bình xô cánh cửa cạt-tông của phòng 18 sang bên. Trên cái bàn trái khăn trắng đã ngả màu nước dưa bần thiu, một thiếu phụ trần truồng đang nằm tênh hênh, mặt ngoảnh vào tường.

Chàng phát vào mông một cái thật đau

– Tin Cỗ.

Thiếu phụ ú ớ, cựa mình quay lại, nằm ngửa ra, song mắt vẫn nhắm tít. Thương hại, Văn Bình nhìn tấm thân đều đặn duỗi dài trên nệm. Bụng và đùi đã có vết nhăn, sau nhiều đêm trác táng, bị khách lạ dày vò, bộ ngực nổi tiếng cân đối và căng cứng trước kia đã xệ xuống, che lấp gần nửa bụng trên.

Phấn son trên mặt đã được rửa sạch

nên Văn Bình thấy rõ những lỗ chân lông khá lớn, sau hun hút. Một miếng rỉ xanh đọng lại ở khoe mắt thâm quầng. Miệng thiếu phụ há ra, lộ hàm răng đều, trắng - báu vật của thời xa xưa, dập dùi vương tới công tử - song bị nòn gần hết men.

Văn Bình từng ngủ đêm với nàng, hồi nàng có cái tên thật đẹp là Thiếu Cơ, và nàng còn là vũ nữ hái ra tiền ở đường Trần Hưng Đạo. Nghịch cảnh như lưỡi tầm sét giáng vào cuộc sống đầy hoa gấm của nàng.

Đứa con gái duy nhất của nàng bị chết về bệnh đậu mùa. Mê mải dưới ánh đèn màu, Thiếu Cơ quên chích thuốc phòng ngừa cho con. Đến khi con nhuộm bệnh, nàng lại giao phó cho người u già quê mùa, dốt nát, chuyên chữa bệnh truyền nhiễm nguy hiểm bằng cao dán và thuốc lá ngoài chợ.

Đứa con 3 tuổi mũm mĩm có đôi mắt, miệng cười và nước da quynh rũ như mẹ nằm liệt giường. Thiếu Cơ mới biết. Nàng hốt hoảng chở con vào bệnh viện. Nhưng nàng chỉ đưa con vào đấy để nhìn con chết trong sự bất lực đau đớn.

Cái chết đột ngột ấy làm Thiếu Cơ ngơ ngẩn trong gần một năm. Gần một năm ròng rã, nàng sống cô đơn, nhớ nhung, sầu muộn. Văn Bình không thể an ủi nàng vì chàng bận công tác ở phía bắc vĩ tuyến 17. Và Thiếu Cơ phải tìm an ủi trong một người đàn ông hứa hẹn ngọt ngào, một nhân vật có quyền thế.

Nàng quên rằng người đàn ông ấy đã có vợ con đang hoàng. Kết quả là nàng sa vào trận đòn ghen thừa sống, thiếu chết. Nhờ được bè bạn can thiệp kịp, nàng thoát khỏi tay tử thần. Tuy

nhiên, nàng phải điều trị đúng 6 tháng.

Bình phục, nàng trở lại vũ trường thì bị từ chối một cách nhã nhặn. Chủ nhân mời nàng vào văn phòng, rồi than thở:

– Cô là hoa khôi của tiệm tôi. Từ ngày cô gặp nạn, khách chơi đã giảm rất nhiều. Tôi rất mong cô về, nhưng khổ quá... tôi không dám thu nhận cô nữa. Vì sao, cô đã biết... Vì tôi không muốn cơ sở kinh doanh của tôi sụp đổ. Người ta đã nói thẳng vào mặt tôi. Cô bằng lòng vậy. Cô nên tìm vào Chợ Lớn làm ăn một thời gian... khi nào yên, sẽ trở lại...

Thiếu Cơ vào Chợ lớn đầu quân. Và cũng bị thoái thác. Vụ đánh ghen vô tiền khoáng hậu đã giết chết đời nàng. Nàng không còn lối thoát nào khác, ngoài việc bỏ xứ lên Lào lập nghiệp. Gạt nước mắt, Thiếu Cơ sửa soạn va li, đáp máy bay lên

Paksé, rồi từ Paksé đi Savannakhét. Cuối cùng nàng lập tổng hành doanh tại Vạn Tượng. Trong những năm đầu tiên, còn tiền, còn sắc, nàng mở tiệm nháy. Hồng nhan đã truân, Thiếu Cơ ngã vào tay một gã sở Khanh, mất cả tình lẫn tiền, nàng đành trở lại nghề vũ nữ, cuộc đời dần dần xuống dốc.

Thiếu Cơ đã lưu lại lòng chàng những kỷ niệm không thể quên được. Mỗi khi đưa chàng về căn phòng xinh xắn, treo toàn tranh tập thể đất tiền của danh họa Picátsô, nàng thường dốc chai Sanen số 5 nguyên chất lớn bằng ly huyết ky vào bốn tấm, rồi nàng hụp lặn trong nửa giờ cho sạch sẽ. Nàng thường ôm chàng, tình tự:

– Em làm cái nghề bẩn lắm, phải tắm gội thanh khiết để xứng với anh.

Định mạng trở trêu khiến chàng gặp

lại Thiếu Cơ trong một nhà chứa ở Vạn Tượng.

Chàng suýt chết đứng khi thấy nàng trong khung cảnh bồn thiu của căn phòng trọ, ám khói và mạng nhện. Nhớ lại những bức tranh Picatso và thú tắm bằng nước hoa Sanen số 5 nguyên chất, chàng ôm nàng vào lòng:

– Trời ơi, em đến thế này ư?

Nàng khóc vui như đứa trẻ. Từ ngày sa đọa đêm nào nàng cũng khóc, nhưng chưa đêm nào được khóc thỏa thích với người tri kỷ. Sáng hôm sau, nàng cương quyết từ chối cuộn giấy bạc dày cộm mà chàng lén bỏ vào ví. Nàng nức nở bảo chàng:

– Anh làm tủi thân em lắm. Anh cất tiền đi.

Chàng vuốt tóc nàng:

– Em cứ cầm lấy. Hai đứa mình là chỗ thân tình...

Nàng vẫn nằng nặc từ chối. Tấn thăm kịch ấy diễn ra cách đây một năm. Văn Bình véo thật mạnh vào ngực nàng:

– Đồ phải gió.

Nàng ngồi nhòm dậy, cái khăn lông duy nhất che ngang bụng bị hất xuống đất, trên mình không một mảnh vải. Nàng tưởng bạn bè nô đùa. Hoặc một gã tìm hoa hỗn xược. Nhưng đến khi nhận ra Văn Bình - con người hòa hoa mã thượng bằng xương bằng thịt đứng bên - nàng run bắn, miệng há hốc trong niềm kinh ngạc lạ lùng.

Một phút sau, nàng mới lắp bắp:

– Anh... Văn Bình.

Mặt nàng dần dần đỏ ửng, sự tự trọng thức dậy trong nàng. Dầu nàng là điểm, và là điểm tuột dốc, nàng vẫn còn cái chất danh giá phía sau tấm thân nhão nát.

Văn Bình lấy đồ lót treo trên mắc, đưa cho nàng, giọng thân mật:

– Phải, anh đây.

Rồi chàng đánh trống lảng:

– Trời nóng ghê.

Thiếu Cơ nói theo:

– Vâng, nóng phát điên lên.

Nàng mặc quần áo qua quýt rồi nhảy xuống:

– Anh lên bao giờ?

– Mới xuống phi cơ thì đến tìm em ngay.

– Anh vào phòng này lâu chưa?

Văn Bình chối:

– Cũng mới vào.

Bỗng nhiên nàng mếu lại rồi hu hu khóc. Văn Bình đập nhẹ vào lưng nàng:

– Tại sao em tủi thân?

Nàng sụt sùi:

– Em đã thân tàn ma dại rồi, phải không anh?

Không đợi chàng trả lời, nàng tiếp:

– Anh đừng an ủi em nữa. Em biết nhan sắc em đã về chiều rồi. Tuần trước, em định tự tử song không có can đảm uống dấm thanh với thuốc phiện.

– Sao không xin về Sài Gòn?

– Bọn em là đi, đã bỏ nước mà đi, xin về sao được.

– Anh sẽ bảo đảm cho em về.

Mắt Thiếu Cơ vụt sáng. Nàng ôm chầm lấy chàng:

– Nếu được thế, anh bảo em nhảy vào lửa em cũng nhảy liền.

Chàng đưa ngón tay lên miệng, ra hiệu bảo im. Nàng lắc đầu:

– Anh cứ nói tha hồ. Chung quanh, không ai nghe tiếng Việt được đâu.

– Anh không tin. Nhân viên Bắc Việt trà trộn khá đông trong các ổ nhện.

Nàng nhe răng cười vui vẻ:

– Lâu rồi, anh vẫn chưa hết bệnh

trông gà hóa cáo. Em là thổ công Vạn Tượng, anh không biết ư? Bắc Việt có bao nhiêu nhân viên trong xóm bình khang, em đều biết hết.

Văn Bình đổi đề tài:

– Ủ nhỉ, anh quên mất. Gặp em, anh mừng quá. Dạo này làm ăn khấm khá không, cưng?

Mặt nàng sa sầm. Nhưng nàng vội cười để che giấu:

– Cũng không đến nỗi.

Văn Bình móc túi cho nàng 5 tờ giấy một trăm đô la. Nàng xua tay:

– Không giấu gì anh, em túng lắm, song thà chết, em không thể cầm tiền của anh. Em là đi, tâm hồn em lại là người.

Chàng nắm lấy tay Thiếu Cơ:

– Em gàn lắm. Tiền này của Sở, đâu phải của anh. Em giữ lấy mà tiêu.

Nàng nhìn vào giữa mặt chàng:

– Anh vẫn làm với ông Hoàng chứ?

– Vãn. Anh muốn nhờ em một việc.

Mặt cô gái trở nên nghiêm trọng. Nàng ngồi xuống ghế đầu, kéo váy xuống dưới đầu gối, dường như sợ quá lỏa lồ. Văn Bình hạ giọng:

– Trước khi lên đường, anh đã trình bày hoàn cảnh của em với ông tổng giám đốc. Vấn đề hồi hương rất dễ giải quyết. Với sự chấp thuận của ông Hoàng, anh còn có thể giúp em làm lại cuộc đời ở Sài Gòn nữa. Anh hy vọng em sẽ dẫn anh tới đầu mối.

Nàng thở dài:

– Em biết rồi. Anh lên Lào về vụ thùng thuốc độc.

Văn Bình suýt giật mình. Cũng may Thiếu Cơ không phải là nhân viên của địch... Nàng là con ma xó, cái gì cũng biết vanh vách.

Nàng nheo mắt nhìn chàng:

– Chịu chưa? Chịu thì thầy mới nói.

Văn Bình gật đầu:

– Chịu. À, tại sao em biết?

– Bí mật.

Chuyện này được giữ kín hoàn toàn. Ngay ở Sở cũng chỉ ông Hoàng, anh và cô thư ký riêng được biết...

– Hừ, anh quên rằng đàn ông Lào thích tâm sự với đàn bà... Họ đã vô tình

thổ lộ với em. Mục đích của anh là gì? Tìm ra người giết thiếu tá Sim Leng phải không?

– Đó mới là một việc. Song chưa phải là việc chính. Theo lệnh ông Hoàng, anh phải hành động cấp tốc.

Thiếu Cơ cười rộ, trên má còn nguyên giọt nước mắt. Chàng vỗ nhẹ vai nàng:

– Điều anh cần biết rõ là Mila. Mila, người yêu của thiếu tá Sim Leng.

Nàng nhìn vào khoảng không, như cố đào trong ký ức:

– Mila ấy à? Trước kia nàng làm ở vũ trường Vieng Ratry. Đẹp lắm, anh ạ, anh gặp lần nào chưa?

– Chưa.

–Ồ, nếu gặp, anh phải say như điệu

đỏ. Cả Vạn Tượng đều chết mê chết mệt vì Mila. Mặt trái soan, mũi dọc dừa, môi như vẽ, răng đều, trắng, vai tròn, ngực nở, bụng thon, mông tròn, chân thon, cởi ra không một vết sẹo.

– Sao em biết rõ thế?

– Chẳng riêng gì em, hầu hết đàn ông có tiền đều biết. Có lẽ họ còn biết rõ hơn em nữa. Vì Mila chuyên nghề thoát y vũ. Anh đừng quên nhé, thoát y ở đây không phải là thoát y vớ vẩn, mập mờ đánh lận con đen như mấy cô ở Sài Gòn đâu? Dưới ấy, kiểm duyệt chỉ cho thoát y một nửa, còn nửa trên kia, nửa cần thiết, lại che kín như bưng. Lợi dụng tình trạng này, các cô thoát Vieng Ratry tha hồ đeo đồ giả.

– Em lý luận về nghệ thuật thoát y làm gì, anh chỉ muốn biết về Mila thôi.

– Ôi nào, không ngờ dạo này anh tiến bộ đến thế. Bị sư tử hà đông bỏ tù rồi phải không?

Chàng đáp cốc lốc để tỏ vẻ sốt ruột:

– Không.

Thiếu Cơ vẫn nhai nhải:

– Con nào cải hóa được anh thật tốt phước.

Văn Bình đành chịu thua:

– Khổ quá, anh vẫn sống độc thân như ngày trước mà em không tin.

Thiếu Cơ reo lên:

– Thật ư?

Chàng thở dài:

– Lẽ nào anh nói dối. Em làm mất

thời giờ quá. Tại sao Mila thôi làm ở Vieng Ratry?

– Uổng thật anh ạ. Mila bỏ Vieng Ratry, ai cũng tiếc. Là đàn bà, em còn tiếc ngẩn ngơ hưởng hồ mấy cậu đàn ông đa tình. À quên, em nói bướm, nói vượn mãi về nghệ thuật cưỡi quần áo của Mila. Bây giờ, em xin nói tiếp. Mila nhảy thoát y đúng ba tháng tại Vieng Ratry thì gặp thiếu tá Sim Leng.

– Ai giới thiệu?

– Không biết. Những người đẹp mã và tốt đôi như Mila và Sim Leng thì chẳng cần ai giới thiệu. Em nói thật đấy, Sim Leng là tay ăn chơi thượng lưu. Em đã lăn lộn trong nghề, thông thạo đủ mảnh khoe, đi mòn hàng trăm đôi giày muyn mà chưa gặp khách chơi nào xộp như Sim Leng.

– Hẳn nhiều tiền đến thế kia ư?

– Nhiều. Nhiều lắm. Không biết hẳn in được giấy bạc hay sao mà nhiều thế. Sim Leng vung tiền, bắt Mila bỏ nghề thoát y. Mila bằng lòng, với điều kiện làm chủ một cái “ba” để uống rượu hút thuốc cho đỡ buồn. Cái gì chứ một quán rượu thì Sim Leng chỉ búng ngón tay là có.

– Như vậy nghĩa là Mila thật tình yêu Sim Leng.

– Hẳn đẹp trai như tài tử xi nê thì đứa con gái nào không mê. Anh chẳng hạn... lát nữa mời anh xuống xóm, em cá mưì ăn một với anh là chúng nó sẽ biểu không chẳng cần trả xu nào. Trông thân hình lực sĩ, cặp mắt điển hình và cái miệng... trời ơi, có duyên nhất thế giới, trừ phi là tượng đá mới làm thỉnh được.

– Cám ơn em quá khen. Để công việc xong xuôi, chúng mình sẽ thí nghiệm. Nhưng thôi, lò dò vào đất của em để mất gân chân ấy à...

Thiếu Cơ khoái chí cười vang. Văn Bình nhìn nàng thương hại. Nếu không gặp chàng, ả vũ nữ về chiều sẽ thành con điên trong một thời gian nữa.

Chàng châm thuốc lá mời nàng hút chung. Hít xong một hơi, nàng thở dài nảo nuột:

– Nhớ ngày nào ở Sài Gòn, hai đứa mình hút chung điếu Salem.

– Và uống chung ly Vat.

Sực nhớ ra. Thiếu Cơ nói:

– À, Mila nghiện Vat. Uống huyết ky như hũ chìm, không bao giờ say.

– Tại sao đêm ấy Mila không uống Vat với Sim Leng?

– Em không hiểu. Thằng quan tư cảnh sát nhân tình của em nói là Sim Leng chết vì uống rượu Vat pha thuốc độc. Còn Mila uống nước... bạc hà.

– Nước bạc hà.

– Phải, uống nước bạc hà như con gái nhà lành vậy.

– Lạ nhỉ. Dân nghiện rượu không thể nào thích uống nước ngọt...

– Theo em, nàng có thể...

– Không. Một ngàn lần không. Là đàn bà, em hiểu tâm trạng của Mila hơn đàn ông các anh nhiều. Mila chẳng đại gì giết nhân tình. Phàm người ta sát hại vì tình, vì tiền, vì chính trị... Mila không

liên quan đến chính trị. Nàng bàng quan đến nỗi không biết tên hoàng thân Thủ tướng nước Lào là gì...

– Vậy em nghĩ ai?

– Em không phải là nhân viên công an.

– Công an nghi ai?

– Ô, họ chẳng nghi ai hết. Chết rồi thì thôi, người Lào không để ý tới nữa. Vả lại, công an ở đây còn thiếu hụt phương tiện và nhân viên chuyên môn...

– Nghĩa là họ không truy tìm Mila.

– Không. Họ muốn truy tìm cũng vô ích. Họ biết nàng trốn ở đâu mà tìm.

– Anh cần gặp Mila.

– Bao giờ?

– Càng sớm, càng tốt. Vì nàng là đầu mối của nội vụ.

– Em không biết nơi nàng ẩn náu.

– Thiếu Cơ, em ráng nhớ lại xem. Mila có thuê nhà hoặc thuê phòng ở đâu không?

Lông mày Thiếu Cơ nhíu lại. Đột nhiên, nàng reo lên:

– Em nhớ ra rồi... Sim Leng tậu cho nàng một căn phố kín đáo gần lữ quán Constellation. Có thể nàng đang ở đó.

– Lẽ nào Mila trốn ở một nơi mà thiên hạ biết là nhà của Sim Leng.

– Không. Không ai biết cả. Một lần, nhảy đến sáng say rượu quá, em được Mila đưa về đó. Thường ngày, nàng ngụ nơi khác.

Văn Bình ném mẩu thuốc lá vào bồn tắm.

– Mặc quần áo đi ngay với anh được không?

Thiếu Cơ nhún vai:

– Anh ngồi đây, chờ em. Ba phút thôi.

Không chờ chàng trả lời, nàng thoăn thoắt đi ra ngoài. Trông phía sau, nàng chưa đến nỗi tệ. Cái mông đã nhão, vết rằn in đầy lưng, song dáng đi còn uyển chuyển, di vật của một thời thanh sắc xa xưa.

Tiếng nói léo nhéo của bọn gái đấm bóp ngoài hành lang lọt vào buồng. Chàng nghe tiếng cầu nhàu của một khách chơi không bằng lòng về số tiền trả quá nhiều, không tương xứng với

món hàng xác thịt.

Chàng mỉm cười một mình. Thiếu Cơ đã đứng ở khung cửa lúc nào không biết.

– Anh cười em phải không?

– Không. Anh cười thằng cha đại gái, vừa mất một ngàn kíp vô ích.

Nàng bĩu môi:

– Bọn gái ở đây chỉ đáng một trăm là nhiều nhất.

Nói dứt lời, nàng xịu mặt xuống. Rồi thở dài:

– Em cũng thế. Em chỉ đáng trăm kíp thôi, phải không anh?

Chàng khoác vai Thiếu Cơ:

– Sao em lại chán đời như vậy?

– Không những chán đời, em còn lo sợ nữa, anh ạ. Lúc này, ngủ thiếp đi, em nằm mơ dễ sợ lắm. Em thấy một mũi dao nhọn hoắt đâm vào tim, máu tuôn ra như suối. Em ngất đi, và tắt thở trong tay một người đào hoa phong nhã. Giờ đây, em mới nhớ người ấy có khuôn mặt giống anh như đúc.

– Hừ, anh không tin dị đoan.

– Anh đòn phép với ai chứ không qua mặt được con Thiếu Cơ lọc lõi này đâu. Hồi còn ở Sài Gòn, anh đã lái xe đưa em xuống Khánh Hội, vào nhà ông thầy bói xế cửa bót Cảnh sát quận IV. Anh còn đích thân dẫn em tới đường Nguyễn Phi Khanh coi tử vi. Nếu anh không nhớ thì em xin nhắc thêm nữa: anh ơi, anh còn nhớ chuyến đi Châu Đốc của bọn mình không? Xuống núi Sam thăm ông thầy ngãi ấy mà... Đạo ấy, anh có nói là

tướng số dị đoan đâu. Trái lại anh thích tướng số. Anh cho rằng con người sống chết có số. À phải rồi, dạo này anh...

– Xin em. Em đừng giễu anh nữa.

– Em đâu dám. Em chỉ gọi lại kỷ niệm quá khứ. Thật vậy, con người sống chết có số... Mà thôi, nếu em chết vì anh nữa, em cũng sẵn sàng. Con người ai chả chết một lần, hả anh? Chết trước thì khỏi phải chết sau. Chết trong tay anh chẳng hơn nằm còng queo trên sân xi măng nhà xác Vạn Tượng, không người thân thích, sáng sớm được tống vào quan tài, vút xuống huyết sâu thăm thẳm đáy nước và sâu bọ gần Thát Luông, phải không anh?

– Nào, chúng mình xuống nhà. Đêm nay, chúng mình đi ăn, rồi đi nhẩy, cấm em nói chuyện gở.

Thiếu Cơ nín lặng.

Khi đi qua cái ghế bành to tướng, mù dầu ngồi chễm chệ dưới nhà, trên miệng tổng ngồng điệu xì gà cháy đỏ, Văn Bình ném cho mù hai tờ năm trăm mới tinh.

Mụ lắc lư đôi vú quả mướp:

– Cám ơn anh. Anh đi chơi với Tin Cố hả?

Chàng đáp:

– Ủ. Đêm nay Tin Cố ngủ với tôi. Mai sáng đưa về, không mất mát gì đâu mà sợ.

Mụ dầu cười hô hô:

– Con Tin Cố tốt phước quá. Mai về nhớ mua cho chị thổi súc cù là Nhật Bản nghe.

Thiếu Cơ véo vào ngực mũ dầu. Thiếu phụ reo lên, lê giép lết kệp chạy vào góc. Cô ả tóc đuôi ngựa, mặc áo ni lông giấy bóng, đấm bóp cho chàng hồi nãy, xán lại, nắm vạt áo nũng nịu:

– Còn em nữa. Sao anh không cho em tiền?

Thiếu Cơ quay lại, mặt dữ như hung thần:

– Con quỷ muốn gì?

Cô gái nhăn răng cười:

– Tiền.

Thiếu Cơ gằn giọng:

– Mà muốn trêu tức bà phải không?

Cô gái nhìn Thiếu Cơ, vẻ mặt kinh ngạc. Có lẽ thường ngày Thiếu Cơ nổi

tiếng hiền khô, không ưa gây sự. Song cô gái kinh ngạc không được lâu. Bàn tay Thiếu Cơ đã vung ra, túm áo cô gái, xé mạnh. Trong chớp mắt, mảnh voan vô ích bị lôi tuột ra khỏi người, cô gái trần như nhộng. Vẫn chưa hả giận, Thiếu Cơ còn xấn đến, hất cô gái ngã chúi vào đồng bàn ghế kê sát tường nữa.

Mũ dầu vắt chân chữ ngũ thở khói không nói nửa lời. Văn Bình kéo Thiếu Cơ ra ngoài. Khi hai người đi qua mũ vệt đứng dậy:

– Tin Cố làm hư hỏng đồ đạc trong nhà hàng. Anh đền tiền cho tôi.

Thiếu Cơ chống nạnh định tặng mũ chủ một bài học, song Văn Bình gạt phắt, giọng ôn tồn:

– Được, tôi sẵn sàng bồi thường cho chị.

Chàng ném cho mụ một ngàn kíp.
Mụ nhận tiền, miệng cười toe toét.

Gió mát buổi tối làm Văn Bình thoải mái. Khoác tay Thiếu Cơ, chàng mắng yêu:

– Em dữ quá.

Thiếu Cơ cau mặt:

– Đi với bụi mặc áo cà sa, đi với ma mặc áo giấy. Lơ mơ với con ranh ấy, có ngày mất xác. Nó muốn chửi em tha hồ song không được léo hánh tới lông chân anh. Em trọng anh, em bắt tội nó phải trọng anh như thế.

Trước rạp chiếu bóng Saleum Vieng, người đứng đông nghệt. Tuy trời tối, xe hơi vẫn bóp kèn pin pin điếc tai. Một đoàn vét-pa lũ lượt phóng qua, bụi bay mù trời, kèm theo tiếng cười khoái trá

của những cô gái trát đầy phấn ngời sau.

Văn Bình vậy tắc xi.

Một chiếc Mercedes sơn đen đậm ng-hênh ngang giữa lộ. Như thường lệ, Văn Bình nhìn tứ phía một lượt, và không thấy bóng ai khả nghi. Tuy nhiên, khi mở cửa cho Thiếu Cơ lên xe chàng có linh tính bị theo. Bao tử chàng bóp lại, phồng ra nhiều lần, và tim chàng đau nhói như bị chích kim.

Chàng trù trừ một giây rồi ra lệnh cho tài xế lái xuống Thát Luông.

Chàng thấy Thiếu Cơ nhồm người trên băng, dường như muốn hỏi chàng điều gì. Song nàng lại thu hình vào góc, lặng lẽ rút thuốc lá trong ví ra hút một mình. Biết chàng cũng mê Salem, mỗi khi hút thuốc nàng thường mời chàng. Có lẽ nàng đang bối rối...

Chạy được một quãng, qua Quốc hội, nàng hỏi giọng nhỏ nhỏ:

– Tại sao anh không đi thẳng lên khách sạn Constellation? Mình bị theo phải không?

Chàng giật mình trước sự thông minh của Thiếu Cơ. Tiếc thay, nàng theo nghề làm đi, nếu gia nhập tổ chức điệp báo, nàng sẽ trở thành nhân viên thượng thặng.

Chàng không đáp, Thiếu Cơ ngồi yên trong góc, không hỏi thêm nữa.

Xe đến Thát Luông, chàng khoát tay dặn tài xế ngoẹo đầu, trở lại trung tâm thành phố. Người tài xế Lào rú ga, xả tốc lực trong khi quay xe. Bốn bánh cao su rít lên.

Đến gần Chợ Mới, chàng nắm tay Thiếu Cơ:

– Anh đậu cho em xuống nhé. Tay nàng bỗng lạnh đi:

– Ô, anh nói gì thế. Anh khinh em quá!

Văn Bình nói, giọng ôn tồn:

– Anh đâu dám khinh em. Anh chỉ sợ... Lúc này, em nói đúng. Có người theo sau chúng ta.

– Anh sợ người ta hại em nên thả em xuống phải không? Anh lầm rồi. Được chết vì anh, em không oán thán.

– Em không bằng lòng xuống.

Nàng lớn tiếng ra lệnh cho tài xế bằng tiếng Lào:

– Khách sạn Constellation.

Văn Bình ngồi yên, nhìn vào tận mắt nàng. Chàng thấy rõ một giọt nước long lanh. Bỗng chàng kéo nàng ngả vào lòng, đặt lên môi một cái hôn thành thật. Chàng hôn nàng không phải vì yêu - thật vậy, một kẻ khó khăn về đàn bà không thể xúc động trước một vũ nữ về chiều, phấn son ê chề, thân thể rũ nát – mà vì cảm phục.

Chàng bỗng ghét cay, ghét đắng xã hội. Cái xã hội đầy lương gạt và đều giả. Cái xã hội xấu xa, bẩn thỉu đã được nước hoa đắt tiền Văng-ve, phấn son thượng lưu Át-đen, quần áo Ban-manh che đậy...

Nàng ôm cứng lấy chàng, hôn mạnh đến nỗi môi chàng bị đè bẹp, chàng gần nghẹt thở. Nàng rít lên trong khoái cảm:

– Văn Bình ơi, đến chết em cũng không quên được cái hôn trên xe đêm nay.

Chàng nắm bàn tay nàng, đặt vào dưới nách, đeo chỗ súng, giọng an ủi:

– Chết sao được. Đứa nào đụng em, anh bắn tan xác.

Cho tới khi tắc xi dừng lại, nàng vẫn nắm chặt tay chàng. Xuống xe, nàng rút tiền trong ví ra trả. Văn Bình nói đùa:

– Ái chà, Tin Cỗ của anh giàu quá.

Nàng đáp, giọng buồn rầu:

– Gia tài điền sản của em chỉ còn một ngàn, ngàn bạc cuối cùng. Hôm qua, em phải mang chuỗi hạt trai đi bán, để trả tiền cơm, tiền nhà. Anh còn nhớ chuỗi hạt của em không? Cái chuỗi màu xanh,

em thường đeo mỗi khi mặc áo hở cổ ở Sài Gòn ấy mà. Thế là hết.

– Anh sắm chuỗi khác cho em.

– Em chán nữ trang rồi. Giờ đây, em chỉ thích sống tầm thường, ăn dật và quê mùa. Em sẵn sàng ăn ngày một bữa, làm việc quần quật như nô lệ miễn hồ tinh thần được thanh thản. Hơn bao giờ hết, em thấy chồng con là cần thiết...

Mặt Thiếu Cơ bỗng xịu xuống. chàng vội vàng an ủi:

– Yên tâm. Về Sài Gòn chúng mình sẽ gặp nhau tha hồ.

Chàng không dám nói: “về Sài Gòn, chúng mình sẽ sống chung”, vì biết nàng không tin. Vả lại, trước nhiều thái độ chân thành của người đàn bà về chiều,

chàng không có can đảm nói dối. Vì nói dối là hèn hạ.

Câu nói của Văn Bình làm nàng vui lại. Nàng nhoẻn miệng cười:

– Anh nói nghe được lắm. Ít ra anh đã thành thật và tử tế với em. Thật ra, em không cầu mong nhiều, vì ăn nhiều dễ bội thực, anh ạ. Tình yêu cũng như thức ăn, phải lững dạ mới ngon. Anh đẹp trai, nhàn tình cả đồng, một vài tháng anh tạt vào thăm em là đủ rồi, quá đủ rồi...

Văn Bình gạt ngang:

– Em lười thôi lắm.

Nàng định phản đối song lại ngậm miệng, mắt liếc ngang dọc. Rồi nàng bóp mạnh tay chàng, nói vào tai:

– Có người theo.

– Anh biết rồi. Anh biết từ nãy. Hình như nó đi xe Opel. Nó dừng xe gần khách sạn Constellation.

Chàng kéo nàng lại trước một tiệm bán giày, giả vờ chỉ trỏ bàn tán:

– Vào đây, anh đóng cho em đôi giày.

Hai người lững thững vào tiệm. Trong khi Thiếu Cơ thử giày, chàng liếc nhìn ra ngoài. Không thấy ai khả nghi.

Năm phút sau, hai người rẽ vào con đường tối bên trái. Nàng bảo chàng:

– Anh thấy cái cửa sắt màu đỏ không? Cạnh nhà bán sách ấy.

– Thấy rồi.

– Cửa bao giờ cũng khép hờ, không khóa. Phải qua hẻm vài ba chục thước rồi lên lầu. Trên lầu có bốn phòng, đều

là của Mila. Nàng ở phòng trong cùng. Anh nhìn phía sau chưa?

– Rồi. Không có ai hết.

– Hồi nãy, trong khi thử giày em thấy hai đứa mặc sơ mi cụt tay đi qua, rồi quẹo sang bên phải.

– Anh cũng thấy như em. Đến ngã tư, chúng đột nhiên mất hút.

– Trời tối lắm, có lẽ chúng núp dưới bóng cây.

– Mặc kệ. Em vào trước, anh đi sau bảo vệ.

– Từ bóng cây sau ngã tư đến hẻm tối gần 50 thước, chúng khó hy vọng bắn trúng. Anh có cảm tưởng là chúng đi theo, rồi hành động trong hẻm.

Thiếu Cơ dừng lại, mùi thuốc lá thơm quện trong không khí.

– Em vào được chưa?

Văn Bình đáp nhỏ:

– Được rồi. Anh đoán không sai. Một đứa vừa chạy qua ngã tư, núp sau tiệm vàng. Em để nó cho anh. Lâu ngày, không được bắn súng, tay anh ngứa ngáy quá sức.

Nàng cười nhẹ:

– Hừ anh bắn phải em thì khốn!

Chàng cũng cười:

– Em không thích ư?

Thiếu Cơ phát mạnh vào vai chàng, giọng đùa bỡn:

– Ông nỡm.

Quên bằng nguy hiểm đang rình rập, nàng cười to. Văn Bình hích cùi chỏ vào ngực nàng:

– Đêm nay hãy cười. Vào đi.

Thiếu Cơ đẩy nhẹ cửa sắt. Con đường vào trong tối như hũ nút. Đi được một quãng, chàng nắm áo nàng lôi lại:

– Bây giờ, để anh đi trước. Em cầm lấy khẩu súng của anh. Cẩn thận, đạn đã lên nòng, chỉ đẩy cò an ninh là nổ. Hề động dụng, em cứ bắn. Có gì, anh chịu cho.

Hai người đến cầu thang:

Thiếu Cơ nói, giọng ngạc nhiên:

– Lạ nhỉ. Mila vẫn thắp đèn sáng đêm mà. Hay là...

Nàng ngậm miệng, không nói thêm nữa. Có lẽ mùi chuột chết từ gầm cầu thang xông ra làm nàng lợm giọng. Cũng có lẽ một cảm giác kinh sợ chặn lấy cổ họng nàng.

Văn Bình hỏi:

– Em sợ Mila không ở đây ư?

Thiếu Cơ vẫn lặng thinh.

Nàng đứng sát người chàng, bàn tay cầm súng giơ lên. Chàng vội ngăn lại:

– Làm gì có ai!

– Em sợ lắm, anh ạ.

Sợ là cảm giác chung của nhiều người khi bị bóng tối bao phủ. Là phụ nữ, Thiếu Cơ sợ là thường. Tuy nhiên, quen Thiếu Cơ đã lâu, chàng biết rõ tâm tính nàng. Nàng không bao giờ biết sợ.

Nàng là người đủ bình tĩnh đánh nhau với ma ngoài nghĩa địa.

Hồi nhỏ, Thiếu Cơ ở cạnh nghĩa trang, đường Chi Lăng. Thời ấy, đường Chi Lăng còn nhỏ hẹp, hai bên bụi rậm um tùm, nhà gạch chưa xây san sát như bây giờ. Ngôi nhà của cha mẹ nàng nằm gọn lỏn giữa một bãi vắng heo hút, cửa sổ nhìn thẳng ra những nấm mộ trắng xóa, mỗi đêm tối trời thường leo lét lửa xanh ma trời.

Đứa nào không học bài nghịch bậy thường bị anh nàng đuổi ra bãi tha ma ban đêm. Thiếu Cơ bị phạt nhiều nhất nên đã quen tên người chết khắc trong bia đá. Nàng nhớ không khí rùng rợn của nghĩa trang đến nỗi những đêm mưa to, gió lớn, nàng khoác áo toī sùm sụp đi đi lại lại một mình...

Lớn lên, nàng không biết sợ là gì nữa. Thế mà đêm nay nàng sợ. Văn Bình kéo nàng sát người chàng thêm nữa. Chàng muốn truyền hơi ấm vào da thịt lạnh ngắt của nàng.

Chàng đặt chân lên cầu thang gỗ.

Bậc thang ọp ẹp rít lên, tưởng như lún gãy dưới sức nặng lực sĩ của Văn Bình.

Tiếng chin chít vang lên. Thiếu Cơ run như cây sậy nép vào ngực chàng. Một con chuột cống kéch xù từ trong tối chạy vụt ra, dẫm vào chân Thiếu Cơ làm nàng rú lên:

Rồi một đoàn dơi khổng lồ đập cánh phạch phạch bay qua, mùi hôi thối xông vào mũi chàng. Thiếu Cơ rú lên lần nữa.

Bình tĩnh và gan lì như Văn Bình mà cũng rợn gáy. Chàng thò tay vào túi lấy bật lửa. Mắt chàng sáng quắc chọc sâu vào màn tối u uất.

Đột nhiên, chàng khám phá ra sự thật. Sự thật kinh hồn.

Trong một phần trăm tích tắc đồng hồ, chàng tìm được nguyên nhân làm Thiếu Cơ mất hết can đảm. Nhanh chớ chớp xẹt, chàng xô nàng ngã xuống.

*

Hai giờ sáng.

Như mọi đêm, đúng hai giờ Gã Cụt khệnh khạng trèo lên lầu sòng bạc thượng lưu ở đường Ernest Outrey. 5 cái máy lạnh Admiral chạy hết tốc lực không

làm Gã Cụt bớt nóng. Hắn kéo ghế, ngồi phịch xuống.

Như mọi đêm, hắn ngoắt tay giọng anh chị:

– Vodka, mactini, vắt thêm một giọt chanh.

Vodka trộn với mactini là món uống quen thuộc của hắn. Phải là kẻ ăn chơi tứ chiếng mới biết được cách pha với chanh.

Thật ra, bợm rượu thường chê mactini, coi đó là tri kỷ của đàn bà. Kẻ giang hồ lại tìm thấy trong ly mactini, pha giọt chanh, bỏ thêm viên ô-liu mằn mặn một thú vị lạ lùng. Gã Cụt lại có một lối uống rượu lạ lùng. Hắn dùng trước một ly mactini vĩ đại, đúng phép lịch sự thái tây, rồi mới quay ra huyết-ky. Không phải

huyết-ky Nhật uống nóng cổ, huyết-ky Mỹ làm chảy nước mắt, nước mũi, mà là huyết-ky chính cống si-cốt, thứ thượng hảo hạng cất dưới hầm mấy chục năm...

Uống huyết-ky, Gã Cụt cũng không pha sô-đa, hoặc nước đá như mọi người. Theo hắn, như vậy không phải là sành rượu. Uống huyết-ky hạng nhất phải dầm cả chai vào đá lạnh, như thể sâm banh của Pháp, rồi gác chân lên bàn, đập vỡ cổ chai, ghé miệng tu ừng ực, rồi lấy tay áo quẹt mép...

Gã Cụt nhìn chung quanh...

Sòng bạc vẫn gồm khách chơi quen mặt. Vẫn những cô gái mặc y phục mỏng dính, hà tiện đồ lót, thích ưỡn ẹo cho khách ngắm nghía. Vẫn những gã đàn ông bảnh bao, túi quần sau đầy ứ tiền kíp và đô-la, xài bạc không bao giờ đếm,

thua cả năm cũng không hết của...

Gã Cụt nhún vai ra vẻ khinh bỉ...

Bồi mang khay lại, Gã Cụt cau mặt. Ly rượu nhỏ xíu, không đúng dung lượng thường lệ. Mỗi khi hấn vào sòng bạc, phổ ky đều kính cẩn bưng tới một cốc mactini to tướng. Tên bồi này mới vào làm, hoặc không đếm xỉa tới oai danh của Gã Cụt, trùu đao búa ban đêm của Vạn Tượng.

Gã Cụt giựt phăng cúc áo trước ngực để lộ con rồng màu xanh xâm trên làn da lông lá. Phổ ky rào bước ra quây rượu. Gã Cụt quát lớn:

– Thằng khốn kiếp.

Người bồi dừng lại, vẻ mặt sửng sốt:

– Thưa ông, gì ạ?

Gã Cụt quắc mắt giận dữ:

– Ai bảo mi rót rượu vào ly muỗi tép?

– Thưa, ông gọi votka mactini pha chanh.

– Đúng rồi. Nhưng tao không uống như người khác.

– Ông uống sao ạ?

Gã Cụt hất luôn ly rượu vào mặt người bồi. Đồng thời, hấn tổng vào bụng một cái đá như trời giáng. Phổ ky ngã lộn xuống bàn uống rượu kế cận, ly chén vỡ loảng xoảng. Liếc thấy dáng điệu đậm thuê, chém mướn của Tư Cụt, ai nấy đều lặng thinh.

Hấn ra lệnh:

– Kêu lão chủ ông Tư bảo.

Người bồi lóp ngóp bò dậy, lấy mù xoa lau rượu trên mặt “dạ” một tiếng rồi vào phòng trong. Chủ nhân – một người đứng tuổi để râu mép theo kiểu Hit-le – nghiêng mình chào Gã Cụt:

– Kia, tưởng ai, té ra là anh Tư. Chúng nó hỗn với anh phải không?

Gã Cụt nhe hàm răng cái mả:

– Thằng bồi chó chết của anh không biết cái thú nhấp mactini nên tôi cho nó một bài học nho nhỏ. Anh giận tôi không?

Chủ nhân gập mình làm đôi:

– Đâu dám. Anh Tư muốn gì cũng được. Để tôi đuổi thằng bồi láo xược ấy ngay.

Rồi cất tiếng oang oang:

– Bay đâu. Bưng lại đây một chai sâm banh hảo hạng.

Gã Cụt nheo mắt ra vẻ khoái chí. Chủ nhân nói, giọng lễ phép:

– Đêm nay, sòng bạc đãi anh. Xin mời anh tự tiện.

Tư Cụt nhún vai. Chủ nhân sòng bạc sợ là phải, nếu không một viên đạn từ khẩu Iver Johnson nòng 22 đeo dưới nách Gã Cụt làm mất chỗ đội mũ.

Chai sâm banh sọc đỏ nằm ngoan ngoãn trong thùng đá vụn trắng muốt. Bồi bàn xun xoe lấy khăn trắng kẹp cổ chai, sửa soạn mở nút. Gã Cụt bỗng xua tay:

– Rượu gì vậy, anh chủ?

Chủ nhân giật nảy người:

– Thưa anh, sâm banh Mum. Ngon nhất là Mum.

Gã Cụt chắc lưỡi:

– Chắc, nghe anh giảng bài, tôi có cảm tưởng từ khi làm người đến giờ chưa được nếm mùi sâm banh. Mum là thứ ngon nhất phải không anh?

Mặt chủ nhân tái nhợt:

– Thưa anh Tư...

Tư Cụt dấm tay xuống bàn, giọng gắt gỏng:

– Đồ biển lận... Thứ sâm banh nhạt phèo như nước ốc này, anh dọn cho người khác uống.

– Vậy, thưa... anh dùng gì?

– Ngu như con bò... Rượu Mum sọc đỏ của anh để năm 1944... Dân nhà quê sẽ vô lấy, đình ninh rượu càng cũ càng ngon, nhưng anh ơi, tôi là thần rượu... Trong vòng hai mươi năm nay, sâm banh chỉ tuyệt ngon một năm mà thôi, năm 1953, anh biết chưa? Sâm banh 1953 đắt gấp 5 gấp 10 lần sâm banh những năm khác... Cũng như rượu vang bóc-đô ấy... trong 20 năm nay chỉ có 1945 và 1947 là bất hủ²⁵.

Chủ nhân run run đứng dậy:

– Thưa anh, còn một chai 1953. Một chai độc nhất, dành riêng cho ông... Nhưng không sao, tôi xin biếu anh.

Gã Cụt sáng giọng:

²⁵ Gã Cụt quả là tay sành rượu, vì sâm banh 1953, cũng như rượu chát 1945, 1947, được coi là ngon nhất, kể từ 1842 đến 1958...

– Ủ, để dành riêng cho ông nội của anh đi. Thằng Cụt chỉ nên uống nước trà đường thôi.

– Tôi lỡ lời, xin anh tha lỗi.

– Lần này, chỗ quen biết, tôi không giận, nhưng anh coi chừng.... Tư Cụt ít khi nhịn ai hai lần...

Mắt Gã Cụt rục sáng khi nhấp ly rượu màu hổ phách. Sâm banh 1953 là báu vật trong làng Lưu linh quốc tế. Mạt ra, lão chủ phải mua tới 10 ngàn kíp một chai...

Gã Cụt vắt vẻo uống rượu, không thèm quan tâm tới bọn gái chơi mặt trát đầy phấn và son đỏ, miệng sặc sụa thuốc lá, nách dộm mùi nước hoa rẻ tiền, ưỡn eo lại gần, cổ tình sát bộ ngực to lớn vào vai hắn, lúc lắc một cái, trong cử chỉ mời mọc vô cùng đậm dặt.

Hắn đã quen với thủ đoạn “câu” khách của xã hội thanh lâu Vạn Tượng. Hắn muốn cô gái nào là được thỏa mãn ngay. Kẻ nào cưỡng lại tức khắc sẽ bị xin huyết. Tuy là lời trước mặt Gã Cụt, bọn gái chơi vẫn sợ như ngoáo ộp. Vì tính tình hắn thất thường. Có thể hắn ôm lưng kéo ngả vào lòng, hôn đôi ba cái, rồi xĩa cho một đồng giấy bạc, hoặc có thể hắn nhổ toẹt nước bọt vào mặt, tiện tay tát một cái nổ đom đóm mắt:

Toàn thể đều sợ Gã Cụt. Trừ một người.

Một người đàn bà tuyệt đẹp.

Nàng là hoa khôi của xã hội dạ lạc Vạn Tượng. Nàng đẹp sỗ sàng, với cái nhìn bốc lửa, cái mông ngoáy tròn và bộ ngực dữ dội như muốn tát vào mặt đàn ông đa tình.

Gã Cụt mê nàng say đắm. Hắn khét tiếng vũ phu với phái yếu, song lại sợ nàng như cọp. Có lẽ vì nàng có nhan sắc siêu phàm. Nhưng có lẽ cũng vì nàng không thuộc loại liễu yếu, đào tơ để Gã Cụt có thể vui dập. Một hôm, hắn xán lại ôm vai nàng gạt ra, giọng nghiêm nghị:

– Anh Tư. Tôi không dễ dãi như mọi người khác đâu. Hễ yêu ai, thì dao kẻ cổ tôi vẫn yêu. Không yêu thì đừng hòng. Anh giỏi võ thật đấy, nhưng chỉ đe dọa được bọn vũ nữ tầm thường. Tôi dư sức thù tiếp anh. Và nếu thua anh, hàng chục, hàng trăm người khác sẽ lóc thịt anh ra từng miếng.

Giọng nàng lạnh ngắt như tảng băng, khiến Gã Cụt rợn người. Nàng tiếp:

– Dầu sao, tôi cũng có cảm tình với anh, vì thấy anh ngang tàng. Bẩm tính

tôi thích đàn ông ngang tàng. Nhưng có cảm tình chưa có nghĩa là yêu. Anh hãy cố gắng chinh phục tôi. Và để giữ tình thân thiện, tôi giới thiệu anh với một tổ chức... Một tổ chức tiền rừng, bạc bể. Một tổ chức gồm toàn võ sư thượng thặng, và thiên hạ vô địch...

Một đêm mưa rỉ rả, nàng dẫn Gã Cụt ra bãi vắng gần Thát Luông để gặp nhiều bóng đen bí mật.

Cuộc đời lạ lùng của Gã Cụt bắt đầu... hắn bắt đầu giết người thuê, chở hàng lậu thuế. Lần nào hắn cũng được trả tiền sòng phẳng. Hắn tiêu xài như phá mà tiền vẫn rủng rỉnh.

Đột nhiên, nàng đến tìm hắn, và cho hắn hôn lên má. Nàng ra lệnh cho hắn tới sòng bạc ở đường Ernest Outrey, tiếp

xúc với cô gái cầm mù-soa vàng và tím để nhận chỉ thị mới.

– Chỉ thị giết thiếu tá Sim Leng.

Giết người đối với hắn là chuyện cơm bữa nên hắn tuân lệnh không bàn cãi. Từ lâu, dân chúng Vạn Tượng đã quen với cảnh tử thi nổi lênh bênh trên sông Cửu Long đỏ quạch, hoặc nằm gục mặt xuống rãnh nước bắn thiu trong xóm yêu hoa.

Gã Cụt nhe răng cười khi thấy cô gái có bộ ngực núi lửa uốn éo bước vào. Nhận ra hắn, nàng đứng lại, nghiêng cái eo vàng để chào. Lần này nàng không cầm mù-soa vàng tím làm ám hiệu liên lạc nữa.

Hắn lấp bắp một câu tán tỉnh:

– Em đẹp làm anh hoa cả mắt.

Nàng vuốt má hắn, cử chỉ da diết:

– Chóng ngoan, rồi em đền cho.

– Ngoan như thế nào?

– Thông thả. Để em uống một ngụm mactini. Khát cháy cả cổ. Anh chờ em lâu chưa?

– Mới thôi. Hôm nay, anh phải làm gì?

Nàng ghé vào tai gã Cụt:

– Anh xuống đường ngay bây giờ. Xế cửa có một chiếc DS 19 sơn trắng, trong xe có hai người. Sẽ có rất nhiều tiền tiêu. Họ đưa anh đi gặp ông chủ.

– Ông chủ?

– Phải, ông chủ giàu nhất, mạnh nhất. Anh muốn gì, ông chủ cũng cho, miễn hồ...

– Miễn hồ sao?

– Miễn hồ anh đừng chân trong, chân ngoài. Kẻ nào trái lệnh ông chủ đều mất mạng. Chứ đừng nói tới phản bội nữa. Thôi, anh đi xuống, kéo họ chờ. Ông chủ không thích chờ nhân viên đâu, anh Tư yêu quý.

Gã Cụt khệnh khạng gài nút ngực, xốc lại khẩu Iver Johnson và con dao bấm tòn ten dưới nách. Còn góc chai sâm banh, hắn đưa cổ chai tu ừng ực. Đoạn, hắn bước xuống thang gác. Mọi người thở hắt ra, như vừa cất được gánh nặng ngàn cân.

Ngoài đường, trời tối om.

Ngọn đèn ở ngã ba chỉ đủ chiếu sáng một góc vỉa hè. Máy xa phu xám lơ ghếch càng, tán gải dưới một mái tôn lụp xụp,

vẳng lại tiếng cười khúc khích của một cô ả. Gã Cụt nhún vai – từ ngày cụt một tay, hắn đâm ra cái bệnh nhún vai – nhìn sang bên kia đường.

Chiếc DS 19 nằm chênh ềnh dưới bóng cây bàng to lớn. Hắn đánh diêm châm thuốc lá, đợi cho người trong xe nhìn thấy rồi tiến lại. Cửa sau xe mở ra, kèm theo giọng nói thân thiện:

– Chào Anh Tư. Ông chủ cho mời anh.

Gã Cụt buông mình xuống đệm xe nhún nhảy. Tài xế xả ga, phóng thẳng. Dọc đường, Gã Cụt hỏi:

– Đi đâu, hả các anh?

Gã ngồi cạnh nhếch mép:

– Đi đâu rồi biết.

Sông Cửu Long, gió thổi phần phật. Tư Cụt nhìn ra dòng sông đen sì, bỗng đứng thấy thèm một điều á phiện. Ngày trước, những đêm trời lộng gió, thiên hạ chui rúc trong phòng, đóng cửa kín mít, thì hắt lại nổi máu giang hồ, lái xuống máy trên sông đầy sóng dữ.

Mỗi lần bênh bồng trên sông, hắt lại mang theo một đàn bà ngoan ngoãn và khêu gợi. Hắt nằm dài trên sàn ca-nô lót thảm len êm ái, dưới ngọn đèn dầu lạc thơm ngát, cánh mũi nở rộng, tâm thần sảng khoái chờ người đẹp nướng á phiện, vê tròn, cung kính nâng tẩu lên cho hắt rít một hơi dài lê thê.

Thuốc phiện của hắt được trồng riêng trên một đồi trọc ở Xieng Kheng. Gia đình một tù trưởng Mèo có thể lực đích thân chế biến, rồi đóng hộp gửi biếu. Thuốc phiện này được pha với một chất

riêng, lấy từ rễ cây trong rừng Saravane, hút vào có một mùi vị lạ lùng.

Lâu lắm, Gã Cụt không được thưởng thức lại điều thuốc đặc biệt. Trọng pháo của quân đội khuynh tả đã rót đúng ngọn đồi trồng nha phiến, người bạn Mèo tri kỷ của hắt thành người thiên cổ. Thiếu thuốc ngon – thiếu cả bạn hiền – vì người đàn bà ngoan ngoãn và khêu gợi từng tiêm thuốc cho hắt đã chết đuối trên sông Cửu Long – Gã Cụt mất hắt cái thú giang hồ.

Đột nhiên, hắt thở dài. Tài xế quay đầu lại:

– Buồn hả?

Gã Cụt nhếch mép:

– Ừ.

– Yên tâm. Nhiều tiền sẽ hết buồn.

Tài xế bớt ga, rồi đậu xe trên đê ở một quãng vắng. Gã Cụt ngạc nhiên:

– Đến rồi à?

– Chưa.

– Vậy, dừng xe lại làm gì?

Tài xế đổi giọng:

– Theo lệnh trên, phiền anh chụp bao bố bằng vải đen vào đầu.

Tư Cụt bàng hoàng:

– Đầu có được. Tôi là bạn, không phải thù.

Tài xế nói, giọng lạnh như nước đá:

– Ông chủ muốn giữ bí mật.

Tư Cụt ưỡn ngực:

– Ông chủ không phải là ông Trời. Về bảo ông chủ rằng Tư Cụt không thích cái lối bịt mắt như vậy.

– Anh nên bỏ giọng nói ngang tàng đi. Ông chủ không thích bọn đàn em bướng bỉnh.

Gã Cụt hừ một tiếng:

– Tôi không chịu. Nếu các anh không bằng lòng thì thả tôi xuống, tôi biết đường về nhà.

Tài xế trợn mắt:

– Đây không phải lúc đùa. Anh tuân lệnh không?

Tư Cụt luồn tay trong áo, nhưng tên tài xế rút súng nhanh hơn. Ngoảnh sang bên, Tư Cụt đụng phải khẩu súng thứ hai, nòng đen ngòm, đầu gắn ống hãm thanh cao su dài lê thê.

Biết kháng cự vô ích, Tư Cụt đành chửi đồng:

– Đồ xỏ lá. Rồi các anh biết tay tôi.

Gã tài xế dề môi:

– Được. Khi nào anh muốn, chúng tôi xin sẵn sàng. Nhưng bây giờ, phiền anh che đầu lại.

Tư Cụt thốt ra một tràng tiếng tục tĩu, giữa giọng cười khanh khách của gã tài xế. Sau cùng hắn đành tự tay luồn bao vải vào đầu. Bao vải bằng nhung dày cộm, hắn không thấy gì hết.

Tài xế rõ máy, chạy như mũi tên. Tư Cụt không thấy ánh sáng chung quanh, cũng như không nghe tiếng ồn nên đoán là xe hơi đã chạy ra ngoại ô.

Xe dừng lại, hắn được xốc nách dẫn vào nhà. Hắn định ninh được lấy túi vải ra, song tài xế lại ra lệnh cho hắn bỏ tay xuống:

– Thông thả. Trong khi nói chuyện với ông chủ, anh phải để hai tay trên đùi. Không được nhấc tay lên, cũng như không được nhấc bao vải. Nếu anh ương ngạnh, tôi sẽ làm anh cụt nốt tay kia, nhớ chưa?

Tư Cụt lặng thinh.

Đèn đang bật sáng bỗng tắt ngúm, tứ phía tối mò. Qua làn vải dày, hắn thấy loáng thoáng một ánh vàng, có lẽ là đèn cây. Một giọng nói kẻ cả vang lên:

– Chào chú Tư.

Đoán là “ông chủ”, hắn đáp:

– Chào ông. Tôi không thích bị đeo túi vải như thằng tù. Yêu cầu ông ra lệnh cho họ bỏ ra, nếu không...

Hắn bị đánh vào bả vai, đau nhói. Hắn vùng dậy, toan đánh trả, song bị kìm xuống.

Chủ nhân xua tay:

– Tư Cụt là anh em trong nhà cả, các chú hãm hè nhau làm gì. Thôi, cho phép anh cất túi vải đi.

Như bắt được cửa, Tư Cụt hất bao bố ra khỏi đầu, ưỡn ngực hít một hơi dài. Dưới ánh sáng đèn cây – một cây đèn cây duy nhất để giữa căn phòng rộng thênh thang, hắn thấy một người đứng tuổi, trán hói, răng thưa, râu mép mỏng dính.

Tư Cụt giựt mình.

Người được kêu là “ông chủ” đối với hắn không xa lạ. Đó là Simun, chủ tiệm nháy Yêu Đường, một vũ trường sang trọng mới mọc lên ở Vạn Tượng. Tư Cụt la lên:

– Tưởng ai, té ra ông Simun.

Simun, người đàn ông cụt chân, được coi là tay buôn lậu khét tiếng. Cũng như hắn, người đàn ông cụt tay, được coi là dân anh chị lừng lẫy.

Simun mỉm cười:

– Tôi rất sung sướng được có một thuộc viên tài ba như anh.

Gã Cụt không để ý tới lời nói của Simun. Vì hắn đang nghĩ cách trả thù. Hắn quyết cho bọn đàn em của Simun một bài học.

Tên tài xế ngang tàng đang đứng chống nạnh, hút thuốc lá tẩm hát-xích, thơm ngào ngạt, khẩu súng đeo trễ ở thắt lưng. Mã người nhanh nhẹn, rắn rỏi chứng tỏ hẳn là tay cừ khôi trong làng võ thuật. Song Tư Cụt cũng là tay cừ khôi...

Hắn vung tay ra như chớp xẹt. Tuy chỉ còn một tay, hắn vẫn triệt hạ được tên tài xế dễ dàng. Miếng atemi kinh khủng vệt vào màng tang, nạn nhân lộn nhào vào ghế xích đu, chỉ kịp kêu ối một tiếng.

Gã Cụt nhổ bọt xuống đất:

– Hừ, mày còn làm tàng nữa không?

Tên tài xế lom côm bò dậy, đặt tay vào thắt lưng. Tư Cụt cười nhạt:

– Mày là thằng hèn. Giữa bọn giang hồ với nhau, cuộc đấu phải đàng hoàng.

Có giỏi mày đọ sức với tao. Tao bằng lòng chấp mày hai trái.

Tên tài xế rít lên:

– Ủ, thì đấu. Tao chỉ đấm mày một cái là nát sọ.

Chủ nhân gạt ngang:

– Câm miệng. Mày chưa phải là đối thủ của Tư Cụt. Vả lại, lúc này, tao đang cần người. Muốn giết nhau tao không cấm. Nhưng phải đợi cho xong việc.

Nghe Simnun mắng, gã tài xế im thin thít. Tư Cụt thản nhiên ngồi xuống ghế. Simun gõ tay xuống mặt bàn:

– Thế là xong. Các anh không được hăm hè nhau nữa. Giờ đây, chúng ta bắt đầu vào việc...

Simun nín bật. Đèn trong phòng vụt sáng. Tư Cụt chóa mắt trước những chậu sứ Giang Tây đất tiền, những cây vàng, lá bạc bày nhan nhản. Nếu đoạt được một món đồ, Tư Cụt có thể sống sung túc hàng tháng. Đường như đọc được tư tưởng hẳn, Simun gật gù:

– Làm với tôi, anh sẽ có nhiều tiền, rất nhiều tiền, bao nhiêu tiền cũng có. Vừa rồi, tôi đã trả cho anh hai chục lạng trong vụ Sim Leng.

– Thưa ông, tôi đã làm tròn công tác.

Giọng Simun sắc như dao cạo:

– Chưa, anh chưa làm tròn. Tôi ra lệnh giết cả hai, anh chỉ làm một.

– Tôi bỏ thuốc độc vào tất cả các chai rượu.

– Mila rất thèm huyết-ky. Tại sao cô ta không uống?

– Thưa, tôi không biết.

– Không biết, có nghĩa là anh không làm tròn công tác. Tổ chức của tôi gồm cả trăm người, người nào cũng biết dùng võ khí, lấy mạng người trong chớp mắt, nên cần kỷ luật sắt. Ai trái lệnh, sẽ bị thủ tiêu tức khắc, thủ tiêu không thương tiếc.

– Lẽ ra, tôi đã ra lệnh giết anh. Nhưng xét thấy anh mới lần đầu, và lần không cố ý, nên tôi sai người dẫn anh về đây, lập công chuộc tội.

Bình sinh không sợ ai, Tư Cụt lại rợn người trước giọng nói sang sảng của Simun. Lão chủ tiệm nhảy Yêu đương đã khét tiếng trên đất Lào đồng khô, cỏ

cháy. Lão nói đúng: dưới quyền lão có một đạo quân du thủ du thực giết người không gớm tay. Tư Cụt có thể quần thảo với Simun, song đơn thương độc mã hẳn chỉ là con vật hy sinh đại đột trước tổ chức hùng hậu và ghê giớm của gã cụt chân Simun.

Hắn đành xuống nước:

– Thưa, ông muốn tôi làm gì?

Simun à một tiếng, rồi buông thông:

– Nội đêm nay, anh phải hạ sát Mila. Giết được Mila, tôi sẽ thưởng anh năm chục lạng vàng.

Tưởng nghe lầm, Tư Cụt nhắc lại:

– Thưa, năm chục lạng vàng ư? Ông cho nhiều quá.

Simun cười hề hề:

– Trong tương lai, tôi còn trả gấp đôi, gấp ba nữa. Tôi rất rộng rãi với thuộc viên. Tôi chỉ đòi hỏi một điều, tuyệt đối trung thành.

Tư Cụt vung tay lên:

– Với năm chục lạng vàng, ông bảo tôi giết ông bộ trưởng tôi cũng nhận liền, huống hồ giết con đĩ bán thủ Mila. À, thưa ông, Mila ở đâu? Tôi nghe nói nó trốn biệt tăm rồi.

– Tôi biết chỗ. Anh sẽ đi ngay bây giờ. Anh cần lấy trước năm mươi lạng không, hay là xong việc lấy một thể?

– Thưa, sáng mai ông cho cũng được.

Simun đứng dậy, vỗ vai Tư Cụt:

– Biết anh khoái thuốc phiện, tôi đã chế sẵn thứ này cho anh. Anh sẽ tha hồ sau. Hút hết, tôi cho hộp khác.

Tư Cụt sung sướng đỡ lấy cái hộp bằng nhôm. Simun lại nói:

– Anh muốn gì, xin gì cũng có. Từ nay làm việc dưới quyền tôi, anh sẽ được tiêu tiền thả cửa.

Gã Cụt lắp bắp:

– Cảm ơn ông. Simun gật gù:

– Đi may mắn nhé.

Gã Cụt ra xe, bụng phớn phở như mở. Tên đi cùng với hắn hồi nãy đã bót hung hăng, trịch thượng. Hắn nhìn tên tài xế, vẻ mặt ngổ ngáo:

– Túi vải đâu?

Gã tài xế há miệng chưa hiểu thì Tư Cụt tiếp:

– Cái túi vải đen chụp lên đầu ấy mà...

Ngón đòn lão luyện của Tư Cụt đã làm cho gã tài xế phách lối nhũn như con chi chi. Hắn chấp tay, vái lia lịa:

– Thôi, em lạy đại ca. Đại ca cứ trêu chúng em mãi. Chẳng qua chúng em mua rìu qua mắt thợ. Lãnh miếng atemi suýt nữa mất rồi...

Tư Cụt cười hểnh hếch:

– Xin lỗi chú em. Trong lúc nóng giận, tôi lỡ tay. Anh em chúng mình đừng giận nhau nhé.

Gã tài xế suýt soa:

– Em đâu dám. Từ phút này, em triệt để tuân lệnh đại ca.

Tư Cụt dựa lưng vào ghế, cười một cách khoan khoái. Hắn vốn là người ưa nịnh. “Uống nước đường” vào, hắn nháy vào lửa cũng không biết nóng.

Đường xá tối om. Chiếc DS sơn trắng lướt nhu bay trên con đê gỗ ghề. Tư Cụt lim dim mắt, phì phèo thuốc lá tẩm nhựa hát-xích.

Trước giờ nhúng tay vào máu, hẳn thường có thái độ chững chạc như ông giám đốc ngồi chờ thư ký trong phòng giấy.

Xe chạy qua khiêu vũ trường Vieng Ratry. Tài xế thắt lưng:

– Trong đó mới có một con bé tuyệt đẹp. Người da trắng, đại ca ạ. Nó nhảy thoát y, trên người không có vết sẹo. Đến nốt ruồi, tàn nhang cũng không có.

Gã Cụt nheo con mắt đi điểm:

– Con bé làm nghề cời truông ấy, tôi biết rồi. Chú mày cận thị thì phải. Trước khi ra sân khấu, nó trát kem phấn đầy

mình, che hết lỗ chân lông, còn thấy quái gì nữa. Sáng sớm, gặp nó, chú mày sẽ giết mình vỡ mộng. Eo ôi, lỗ chân lông của nó vừa to, vừa sâu, trông như ống nước. Đến cái nách của nó thì hôi không thể tả. Chú mày có biết nó dùng mấy lọ nước hoa một đêm không? Một đêm, cời quần áo bốn lần, mỗi lần đi đút một chai Sanen số 5, loại lớn. Bữa nào chú mày thấy hứng, đàn anh sẽ dẫn đến phòng nó. À, phải đeo mặt nạ hơi ngạt nghe! Nếu không sẽ tắt thở mà chết.

Tên ngồi cạnh Gã Cụt suyt soa:

– Đại ca tài thật, cái gì cũng biết.

Tư Cụt vênh mặt:

– Chuyện! Vạn Tượng nhỏ như mù-soa hỉ mũi, xó xỉnh nào tôi không biết. Vũ trường Vieng Ratry lại là giang sơn

của tôi: hàng tuần bà chủ phải biểu tôi một phong bì toàn bạc 500, tụi gái nhảy đều sợ tôi như cọp. Con bé nhảy thoát ở Vieng Ratry còn thua mấy cô ả ở Ernest Outrey về cái khoản vệ sinh.

Rồi hấn nhún vai - cái nhún vai quen thuộc:

– Ô, đàn anh còn biết nhiều vài cái nữa. Chẳng hạn bọn gái làm dưới quyền ông chủ Simun. Các chú đã gặp con bé cái bụng bằng chét tay, cái ngực to bằng hai quả lê đầy nước, suốt ngày đêm bị cấm cung trong phòng ông chủ chưa?...

Tên tài xế liếm mép:

– Của quý ấy, em không dám. Đứa nào mó vào là bỏ mạng. Ông chủ sai người qua tận Hồng Kông, bỏ ba trăm đô la mua nó về đây năm ngoái. Còn

nguyên, đại ca biết không? Nó mới 14 tuổi. Ông chủ chơi sành lắm. Cái nào cũng mới toanh, chưa cắt chỉ.

Gã Cụt hừ một tiếng:

– Tâm sự riêng với các chú, đừng tâu với ông chủ, nghe không? Một thằng ma cô, bạn thân của đàn anh, đã làm môi giới bán cho ông chủ. Khốn nạn, nó mua miếng thịt có 50 đô la, mang về Vạn Tượng, cắt trong phòng đúng một tháng. Trong tháng ấy, đàn anh đã tới ba lần. Ba lần ban đêm. Lần nào cũng ở suốt sáng. Simun cụt một giò nên nhận xét kém trước nhiều.

Tên tài xế trố mắt:

– Em bái phục đại ca sát đất.

Tên thứ hai xen vào:

– Thôi, cầm miệng đi, ông nội. Sắp đến nơi rồi.

Dáng điệu khoan khoái, Gã Cụt châm điếu thuốc khác: Hắc khoan khoái vì đã qua mặt Simun. Con người từng được coi là trùm dĩ điểm và buôn lậu trên đất Lào. Simun có nhiều tiền, nhiều bộ hạ, còn về mưu mẹo thì vị tất hơn hẳn. Dưới ánh đèn tấp ló xanh nhạt, Gã Cụt thoáng thấy nét mặt kính phục của tên tài xế. Xong vụ này, hẳn sẽ được năm chục lạng vàng. Hắc cố dôn tiền, gây cơ sở để trong tương lai gần loại trừ Simun trèo lên bậc chúa đảng ở Vạn Tượng.

Nghĩ vậy, hẳn mỉm cười một mình. Chợt nhớ ra, hẳn hỏi tên ngồi bên:

– À, quên khuấy đi mất. Tên các chú là gì nhỉ?

Tên lái xe quay lại:

– Em là Ba Mode. Bè bạn gọi em là Blode vì em sử dụng súng Môde rất giỏi. Bắn phát nào cũng trúng, dẫu bắn xuôi, bắn ngược, bắn ngồi, bắn nằm, bắn đứng, bắn chạy. Còn thằng ngồi cạnh là đại ca là Tám Răng.

Gã Cụt phì cười:

– Thiếu gì tên mà đặt là Răng?

Tám Răng nhe hàm răng vầu ra:

– Vì em có bộ răng nhọn và cứng kinh khủng. Khi lâm chiến, anh em thường dùng dao, dùng súng, còn em, em dùng bộ răng. Em chuyên cắn cổ như bẹt giê ấy. Hể cắn vào là nát họng. Răng em đã uống không biết bao nhiêu máu rồi.

Ba Môde lái từ từ qua khách sạn

Constellation sáng rực đèn điện.

Hắn nói:

– Em sắp rẽ sang bến phà, đậu trên một quãng tối. Nhà Mila cách đây mấy bước. Chúng em đợi anh ở ngoài. Nếu gặp trở ngại, chúng em sẽ tiếp cứu.

Gã Cụt lại nhún vai:

– Hai chú yên tâm, một mình đàn anh đủ hạ một tiền đội súng ống đầy đủ. Trong vòng năm phút, công việc sẽ xong xuôi. Rồi chúng mình qua Chợ Mới kiếm mấy con bò lạc, hú hí một lát cho sướng.

Gã Cụt nhảy xuống xe. Giết một cô gái yếu ớt như Mila. Hắn thấy dễ dàng như giết con ruồi. Năm phút là lâu nhất, lẽ thường hắn chỉ cần một phút. Sở dĩ hắn dãn năm phút vì còn muốn hạnh hạ cô ả rồi mới thủ tiêu.

Hắn bấm đèn trèo lên gác xiên vẹo.

Căn phòng của Mila le lói ánh điện. Hắn vặn nắm cửa. Bên trong có tiếng vọng ra:

– Ai đó?

Gã Cụt đáp:

– Cảnh sát.

Tiếng Mila:

– Các ông tới đây có chuyện gì? Trong nhà không có ai hết.

Gã Cụt quát:

– Mila, mở cửa ra mau.

Không đợi nàng thỏa thuận, hắn vận sức vào một bên vai, xô một cái thật mạnh, cánh cửa mỏng bật tung ra. Trong phòng, đồ đạc, chăn gối bừa bộn. Mila

đang loay hoay với chiếc va-li mở nắp.
Có lẽ nàng đang dọn nhà.

Mila vờ lấy cái khăn bông, định quần ngang bụng, song Gã Cụt đã giựt lại. Mila trần truồng đẹp gấp mười lần Mila mặc quần áo. Hẳn đã tới xem Mila thoát y nhiều lần ở nhà hàng Vieng Rattray, song trên sân khấu nàng còn dán hai đồng tiền bằng giấy đỏ ở ngực, và bên dưới một cái mù-soa cũng màu đỏ ba góc.

Trước mặt hăn đêm nay, nàng khỏa thân hoàn toàn. Đúng như thiên hạ ca tụng, người nàng không một vết theo, tay chân tròn trịa như nặn, bụng thót lại, ngực nhô ra trong một cử chỉ thách thức dâm dăng.

Thiếu tá Sim Leng mất mạng là đúng.
Gã Cụt nổi danh có trái tim sắt đá mà

cũng sững sờ. Mila lấy tay che thân thể trần truồng:

– Trời ơi, Tư Cụt, anh đến đây làm gì?

Gã Cụt cười:

– Hai bàn tay nhỏ xíu thế kia che sao được hết! Bỏ xuống cho rồi.

– Anh ra ngay, nếu không tôi la lên bây giờ.

– Hà, hà, định kêu cảnh binh hả? Khu này làm gì có cảnh binh mà cầu cứu. Vả lại, đêm nay cuối tháng, cảnh sát vừa lãnh lương, phải xuống xóm đập phá đã chứ! Mila ơi, cô nàng đẹp quá!

– Anh muốn nói gì, đợi tôi mặc quần áo đã.

– Mặc làm gì, cứ để thế này đẹp hơn.

Sự thèm muốn làm giảm bớt những tia lửa sát nhân từ trong mắt tóe ra. Hẳn bỗng cảm thấy toàn thân nóng bừng như ngồi gần lò lửa.

Lâu lắm, hẳn chưa có dịp thưởng thức sắc đẹp quý phái. Cuộc sống nguy hiểm đã làm trái tim hẳn khô đét như cây cỏ bên bờ sông Cửu Long dưới mặt trời thiêu đốt. Đột nhiên, hẳn rung động lại như hồi trẻ tuổi.

Và trong khoảng khắc, Tư Cụt quên bằng nhiệm vụ do Simun giao phó: hạ sát người đẹp Mila. Gần Mila, và chiêm ngưỡng của báu độc nhất vô nhị của nàng, hẳn mới thấy 50 lượng vàng tiền công còn rẻ. Dem bán nàng cho ngoại kiều cũng được cả ngàn đô la, hưởng hồ giết nàng... Simun, Gã Cụt chân. Chủ tiệm nháy Yêu Đương khôn thật...

Tư Cụt chờ người ngắm Mila ... Không những quên nhiệm vụ sát nhân, hẳn còn quên luôn nhân viên của Simun: Ba Môde và Tám Răng đang chờ dưới đường.

Lăn lộn nhiều năm trong tình trường, Mila đã nhận ra sự chuyển biến đột ngột trên mặt gã du côn chuyên nghiệp và hung hãn. Nàng biết là pho tượng vô tri giác đã bắt đầu xao xuyến. Tuy còn sợ, nàng không sợ như trước nữa. Nàng hy vọng sẽ dùng nhan sắc thuyết phục được Tư Cụt.

Trong giây phút lạ lùng này, nàng bỗng nhớ đến Sim Leng. Sim Leng, người thanh niên cao lớn, cầm vuông, vai tròn, miệng cười ngạo nghễ, nhã nhặn khét tiếng với phụ nữ, uống rượu Vat như hũ chìm. Vì rượu Vat mà chàng mất mạng.

Tấn thăm kịch đêm ấy hiện rõ môn một trong trí Mila. Nàng không thể quên được thái độ đau khổ đến bình thản của chàng khi chàng ngã sóng soài trên nền nhà, bọt xùi bên mép. Và chàng nói một hơi:

– Ba... tám... Hãy nghe lời anh trời trần. Em phải trốn đi. Trốn đi trong đêm nay. Nếu không người Tám Răng sẽ giết em. Ráng nhớ lấy, Mila, nhớ lấy 3...8..

Nghĩa là Tư Cụt đến đây đêm nay để giết nàng. Tư Cụt là kẻ giết người thuê nổi danh ở Vạn Tượng. Hắn phải liên quan đến vụ đầu độc thiếu tá Sim Leng.

Đột nhiên, như được mớm lời, nàng hỏi Gã Cụt:

– Anh giết Sim Leng phải không?

Hỏi xong, Mila mới biết là đại, Tư Cụt có thể giết nàng để giữ bí mật. Vẻ lo lắng, nàng ngó Tư Cụt trân trân.

Song nàng đã đoán lầm. Giết người đối với hắn cũng giản dị và tầm thường như người đoi bụng vào tiệm gọi thức ăn. Hắn gật đầu, giọng thản nhiên:

– Phải.

Nàng rú lên:

– Trời ơi, Sim Leng có làm gì anh đâu?

Tư Cụt búng ngón tay:

– Sim Leng chẳng làm gì anh cả. Vả lại, anh chưa hề quen hắn. Anh giết hắn vì người ta muốn giết. Thế thôi.

– Người ta là ai?

– Em không cần biết. Sim Leng này chết thì hàng chục Sim Leng khác kết bạn với em. Em đẹp như bà tiên, đại gì khóc cho phí nước mắt. Em hãy nghĩ đến mình đi... vì người ta...

– Người ta nhờ anh giết em?

Tư Cụt lại nhún vai, lạnh lùng:

– Phải. Đêm nay, người ta nhờ anh tới giết em. Giết em, giết em, như giết Sim Leng, em nghe rõ chưa?

Mila rùng mình ớn lạnh. Giọng nàng run run:

– Lạy anh, anh tha cho em. Em chưa muốn chết.

Gã Cụt ngồi xuống giường:

– Ủ, nếu anh ghét em, anh đã tặng em nhát dao vào ngực nãy giờ. Gớm, cái

ngực em tròn quá, căng quá, đẹp quá, anh không nỡ đâm được.

– Anh đừng giết em nhé!

– Để anh xem đã. Em dễ thương, anh sẽ xét lại. Nếu em cứng đầu, anh...

– Đại gì cứng đầu với anh. Này anh coi, em dám tiếc gì anh đâu.

Mila ném áo che mình xuống đất. Nàng đứng kiểng chân nghiêng nghiêng trước mặt Tư Cụt, cốt cho hắn thấy những đường cong hỏa diệm sơn của nàng. Mùi nước hoa đắt tiền, mùi da thịt quyến rũ xông vào mũi hắn.

Mắt gã đàn ông tàn phế hoa lên. Da thịt hắn đã nóng tới cực độ. Mila đắm đuối nhìn hắn, rồi từ ngả lên nệm trắng muốt, duỗi chân ra, hai bàn tay kê dưới gáy, tôn hân bộ ngực nguyên tử căng

phồng. Gã Cụt đã là chủ nhiều đàn bà, và có thói quen coi đàn bà như cỏ rác. Song đêm nay hắn biến thành tên nô lệ.

Có lẽ vì Mila là người đàn bà khác thường. Mặt đã đẹp, thân hình lại đẹp hơn, dáng điệu còn đẹp hơn nữa. Nhưng cũng có lẽ vì Mila có ngải. Nhiều phụ nữ ở Lào đã dùng ngải yêu để giữ riết đàn ông.

Gã Cụt loạn choạng đứng dậy. Mila giang cánh tay ra, ôm gã đàn ông xấu xí vào lòng. Trước kia, Gã Cụt đã chết mê, chết mệt vì nữ sắc. Đến khi mất một tay, hắn càng thèm muốn hơn, bao nhiêu cũng chưa đủ. Còn lần bác sĩ nói với hắn là người tàn phế thường thèm ân ái, theo luật thừa trừ của tạo hóa.

Hắn hôn mạnh vào má nàng. Chợt nhìn thấy chai rượu huyết ky, Gã Cụt

nhoài tay ra. Hắn nắm chai rượu, ghé cổ chai vào thành ghế sa lông, dầm xuống. Mảnh vỡ rơi tung tóe, rượu chảy ra ồng ộc. Gã Cụt đưa chai rượu nham nhở lên miệng và tu hết sạch.

Nếu có tử rượu đầy, hắn cũng tiêu thụ hết, hưởng hồ một chai. Nhất là chai rượu Vat nhỏ xiu. Đối với bợm nhậu, rượu vào là lời ra, song Tư Cụt lại trái hắn. Càng uống rượu, hắn càng lì lợm, mặt đanh lại như tượng đá. Hắn chỉ có một nhược điểm: thích phá phách. Phá phách không phải vì chênh choáng hơi men, mà phá phách cho bớt ngứa ngáy tay chân. Hắn khoái nhất là uống rượu bằng cổ chai mỗi khi hẹn hò với đàn bà, và uống xong là ném chai cho vỡ nát. Nghe tiếng chai vỡ, hắn cảm thấy sung sướng tràn trề, hết như hồi nhỏ hắn được hút thuốc lá lần đầu.

Như thường lệ, hấn giang tay quăng vỏ chai vào tủ gương. Loảng xoảng, tấm gương đất tiền tan ra thành nhiều mảnh.

Cái tủ gương bằng gỗ bạch đàn, Mila thừa riêng ở Pháp, rồi tháo ra từng mảnh, chở phi cơ về Vạn Tượng. Hàng ngày, ít nhất nàng soi gương 10 lần, chưa kể những lúc trần truồng dượt lại màn múa thoát y khêu gợi.

Mila có hai cái thú: thú ngắm hình truong gương và thú uống rượu Vat. Thấy tủ gương vỡ nát, nàng đau nhói như bị đâm kim vào ngực, song nàng cố nén tiếng kêu trong cổ họng. Chai Vat mà Tư Cụt vừa nốc cạn và ném vỡ cũng là món hàng đắt giá. Vì đó không phải là Vat thường. Loại Vat đặc biệt này được Mila đặt mua từ nguyên xứ, gần 50 đô la một chai nhỏ.

Đúng ra, 50 đô la chỉ là hạt bụi đối với con người kiếm hàng ngàn đô la mỗi đêm như nàng. Song nàng tiếc vì đó là chai rượu Vat cuối cùng. Tuần sau, thùng Vat của nàng mới từ bên kia trời Tây hạ xuống Vạn Tượng bằng phi cơ thương mại phản lực. Nàng có cảm tưởng là Tư Cụt đã uống luôn hy vọng cuối cùng của đời nàng, cuộc đời bắt đầu xuống dốc nguy hiểm từ ngày thiếu tá Sim Leng thiệt mạng.

Mắt nàng hoa lên. Nàng nằm ngửa, miệng há rộng, nhìn lên trần nhà, ra vẻ mỗi mết.

Một cặp mắt từ trần nhà nhìn xuống. Cặp mắt nàng không thể nào quên được. Cặp mắt lơ dờ của người sắp bất tỉnh. Cặp mắt của thiếu tá Sim Leng trước phút vĩnh biệt cõi thế. Nàng có linh tính là đời nàng sắp hết, không sức mạnh nào,

kể cả nhan sắc tuyệt diệu của nàng cứu vãn được.

Tưởng nàng ưng thuận, hấn đề nàng xuống:

– Mila, Mila!

Mùi mậnini, mùi huyết ki, mùi thuốc lá tẩm á phiện, mùi hơi thở nồng nặc, tất cả hợp thành một mùi khó tả, phà vào mặt nàng. Nàng ngoẹo đầu sang bên cho khỏi ngạt:

– Đau em quá!

Tư Cụt cất tiếng cười ha hả. Hấn rít lên:

– Mũi dao của anh đâm vào thịt còn đau hơn nhiều. Nào, bây giờ còn đau nữa không?

Nàng mắt rần rụa, nàng đáp:

– Không.

Bỗng nàng cảm thấy như bị điện giật. Tiếng chân người dừng trước cửa phòng. Nàng định báo cho Tư Cụt biết song hấn đã nhắm mắt lim dim, bồ hôi đầm đìa trên tấm thân đen đũi, đầy theo, đầy lông lá và đầy hình xăm màu xanh.

Cánh cửa bị đập toang ra. Một tiếng quát dữ dằn nổi lên:

– Ngồi dậy, thằng khốn.

Bản năng của kẻ chuyên nghề vào sinh ra tử bùng dậy trong người. Tư Cụt hất mình sang bên, ngồi thẳng lên. Hoảng hốt, Mila cuộn tròn trong “ga” giường để che thân thể trần truồng.

Gã Cụt khựng người khi nhận ra Ba Môde và Tám Răng. Tám Răng đứng gác ngoài cửa, tay chống nạnh, vẻ mặt kiêu

căng và dữ tợn.

Dáng điệu thân phục ngoan ngoãn hồi nãy đã biến mất trên mặt Ba Môde. Tay hấn lăm lăm khẩu súng còn.

Tư Cụt nhận ra tiếng quát hỗn xược của Ba Môde. Hấn định ninh Ba Môde bị bức tượng Vệ nữ khóa thân làm chóa mắt nên nhảy vào tranh phần. Vì vậy, hấn khệnh khạng gạt cái gối tròn văng xuống đất, với ý định cảnh cáo, kèm theo câu nói hách dịch:

– Gì thế các chú?

Ba Môde lạnh lùng ra lệnh:

– Thằng khốn, đứng lên.

Tư Cụt phản đối:

– Ai cho phép các chú gọi đàn anh là thằng khốn?

Tám Răng cười ác độc:

– Cụt ơi, mày ngu như con chó. Mày tưởng bọn tao là đàn em hả? Còn lâu. Chẳng qua bọn tao đóng kịch cho mày xem chơi. Giờ chết của mày tới rồi. Mày theo đạo nào, Phật hay Thiên Chúa. Quỳ xuống sám hối rồi ăn kẹo đồng.

Sự thật đã xảy ra một cách quá phũ phàng. Quen với phép đối xử giang hồ, Tư Cụt luôn luôn có tinh thần mã thượng. Mỗi khi đấu dao với kẻ thù, hấn thường mời đâm trước. Hấn không ngờ bọn người giang hồ như hấn đã lừa hấn.

Tuy nhiên, Tư Cụt không phải là kẻ đầu hàng dễ dàng. Cái chết đã là bạn thân của hấn từ nhiều năm nay. Tức lạnh người, hấn vẫn cố nén:

– Hừ, các chú đừng láo. Tôi sẽ mách lại với ông Simun.

Tám Răng ngửa cổ cười sằng sặc:

– Simun, Simun ... Cụt ơi, lớn ngần ấy tuổi đầu mà còn ngây thơ như con gái dậy thì. Được mà muốn gì, tao nói giùm với ông Simun cho. Nhưng bây giờ mà phải nghe lời chúng tao. Vì thời giờ eo hẹp, không thể nói chuyện phiếm với mà. Chúng tao sẽ hóa kiếp cho mà nhẹ nhõm, không đau đớn gì hết.

Tư Cụt định nói gì thì Ba Môde găm gù, ngoắt họng sủng:

– Thằng khốn, giơ tay lên.

Mắt đỏ ngầu, Tư Cụt đành bước xuống giường. Ba Môde lại đồng dặc như viên tướng ngoài trận địa:

– Được, mà ngồi xuống ghế, đặt tay lên đùi. Đặt tay trên đùi, nhanh lên và không được nhúc nhích.

Rồi Ba Môde quay lại phía giường:

– Mila!

Thiếu phụ trùm mền kín mít, tường làm như vậy sẽ được hai tên du côn tha tội. Nàng đã lắm. Chúng đến để giết nàng:

Tám Răng lại léo nhéo:

– Mila. Còn đợi gì mà không ngồi dậy cho rồi.

Ba Môde kéo tấm ga tuột khỏi người thiếu phụ. Nàng nằm tồ hổ dưới ánh đèn sáng quắc. Tám Răng quát:

– Đứng xuống đất, mau lên.

Mila tuân lệnh rậm rập, mặt tái mét. Càng tái nàng càng đẹp, hai tên dao búa ngó nàng trân trân. Trong một cử chỉ tự vệ thông thường, nàng lấy tay che thân.

Ba Môde trợn mắt:

– Bỏ tay xuống. Cứ đứng như thế. Uốn ngực ra cho chúng tao thưởng thức. Uổng quá, ngực mày no tròn thế này mà tao bắn vào.

Thiếu phụ rú lên:

– Trời ơi, em có tội tình gì... Các anh tha cho em.

Tám Răng cười điệu giả:

– Tha hả? Mày chỉ có thủ đoạn đâm dục ấy. Lúc nãy thằng Tư Cụt dọa giết mày, mày cũng cười truông ôm ấp nó. Bây giờ lại véo von, diễn lại trò nữ sắc. Đừng hy vọng con ạ. Thế nào, mày muốn bị thương ở đâu? Đôi vú mày ngon quá. Để tao ngoạm một miếng.

Tư Cụt xem vào:

– Tụi bay là thằng hèn. Tao khát máu thật đấy, song không khi nào giết đàn bà đẹp. Vả lại trong nghề giang hồ, giết được kẻ cầm khí giới trong tay mới anh hùng.

Tám Răng nói:

– Câm họng đi. Rồi mở mắt xem tao biểu diễn. Hắn quay về phía Mila:

– Cô em, tiến lại đây cho các anh ngắm nghía một chút. Gớm, thân thể em trắng quá, vấy máu thật uống.

Run như cây sậy, Mila tiến lên một bước. Nàng không dám lấy bàn tay che thân thể lỏa lồ nữa. Ba Môde ngoắt miệng sùng.

– Cô em biểu diễn vài điệu nhảy giựt gân xem.

Mila lắc đầu:

– Tay chân rú lại, em không múa được.

Tám Răng cười hên hệch:

– Hừ, nếu em không múa tay chân thì múa răng vậy. Em biết hàm răng của anh chứ? Anh cắn nhẹ là đứt cổ. Máu em chắc nhiều chất ngọt lắm.

Mila lại rú lên:

– Em cắn rơm, cắn cỏ lạy hai anh. Hai anh bắt làm gì, em cũng làm.

Ba Môde đang hăng:

– Thì nhảy múa ngay đi. Phải biểu diễn thật tình tứ như ở trên sân khấu Vi-eng Ratry vậy.

Nước mắt ràn rụa, Mila uốn éo theo

một điệu luân vũ tưởng tượng. Tám Răng khoát tay:

– Không được. Các anh thích em múa bụng và ngoáy mông kia.

Thiếu phụ tuân lời răm rắp.

Gương mặt nàng buồn thảm một cách lạ lùng. Mắt nàng tóe ra một tia lửa ghê gớm. Nếu biết đôi chút võ nghệ nàng đã liều mạng...

Ba Môde đã nghe nói nhiều về tài thu hồn đàn ông của Mila, giờ đây mới được mục kích bằng xương bằng thịt. Thân thể nàng uốn khúc mềm mại, uyển chuyển bay bướm như dải lụa đào của những cung nữ tuyệt diệu ngày xưa trong hoàng cung Luang Prabang thâm kín...

Bình tĩnh hơn, Tám Răng đứng khoanh tay, miệng cười lạnh lùng. Hết

nhìn Ba Môde, hấn lại nhìn Gã Cụt. Trong cuộc đời trôi nổi, hấn không bao giờ rung động. Hấn chỉ nghĩ đến giết người. Nghĩ đến món tiền thưởng kếch sù mà ông chủ sắp trao cho hấn.

Như thường lệ, ông chủ căn dặn hấn:

– Giao việc này cho chú. Chỉ có chú mới có đủ tài ba và kinh nghiệm. Còn thằng Ba Môde... Nó là đồ bỏ...

Khi ấy, Tư Cụt có cảm giác như muôn ngàn mũi kim nhọn hoắt đang đâm vào da thịt hấn, khiến toàn thân đau đớn lả lùng. Trong lòng hấn bùng lên một tình thương vô tận. Hấn thấy yêu Mila đắm thắm, sâu xa hơn bao giờ hết. Trong khoảnh khắc hấn quên băng Tám Răng và Ba Môde, quên băng khẩu súng quái ác đang kề kề bên mình. Hấn chỉ nghĩ

đến người đẹp đang bị bọn ngu dốt mã diện hành hạ.

Toàn thân nóng bùng, Tư Cụt thét lên một tiếng thảng thốt:

– Thôi!

Mila ngừng lại, như bị một mãnh lực vô hình níu cứng tay chân. Nàng đứng thẳng như pho tượng giữa phòng. Một bầu không khí nặng nề đè xuống đầu ba gã đàn ông ngây dại.

Bùng tỉnh mộng, Ba Môde quắc mắt:

– Thằng khốn, tại sao mày phá đám cuộc giải trí của chúng tao?

Gã Cụt nghiêng rằng:

– Bọn mày là quỷ sứ. Tao không còn bụng dạ nào ngắm Mila múa bụng, ngoáy móng để rồi bị bọn mày hạ thủ.

Tám Răng dẫn giọng:

– Nó biểu diễn cho chúng tao thưởng thức, mà chỉ xem “cọp” mà thôi. Đừng giả bộ đạo đức nữa, ráng nhìn cho sướng mắt để chết khỏi tiếc.

Tư Cụt cũng dẫn giọng đáp:

– Mà y dọa tao vô ích. Bình sinh tao là người không sợ chết. Ngực đây, chúng mày bắn đi! Bọn mày cứ giết quách cho rồi.

Tám Răng nói:

– Hừ, chết đâu dễ dàng như thế. Mày còn bị làm tình, làm tội ê chề rồi mới được tắt thở.

Gã Cụt ung dung không chút sợ hãi:

– Tám Răng, mày chỉ là nhãi ranh, tao đâu sợ. Chẳng qua bọn mày có súng.

Nếu tay không, tao chấp cả hai đứa. Tao búng nhẹ là bọn mày bẹp dí như con ruồi chết dưới chân tao đây này...

Tư Cụt đập gót giày trên nền gác, rồi thản nhiên cúi xuống. Ba Môde và Tám Răng vô tình nhìn theo. Nhưng con ruồi chết bẹp dưới chân Gã Cụt chỉ là sản phẩm của tưởng tượng. Chẳng qua hắn áp dụng một trong các thủ đoạn đánh lừa thông thường của nghề đại bọm.

Vì kém kinh nghiệm, Ba Môde và Tám Răng đã sa bẫy một cách ngây thơ. Bản chất khôn ngoan và bén nhạy, Ba Môde khám phá ra xảo kế của đối phương, song Tư Cụt thi thố một miếng võ cực hiểm khiến hắn xoay sở không kịp.

Trong nháy mắt, Gã Cụt đứng vụt lên, bàn chân phóng ra như tên bắn.

Ngọn cước ghê gớm của tên trùm đao búa Vạn Tượng đã phạt trúng cườm tay cầm súng. Khẩu Mode đen sì, lắp ống hãm thanh bằng cao su dài ngoằng, bị đá bật xuống sàn gác kêu lên tiếng khô khan.

Ba Môde chỉ nguy hiểm khi đối với Gã Cụt khi hắn có súng – đặc biệt là có khẩu Mode quen thuộc – trong tay. Mất súng, hắn không phải là đối thủ đồng cân đồng lượng.

Nhưng bên cạnh Ba Môde đang còn Tám Răng nữa. Biết bị lừa, Tám Răng bước trèo sang bên, rút lưỡi dao trong bọc ra, xẹt một vòng trong không trung. Mila rùng mình, đưa tay lên bưng mặt. Nàng sợ đến nỗi quên băng chạy trốn.

Gã Cụt không bỏ qua một cử động nhỏ nào của đối phương. Khẩu súng

Ba Môde vừa rớt xuống, Ba Môde toan lượm, Gã Cụt đã nhào chân hất mạnh vào góc phòng, làm đồng ly chai rơi vỡ loảng xoảng. Đồng thời, hắn quay mình về phía Tám Răng.

Mặc dầu chỉ có một tay, Gã Cụt vẫn xử sự như người có thân thể bình thường. Loáng một cái, hắn đã lôi được khẩu Iver Johnson nòng 22 đeo tròn ten dưới nách. Khẩu súng quý báu nằm gọn trong lòng bàn tay sẵn sù, hắn nhắm giữa mặt Tám Răng bóp cò. Nếu viên đạn trúng giữa mặt, mũi và miệng Tám Răng sẽ nát ngườu, và Gã Cụt khỏi cần tốn viên đạn thứ hai nữa.

Trong cuộc đời ngang dọc, ít khi Gã Cụt phải dùng viên đạn thứ hai để kết liễu tính mạng kẻ thù. Đạn của hắn được chế riêng, gồm nhiều hột ghém li ti, bắn vào người là phá tung xương thịt

như đạn đum-đum. Nòng khẩu 22 cũng là loại đặc biệt, có nhiều rãnh, nên viên đạn được xoáy lông lốc, và xuyên vào mục tiêu giống cái đinh vít.

Biết tài Tư Cụt nên Tám Răng phải nhảy lùi lại một bộ, mặt xanh mét như tràm đổ. Hắn định nhào mình xuống sàn để tránh đạn, đồng thời phóng lưỡi dao vào họng Gã Cụt. Nghệ thuật chơi dao của Tám Răng đã khét tiếng trong làng ăn chơi Vạn Tượng. Dầu còn thua Tư Cụt, hắn cũng đủ tài hạ đối phương bằng nhát đầu tiên.

Tư Cụt chưa chịu bóp cò ngay. Vì hắn đã nắm chắc trong tay tính mạng của địch. Trước giây phút, hắn thích chơi trò mèo vờn chuột. Hắn nhe hàm răng cái mả cười ếch ếch khi thấy Tám Răng cuộn tròn người, lăn lông lốc trên nền gác:

– Ha, ha, mày định trốn đi đâu?

Bàn tay Tám Răng run run, cán dao dính chặt vào hồ khẩu như bị từ thạch thu hút. Ba Môde lom còm bò dậy, hai chân lão đảo, đứng không vững. Giọng Gã Cụt rít lên:

– Nhắm mắt lại cho khỏi thấy nòng súng của đàn anh. Chú em Ba Môde ơi!

Tư Cụt quay khẩu súng một vòng trên tay, rồi nhả đạn. Con vật hy sinh đầu tiên là Tám Răng. Vừa bắn, Tư Cụt vừa rửa:

– Thằng hỗn xược. Mày phải lên thiên đường trước.

Cổ nhân có câu “mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên”, Gã Cụt là người Lào nên càng tin hơn vào định mạng. Định mạng đã xỏ ngọt Gã Cụt, khiến viên đạn

vị thối. Một tiếng “cắc” nho nhỏ nổi lên rồi cầm bật, viên đạn khốn kiếp không chịu nổ toang và cắm vào giữa mặt Tám Răng.

Khẩu Iver Johnson của Gã Cụt thuộc loại 57 rulo chứa được 8 viên đạn. Loại này không gây khó khăn cho người bắn mọi khi đạn hóc. Bởi vậy, Gã Cụt không biến sắc khi thấy Tám Răng chưa chết. Thái độ bình tĩnh khác thường, hắn bóp cò lần thứ ba. Lưỡi dao sắc như nước của Tám Răng bay vèo qua đầu, Gã Cụt phải thụp xuống suýt nữa mất mảng tóc.

Ba Môde cũng vung con dao nhọn hoắt. Thử dao bấm nút này có cái lưỡi dài thê lê giấu trong cán, dân anh chị ở Âu châu thường dùng trong các trận sập lá cà, vì nó nhỏ bảnh dễ cất trong túi áo, lại đâm rất ngọt, ngọt như đâm vào bơ, và rút ra nhiều khi không dính máu mà

nạn nhân đã tử thương.

Gã Cụt né sang bên tả, mũi dao của Ba Môde trạch ra ngoài. Hắn ném khẩu súng phản chủ xuống sàn, rồi thuận tay rút lưỡi dao bách chiến bách thắng.

Với con dao cán ngà, dùng lâu biến thành màu vàng rơm này, Gã Cụt đã dọc ngang khắp chốn từ Vọng các tới Vạn Tượng, du đặng Lào - Thái phải vào cụp tai chạy trốn. Kẻ nào gan dạ cũng chịu được vài ba phút độ dao là cùng, vì trong tay Gã Cụt con dao trở nên một làn chớp xẹt sáng quắc, tóe hào quang tứ phía, đụng vào đâu là máu chảy, thịt rơi đến đấy. Có lần xung đột với ba tên anh chị ở Nồng Khai, trước sự chứng kiến của làng du đặng địa phương, Gã Cụt trở tài múa dao, đâm cả ba trong vòng một phút đồng hồ. Kẻ địch bị tử thương mà trên mình không có vết máu. Gã Cụt ung

dung ngồi xuống đất, mổ bụng từng đũa cắt lấy bộ gan, rồi đốt lửa thui chín đem nhấm rượu. Từ đó, oai Gã Cụt vang lừng suốt dải sông Cửu Long.

Tám Răng thét lên:

– Ba Môde, cẩn thận đấy. Thằng Cụt chơi dao cừ lắm.

Gã Cụt nháy lùì, miệng bô bô::

– A, bọn mày đã biết ông nội là thần đao thì còn vuốt râu hùm làm gì nữa. Tao tha chết cho hai đứa mày, thôi cút đi cho rảnh mắt. Chắc bọn mày đã nghe tới vụ tao ăn gan ba thằng bị anh hét ra lửa ở Nồng Khai. Bọn mày còn trẻ, gan nướng nhấm rượu tuyệt ngon...

Ba Môde cười nhạt:

– Mày lắm rồi. Hôm nay mày phải

chết dưới tay chúng tao... không ngờ mày là đứa lão luyện trong nghề mà bị phỉnh phờ như con nít. Tư Cụt ơi, vểnh tai mà nghe... Ông chủ lửa mày đấy. Mày đầu độc chết thiếu tá Sim Leng nên mày phải chết. Ông chủ sợ mày phản phé, khai tuốt tuốt với công an, mày hiểu chưa? Ông chủ lập mưu thuê mày giết Mila, rồi sau đó chúng tao sẽ giết mày... Vì mày tần ngần không chịu hóa kiếp cho nó, buộc lòng chúng tao phải thay đổi chương trình.

Tư Cụt rít lên:

– Thằng Simun phải gió! Nó hứa trả công tao 50 lượng vàng, ngờ đâu lại nuốt lời. Lát nữa, tao sẽ vằm nó hàng trăm mảnh mới nguôi được cơn giận.

Tám Răng cười ô:

– Ái chà, đòi giết cả ông chủ! Này, tao bảo cho mày biết, ngoài chúng tao ra, đang còn nhân viên khác của ông chủ canh gác bên ngoài. Nếu chúng tao xảy tay, họ sẽ báo thù, và quăng xác mày xuống sông Cửu Long, biếu tôm cá một bữa no nê... Trừ phi mày hóa thành con muỗi mới đựng được lông chân ông chủ... Mày giỏi võ thật đấy, song võ của mày chỉ là trò cười đối với ông chủ... Và trước khi mớ được vào người ông chủ, mày còn phải đánh ngã toán vệ sĩ cừ khôi...

Ba Môde gạt ngang:

– Đừng nói chuyện tầm phào với nó nữa, mất thời giờ vô ích. Bọn mình còn phải xuống xóm uống rượu. Tư Cụt ơi, liệu chống đỡ đi con...

Gã Cụt xoay dao một vòng. Lưỡi dao của hắn chạm dao hai đối thủ kêu keng keng rợn người, Tám Răng loạng choạng suýt ngã, còn Ba Môde phải níu cánh cửa để khỏi mất thăng bằng.

Gã Cụt phá lên cười:

– Các cháu ơi, đã biết ngón đòn thần sầu của ông nội chưa? Mới nhát mở đầu mà các cháu đã lão đảo, liệu còn hơi sức đâu chịu được vài ba trăm hiệp.

Ba Môde xông vào giữa làn dao của Gã Cụt đâm chém loạn xạ. Gã Cụt phải né tránh. Hắn ré lên:

– A, cái thằng con nít lại to gan lớn mật.

Nói đoạn, hắn tiến lên hai bước đâm dứt một cái rồi phạt lưỡi dao vào mặt Ba Môde. Ba Môde thoát chết, song Tám

Răng lại đâm sâu tới, lưỡi dao xén mất mảnh áo trên vai, kèm theo miếng thịt to tướng.

Mùi máu tanh tươi làm Tám Răng hăng lên. Hắn xoạc chân lấy tấn, rồi dùng toàn lực đâm vào giữa tim đối thủ. Gã Cụt nhắc dao lên đỡ.

Choang...

Lưỡi dao của Tám Răng bị mẻ một miếng. Hắn bị bắn vào tường, song không ngã. Ba Môde đã xấn lại, một trận thư hùng diễn ra. Bắn súng đã giỏi, Ba Môde đánh dao cũng giỏi không kém. Đường dao của hắn biến hóa khôn lường, lúc đâm bên tả, khi thọc bên hữu, tưởng như đùa bỡn song rất nguy hiểm. Biết địch không phải tầm thường, Gã Cụt trở nên thận trọng, mỗi miếng đòn đều được tính toán kỹ lưỡng.

Phàm trong đời việc nào cũng phải kết thúc, nên sau năm phút xung đột phân thắng đã nghiêng về phía Ba Môde và Tám Răng. Có lẽ vì thiếu sung lực trước tấm thân nỏ nà của Mila, hồi tối hắn lại say sưa gần hai tiếng đồng hồ với một ả mỹ miều trong phòng ngủ - Gã Cụt không còn đánh đỡ tinh táo như trước nữa.

Gã Cụt lỡ một đường dao: Tám Răng phóng thẳng một mũi vào ngực kẻ thù. Vết thương đổ máu như suối. Gã Cụt không rên một tiếng, mặc dầu mặt hơi biến sắc. Ba Môde bồi nhát thứ hai vào cánh tay, Gã Cụt găm lên như hổ đói, khoa dao như chong chóng, đâm lia lịa vào mặt đối thủ.

Tám Răng lãnh một nhát giữa bụng, ruột gan đổ ra lòng thòng. Một tay bịt chỗ bị đâm, tay kia Tám Răng vẫn chống

đỡ gan dạ khiến Gã Cụt phải khen thầm:

– Thằng mọi này giỏi thật.

Gã Cụt lại hớ một đường dao khác. Lần này Ba Môde đã chực sẵn nên Gã Cụt vừa mất trớn, hấn đã lọt vào khoảng trống, thúc mũi dao kinh hồn vào ngực gã. Gã Cụt thét lên một tiếng khùng kh- iếp, loạng choạng một giây rồi ngã vấp vào tường.

Tám Răng nhảy xổ lại: lưỡi dao sửa soạn phập xuống nhát kết thúc. Hấn không ngờ Tư Cụt lại có sức chịu đựng dẻo dai đến thế. Hai vết thương vào ngực làm mất một lít máu trong khoảnh khắc chưa tiêu hủy được nghị lực chống trả của Gã Cụt. Trái lại, Gã Cụt hăng thêm.

Hấn nhóm dậy như được bà tiên thần diệu cho uống linh đơn. Giọng hấn rền vang:

– Hừ, chúng mày định giết tao!

Tám Răng thọc dao vào cổ Gã Cụt. Gã Cụt vung dao lên đỡ. Sức lực cuối cùng của hấn được thu vào cánh tay gân guốc khiến Tám Răng khựng người một giây, toàn thân rung chuyển vì đau buốt.

Trên môi Tư Cụt nở lóe một nụ cười kiêu hãnh. Tuy nhiên, hấn chỉ cười được một nửa rồi mím lại. Vì Ba Môde nổi đuôi Tám Răng phóng tới, Tư Cụt ngả người sang bên để tránh, song lưỡi dao ghê gớm đã ngấp vào ngực.

Tư Cụt rú lên, vận bình tấn, rút phăng lưỡi dao ra, rồi ném trả vào đối phương. Ba Môde cúi thụp xuống, mũi dao đâm vào tường kêu keng một tiếng khô khan, rồi rơi xuống đất.

Thế là hết.

Biết sắp chết. Tư Cụt bình thản nhắm mắt lại. Đột nhiên, hắn cảm thấy thoải mái hơn bao giờ hết. Hắn không sợ chết, song không thích chết, vì cuộc đời đối với hắn là thế, dưỡng đầy khoái lạc vật chất. Giờ đây, hắn lại thích chết. Ý nghĩ cuối cùng của Tư Cụt được dành cho tấm thân mỹ miều và trắng nõn của Mila.

Hắn sẽ gặp lại nàng dưới địa ngục. Nếu được ôm nàng vào lòng, thì địa ngục nóng như lò nướng bánh, hoặc lạnh như tảng băng, hắn vẫn tìm thấy hạnh phúc.

Tư Cụt nằm lăn trên nền gác, mắt mở rộng. Dường như kẻ hấp hối muốn nhìn Mila lần chót, để hẹn thắm với nàng. Rồi Tư Cụt nằm ngoẹo đầu, thở hắt ra.

Tám Răng xà xuống, đâm lấy đâm để, Ba Môde can ra:

– Mày làm gì thế?

Tám Răng chọc thêm nhát nữa vào cuống họng rồi mới chịu ngừng dao. Dòng máu đỏ tuôn từ vết hầu nạn nhân tuôn ra. Tám Răng liếm mép:

– Anh cho tôi làm một ngum nhé.

Ba Môde khoát tay:

– Không được. Phải hạ thủ con bé đã.

“Con bé” là Mila, Ba Môde giựt mình như ngồi trên ổ kiến lửa: “con bé” đã trốn đâu mất. Hắn gọi to:

– Mila, Mila, mày trốn đâu rồi?

Không có tiếng trả lời. Tám Răng tông ra cửa. Thừa lúc ba người quần thảo, Mila đã lẻn ra ngoài hành lang. Song nàng không đi được xa. Nàng sức nhớ

tối thân thể trần truồng nên ngần ngừ trong một phút. Thời gian trù trừ này là bản án tử hình đối với người đàn bà còn chút e lệ trong lòng.

Lạ lùng thay! Lúc cần che giấu nặng lại phô bày toàn bộ, còn khi phải tranh thủ thời gian để tìm sống nàng lại thẹn thò. Thật vậy, nàng không e lệ, trái lại còn vui sướng khi được cởi quần áo mỗi đêm tại vũ trường Vieng Ratry, trên bục gỗ đánh xi bóng loáng, dưới ánh sáng chói mắt của ngọn đèn pha một ngàn nến, có thể chiếu rõ từng giọt mồ hôi lóng lánh trên tấm thân nõn nà và căng cứng. Tại sao nàng lại e lệ trước hai tên du đãng thô lỗ, còn trước hàng trăm người đàn ông hiếu sắc nàng cười luôn miệng, vui vẻ bỏ hết những mảnh vải cuối cùng, chỉ còn trên mình ba ngôi sao đỏ bằng giấy, nhỏ hơn đồng xu? Chính nàng cũng không

hiếu nguyên nhân.

Ba Môde gầm lên:

– Mila!

Với tấm khăn mỏng trên người, Mila rúc vào căn buồng xếp dùng để cất đồ vật vĩnh cuối hành lang. Tiếng kêu của Ba Môde xen lẫn tiếng gió dữ dẩn từ ngoài sông Cửu Long thổi vào, thành một âm điệu rùng rợn khiến Mila rợn tóc gáy.

Nàng rúc sâu vào góc, không để ý tới mạng nhện chi chít, tới bày kiến lửa thi nhau bám vào làn da ngon lành của nàng. Bình sinh nàng rất sạch sẽ, Sim Leng đã gọi đùa nàng là phụ nữ Nhật Bản. Vì nàng tắm nhiều lần mỗi ngày, và ưa tắm nước nóng như người Nhật. Đêm nay, nàng nhận thấy xó phòng đen kịt này sạch sẽ lạ thường, còn sạch sẽ gấp

chục lần sàn xi bóng loáng của vũ trường mà theo lệnh nàng hai nhân viên Vieng Ratry phải lau cho đến khi biến thành gương soi trước khi nàng tiến ra nhảy thoát ỵ.

Nàng lại sợ chuột hơn mọi vật trên đời. Vạn Tượng là một trong những thị trấn mà chuột mượn làm quê hương nên nàng hết sức thận trọng. Tuy vũ trường Vieng Ratry thuộc loại tân tiến, trần thiết sang trọng, toàn khách thượng lưu, nàng vẫn có ấn tượng là có chuột.

Mỗi khi trình diễn, nàng thường yêu cầu một người chực sẵn để đuổi chuột, mặc dầu từ nhiều tháng nay chưa thấy con nào. Có lần nàng hoảng hốt bỏ chạy ra đường, quên mặc quần áo vì một ông khách hâm mộ thất vọng đã bỏ con chuột giả bằng nhựa ở gần cây đàn dương cầm, bên dưới sân khấu thoát ỵ vũ.

Tiếng chuột đua nhau kêu chín chít trong buồng xép. Chuột cha, chuột mẹ, chuột con, chạy rần rần. Một con chuột đồng kéch xù nhảy vào lòng nàng, làn da lành lạnh gớm ghiếc xông lên một mùi lợm mửa. Song Mila không cảm thấy lạnh và lợm mửa. Ngũ quan hàng căng thẳng đến cực độ. Nàng nghe thấy, ngửi thấy, cảm thấy thân chết đang tiến vào căn phòng chật hẹp.

Qua tiếng chuột điếc tai, nàng nghe rõ ràng chân người dẫm ngoài hành lang ẩm mốc. Nàng lại run như cây sậy.

Tám Răng dừng trước cửa phòng:

– Lạ nhỉ, nó không mặc quần áo, tất không dám xuống nhà... Hay là... Ba Môde vỗ đánh đét vào vai Tám Răng:

– Đúng rồi, con bé trốn trong này.

Tám Răng cười hểnh hếch:

– Được để nó cho tôi.

Ba Môde đập toang cánh cửa ộp ộp:

– Mila.

Mila thu nhỏ thêm nữa, và cố nén thở. Nàng hy vọng hai gã đàn ông chỉ hỏi bằng quơ rồi tới phòng khác. Nàng không ngờ Ba Môde đánh hơi rất giỏi. Hắn chìa đến bấm vào xó buồng, giọng dữ tợn:

– Mila, tại sao mày cầm miệng?

Biết trốn không thoát, Mila phải lên tiếng:

– Eeeemmm... đây.

Tám Răng quát lớn:

– Đồ khốn nạn. Mày làm chúng ông tìm học mắt mới thấy.

Hắn nắm tóc nàng, lôi sềnh sệch ra ngoài như bị gạo. Máu điên sôi sùng sục, Ba Môde đập mạnh vào lưng nàng. Nàng ngã chúi, mặt đập xuống đất, máu tuôn đầy miệng.

Tám Răng kéo tay nàng ngồi dậy. Sự cọ sát của làn da làm hắn bàng hoàng. Tia lửa dâm dục tỏa ra ngoài mắt, hắn xà xuống, sửa soạn ôm ghì lấy nàng. Đoán được phản ứng của bạn, Ba Môde với chìa súng vào đầu Mila, bóp cò.

Nàng quẫy mình, xô Tám Răng. Vì thế viên đạn quái ác trượt ra ngoài. Ba Môde nã thêm phát nữa. Trúng đạn, Mila quần quai trong vũng máu.

Đột nhiên, Ba Môde khựng người.

Hắn vừa nghe tiếng động khả nghi. Tám Răng cũng nghe tiếng động lạ lùng này. Hắn đứng vùng lên, tay nắm chuôi dao. Ba Môde nói nhỏ:

– Có người mày ạ.

Ba Môde thoáng thấy một bóng người cao lớn nhô khỏi thang gác. Hắn giơ súng lên, bóp cò lia lịa. Bóng người cao lớn là Văn Bình.

*

Văn Bình xô Thiếu Cơ ngã xuống. Đồng thời, chàng cũng nép mình vào tường.

Đoàng, đoàng, đoàng, ba phát súng nổ liên tiếp, lửa màu da cam sáng rực hành lang tối om, chi chít màn nhện.

Nhìn cách bắn, Văn Bình biết đối thủ là tay cự phách trong làng tác xạ, tuy nhiên chưa giàu kinh nghiệm chiến trận như chàng. Kẻ giàu kinh nghiệm không đại dột bắn trước trong bóng tối, vì tia lửa từ họng súng tóe ra sẽ giúp địch khám phá mục tiêu.

Không bỏ lỡ cơ hội ngàn năm một thuở, Văn Bình bắn trả, nhưng vừa bóp cò xong chàng nằm rạp xuống sàn gác. Hai phát súng khác nổ giòn, do hai khẩu súng lục khác cỡ, 7,65, và 9 ly. Chàng bò tới vách tường thẳng góc thước thợ với hành lang. núp ở đây, chàng không sợ địch thấy.

Chàng nghe tiếng chửi rửa tục tĩu, rồi súng lại nổ. Tám Răng quát to:

– Đồ hèn. Có giỏi ra đây đấu súng.

Văn Bình mỉm cười trong bóng tối. Chàng biết ngay đối phương không phải là nhân viên điệp báo già dặn. Căn cứ vào âm thanh, chàng có thể nã đạn trúng địch dễ dàng. Song chàng chỉ muốn làm địch bị thương, chứ chưa muốn giết. Vì vậy, chàng hạ thấp nòng súng.

Tám Răng đang nói lảm nhảm thì viên đạn của Văn Bình đã xoắn vào vai hữu.

Hắn rú lên, ngồi bệt xuống. Ba Môde, khôn ngoan hơn, lùi vào tường, vận con mắt cú vọ nhìn xuyên qua màn tối. Một ý nghĩ thoáng qua ô hắn rút túi lấy bật lửa, ném xuống đất. Mục đích của hắn là đánh lừa Văn Bình.

Nghe tiếng động khô khan của vật kim khí reo trên sàn gỗ, chàng biết ngay thủ đoạn của địch. Song đó chỉ là thủ

đoạn ấu trĩ, chỉ đánh lừa kẻ mới vào nghề. Tương kế, tựu kế, chàng giả vờ bị mắc mưu, bằng cách bắn lia lịa.

Chờ đến phát thứ ba, Ba Môde mới bắn trả. Văn Bình đã cuộn mình nhẹ nhàng ra chỗ khác, đồng thời đặt một viên đạn vào chân đối phương. Một tiếng “ối” nổi lên: tiếng kêu của Ba Môde.

Văn Bình ném khẩu súng vào người địch rồi nhảy chồm lại. Cây thịt trên 70 kilô của chàng đè lên người Ba Môde. Tám Răng ôm vai bị thương lao vào. Ba người vật lộn nhau trong bóng tối. Ba Môde thét:

– Tám, Tám, dao của mày đâu?

Văn Bình phóng vào giữa mặt hắn. Trúng vào huyết Janchu ở nhân trung. Ba Môde bị bất tỉnh tức khắc. Văn Bình

chỉ kịp đứng dậy thì đèn điện bật sáng và Tám Răng hươi dao tới trong một thế đánh tuyệt kỹ.

Chàng lùi lại, vương chân Ba Môde nên ngã khuỵu. Tám Răng trườn theo, hạ mũi dao xuống đầu chàng. Chàng vội lăn người để tránh, lưỡi dao sắc như nước trượt qua vai, lòi theo mảnh áo. Tám Răng chưa kịp thu vũ khí về, Văn Bình đã phóng vào ngực hắn một ngọn cước nguy hiểm. Đối phương né sang bên, Văn Bình bồi thêm ngọn độc cước thứ hai. Nhiều kẻ có hạng trong làng võ thuật đã kinh hồn tàng dờm vì hai cái đá liên tiếp của Văn Bình. Tám Răng né đã giỏi, song hắn chưa phải là đối thủ cân xứng nên bị đòn vào ức, nằm vật trên sàn.

Văn Bình chỉ cần giáng atemi vào tử huyệt của Tám Răng là kết thúc cuộc đòi

ngang dọc của gã du đảng Vạn Tượng. Song chàng lại thu quyền về và quỳ xuống, lật hấn dậy. Mục đích của chàng là dỗ dành hắn để khám phá ra những chi tiết mà chàng chưa biết.

Tám Răng nhe hàm răng nhọn hoắt:

– Mày đừng hòng cậy miệng tao. Chết thì thôi, tao không cần...

Văn Bình cười nhạt, đâm ngón tay vào huyệt trên mặt, Tám Răng rên lên thảm thiết. Vút...

Một lưỡi dao từ bên hông vèo tới. Văn Bình hụp xuống tránh, và cuộn mình trên nền gác. Ba Môde đã thủ trong tay con dao ghê gớm của Tám Răng. Nếu tránh chậm một phần mười tích tắc, Văn Bình đã bị đâm thủng yết hầu.

Ba Môde trườn tới, lưỡi dao lại phạt ngang cuống họng trong đường tơ kẽ tóc. Áp dụng một thế võ bí truyền, Văn Bình ngồi yên, không thềm né, chờ đường dao đến gần mới vùng tay gạt. Ba Môde có cảm giác như lúc vào chiếc cam-nhông chở đầy hàng hóa đang phóng trên trăm cây số một giờ. Sức gạt vũ bão của Văn Bình xô Ba Môde bắn vào tường.

Chàng chỉ nghe một tiếng động khô khan rồi Ba Môde đã sóng soài, mặt nát bét, chất óc bầy nhầy bắn tung tóe. Văn Bình điềm nhiên đánh vào ngực Tám Răng. Hắn thở dốc ra rồi lịm luôn.

Xong xuôi, Văn Bình phúi tay, ngoảnh lại. Thiếu Cơ phê bình:

– Phép đánh của anh kinh khủng thật. Em nhận thấy anh giỏi võ hơn xưa nhiều lắm.

Thiếu Cơ phê bình rất đúng. Võ công của chàng đã khác hẳn ngày trước, từ khi chàng hấp thụ được tinh hoa của kiai-ju-su, nịnutsu và thần ảo công. Riêng về thần ảo công, chàng đã tập luyện chuyên cần trong thời gian chán đời, thế phát quy y, trong ngôi chùa hoang ở ngoại ô Vạn Tượng. Nhờ thần ảo công, da thịt chàng có thể cứng như thép, hoặc mềm như bún, lối đánh nhẹ mà nặng, chậm mà nhanh, biến ảo khôn lường, làm đối phương hoa mắt, không tìm ra cách né tránh mà chống trả.

Thiếu Cơ lại có đủ thẩm quyền để phê bình võ công của chàng, vì nàng xuất thân từ một gia đình lấy lòng về quyền pháp. Không hiểu sao, nàng không theo nghề võ của tổ tiên, mà lại lao thân vào làng ca kỹ.

Biết nàng sắp sửa thở dài chán nản, Văn Bình bèn nhắc tới sự thực phũ phàng:

– Em biết hai người này là ai không?

Thiếu Cơ đáp liền:

– Thủ hạ của Simun.

Chàng định hỏi “Simun là ai”, nhưng ngừng bật. Tiếng rên nho nhỏ từ cuối hành lang vọng ra. Văn Bình thấy cửa buồng xếp võ toang, Mila – cô gái thoát y có tấm thân ngàn vàng – nằm sóng sượt trên vũng máu đỏ lôm. Nàng vừa chống tay ngồi dậy, nhưng kiệt sức ngã vùi, mắt mở rộng ngó thẳng lên trần nhà.

Thiếu Cơ đứng khựng, tay ôm ngực như chính nàng bị thương. Mặt nàng hơi tái, những giọt đua nhau rớt xuống gò

má phấn trắng loang lổ. Vẻ buồn rầu vô hạn, nàng cúi xuống:

– Tội nghiệp Mila

Thấy bạn, mặt Mila bỗng sáng lên cặp môi mấp máy. Thiếu Cơ quỳ xuống, giọng tha thiết:

– Mila nhận được chị không?

Mila gật đầu nhẹ nhẹ. Nàng muốn nói song vết thương ở cuống họng trào máu ra như suối. Văn Bình biết nàng không còn sống bao lâu nữa. Thiếu Cơ hỏi chàng:

– Mang đi bệnh viện, liệu cứu được không anh?

Chàng lắc đầu thở dài:

– Không hy vọng. Bị hai phát đạn, phát thứ nhất vào ngực đủ nguy tính

mạng, phương chi còn phát thứ hai vào yết hầu. Mắt đã lạc thần, trong vài phút nàng sẽ tắt thở. Em hãy hỏi gắng xem nàng muốn trời trăng điều gì không?

Thiếu Cơ ghé miệng vào tai Mila:

– Bọn tay sai của Simun giết em phải không?

Mila lại gật đầu. Văn Bình xen vào:

– Tại sao?

Mila lặng thinh. Hơi thở của nàng đã đứt quãng. Một giọt lệ pha máu ứa ra bên khóe mắt của nàng. Trước phút vĩnh biệt cõi đời, khuôn mặt của Mila trở nên nghiêm nghị lạ thường. Nhìn nàng khi ấy không ai ngờ nàng là vũ nữ thoát y, chuyên nghề cởi quần áo mỗi đêm.

Biết nàng sắp nói những lời quan

trọng, Văn Bình và Thiếu Cơ đều cúi xuống, mặt sát vào đôi môi mấp máy. Văn Bình hỏi gắng lần nữa:

– Tại sao Mila bị giết?

Giọng nàng thều thào, tiếng còn tiếng mất:

– Em không biết... Có lẽ vì...

Thiếu Cơ thúc giục:

– Vì ai?

Mila hắt ra một tiếng ngắn:

– Sim Leng

Văn Bình lập lại:

– Thiếu tá Sim Leng?

– Vaang...

– Ai ra lệnh giết?

Mila muốn nói những lời đã cứng lại. Văn Bình vỗ về:

– Ráng nói đi, Mila. Chúng tôi sẽ trả thù cho Mila.

Nước mắt chảy đầm đìa, nàng lấp bấp:

– Si...mun... Simun ra lệnh giết.

– Tại sao Simun ra lệnh giết?

– Khoooooong bieeeet... Sim chết... nói với em..

– Nói những gì? Mau lên, Mila ...

– Ba... Tám...

Văn Bình giật mình:

– Ba tám, ba tám là gì, hả Mila?

Đột nhiên, Mila khỏe hẳn như mỗi

đêm trước giờ trình diễn trên sân khấu Vieng Ratry uống một hơi hail y Vat pha soda, nhắm với trái ô-liu màu xanh, màu hy vọng.

Nàng nói luôn một hơi trơn tru:

– Em không hiểu. Trước khi bị Tư Cụt đầu độc chết, Sim dặn em trốn đi và nhớ lấy “ba tám”. chị Thiếu Cơ ơi, báo thù cho em.

Mila ngoẹo cổ sang bên, mặt xám ngoét. Nàng đã thở hơi cuối cùng.

Tiếng chuột kêu chín chít, tiếng dơi đập cánh phành phạch đột nhiên im bật. Thậm chí tiếng gió reo vù vù trên nóc nhà cũng im bật. Toàn thể tiếng động trong vũ trụ đều rủ nhau im bật. Trong giây đồng hồ thiêng liêng ấy, hồn Mila từ từ bay lên không gian...

Thiếu Cơ bóp chặt bàn tay của Mila, dường như không tin rằng bạn nàng đã chết. Đến khi thấy Mila nằm thẳng băng. Thiếu Cơ mới hoảng hốt thét lên:

– Mila, Mila chết rồi ư?

Rồi nàng bùng mặt khóc hu hu như đứa trẻ.

Tuy có trái tim thép nguội, Văn Bình cũng xúc động. Chàng nghiêng đầu chào Mila lần cuối. Trong vũng máu đỏ lôm, nàng vẫn đẹp. Có lẽ nàng đẹp hơn khi còn sống. Tạo hóa chỉ có thể nặn được một thân thể cân đối và kêu gọi đến như Mila là cùng...

Chàng đặt tay lên vai Thiếu Cơ, giọng an ủi:

– Thôi, chúng mình về đi.

Thiếu Cơ mếu máo:

– Còn xác Mila?

– Lát nữa, anh sẽ báo tin cho cảnh sát.

Tới phòng Mila, Văn Bình khám phá ra thi thể của Gã Cụt trên mình đầy vết dao. Thiếu Cơ khựng người:

– Trời, Tư Cụt.

Văn Bình hỏi:

– Em quen hắn ư?

– Hắn là hung thần Vạn Tượng, ai cũng biết mặt. Giới vũ nữ và điếm còn quen mặt hơn vì hằng tháng tiệm khiêu vũ, sòng bạc và nhà chứa nào cũng phải nộp thuế cho hắn. Ai không nộp, hắn đâm chết.

Văn Bình quan sát đồ vật trong phòng Mila. Mùi nước hoa tỏa ra thơm mát. Chàng nói:

– Đêm nay, em về với anh nhé?

Thiếu Cơ lắc đầu:

– Không. Mệt lắm, em phải về ngủ.

Hai người lặng lẽ xuống cầu thang. Đàn chuột đuổi nhau loạn xạ, kêu chín chít rùng rợn. Trời đã khuya lắm, tuy nhiên xe cộ vẫn còn nhiều. Văn Bình nắm vai Thiếu Cơ:

– Anh đưa em về nhà.

Nàng gỡ tay chàng ra:

– Để em về một mình.

– Em cẩn thận đấy. Họ có thể giết em được nếu biết em đi với anh đêm nay.

Em còn nhớ chiếc Opel hồi nãy không? Chắc là nhân viên của Simun. Anh có linh tính nếu em về nhà một mình đêm nay họ sẽ giết em.

Thiếu Cơ lặng thinh, lùi lùi đi bên chàng. Văn Bình tiếp:

– Anh có phòng ở Seltha Palace. Sáng mai, anh sẽ đưa em lên tòa đại sứ, có người lo liệu ngay thủ tục cho em về Sài Gòn. Em phải về ngay.

Thiếu Cơ lẩm bẩm như người mất trí:

– Sài Gòn, về Sài Gòn! Cám ơn anh, em không về Sài Gòn đâu.

Văn Bình ngạc nhiên:

– Hồi tối em đòi về kỳ được. Em nói nếu được chấp chiếu khán, bảo nhảy vào

lửa em cũng làm. Sao không về Thiếu Cơ?

Nàng thở dài đánh sượt, giọng thiếu nữ:

– Anh tha lỗi cho em. Xa quê hương, em muốn trở về, nhưng anh ơi, em đã quen với nếp sống bê tha ở Lào. Hồi tối, em nhớ Sài Gòn lạ lùng, bây giờ hết nhớ rồi.

Văn Bình nhìn thẳng vào mặt nàng. Trong bóng đêm, mắt chàng sáng quắc như chứa hắc quang.

Chàng hiểu Thiếu Cơ hơn ai hết. Nàng là người, yêu quê hương tha thiết. Vì cảnh ngộ éo le, nàng phải lên Lào tha phương cầu thực. Mỗi lần gặp chàng ở Vạn Tượng, nàng đều hỏi thăm Sài Gòn. Lần trước, đang uống rượu với chàng

trong một bin-đỉnh nhìn ra sông Cửu Long, nàng bỗng thở dài:

– Ngày nào cũng ngắm dòng nước đỏ ngầu này, chán chết. Chả bù với nước sông Sài Gòn...

Chàng cười:

– Em lầm rồi. Nước sông Sài Gòn không hơn gì nước sông Cửu Long, đôi khi còn đục hơn nữa.

Chợt nghĩ ra, nàng buột miệng:

– Ủ nhỉ! Nhớ Sài Gòn quá nên em thấy cái gì ở Sài Gòn cũng trong trẻo và sạch sẽ.

Rồi nàng nói luôn một hơi:

– Thật đấy, anh ạ. Nước sông Đồng Nai đầy rác rến, song em có cảm tưởng là sạch hơn ở đây nhiều. Có sống xa quê

hương, anh mới thấy nhớ nhung. Lắm lúc, em thèm phát điên một bát phở mà không có. Trên này có nhiều tiệm bán phở Bắc, do người Bắc làm chủ, song không ngon, anh ạ. Kể ra, bát phở cũng chứa ngần ấy gia vị, ngần ấy bánh, ngần ấy thịt, ngần ấy nước dùng, cách nấu phở cũng chỉ ngần ấy, thế mà... Theo em, còn thiếu một gia vị quan trọng: quê hương.

– Trời ơi, Thiếu Cơ sắp thành nhà thơ...

– Xa nhà, ai cũng làm thơ... Anh ơi, vận động với ông đại sứ cho em về đi. Em viết hàng tá đơn mà chẳng được trả lời. Mỗi lần em hỏi thì nhân viên sứ quán lại nói là đơn của em đang được ở Sài Gòn cứu xét.

Nhớ lại, Văn Bình thở dài nhè nhẹ. Hai người nhìn nhau giây lâu. Thiếu Cơ

có cảm tưởng như luồng mắt sáng quắc của chàng soi thấu những ý nghĩ chôn giấu trong óc nàng. Bất giác, nàng rung mình. Chàng nắm chặt tay Thiếu Cơ:

– Đêm nay, em nên suy nghĩ lại. Anh sẵn sàng giúp em. Một lần nữa, anh khuyên em nên hồi hương vì ở đây địch có thể tìm ra em, và giết em cũng như đã giết Mila.

Nàng nhún vai, giọng chán chường:

– Chết được như Mila càng đỡ khổ.

Nghe nàng than thở, Văn Bình lặng thinh. Chàng đã khám phá ra nguyên nhân Thiếu Cơ thay đổi ý kiến. Nàng tự biết nhan sắc đã về chiều, gái giang hồ luống tuổi có thể sinh sống ở Vạn Tượng dễ hơn ở Sài Gòn. Và lại, dầu còn đôi chút sắc đẹp nàng cũng không về. Vì

cũng như hàng trăm người đàn bà đơn chiếc trong nghề buôn phấn, bán hương trên đất Lào hiu quạnh, nàng đã đại dột làm quen với thuốc phiện. Văn Bình đã thấy rõ tròng mắt lơ lơ của nàng, tròng mắt của kẻ bầu bạn trung thành với ả phù dung.

Trong thâm tâm, nàng muốn theo chàng về khách sạn Settha Palace. Từ lâu, có lẽ nàng chưa được hưởng một đêm ân ái tuyệt diệu. Song sự đòi hỏi của nàng á phiện đã lấn át sự đòi hỏi của xác thịt.

Ánh đèn của lũ quán Constellation hắt vào mặt xanh nhợt của Thiếu Cơ. Nàng gọi xảm lồ:

– Em về nhé.

Văn Bình khoát tay:

– Không, để anh đưa em về. Em muốn về đâu?

Chàng gọi tắc xi. Lên xe, nàng nói với tài xế bằng tiếng Lào thành thạo:

– Chợ Chiêu.

Chợ Chiêu là một khu trong thành phố. Nàng ngồi nép vào góc, không cười nói vui vẻ như trước nữa. Cơn ghiền đang hành hạ cơ thể nàng. Văn Bình lẳng lặng chăm thuốc Salem. Nàng hỏi, giọng ngạc nhiên:

– Ô, anh vẫn đam mê thứ thuốc lá nhạt nhẽo này ư? Trên này mới có nhiều thứ ngon lắm. Ngon nhất là thuốc có lá tẩm á phiện, hút vào tê mê như vừa chích đôlôdan²⁶. Văn Bình thở dài:

²⁶ Tức dolosal, một thứ thuốc an thần chế bằng chất á phiện mà dân nghiện thường chích vào bắp thịt.

– Anh mê thuốc Salem không phải vì nó có mùi thơm bạc hà độc đáo, hoặc sợi thuốc nó ngon. Mà vì thói quen đặc biệt. Hồi nhỏ anh là kẻ mỗi ngày hút ít nhất 2 gói Bát-tô xanh. Khi nào ba hút thuốc là anh trốn ra nơi khác, vì mùi thuốc khét lẹt làm anh lộn mửa. Lúc vào trung học, anh càng sợ thuốc lá hơn nữa. Vì anh đọc sách báo, được biết cái hại của thuốc lá. Có lần anh đánh bạo khuyên ông già không nên hút thuốc lá, sợ ung thư phổi thì được trả lời bằng cái mỉm cười. Rồi ông nói: “Thuốc lá cũng như tình yêu vậy, có cái dở nhưng cũng có cái hay”.

Thiếu Cơ cười rộ:

– So sánh hay quá!

Tiếng thở dài của Văn Bình nào nuốt hơn:

– Lớn lên, biết yêu, anh mới thấy ông già nói đúng.

– Trời, con người không tim như anh cũng biết yêu ư?

– Đừng rửa anh, tội nghiệp. Tim anh cũng biết rung động như mọi người song kinh nghiệm và đau khổ nghề nghiệp đã làm cứng lại. Anh biết yêu lần đầu khi là sinh viên trường Luật, chưa dấn thân vào đời tình báo tàn nhẫn. Em thử đoán xem nàng yêu anh về điểm nào không?

Thiếu Cơ nhún vai:

– Anh mới dở hơi chứ! Đẹp trai, tài hoa như anh thì đứa con gái nào không mê.

Văn Bình lắc đầu:

– Không phải đâu. Nàng yêu anh vì

một lý do kỳ quặc. Buồn cười lắm, em ạ, nàng ở lầu hai một tòa nhà kín đáo, giữa khu vườn rộng mênh mông, bọn con trai cùng tuổi anh mê như điên đổ mà không có cách nào liên lạc với người đẹp. Và lại, gia đình nàng bắn ná khét tiếng. Cha nàng là nhà thiện xạ bá phát bá trúng. Cậu nào bén mảng vào vườn là anh ruột nàng dùng ná cao su bắn vào chân. Nàng cũng bắn ná cao su cừ khôi.

Hồi nhỏ, anh cũng là quán quân ná cao su. Trong lúc nàng hóng mát ngoài sân thượng một mình, anh bắn thư vào cho nàng. Anh chiếm được trái tim nàng dễ ợt... nàng đẹp lạ lùng, đẹp như toàn thể hoa hậu thế giới hợp lại. Nàng yêu anh tha thiết. Anh định ninh sẽ cưới nàng làm vợ, và cuộc đời hai đứa sẽ chảy một nhịp bình thường. Ngờ đâu, định mạng trở trêu...

Văn Bình ngừng bật, mắt bỗng đỏ hoe. Thiếu Cơ bóp chặt tay chàng:

– Định mạng trở trêu bắt hai người xa nhau phải không? Văn Bình lại thở dài:

– Phải, xa nhau, xa nhau mãi mãi. Trong đại chiến thứ hai, nàng thiệt mạng trong một vụ oanh tạc của phi cơ đồng minh.

– Ô, đó không phải lý do khiến anh mê thuốc lá Salem thơm vị bạc hà.

Giọng Văn Bình buồn tha thiết:

– Bình sinh, nàng rất thích kẹo bạc hà. Mỗi lần hò hẹn với anh, nàng đều ăn kẹo bạc hà, khiến da thịt nàng, tóc nàng, miệng nàng đều thơm mùi bạc hà. Nàng chết đi, mùi bạc hà còn phảng phất trong đám tang lạnh lẽo. Từ đó, anh đam mê

mọi thứ có mùi bạc hà, mùi đặc biệt của nàng.

– Tuy nhiên, anh mới yêu mùi bạc hà, chưa yêu thuốc Salem. Anh bắt đầu yêu Salem trong trường hợp lạ lùng...

Anh lưu lạc qua Âu châu, hoạt động trong hàng ngũ OSS của Mỹ. Một đêm kia, nhờ điều Salem, anh thoát chết. Số là đêm đó, anh được lệnh vượt qua phòng tuyến Đức lên Ba Lê, tiếp xúc với một đại biểu của Kháng chiến. Nơi hẹn là một quán cà phê nhỏ ở tả ngạn sông Sen. Dọc đường, anh gặp một thiếu nữ có cặp mắt đen láy, và bàn tay tháp bút trắng muốt giống như cặp mắt và bàn tay của người yêu quê hương. Anh vốn có tính mê gái – một tính rất xấu, chắc em đã biết - nên mỉm miệng cười với nàng, nàng cười trả. Rồi hai người làm quen nhau.

Còn năm phút nữa đến giờ hẹn. Anh định từ già nàng song nàng cứ níu lấy. Đến gần quán cà phê, nàng nũng nịu đòi anh mua giùm nàng một gói thuốc Salem có vị bạc hà. Hồi đó, nước Pháp bị Đức quốc xã chiếm đóng, hàng hóa khan hiếm, thuốc lá đắt như vàng, huống hồ thuốc Salem của Mỹ.

Anh chạy đôn, chạy đáo mới mua được gói Salem. Có thuốc rồi, nàng vẫn chưa chịu hút. Nàng bắt anh ngồi xuống ghế công viên hút chung với nàng một điếu. Giọng nói của nàng chứa một sức quyến rũ gần như thôi mien làm anh quên hết. Hút xong điếu thuốc nàng mới chịu đứng dậy.

Anh tất tưởi chạy lại quán cà phê. Vừa khi ấy, anh thấy một người mặc com-lê đen bị dẫn ra đường, và đẩy vào xe Citroen. Người mặc com-lê này là đại

biểu kháng chiến mà anh có bốn phen tiếp xúc. Do một sự phản bội trong hàng ngũ kháng chiến, cuộc tiếp xúc bị phản gián quốc xã phăng ra, người đại biểu bị bắt. Sau này bị tra tấn tàn nhẫn, anh ta đã nhảy qua cửa sổ lầu tư xuống đường tự tử.

Thoát chết, anh tìm đến nhà cô gái mắt đen và bàn tay búp măng. Song không bao giờ anh gặp lại nàng nữa. Nàng bị thiệt mạng trong một vụ oanh tạc đồng minh. Như người yêu đầu tiên của anh...

– Rồi từ đấy anh mê thuốc Salem...

– Phải, từ đấy anh mê thuốc Salem...

Tắc-xi đậu lại cho Thiếu Cơ xuống.

Nàng chìa má cho chàng hôn, giọng buồn rầu:

– Lâu lắm, em mới được nghe lại một chuyện buồn. Hồi hái ra tiền, em vui suốt ngày đêm, bạn bè trò chuyện với nhau cũng chỉ kể chuyện vui mà thôi. Lên Lào, sống thui thủi một mình, trong cảnh đói rét, tha phương cầu thực, em mới nhớ lại những chuyện buồn của đời em. Anh ạ, yêu là khổ, vì yêu, em phải bỏ xứ ra đi để thành thân tàn ma dại...

Văn Bình an ủi nàng:

– Cuộc đời như nước sông luôn luôn chảy xuôi không bao giờ chảy ngược. Em nên nghĩ đến tương lai... hơn là trách móc dĩ vãng.

Nàng tần ngần một phút rồi nói:

– Anh nói đúng. Sáng mai, em lên khách sạn tìm anh.

Đột nhiên, nàng bậm môi, nhìn vào

khoảng không mù mịt. Rồi, như người điên, nàng ôm ghì lấy chàng, hoảng hốt tìm môi chàng, hôn thật lâu. Chàng cảm thấy mẩn mẩn ở miệng. Trong lúc hôn, nàng đã để rơi một giọt nước mắt.

Về khách sạn, Văn Bình băng khu-
âng như người đánh mất một cái gì quý giá. Thiếu Cơ không phải là ý trung nhân của chàng, như Nguyên Hương, Thu Thu, Katy hoặc như Mộng Kiều, mà chỉ là một trong những bạn gái thân thiết, đôi khi gặp nhau thì ở lại một vài đêm. Hồi nàng còn xuân sắc ở Sài Gòn, chàng trở tài chinh phục cũng như nhà quán quân leo núi thích vượt qua Hy mã Lạp sơn. Đến khi nàng xuống dốc, Văn Bình cảm thấy có bốn phận an ủi nàng...

Thiếu Cơ đã hôn chàng nhiều lần, lần nào cũng cuồng nhiệt như người đói hôn từ chục năm trước. Song lần này

chàng linh tính đó là cái hôn cuối cùng của hai người đàn bà ngày xưa gục chết dưới đồng gạch vụn đầy vỏ đạn.

Như cái máy, chàng vào buồng tắm mở nước đầy bồn. Dòng nước chảy ào ào xuống bể tắm căn gạch men xanh dương như có ma lực kéo luôn ưu tư đang chồng chất trong lòng chàng.

Đêm nay chàng phải thức trắng.

Chắt lưỡi, chàng châm điếu Salem thơm mùi bạc hà.

*

Trong khi ấy, ở khu Chợ Chiều, Thiếu Cơ đi thoăn thoắt vào một ngõ hẹp tối om.

Nàng xô cửa một căn nhà gạch ở cuối hẻm. Một người đàn ông gầy gò, lún phún râu mép nhận ra nàng, đơn đả:

– À, Tin Cố. Đêm nay sao đến muộn thế? Có khách xộp phải không?

Nàng mỉm cười:

– Ủ.

Nhà dưới được chia làm nhiều buồng nhỏ, ngăn bằng gỗ trước cửa treo rèm đỏ. Mùi á phiện sè sè trên đèn dầu lạc xông ra thơm ngào ngạt.

Nàng trèo thang gỗ lên lầu. Một mâm đèn riêng được để dành cho nàng. Gã chủ có râu mép kéo rèm lên:

– Này, Tin Cố, lão tây già đang hút dưới nhà. Hồi nãy, hấn đòi gặp em. Em

bằng lòng tiếp hấn không?

Thiếu Cơ mừng tượng tới một người đàn ông Pháp trên sáu mươi, da sạm lại sau nhiều năm trồng cao su tại thuộc địa, toàn thân nồng nặc mùi mặc-ten. Hấn là một trong những người yêu một đêm của nàng. Sắc đẹp úa tàn, nàng không còn diễm phúc được hẹn hò với những chàng trai khỏe mạnh và khôi ngô nữa. Từ nhiều tháng nay, lão tây già lui tới tiệm hút ở Chợ Chiều và kết bạn với nàng. Hơn một lần nằm bên hấn, nàng bị lợm mửa và muốn bật đèn, mặc quần áo, ù té chạy xuống đường, tìm xó tối khóc một hồi cho đỡ tủi. Song lần nào nàng cũng nằm lại trên tấm đệm dày một tắc.

Vì lão tây già có một cái ví cũng dày như tấm nệm cao su mút. Mỗi lần đến với nàng, hấn thường cho nàng ba ngàn kíp. Ba ngàn kíp trong cảnh gạo châu và

củi quế, một đô la Mỹ trị giá trên ba trăm kíp, là món tiền không lấy gì làm nhiều, nhưng đối với một nhan sắc quá mùa, cũng đã quá nhiều.

Thiếu Cơ lại hết tiền. Món nữ trang cuối cùng, nàng đã đem bán, và sắp tiêu đến đồng kíp cuối cùng: Gã chủ xun xoe:

– Để tôi mời hấn lên nhé.

Mỗi lần đi khách, nàng thường biếu gã chủ một phần ba. Tam thất chế độ hoa hồng này còn nhẹ hơn tứ lục ở Sài Gòn. Thấy nàng lặng thinh, gã chủ hí hửng toan xuống cầu thang, song Thiếu Cơ gọi giật lại:

– Thôi, đêm nay tôi mệt. Hẹn hấn khi khác.

Giọng gã chủ đượm thất vọng:

– Mai hấn đi rồi. Nửa tháng nữa mới quay lại. Em chịu khó một chút. Nghe nói em hết sạch tiền rồi...

Nàng gằn giọng:

– Hết tiền nhưng vẫn còn đủ trả tiền hút cho anh đêm nay. Phiên anh nói với hấn là tôi không tiếp. Tôi không thích hấn. Tôi ghét hấn, anh biết chưa?

Mắt nàng đỏ ngầu như pha màu. Sừng sốt, gã chủ đứng lại một giây, rồi thở dài bước nhẹ xuống.

Thiếu Cơ nằm xuống đệm, nước mắt ràn rụa. Ngọn đèn dầu lạc nhảy múa trước mắt nàng. Nàng nhớ lại thời xuân sắc huy hoàng, được vương tôn, công tử nghiêng đầu mời nàng trèo lên xe hơi bóng loáng, dài ngoằng, có tài xế mặc đồng phục, đội cát két trắng. Nàng nhớ

lại những đêm nhảy suốt sáng bên đồng vỏ chai sâm banh dầm đá vụn.

Nàng nhớ nhất một đêm mưa sùi sụt, đêm đầu tiên nàng bước chân vào nghề thanh lâu. Hồi ấy, nàng không túng thiếu vì tiền bạc đến với nàng như nước chảy. Không hiểu sao nàng lại nhận lời một người đàn ông lạ mặt.

Có lẽ vì trời mưa đầy đường, phố xá Sài Gòn buồn tênh, chưa đến nửa đêm mà đại lộ Lê Lợi vắng tanh, không lấy một ai. Khiêu vũ từ chập tối, Thiếu Cơ đã thấm mệt. Nàng cảm thấy mỗi mệt thì đúng hơn. Vì khách nhảy toàn là xe bò nặng trĩu. Nàng chán nản trở về bàn thì gặp một thanh niên phục sức đứng đắn nhưng sang trọng, chứng tỏ đã du lịch nhiều và kiếm tiền cũng nhiều.

Thấy nàng, hắn không đứng dậy, kéo

ghế mời nàng như mọi người đàn ông lịch sự khác đối với đàn bà đẹp, phương chi nàng là hoa khôi của vũ trường. Hắn vẫn gục đầu vào ly sâm banh thượng hạng, dường như không thấy, không nghe gì hết.

Mấy phút sau, hắn ngừng lên, giọng ngang tàng:

– Em đẹp như bà tiên.

Quen với lối tán tỉnh hoa mỹ của đàn ông háo sắc, nàng nhún vai:

– Cám ơn.

Hắn tợp thêm một ly rượu rồi nhìn thẳng vào mặt nàng:

– Trời mưa tầm tã, buồn ghê! Tôi có một căn phòng kín đáo, có âm thanh nổi, rượu huyết-ky và hoa phong lan mới mở, mời em đến cho vui.

Thủ đoạn tán tỉnh này đối với nàng đã xưa như trái đất. Lần khác, nàng đã mắng xối xả. Hoặc tặng hấn một cái tát cháy má về tội phạm thượng. Đột nhiên, máu trào lộng sôi sục trong người nàng cười giòn dã:

– Anh muốn rủ tôi ư?

Hấn buông thông:

– Phải

Nàng nói lơ lửng, không ngoài mục đích trêu tức:

– Tôi đắt lắm, anh ạ.

Hấn thản nhiên rót rượu:

– Bao nhiêu?

Nàng đưa ra một con số kịch sù để tống cổ hấn ra khỏi tiệm nháy:

– 500.000 đồng.

Nàng định ninh hấn sẽ há miệng, trợn mắt, rồi hoa chân múa tay trong sừng sốt. Trái lại, hấn vẫn giữ nét mặt bình thản, bình thản như nhà triệu phú mua hoa cho nhân tình nghe cô hàng hoa nói thách. Một phút sau, hấn hỏi lại:

– Em đòi nửa triệu?

– Vâng. Đúng nửa triệu, không bớt một xu.

– Em nói đùa hay thật?

Dĩ nhiên, ở Sài Gòn, không ai điên cuồng đến nỗi vút nửa triệu bạc để mua vui trong chốc lát với vũ nữ, nên Thiếu Cơ gật đầu:

– Tôi không bao giờ nói đùa.

Người đàn ông kỳ dị đứng lên:

– Bằng lòng, mời em ra xe với tôi.

Và đêm ấy, hấn trả nàng nửa triệu bạc đúng như lời hứa. Cầm gói bạc nàng run run suýt ngã, hấn cười nói:

– Tiếc là chúng mình quen nhau hơi muộn.

Nàng không quan tâm đến lời hấn. Một tuần sau, nàng mới biết là hấn đã tự tử sau đêm gặp nàng. Hấn gom góp tiền nong được hơn triệu bạc, định tiêu hết một đêm rồi là đời.

Tâm trạng của hấn gần giống như tâm trạng của nàng hôm nay. Nàng chỉ cần hưởng lạc với Văn Bình trong phút chốc, rồi lát nữa, hoặc sáng mai chết không buồn tiếc.

Thở dài, nàng vớ lấy dọc tẩu.

Hút một hơi gần hai chục điếu, nàng nằm ngửa, chân duỗi ra, mắt lim dim nhìn trên trần nhà ám khói. Nàng quên hết quá khứ. Nàng quên hết thực tại, nàng có cảm giác lâng lâng được bay trên đám mây trắng toát vang lừng nhã nhạc.

Trong cơn say thuốc đêm mê, nàng không để ý đến rèm cửa được vén lên, rồi một bóng người lom khom bước vào, ngồi xuống bên nàng.

Giật mình tỉnh dậy, thấy người lạ ngồi bên, tưởng lão tây già hiếu sắc nàng gắt:

– Đêm nay, tôi mệt, anh tìm cô khác.

Nàng định nói thêm cho bõ ghét, song bỗng nín bặt. Người lạ không phải lão già triệu phú.

Hắn mặc sơ mi ngắn màu lục, tay chân thô tháp, ngực hở, để lộ cái đầu lâu và hai xương treó xâm mực xanh.

Hắn trạc bốn mươi, mắt to mắt nhỏ, lông mày sâu róm, mũi bếch, miệng mím chặt như sợ gió thổi vào hàm răng khấp khểnh. Thiếu Cơ định kêu lên, song bàn tay lông lá của người đàn ông đã chen họng nàng. Rồi gằn giọng:

– Mày la một tiếng, tao bóp cổ chết.

Mắt Thiếu Cơ tròn tròn trong sự sợ hãi vô biên. lát sau, hoàn hồn nàng mới lắp bắp:

– Ông... ông... đến giết tôi phải không?

Hắn cười nho nhỏ

– Không, em đừng sợ.

– Vậy anh vào đây làm gì?

– Yêu cầu cô em nói một đôi lời. Nếu cô em không khai, bắt buộc tôi phải hạ thủ.

Thiếu Cơ đã lấy lại vẻ bình tĩnh và gan lì cố hữu. Nàng nói:

– Tôi la lên là lão chủ vào ngay.

– Vô ích. Hắn đã bị tôi trói còng queo và nhét giẻ vào miệng

– Anh còn quên khách hút nữa.

–Ồ, bọn xo vai, rứt cổ ấy đếm xỉa làm gì. Mỗi đứa tôi chỉ cho một búng. Thôi, cô em đừng kiếm cớ hoãn binh nữa. Thằng vệ sĩ đẹp trai của cô em đã ngủ say tại Settha Palace, không ai đến cứu đâu. Biết điều thì khai đi.

Trong giây phút, Thiếu Cơ đã phăng ra sự thật ghê gớm. Nhân viên của Simun đến đây để hạ sát nàng. Tuy nhiên, nàng không sợ cho nàng bằng sợ cho Văn Bình. Ruột gan nàng bỗng nóng như lửa đốt.

Nàng hỏi hắn:

– Khai gì?

Hắn trề môi:

– Ha, ha, cô em ngoan lắm. Mila hấp hối bao lâu?

Thiếu Cơ giật mình. Tại sao hắn muốn biết Mila hấp hối bao lâu? Vốn thông minh, nàng hiểu ngay. Người lạ tìm cách đánh lừa nàng... Nàng sức nhớ lời trăng trối của Mila... ba... tám... ba... tám... Simun cần biết rõ Mila bị hạ sát

chết tức khắc hay còn trần trối với Văn Bình.

Thiếu Cơ bèn đáp một cách khôn ngoan:

– Lúc tôi vào. Mila đã chết.

Người lạ cười hểnh hếch:

– Thế à? Cô em làm việc với ông Hoàng lâu chưa?

Nàng trố mắt:

– Ông Hoàng nào?

– Thôi, ông nội, đừng ốm ờ nữa. Tao đã biết hết. Tao vốn ghét bọn gái giả vờ. Mà không quen ông Hoàng khác nào nói rằng mày chưa ngủ với đàn ông... Hà, hà, nói thật đi con.

Gã đàn ông bắt đầu giở giọng đều

cánh. Thật ra, Thiếu Cơ chỉ quen Văn Bình, chưa từng quen ông Hoàng. Nàng không biết ông Hoàng là ai, mặc dầu vẫn nghe tiếng.

Thấy nàng im lặng, hấn bèn đổi giọng ôn tồn:

– Chắc cô em cũng không quen một người đàn ông tên là Văn Bình.

Nàng nhún vai:

– Văn Bình là bạn thân của tôi.

– Vậy cô em là nhân viên của ông Hoàng. Cô em đã báo cáo với Sài Gòn những gì?

– Tôi không hiểu anh định nói gì.

Một cái tát cháy bỏng giáng vào mặt nàng, kèm theo lời hăm dọa cực căng:

– Đừng giả vờ... Tao sẽ bắn nát xác.

Thiếu Cơ trả đũa:

– Mày bắn đi... Đàn ông to xác như mày mà phải dùng súng mới uy hiếp nổi phụ nữ ốm yếu.

Gã đàn ông dấn vào mặt nàng, máu mũi tuôn như suối. Nàng cắn răng chịu đau, không một lời van vãn. Trong giới thanh lâu, nàng đã nổi tiếng ngang tàng. Nhiều lần, nàng dám đánh nhau với khách chơi, và nàng đã học được những ngón đòn bí hiểm khiến đàn ông khiếp đảm. Nàng thản nhiên nhìn người lạ, nửa mặt bị tím bầm. Gã đàn ông bồi thêm trái đấm thứ hai, Thiếu Cơ cầm dọc tẩu gạt. Hấn xòe tay định bóp cổ, nàng ôm hấn cấu, xé, cắn.

Gã đàn ông hích cùi tay vào ngực nàng, Thiếu Cơ hự một tiếng, hai mắt nổ đom đóm, tim như ngừng đập, song nhất định không thả người lạ. Nàng ngoạm vào vai hắn, mười móng tay nhọn hoắt cắm trên cổ và thái dương, máu chảy ròng ròng. Gã đàn ông vùng vẫy, dùng độc thủ hạ nàng.

Bị đánh vào yếu huyệt, Thiếu Cơ lịm đi. Gã đàn ông vớ dọc tẩu phang lấy phang để vào mặt nàng cho đến khi nát nhừ. Máu chảy chan hòa trên đệm. Thiếu Cơ lặng lẽ lìa trần bên ngọn đèn dầu lạc. Nàng không chịu khai. Nàng không thềm rên la.

Biết Thiếu Cơ đã chết, gã đàn ông lão đảo đứng dậy, nhìn đồng thít nhầy nhụa trên san gác, nhổ bãi nước bọt, rồi khệnh khạng xuống cầu thang. Dân ghiền vẫn

kéo ro ro êm tai vào nường thuốc thơm ngát, dường như không quan tâm đến sự việc xảy ra.

CHƯƠNG 5

MIỆNG HÙM NỌC RẮN

Trong khi Thiếu Cơ thở hơi cuối cùng tại Chợ Chiều, Văn Bình ngồi hút thuốc Salem và uống rượu huyết-ky một mình trong khách sạn Settha Palace.

Như thường lệ, chàng tắt hết đèn, ngồi yên trong tối để suy nghĩ. Tuy nhiên, ruột gan chàng nóng như lửa đốt. Chàng có cảm tưởng là khí trời pha trộn chất

độc đang len dần vào cơ thể chàng.

Chàng bâng khuâng vớ chai rượu sâm Cao Ly để trên bàn, lắc cho đều, rồi rót vào ly. Song chàng chỉ cầm ly rượu mà không uống. Đột nhiên chàng liên tưởng đến Sim Leng. Viên thiếu tá an ninh Lào thiệt mạng vì uống rượu pha thuốc độc. Định có thể tái diễn tấn trò đầu độc với chàng.

Trong mọi cái chết, ghê tởm nhất là chết vì độc dược. Nạn nhân nằm co quắp, mặt xám ngoẹt, máu ứa ra miệng, và mũi, lưỡi dài ngoằng thè ra ngoài và cứng đét, hai mắt mở trừng trừng...

Văn Bình nhún vai đẩy ly rượu sâm ra khỏi tầm tay, rồi khui chai rượu huyết-ky Dệt cất trong túi áo.

Chợt chàng nghe ai cào nhẹ vào

cánh cửa. Chàng đứng dậy: soẹt một tiếng, một tập giấy được luồn qua khe cửa vào phòng. Chàng mỉm cười: đó là tài liệu của Sulivông, chỉ huy tình báo Lào, người đến gặp chàng ngay sau khi chàng đặt chân xuống Vạn Tượng.

Sulivông đã y hên. Tập giấy chàng cầm trong tay là những bản báo cáo của công an và luật sư về vụ thiếu tá Sim Leng bị đầu độc. Văn Bình vịn đèn trên bàn đêm.

Dưới ánh sáng mờ mờ, chàng khựng người khi thấy tấm hình Sim Leng. Đàn ông Lào đẹp trai đến như Sim Leng là cùng: đẹp từ thân hình lực sĩ, bắp thịt nổi cuộn cuộn, đẹp tới cái miệng dĩ thỏa và đôi mắt ươn ướt như thu hồn đàn bà.

Hồ sơ Sim Leng không chứa chi tiết nào lạ. Hầu hết chàng đã được đọc ở Sài

Gòn. Đại khái Sim Leng là kẻ ăn chơi bữa bãi, tiền tiêu không cần đếm, nhân tình thay đổi như áo lót mình. Bản kết luận của công an điều tra chỉ gồm dòng chữ ngắn ngủi:

Chưa tìm ra manh mối.

Văn Bình nhún vai, cười một cách bí mật. Chàng lăm bắm:

– Hừ, chưa tìm ra manh mối!

Lặng lẽ, chàng mặc quần áo. Lấy ra chiếc-sơ mi trắng còn nguyên nếp, chàng lại ném vào va li, chiếc va li màu xanh nhạt mà ban Kỹ thuật đã chế tạo riêng cho chàng gồm hai đáy, bên trên đựng hành lý, bên dưới chứa dụng cụ hành nghề gián điệp.

Chàng đeo khẩu SM 1 9 ly vào nách, trong cái bao bằng da trều đánh vệt-

ni trơn như mỡ. Khi tâm sự, chàng chỉ đựng nhẹ vào là khẩu súng tuột khỏi vỏ, rơi gọn trong lòng bàn tay, sẵn sàng nhả đạn. Chàng soát lại đôi giày bằng da lộn mà Nguyên Hương biếu chàng. Với bề ngoài hiền lành, nó lại là vũ khí nguy hiểm, đế bằng chì, mũi gấn kim sắt nhọn hoắt, khi phóng chán sẽ đâm vào người địch thủ không khác lưỡi dao.

Văn Bình uống cạn chai huyết-ky, rồi khóa trái cửa, lững thững xuống nhà. Nhân viên lễ quán Settha Palace đã đi ngủ hết, quây tiếp tân vắng tanh, cánh cửa đồ sộ ra đường đã đóng. Một nhân viên mặc đồng phục đưa tay che miệng ngáp khi thấy chàng xuống. Hắn hỏi chàng bằng tiếng Pháp

– Thưa, ông không ngủ?

Văn Bình cười nụ:

– Nếu ngủ, tôi đã ở trong phòng, không có mặt ở đây.

Nhân viên khách sạn hạ thấp giọng:

– Thưa, nếu ông khó ngủ tôi xin mạn phép...

Hắn bỏ lửng câu nói một cách ý nhị. Lữ quán Settha Palace được liệt vào loại thượng lưu ở Vạn Tượng, trên nguyên tắc không cho phép gái chơi hành nghề, cũng như không đưa gái cho khách. Song đó là nguyên tắc do ban giám đốc đề ra. Ai Lao là một trong những quốc gia trên thế giới mà nguyên tắc chỉ có giá trị lý thuyết.

Văn Bình lắc đầu:

– Cám ơn. Tôi muốn xuống phố.

Gã nhân viên cố vớt vát:

– Thưa. Tôi quen một cô rất đẹp. Còn trẻ lắm.

Văn Bình lại lắc đầu:

– Không.

Tuy chàng cau có, gã nhân viên vẫn không thay đổi sắc diện. Hắn kéo ghế bành, giọng lễ độ:

– Xin ông ngồi đợi một lát, tôi ra ngoài gọi xăm lỗ.

Văn Bình dúm vào tay hắn một đô la Mỹ. Mặt hắn tươi hẳn như có phép quỷ thuật. Văn Bình ngồi xuống ghế, nhả nha cầm báo xem. Toàn là sách báo tuyên truyền do các sứ quán cộng sản gửi tới, cùng sách báo Pháp.

Tuy đọc báo, Văn Bình vẫn không quên liếc chung quanh.

Địch đã nhận diện được chàng. Chẳng bao lâu nữa, họ sẽ ra tay quyết liệt. Họ có thể núp trong bóng tối bắn xả vào người chàng. Đuổi theo hung thủ trong thành phố Vạn Tượng không phải dễ vì dân chúng thờ ơ, lực lượng an ninh quá ít ỏi, sào huyệt bất khả xâm phạm lại nhiều.

Từ phút này, Văn Bình phải gia tăng thận trọng. Vì chàng bắt đầu áp dụng một chiến thuật quen thuộc nhưng vô cùng nguy hiểm: xuất đầu lộ diện. Chàng quyết ra mặt để bắt địch ra mặt theo. Cuộc chơi ú tim trở thành cuộc chạy đua với kim đồng hồ. Chàng có cảm tưởng lần này phải đương đầu với một đối thủ ghê gớm, mà một tích tắc hờ hênh có thể quật chàng tan xác.

Xả lổ vừa đậu trước cửa Văn Bình ném tờ tạp chí So viết xuống bàn, chậm

rải bước ra tam cấp, trèo lên xả lổ. Chạy được một quãng, xa phu hỏi chàng:

– Ông đi đâu?

Văn Bình đáp, giọng lè nhè như say rượu:

– Đi đâu cũng được.

Xa phu không hỏi nữa. Trong bóng tối hắt nhếch mép cười nham hiểm.

Gió mát gần sáng phe phẩy vào mặt Văn Bình. Qua biệt thự tối om có binh sĩ Pathét-Lào mặc đồ Việt cộng, đội mũ lưới đặt lá cây đứng gác - biệt thự của hoàng thân thân Cộng Souphanouvong – Văn Bình thấy thấp thoáng những ngọn đèn hấp háy của khu chợ Mới.

Xe xả lổ chạy vào con đường đất đỏ sau ngôi chợ mới cất. Đây là một khu tối

om, nhà cửa đóng kín, ngoại trừ những quán giải khát và thanh lâu.

Sau nửa đêm, ít ai dám lang thang vào khu này, nhất là từ khi xảy ra nạn chặn đường cướp của, giết người thường xuyên. Văn Bình ngồi nghiêng trên xe, thủ thế sẵn, để có thể phản công chớp nhoáng. Chàng thuê xe xuống Chợ Mới không phải để giải sầu vì chàng ghét cái thú bệ rạc, cặp tiếng trên toàn châu Á về bệnh mê gái, song vẫn khó tính trong sự lựa chọn và chỉ chạy theo những công trình tuyệt mỹ và thượng lưu đặc biệt.

Đường đi mỗi lúc một tối. Tiếng gió từ đầm rau muống đen sì bên đường thổi lại rào rào. Từ phía nam thành phố vọng tới những tiếng súng rời rạc.

Đột nhiên, xa phu dừng lại.

Văn Bình dẫm chân vào sàn xe:

– Chạy đi.

Gã xa phu nháy xuống quay mặt về phía Văn Bình. Và như tên bắn, hai bóng đèn núp sẵn bên đường vụt đứng dậy, chĩa súng ào xảm lổ, kèm theo tiếng cười dữ dằn:

– Giơ tay lên.

Gã xa phu hiền lành cũng rút ra khẩu súng côn to tướng. Hắn dí miệng súng vào hông chàng, giọng gay gắt:

– Phiền ông bạn giơ tay lên, đừng trù trù nữa. Chúng tôi chờ ông bạn đã lâu.

Tên xa phu nói tiếng Việt trơn tru, không còn dùng tiếng Lào như trước nữa. Giọng nói của hắn tố cáo hắn sinh trưởng ở vùng đồng chua nước mặn Bắc Việt.

Văn Bình nói:

– Á ông bạn không phải người Lào. Mà là đồng hương với tôi. Nếu tôi không lầm, ông bạn là người Thái Bình.

Gã xa phu nhăn mặt:

– Đừng kéo dài thời giờ nữa. Phải, tôi là người Thái Bình, còn anh là dân Hà Đông.

Văn Bình giật mình. Đúng chàng là người Hà Đông. Căn cước của chàng đã được ghi rõ trong thư khố sở phản gián Hà Nội. Điều này chứng tỏ đối thủ của chàng có liên lạc với Bắc Việt. Tên xa phu nhìn chàng cho tay lên đầu, bước xuống xe đoạn nói:

– Không những tôi biết sinh trưởng ở Hà Đông, tôi còn biết anh có Khúc Thủy

nữa kia. Đúng không, anh bạn Tống Văn Bình?

Văn Bình cười nụ:

– Đúng. Thành thật khen ngợi anh.

Tên xa phu nói:

– Đã biết nhau rồi, xin anh tuân theo lệnh tôi, vì khẩu súng này ngứa ngáy lắm, từ lâu chưa được xúc miệng. Nếu anh có cử chỉ khả nghi, nó sẽ tặng một viên đạn vào bắp chân. Vào bắp chân, anh nhớ chưa? Vì chúng tôi chưa muốn giết anh. Nào, bây giờ trân trọng thỉnh anh vào tề xá, dùng chén rượu nhạt.

Văn Bình nhún vai:

– Hân hạnh. Tuy nhiên, tôi cần nói trước kéo lát nữa mất lòng. Tôi vốn ghét rượu rẻ tiền. Muốn tôi chiêu cố phải có

huýt-ky, và là huýt-ky thượng hảo hạng. Bằng không thì thôi. Các anh cho uống nước lã cũng được.

Gã xa phu cười hênh hêch:

– Ô, chúng tôi biết tài uống rượu của đại tá rồi. Đại tá uống hàng chục chai huýt-ky nguyên chất cũng không say.

Văn Bình đề môi:

– Té ra các anh là tri kỷ của tôi. Nhưng đêm nay tôi bận lắm. Tôi chỉ ghé vào chơi một lát rồi phải về ngay. Người đẹp đang chờ tôi dưới xóm.

Bóng đen đi bên sáng giọng:

– Không phải lúc nói đùa.

Văn Bình phá lên cười.

Căn nhà gỗ phía trước mở hé cửa, ánh sáng đèn điện vàng ệch lọt ra ngoài.

Văn Bình được dẫn qua dãy bàn ghế bằng gỗ mộc xiêu vẹo, trước khi vào phòng trong, một căn phòng bày biện sang trọng, gắn máy điều hòa khí hậu, khác hẳn bên ngoài nghèo túng và cũ kỹ.

Cửa được đóng lại đánh sầm. Hai người lúc này ngồi trên đi-văng, còn gã xa phu bắt chân chữ ngũ trên ghế bành bọc da đỏ miệng phì phèo thuốc lá.

Không đợi được mời, Văn Bình buông mình phịch xuống ghế đối diện với gã xa phu giả hiệu rồi cho tay vào túi. Một tiếng quát chặn lại:

– Yêu cầu để tay lên bàn.

Văn Bình trố mắt ra vẻ sửng sốt:

– Trời ơi, tôi thèm thuốc lá mà các anh cấm đoán ư! Các anh phải biết tôi nghiện Salem. Các anh có thể giết tôi

song không thể bắt tôi nhin thuốc.

Tiếng nói hồi nãy lại tiếp:

– Ủ thì hút. Nhưng anh coi chừng. Lợi dụng hút thuốc mà rút súng thì toi mạng.

Gã xa phu chờ chàng rít hơi khói đầu tiên rồi đứng đĩnh:

– Nghe thiên hạ nói về anh đã lâu, tôi đĩnh ninh anh là cáo già trong nghề. Ngờ đâu anh chỉ là nhân viên tầm thường. Kể có kinh nghiệm không đại gì ngụ tại Settha Palace để rồi gần sáng trèo lên xảm lồ dẫn xác lù lù đến miệng cạp.

Văn Bình không đáp. Chàng không muốn đối phương biết chàng cố tình dẫn xác lù lù đến miệng cạp. Gã xa phu lại nói:

– Kể ra giữa chúng tôi với anh không có điều gì thù oán. Tự anh gây ra trước. Tự anh nhận nhiệm vụ lên đây để phá rối chúng tôi.

– Tôi cũng không có điều gì thù oán các anh. Vì các anh dám vuốt râu hùm, ngang nhiên đánh cắp thùng đựng thuốc độc, nên ông Hoàng phái lên đây.

– Ái chà, anh lên đây để giết chúng tôi ư?

– Không, để điều đình với các anh.

Gã xa phu đĩnh nói, song hai người lạ ngồi trên đi vắng vừa đứng dậy một lượt. Một người đứng tuổi, râu quai nón, mắt cú vọ, tóc ngắn lờm chờm, khoát tay ra hiệu.

Có tiếng xe hơi tắt máy ngoài cửa. Tên râu quai nón hát hàm:

– Mời bạn Văn Bình ra xe.

Chàng đi trước, ba người lạng lẽ ra theo. Trên con đường đất tối om, chàng thấy một chiếc Mercedes 220 SE kiểu mới sơn trắng, cửa kính lên kín, chắc bên trong có máy lạnh. Chàng suýt soa:

– Chà, xe đẹp quá.

Gã xa phu đáp:

– Anh là thượng khách nên chúng tôi mời anh ngự xe Mercedes cho êm.

Hơi mát trong xe làm Văn Bình dễ chịu. Chàng ngồi giữa hai cây thịt to lớn, hai tay chắp trên đùi, dáng điệu thản nhiên, như người đi hóng gió với bạn.

Gã xa phu hỏi bằng tiếng Lào:

– Bịt mắt hẳn lại không?

Tên râu quai nón lắc đầu:

– Không.

Tài xế rú ga lái ra đường lớn.

Văn Bình đã tiên đoán được số phận mà địch sẽ dành cho chàng. Không cần bịt mắt có nghĩa là chúng không sợ bí mật bị tiết lộ. Nghĩa là chúng sẽ giết chàng.

Liếc hai bên, chàng thấy tên nào cũng đặt tay vào thắt lưng, hờm sẵn sàng. Tên râu quai nón ngồi cạnh tài xế, quay lại phía chàng, tia mắt sáng quắc.

Bỗng hẳn cất tiếng:

– Anh định tẩu thoát phải không? Vô ích. Cửa xe đã đóng chặt. Hơn nữa, anh phải giết chết hai nhân viên của tôi mới hòng mở được cửa xe. Nhưng anh đừng quên vệ sĩ của tôi đều là võ sĩ quyền

Anh, đủ sức đâm anh tan như bột. Rồi còn khẩu tiểu liên với ba băng đạn của tôi nữa.

Văn Bình nhún vai:

– Anh yên tâm. Tôi không thêm bỏ trốn.

Tên râu quai nón dễ môi:

– Thiên hạ biết tiếng anh lâu rồi. Anh là kẻ hứa một đàng, quàng một nẻo. Chẳng may anh tận số nên sa vào tay tôi.

– Các anh định hạ thủ tôi ư?

– Tôi không biết. Cái đó còn tùy thái độ của anh và tùy ông chủ. Nếu anh ngoan ngoãn, ông chủ sẽ xét lại.

– Còn như tôi từ chối.

– Chà, cả cuống chết đến đít còn cay. Lát nữa rồi anh xem.

Văn Bình ngồi im. Chàng đã biết được điều cần biết. Chàng có thể dùng độc thủ chớp nhoáng hạ hai tên ngồi bên bằng cách vung tay, đánh vào cuống họng, đồng thời chặn nòng súng của tên râu quai nón trước khi khạc đạn. Dùng tiểu liên trong xe hơi là điều tối kỵ trong nghề gián điệp, cho nên chàng có thể chuyển bại thành thắng bằng cách phản công bất thần và nhậm lệ.

Song mục đích của chàng là vào tận hang sâu để gặp cộp chúa. Nên chàng giả vờ ngoan ngoãn, dựa lưng vào nệm xe êm ái, phóng tầm mắt nhìn ra hai bên đường.

Những ngọn đèn cuối cùng của thủ đô Vạn Tượng đã tắt. Xe hơi tiến ra ngoại ô. Tuy xe phóng nhanh, Văn Bình vẫn nghe rõ tiếng nước sông Cửu Long réo ầm ầm.

Kỷ niệm xa xưa bỗng vùng dậy trong trí chàng. Đêm ấy, trời tối như bưng, chàng cũng bị tổng lên xe hơi đen bít bùng, kẹt giữa hai cây sùc cừ khô trên bờ sông Cửu Long. Chàng sa bẫy kẻ thù và bị dẫn đi thanh toán. Chàng chưa nghĩ ra mưu kế đoạt súng, hạ sát địch thì dịp may ngàn vàng vụt tới.

Tài xế phóng hết tốc lực, tuột xe xuống ổ gà sâu hoắm. Xe hơi quay đầu một vòng. Văn Bình chỉ cần biểu diễn tài mọn là hai nhân viên ưu tú của địch bị hạ đo ván trong chớp mắt. Và phát atemi siêu đẳng của chàng đã đưa tài xế sang thế giới bên kia, một tích tắc đồng hồ sau.

Đêm nay, chàng cũng bị nhốt giữa hai cây sùc, song chàng cầu trời khẩn phật cho tài xế tỉnh ngủ không lọt vào ổ gà. Nghĩ vậy, chàng bật lên cười.

Gã xa phu đang găm gù thì tài xế ốm ốm:

– Gần đến rồi. Lát nữa, cho nó bài học cũng chưa muộn.

Tài xế phóng khỏi Thát Luông, rẽ vào con đường tối om và dừng xe trước một biệt thự cũng tối om và rộng mênh mông.

Tài xế bóp kèn, cổng sắt mở ra, chiếc Mercedes chạy vào trong giữa hai rặng cây lớn.

Qua hòn giả sơn, nước chảy róc rách, tài xế quẹo vào ga-ra, bên trong đậu sẵn ba chiếc xe Mỹ dài ngoằng. Tên râu quai nón mở cửa, giọng thân thiện:

– Mời quý khách xuống.

Bộ ba lúi lúi áp giải chàng lên nhà

trên. Ngọn đèn ở cầu thang sau được bật lên, Văn Bình trèo thang gác, một cầu thang lót cẩm thạch mua từ bên Ý chở sang, màu xám nổi gân vàng, tương tự như cẩm thạch trong lễ quán Caravelle ở Sài Gòn. Từ mấy năm nay, nhiều nhà tỷ phú nhờ thời cuộc mọc lên như nấm ở Vạn Tượng. Phần đông họ là chính khách tham nhũng hoặc gian thương có thế lực. Bởi vậy, Văn Bình không ngạc nhiên trước sự trần thiết lộng lẫy của tòa biệt thự.

Đèn hành lang trên lầu cũng được bật sáng. Văn Bình nhận thấy đối phương hoạt động ngang nhiên, không cần che giấu ánh đèn, dường như Vạn Tượng là thành phố của họ.

Văn Bình được dẫn vào một căn phòng lớn trang trí trang trọng theo kiểu Pháp. Tường đều lót gỗ ván nổi vân như

mun, cửa sổ đóng kín, hai cái máy lạnh Westinghouse sơn xanh chạy rè rè.

Trong phòng có hai bộ xa lông khổng lồ đặt trên nhiều tấm da hổ. Quanh phòng chỗ nào cũng có hoa tươi. Nào hoa hồng, hoa lê đơn, hoa thược dược, đủ thứ, đủ màu, cắm trong lọ pha lê màu trắng.

Tuy nhiên, cái làm Văn Bình sửng sốt trong giây phút là tủ rượu kê ở góc tường. Chàng đã thấy nhiều tủ rượu sang trọng, song lần đầu được thấy mọi thứ rượu quý nhất thế giới tập trung trong phòng khách của tư nhân.

Mắt chàng bắt đầu nổ đom đóm vì trong số gần một trăm chai rượu bày thành hàng ngay ngắn, chàng vừa nhận ra một chai vang Chatseau Lafitte Rothschild 1806. Loại này trị giá 100 đô-la

một chai trên thị trường lưu linh quốc tế, chỉ vua chúa mới dùng nổi. Bên cạnh là một chai Chartreuse 1878, rượu mùi nổi tiếng của Pháp, 50 đô la. Kế tiếp là sâm banh Grande Fine Arbellot 1794, 150 đô la.

Một người đàn ông đứng tuổi da ngăm ngăm đen, trán hói, mắt nhọn, râu mép mỏng dính, hàm răng thưa biểu lộ tính tình nham hiểm, đeo kính cận thị dày cộm, ngồi chờ trong ghế bành nhung màu da cam. Hắn mặc bộ âu phục đắt tiền, thắt cà vạt xanh, sơ-mi ni lông trắng toát. Mùi nước hoa Ba Lê từ người hắn toát ra.

Lúc hắn đứng lên, Văn Bình nhận thấy một chân thẳng đơ. Chàng biết hắn mang chân gỗ.

Tuy tàn tật, hắn vẫn có phong cách lẫm liệt của một cấp bộ chỉ huy. Hắn nghiêng đầu chào chàng, giọng nhã nhặn:

– Hân hạnh được tiếp ông Z.28.

Văn Bình thản nhiên ngồi xuống ghế sau khi bắt tay thân mật. Dáng điệu chậm rãi, chàng rút Salem ra hút, rồi nói:

– Văn kỳ thanh, giờ mới kiến kỳ hình. Rất sung sướng được gặp ông Simun.

Nụ cười ngạo nghễ đang nở trên môi Simun vụt tắt. Hắn chăm chăm nhìn Văn Bình. Một phút sau, hắn nhún vai:

– À ra ông Z.28 cũng biết tên tôi.

Văn Bình cười nụ:

– Dọc bờ sông Cửu Long này, ai lại không biết danh ông Simun.

Giọng nói sang sảng của Văn Bình như tiếng chuông đồng vang rền trong óc Simun. Hắn tiến lên một bước, vẻ ngơ ngác hiện rõ trên mặt. Hắn định nói bỗng nín bặt. Thời quá khứ đầy sóng gió vùng sống dậy trong trí nhớ của gã cụt chân kỳ dị.

Trong một tích tắc đồng hồ moi móc dĩ vãng mịt mù, Simun vừa nhận diện được người thanh niên cường tráng, hào hoa, mã thượng đang ung dung hút thuốc trước mặt.

Ngày xưa, Simun đã gặp Z.28 ít ra một lần trong đời buôn lậu, một đêm chạm súng với lính đoan thuộc địa trong vùng rừng núi Ai Lao. Hồi ấy, Z.28 chưa phải là Z.28. Chàng cũng chưa mang tên Văn Bình.

Hồi ấy, Simun cũng chưa phải là Simun. Tuy mới 22 tuổi, hắn đã mang nặng trên vai kinh nghiệm dày dặn của 8 năm ngang dọc trên đất Lào. Với sức địch trăm người, hắn được anh chị trên bờ Cữu Long giang kính nể và tôn làm thủ lãnh. Hắn chuyên sống bằng nghề bao tiêu hàng lậu, nhân viên quan thuế biên phòng sợ hắn như cọp dữ.

Hơn một lần, một mình một súng, hắn đã đẩy lui hàng chục binh sĩ thuộc địa. Có lần hắn dùng hai tay không đánh chết ba người Pháp lực lưỡng trong rừng gần Cánh Đồng Chum. Nhà chức trách bảo hộ treo thưởng cho ai giết được hoặc điềm chỉ để bắt Simun song hắn vẫn tung hoành như ở chỗ không người.

Một đêm cuối đông, rét như cắt ruột, Simun áp tải đoàn thuốc phiện vượt qua Mường Xén, sắp vào địa phận Nghệ An.

Trời mưa buốt như kim châm, Simun ra lệnh cho nhân viên tạm dừng trong khu rừng rậm dọc biên giới.

Đi bộ nhiều ngày trong rừng, lại bị bệnh kiết lỵ nên Simun mất sức. Hắn chui vào gốc cây, rồi ngủ thiếp. Đến khi tỉnh dậy, mưa đã tạnh, ánh trăng le lói chiếu xuống cánh rừng đầy lá, hắn biết bị vây thì đã muộn.

Thật ra, lính đoàn đã biết lộ trình của Simun sau khi đoàn thuốc phiện rời để đô Lào Luang Prabang. Một nhân viên tin cậy của Simun đã mật báo tin cho nhà chức trách thuộc địa để lấy tiền thưởng, và cũng để trả thù...

Để trả thù vì Simun đã cướp vợ hắn. Trong nhiều năm hoạt động gã thuộc viên theo sát Simun như bóng với hình. Cô vợ người Thái hơi hớ như đóa hoa

hồng của hắn đã ngã vào lòng Simun một cách ngoan ngoãn. Cơn ghen bùng bùng, hắn cãi lộn với Simun, rồi xuất kỳ bất ý ném dao hạ sát. Hắn không ngờ Simun né tránh dễ dàng, và trong chớp mắt quật ngã hắn.

Nghĩ tình cốt nhục, Simun tha giết. Song gã đàn ông mất vợ rình rập cơ hội trả thù...

Simun vừa bò khỏi hốc cây thì súng nổ ran tứ phía. Do sự bố trí của kẻ phản bội, cuộc phục kích đã diễn ra trên một ngọn đồi trọc, cây cối thưa thớt.

Bọn nhân viên bảo tiêu bỏ chạy như vịt. Simun đang ngần ngừ chưa tìm ra kẻ đối phó thì gã mất vợ đã dí súng vào lưng bắt giơ tay đầu hàng. Bình sinh Simun chưa đầu hàng ai nên hắn quay lưng lại đoạt súng. Viên đạn đầu tiên xuyên qua

bả vai, máu tuôn xối xả. Song Simun đã hạ độc thủ đánh chết gã phản bội.

Vòng vây thắt chặt chung quanh ngọn đồi có độc. Với cây súng “mút” bá phát, bá trúng, Simun kháng cự lại một cách dũng mãnh.

Trong nháy mắt, hắn bắn ngã 5 tên lính đoan. Chẳng may cho hắn, viên đạn thứ 6 bị thối. Hắn chưa kịp giật quy lát cho viên đạn nhảy khỏi nòng thì một tốp người nhảy bổ lại quật hắn ngã. Cuộc vật lộn diễn ra vô cùng ác liệt. Simun dùng dao giết luôn hai người nữa, rồi bỏ chạy vào rừng.

Hắn chạy suốt đêm không nghỉ.

Trời sáng rõ, hắn vẫn chưa ra khỏi địa phận Tương Dương sát biên giới.

Phía sau, lính đoan vẫn rượt theo.

Ngoài vết đạn ở vai, Simun còn bị đâm nhiều nhát vào ngực và lưng. Nếu không có sức khoẻ phi thường, hắn đã ngã gục dọc đường.

Mặt tái mét vì mất máu, hai chân đập gai độc sưng vù, vết thương đau nhức vô tả. Simun kiệt sức nằm gục bên dòng suối nhỏ. Hắn khát nước cháy cổ họng song không thể rướn mình để uống. Hắn định ninh là thần Chết đã tới.

Nhưng Trời đã run rủi cho hắn được cứu sống. Trong khi đàn chim kên kên chuyên rĩa xác chết bay xà trên đầu Simun thì một thiếu niên khỏi ngô, đeo ná, từ phía trên men dòng suối đi xuống. Thiếu niên này là Văn Bình.

Thân phụ Văn Bình là võ sư và là thiện xạ đại tài. Rừng núi hiểm trở dọc giải Trường Sơn hùng vĩ đều in dấu chân

ông. Hôm ấy, ông đang đuổi theo con cọp dữ đã ăn thịt một số lớn trâu bò và 3 người dân Tương Dương. Được mời từ Hà Nội tới, Văn Bình - đứa con trai duy nhất - đi theo. Cũng như cha, cậu bé Văn Bình bắn rất giỏi, đôi khi còn giỏi hơn cha.

Bất cứ con thú nào đã gặp Văn Bình đều mất mạng. Cậu bé không bao giờ phải bắn đến phát thứ nhì. Mũi tên thứ nhất ra khỏi nà là con thú gục xuống.

Văn Bình đứng sững nhìn người đàn ông quần áo rách tả tơi, bết máu, nằm sóng soài bên bờ suối, miệng lú lại không nói được nữa. Cậu bé quỳ xuống, vốc nước vã vào mặt Simun rồi cho hắn uống. Xong xuôi, cậu lấy lương khô đeo bên mình cho người lạ ăn. Chưa hết, cậu còn xé áo làm băng, buộc vết thương trên vai.

Một giờ sau, Simun mới hoàn hồn. Những vết thương chi chít trên người hắn dường như được thoa tiên dược đã hết đau đớn. Hắn dựa lưng vào gốc cây si cổ thụ rễ bò ngoằn ngoèo như rắn, nhìn Văn Bình bằng cặp mắt trù mẩn. Rồi hắn nắm tay Văn Bình, giọng cảm động:

– Cậu tên là gì?

Văn Bình lắc đầu. Simun nói lú lo một tràng dài nữa, cậu bé cũng không hiểu. Sực nhớ lại, Simun hỏi bằng tiếng Pháp:

– Cậu không phải là người Lào?

Cậu bé mỉm cười:

– Vâng, tôi là người Việt.

Simun đeo khẩu súng mót vào vai, sửa soạn cáo từ. Đột nhiên, tiếng súng

nổ chát chúa trong rừng rậm. Tay chân run lẩy bẩy, Simun ngồi xụp xuống, nín áo Văn Bình:

– Cậu ơi, họ đến giết tôi. Cậu bé hỏi dồn:

– Ai giết ông?

Simun lắp bắp:

– Lính thuộc địa.

Văn Bình là cháu đích tôn của một nhà cách mạng cương trực tham gia phong trào Cần Vương nên mang sẵn dòng máu chống Pháp trong người. Nghe nói, cậu bé vụt đứng dậy.

Kèm theo tiếng súng là tiếng bẹt-giê sủa gâu gâu. Vẻ mặt Simun nhớn nhác:

– Chết rồi, bọn tay đao có chó.

Một người cao lớn, mặc kaki vàng, lộ mặt sau cây bồm bộp lá to như cái nón cách chỗ Simun ngồi 50 thước. Ba con chó săn lực lưỡng, lảng ngẩn, đuôi dài, mõm đen xì, sủa vang, phóng như tên bắn về phía Simun. Hấn run như chiếc lá:

– Cậu ơi, cứu tôi với.

Chẳng nói, chẳng rằng, cậu bé kéo Simun chạy vào sau cây lim xum xuê. Cậu bé quỳ xuống, nét mặt bình thản như không có việc gì quan trọng.

Một viên đạn bay vào qua tai Simun. Hấn nằm nhoài trên đất. Văn Bình tra mũi tên vào ná, lặng lẽ chờ đợi.

Người Tây đao vừa tới, sắp bắn phát nữa, thì phật, mũi tên vút ra. Nạn nhân ngã nhào xuống đất, không kêu được

một tiếng. Ba con chó săn dừng lại, đuôi vểnh lên.

Mũi tên vầu thứ hai đã bay khỏi ná. Tài bắn của tiêu Dưỡng do Cơ thật lạ lùng: mũi tên nhỏ xíu xuyên qua óc con bẹt-giê ở gần rồi cắm phập vào ức con mới xỏ tới. Cả hai khối thịt được luyện tập công phu ngã xuống dòng nước chảy...

Con bẹt-giê thứ ba đã vọt lại. Tài bắn ná đã phi thường, cậu bé Văn Bình còn phi thường hơn nữa trong đường quyền tuyệt kỹ. Con chó khổng lồ vừa sấn tới gần thì sống bàn tay của cậu bé đã chém xuống như dao phay. Trúng đòn vào mõm con bẹt-giê rú ăng ăng. Miếng quyền thứ nhì rơi giữa gáy đưa con chó bất hạnh sang thế giới bên kia.

Tuy bị thương, thần Chết gần kề, Si-

mun vẫn reo lên sung sướng:

– Thần đồng, thần đồng, trời ơi, cậu bé giỏi quá!

Simun lại gần xác người Tây đoan, lượm khẩu súng, và cái xác đựng vật dụng đeo lên vai. Chợt nhớ ra, hấn rút mũi tên, bẻ đầu cắm vào túi.

Văn Bình hỏi:

– Ông cất mũi tên của tôi làm gì?

Simun chấp tay vái cậu bé:

– Cậu là ân nhân của tôi. Tôi dọc ngang trên đất Lào này đã lâu, khét tiếng là nhà bảo tiêu vô địch, nay mới thấy còn thua cậu nhiều. Lớn lên, chắc cậu sẽ thành danh nhân. Tôi không có tên nhất định, không có nhà cửa nhất định, lại không vợ con, không gia đình, nên không biết

bao giờ ta gặp lại nhau nữa. Song cậu cứ tin chắc là suốt đời tôi vẫn giữ mũi tên cứu tử này trong người. Thôi, chào cậu.

Simun nhảy qua suối, chạy miết.

Thời gian trôi qua, Văn Bình thành người, thành điệp viên ưu tú nhất của ông Hoàng. Simun vẫn lặn lội trong nghề buôn lậu đi khuya về tắt.

Đi đêm có ngày gặp ma, Simun bị lọt vào một ổ phục kích của nhân viên thương chính gần nơi được cậu bé Văn Bình cứu tử ngày trước. Lần này hắn phải chống cự một mình với một tiểu đội thiện xạ, trang bị súng ống tối tân.

Bị đạn vào ống chân, hắn thoát chết nhờ một bảo tiêu viên người Mèo trung thành xông lên vai, chạy băng rừng, vượt suối. Một tuần lễ đằng đẳng không thuốc

men đã làm cho vết thương ung thối. Kết quả là Simun phải cưa chân, và sau đó bỏ nước Lào đẩy thù hận qua Thái Lan lập nghiệp.

Trong nhiều năm, hắn phiêu dạt khắp vùng Đông Nam Á, với cái chân gỗ lủng lắt. Rồi trở về thủ đô Lào quốc, mở tiệm khiêu vũ làm sào huyết buôn lậu, bắt cóc, ám sát lấy tiền, và mua bán tin tức điệp báo dưới sự điều khiển của Quốc tế.

Từ lâu Simun hằng mong gặp lại cậu bé anh hùng trong rừng biên giới để trả ơn. Nhân viên của hắn lùng kiếm khắp nơi song cánh chim hồng đã bay bổng tới những phương trời xa lạ. Hắn không ngờ...

Hắn không ngờ kẻ thù đứng ngạo nghễ trước mặt hắn lại là ân nhân...

Quang cảnh buổi sáng ấy trong rừng Tương Dương, sát biên giới, một thiếu niên khôi ngô bắn tên độc giết linh đotan cứu sống một gã buôn lậu ngang tàng, hiện rõ trong trí Simun như những đoạn của cuốn phim quay chậm.

Hắn nhìn Văn Bình bằng cặp mắt kinh ngạc. Năm tháng trôi qua, cậu bé ngày xưa đã thành người đàn ông ba mươi, cao lớn, lực lưỡng, song nét mặt khôi ngô và dáng dấp mã thượng của tuổi thiếu niên vẫn còn.

Văn Bình cũng nhìn chăm chăm Simun. Rồi chàng kêu lên:

– À, ông không phải Simun, Simun là tên giả. Tên ông là...

Simun thở dài:

– Ông bạn nhớ dai thật. Từ ngày đó,

tôi vẫn còn mang trong lòng cái ơn cứu tử của bạn. Trời ơi, tôi không ngờ bạn là Z.28, điệp viên số một của ông Hoàng, người mà tổ chức gián điệp nào trên thế giới cũng muốn hạ thủ.

– Giờ đây, tôi sa vào tay ông, ông còn đợi gì mà chưa hạ thủ?

Dường như không nghe câu nói của Văn Bình, Simun nói giọng mơ màng:

– Hừ, tôi còn nhớ lúc bạn bắn mũi tên vầu vào ngực thẳng tây đotan độc ác... Ghê nhất là lúc hai con bẹt-giê mất mạng vì một mũi tên... Thú thật, trong ba chục năm ngang dọc trong rừng núi tôi chưa thấy ai bắn giỏi như bạn...

Quyền pháp của bạn cũng thật lạ lùng... Mười mấy năm trước, bạn quật nhẹ là con bẹt-giê khổng lồ đã mất mạng,

không hiểu ngày nay võ thuật của bạn đã tiến tới mức nào... Tôi nghe danh Z.28 đã lâu, song không tin, không tin vì đỉnh ninh trên đời này chưa ai bắn giỏi, giỏi võ bằng Simun. Giờ đây mới biết lời đồn là đúng.

Simun đứng dậy, ra lệnh cho bạn thuộc viên:

– Cho các chú ra ngoài. Nhớ đóng cửa lại cẩn thận.

Quay sang Văn Bình, hắn nói giọng thân mật pha vẻ luyến tiếc buồn bã:

– Mời bạn dùng ly rượu hàn huyên để bỏ bao năm xa cách, Tôi còn một chai Arbelot thượng hảo hạng.

Văn Bình hỏi:

– Ông quên chúng ta đang là kẻ thù rồi sao?

– Tôi quên sao được. Song tôi cũng không quên mũi tên gậy sắt từ lâu trong người.

Simun rút trong bóp phoi ra đoạn đầu của mũi tên hắc bẻ ngày nọ bên bờ suối, thái độ buồn rầu:

– Tôi đỉnh ninh là trái đất hẹp, sớm muộn sẽ gặp lại ân nhân. Đau đớn cho tôi, định mạng đã run rủi ân nhân là kẻ thù, kẻ thù bất cộng đái thiên của Quốc tế Đặc vụ. Nhưng trước khi nói đến chuyện giết chóc, hận thù, chúng ta hãy trò chuyện thân tình với nhau như hai người tri kỷ.

Thấy Văn Bình uống một hơi hết góc tư chai rượu, Simun trở mắt:

– Tôi là bọm rượu mà phải thua bạn. Thiên hạ đồn Z.28 uống rượu như hũ

chìm, giờ đây tôi mới thấy đúng. Bạn uống bao nhiêu thì say?

– Lệ thường, tôi uống bao nhiêu cũng không say. Có lần tôi uống ba chai một lúc. Tuy nhiên, khi nào trong lòng phiền muộn, chỉ uống một ly cũng say rồi.

– Đêm nay, ta sẽ uống rượu cho đến khi say mèm.

– Vâng. Lâu lắm tôi chưa được say.

Bỗng Simun vỗ tay đánh đét:

– Trời, cái này có gan hùm nướng mà nhắm thì tuyệt! Lát nữa tôi sai đàn em vào rừng, nội sáng mai sẽ có gan hùm nướng biếu ông bạn. À, ông bạn lập gia thất chưa?

Văn Bình lắc đầu:

– Chưa. Tôi như con thuyền, nay đây, mai đó, không buông neo ở bến nào nhất định.

Simun cười ha hả:

– Ông bạn cũng như tôi. Đàn bà chỉ làm vướng chân thôi, không phải tri kỷ?

Văn Bình lắc đầu:

– Có lẽ chúng ta khác nhau về điểm này. Tôi chưa lấy vợ vì đang sống cuộc đời nguy hiểm. Song tôi vẫn quý mến đàn bà. Theo tôi, phái yếu là bông hoa đẹp nhất. Thế giới không có phụ nữ sẽ thành bãi sa mạc mông mênh, cháy bỏng... Trái lại, ông bạn kinh miệt đàn bà. Bằng chứng, ông đã ra lệnh cho Tư Cụt hạ sát vũ nữ Mila. Hạ sát một cách hèn hạ và tàn nhẫn...

Simun đặt ly sâm banh sủi bọt xuống bàn:

– Tôi muốn đêm nay được hoàn toàn dành cho dĩ vãng. Đừng nhắc tới hiện tại nữa, bạn ạ. Tôi muốn...

Văn Bình cướp lời:

– Tôi sợ không làm ông vừa ý được. Trời gần sáng rồi. Tôi còn nhiều việc phải làm.

Simun thở dài:

– Simun này muốn quên thực tế phũ phàng mà ông bạn cứ nhắc lại. Bạn nên biết rằng ruột gan tôi lúc này nát bét như tương. Từ thuở làm người, dấn thân vào cuộc đời giang hồ, tôi đã giết nhiều người, giết để trả thù, giết để chinh phục đàn em, giết để dày vò, và giết để lấy tiền,

tôi đã giết người quen đến nỗi không ngửi thấy mùi tanh của máu nữa.

Tuy nhiên, phía sau vỏ du dương ấy, thằng Simun vẫn là con người. Con người với tất cả ý nghĩa thiêng liêng. Nói cho đúng, dân đao búa thường giữ đúng nhân, nghĩa, lễ, trí, tín, hơn bọn thượng lưu, nhà cao, cửa rộng, vàng bạc đầy kết, bằng cấp huênh hoang. Simun đã hàm ơn bạn, và đã hàm ơn ai là không bao giờ quên.

Văn Bình cau mặt:

– Tôi không thích nghe hai chữ ân huệ. Trong đời luân lạc, cứu sống nhau là thường. Nhiều lần, thiên hạ đã cứu sống tôi. Ngày xưa, tôi bắn Tây đoan để cứu sống bạn vì tôi thấy bạn cô thế. Cha tôi thường dạy tôi bênh vực kẻ cô thế.

– Đúng. Bệnh vực người cô thế là phương châm hành động của giới võ lâm hiệp sĩ.

– Tại sao bạn lại sai giết Mila?

– Tôi đã cố né tránh mà bạn cứ hỏi mãi. Cá nhân tôi, cá nhân thằng Simun có lương tâm con người, có con mắt biết thưởng thức sắc đẹp, không thể giết một vũ nữ siêu phàm như Mila. Song Mila lại là một con cờ của Quốc tế Đặc vụ, Vì vậy Mila phải chết. Cũng như Tư Cụt phải chết. Mặc dầu trong thâm tâm tôi vẫn mến Mila và nhất là Tư Cụt.

– Hừ, cũng như đêm nay Quốc Tế Đặc vụ ra lệnh cho bạn đưa tôi đến đây... Chúng ta đều là con cờ, phải không bạn Simun?

Giọng Simun đượm vẻ chua xót:

– Vâng... Bạn Văn Bình ơi, tôi được lệnh của Quốc tế Đặc vụ đưa bạn tới đây để... để giết.

– Cám ơn bạn Simun, trước khi đến đây, tôi đã biết rồi.

– Bạn đã biết, có phải bạn biết tôi là thằng buôn lậu trong rừng Trường Dương ngày xưa phải không?

Văn Bình không hề biết Simun là con người thất thế nằm đợi chết bên dòng suối. Chàng chỉ biết Sumun, yếu nhân của Quốc Tế Đặc vụ ở Lào quốc. Song chàng vẫn đáp:

– Biết. Tôi biết bạn từ lâu, nhưng chưa có dịp giáp mặt. Nhân cơ hội mới giả vờ ngây ngô để được nhân viên của bạn mời tôi đến. Bạn Simun ơi, đàn em

của bạn là bọn giá áo túi cơm. Nếu không chủ trương đến đây, tôi chỉ cần vung tay là cả bọn ngã rạp như sung rụng.

Mặt Simun bắt đầu biến sắc. Giọng nói của Văn Bình vẫn chất chúa:

– Sau khi khám phá ra những kẻ theo dõi, tôi biết rằng bạn sẽ tìm cách bắt tôi. Thú thật với bạn là tôi đã biết bị theo dõi ngay sau khi tới lữ quán Settha Palace. Đến nhà Mila, biết có nhân viên của bạn rình rập, tôi vẫn vào như thường. Xin bạn hiểu cho, vạn bất đắc dĩ, tôi phải hạ thủ hai nhân viên của bạn.

Simun hớp một ngụm rượu, giọng đổi khác:

– Không sao. cảm tình giữa chúng ta vẫn chưa bị sút mẻ.

Văn Bình cười nhạt:

– Nếu tôi không lầm, bạn được thượng cấp ra lệnh tìm cách thuyết phục tôi.

Simun đáp:

– Bạn đoán đúng. Tôi được lệnh thuyết phục bạn. Dùng lời nói ngon ngọt và tiền bạc trước... Quốc tế Đặc vụ sẵn sàng trả một phần ba triệu đô la, nghĩa là một số tiền khá lớn nếu bạn chịu giã từ đất Lào. Xin bạn tha lỗi, tôi chỉ có thể áp dụng kế hoạch này với điệp viên Z.28 mà thôi. Song bạn lại là ân nhân... và lại đầu bạn không là ân nhân, tôi cũng không dám... Quá khứ ở rừng Tường Dương đã chứng tỏ bạn là anh hùng. Lời nói dễ dàng cũng như vàng bạc, không khuất phục được anh hùng. Tôi chỉ dám đưa ra một đề nghị thân mật: bạn rời Vạn Tượng là hơn, vì đây là việc riêng giữa người Lào và người Lào, không liên quan

đến nước của bạn, không liên quan đến tổ chức điệp báo của ông Hoàng, Quốc tế Đặc vụ xin nhận mọi điều kiện do bạn đưa ra...

– Vâng, tôi bằng lòng về Sài Gòn nếu Quốc tế Đặc vụ trả lại thùng độc dược.

– Trời ơi, bạn đòi một điều kiện không thể thực hiện được. Trừ phi Quốc tế Đặc vụ bị tiêu diệt – một việc không bao giờ xảy ra – thùng độc dược chỉ được giao hoàn với số tiền chuộc hai triệu mỹ kim. Hai triệu là số tiền rất nhỏ đối với CIA... Đặt vào địa vị bạn, tôi sẽ thuyết phục CIA trả tiền. Thua keo này, bấy keo khác, cuộc đời còn dài, trong cuộc chạm trán sau này, CIA sẽ đòi lại tiền của Quốc tế Đặc vụ, có đi có lại cho toại lòng nhau, phải không bạn?

– Thành thật cảm ơn. Đặt vào địa vị bạn, tôi sẽ thuyết phục Quốc tế Đặc vụ chữa mặt ông Hoàng và CIA ra. Nếu không, hối tiếc đã muộn. Chúng tôi chưa hề chịu thua ai. Đời nào chúng tôi chịu thua một tổ chức tư nhân tầm thường như Quốc tế Đặc vụ.

– Bạn đừng vội hợm mình. Trong thư gửi Thủ tướng hoàng gia, chúng tôi đã cảnh cáo là “Quốc tế Đặc vụ không lùi bước trước sự khó khăn nào, sở mật vụ, cảnh sát và an ninh quân đội không được can thiệp”... Tình hình ở Lào quốc khác hẳn tình hình ở Nam Việt...

– Chẳng qua vì ở đây Quốc tế Đặc vụ được tự do hoạt động.

– Đúng. Quốc tế Đặc vụ có tai mắt khắp nơi, ngay cả trong Thủ tướng phủ, nghĩa là đầu não của quốc gia. Cái gì,

chúng tôi cũng biết. Chúng tôi đã biết rõ tung tích bạn ngay sau khi bạn đặt chân xuống trường bay Wattay. Bạn đi đâu, gặp ai, ăn uống những gì, tất cả đều được báo cáo về từng giờ, từng phút. Dầu sao chúng ta là tri kỷ tôi không muốn tri kỷ thiệt mạng vô ích. Vì vậy, tôi thành thật khuyên bạn...

– Tôi không nghe đâu, bạn đừng nói uổng công.

– Dầu bạn khẳng khẳng từ chối, tôi cũng khuyên bạn. Từ xưa đến nay, chưa ai chống lại Quốc tế Đặc vụ mà không mất xác.

– Trừ tôi.

– Hồi còn trẻ, tôi cũng có nhiều huyết khí như bạn. Giờ đây, tuổi tác đã làm tôi khôn ngoan và sáng suốt hơn nhiều. Tôi

thành thật khuyên bạn lần nữa. Bạn nên về đi. Sáng mai, có chuyến phi cơ Air Laos về Sài Gòn sớm. Tôi sẽ gọi đây nói giữ chỗ cho bạn.

– Một lần nữa, tôi xin nói rõ là không về.

– Vâng, tùy ý bạn, tôi không dám ép. Vâng lệnh thượng cấp, tôi chỉ có bổn phận chuyển lời khuyên ruột thịt ấy đến bạn.

Văn Bình đứng dậy:

– Cám ơn ông bạn Simun đã cho uống rượu.

Simun rút mù soa lau bồ hôi trên trán:

– Chào bạn. Tôi sẽ cho nhân viên đưa bạn về khách sạn. Ngày mai, bạn

đừng trở về biệt thự này, vô ích. Vì biệt thự này không phải của Quốc tế Đặc vụ, hoặc của tôi. Chủ nhân là trung tá trong quân đội. Ông ta ở đây với vợ lẽ. Chúng tôi mạn phép trói hai người, trong phòng bên cạnh.

– Tôi sẽ đến tìm bạn tại tiệm nhảy Yêu đương.

Simun nhún vai:

– Bạn đừng nên tới đấy thì hơn. Đàn em của tôi không ưa người lạ đến quấy rối. Nếu xảy ra chuyện gì, bạn và tôi sẽ hối hận, và riêng tôi, tôi sẽ hối hận suốt đời nếu phải hạ sát ân nhân.

Văn Bình buông thông:

– Tôi cũng hối hận suốt đời nếu phải hạ sát con người tôi đã cứu sống ngày trước.

Vẻ tức tôi hiện rõ trên mặt Simun. Song hắn cố dần xuống, và vỗ tay một cái ra hiệu. Tên râu quai nón te tuổi chạy vào. Simun hát hàm:

– Lấy xe chở ông Văn Bình về Settha Palace.

Văn Bình xua tay:

– Không, tôi muốn xuống Chợ Chiều.

Simun nghiêm sắc mặt:

– Bạn muốn tìm Thiếu Cơ ư? Nàng đã thành người thiên cổ cách đây hơn một giờ.

Văn Bình xấn lại nắm lấy cổ áo Simun. Gã chủ tiệm Yêu Đương để yên không kháng cự. Văn Bình dẫn giọng:

– Anh đã ra lệnh giết Thiếu Cơ phải không?

Simun đáp, giọng bình thản:

– Bạn lầm rồi. Tôi không phải là người ra lệnh. Mà là thượng cấp.

– Tôi muốn gặp thượng cấp của anh.

– Vâng, tôi sẽ trình lên.

– Bây giờ, phiền anh đưa tôi tới tìm Thiếu Cơ.

– Đáng tiếc. Xác nàng đã được ném xuống sông Cửu Long. Ở đây mỗi khi giết người, người ta thường biếu Hà Bá. Như vậy, khỏi phải điều tra lời thôi.

– Các anh là đồ hèn, chỉ dám giết đàn bà yếu đuối, không dám đụng tới những người như tôi.

– Thưa bạn trong nghề điệp báo, không có kẻ hèn, cũng không có kẻ anh hùng. Điệp báo là nghề không có tiểu nhân và quân tử. Chúng ta chỉ cần nghĩ đến mục đích, miễn sao thành công là được. Quốc tế Đặc vụ giết Thiếu Cơ để cảnh cáo những ai ở Vạn Tượng còn muốn bắt liên lạc nghề nghiệp với Z.28.

Văn Bình buông Simun ra, mặt còn hầm hầm. Simun xoa vai bị đau:

– Bạn ức hiếp tôi quá. Bạn quên hăng tôi nhường nhịn bạn đã nhiều. Xin bạn hiểu cho nhường nhịn không có nghĩa là sợ sệt. Tôi có thể bắn nát óc bạn nếu bạn không phải là ân nhân. Bạn quay lưng lại sẽ thấy.

Văn Bình cười khanh khách:

– Thủ đoạn đánh lừa của bạn ấu trĩ quá...

Simun nghiêm trọng:

– Bạn là đệ nhất điệp viên, tôi đâu dám phỉnh phờ như đối với điệp viên tập sự.

Chột dạ, Văn Bình nhìn ra sau.

Quả Simun không đánh lừa chàng. Phía sau hai hòng súng tiểu liên đen ngòm đã đợi sẵn. Gã râu quay nón nheo mắt nhìn chàng, ra vẻ thách thức, song chàng tảng lờ như không biết.

Simun chỉ cần khoát tay ra lệnh là Văn Bình lãnh hai băng đạn 9 li vào người. Nhưng hấn lại hạ giọng:

– Bạn thấy rõ chưa? Tôi không ưa nói dối, nhất là nói dối với những người giàu kinh nghiệm như bạn. Thật ra, tôi không dặn đàn em mang súng vào phòng để uy

hiếp bạn. Chúng tự tiện đập nhập không xin phép.

Rồi trợn mắt, quát thuốc viên:

– Tụi bay cầm súng làm gì thế? Ông Văn Bình là ân nhân của tao. Tụi bay phải đưa ân nhân về phòng tử tế. Có chuyện gì thì chết với tao.

Simun chìa bàn tay sẵn sù:

– Kính chào bạn Z.28. Hy vọng sẽ gặp bạn lại trong hoàn cảnh thân thiện hơn.

Sửa soạn quay gót, hấn sức nhớ ra:

– À, tôi có cặp ngà voi quý lắm, từ trước đến nay chưa từng có. Tôi sai người đóng thùng gửi về Sài Gòn biếu bạn, gọi là...

Văn Bình lắc đầu:

– Tôi không thích hối lộ. Vả lại, tôi cũng không phải là người dễ hối lộ.

Giọng Simun đượm vẻ buồn rầu:

– Lòng tôi chân thành, mà bạn cố ý hiểu lầm. Tôi biết bạn là con người cương trực, đồng tiền không thay đổi được ý tưởng. Vả lại, nếu chủ tâm hối lộ, tôi sẽ bỏ ra vài ba triệu đô la. Cặp ngà voi này trị giá nhiều nhất là 15.000 đô la. Tôi biếu bạn là để ghi nhớ mối tình tri ngộ. Không dám giấu bạn, tôi đã hạ con voi khổng lồ này trong khu rừng gần dòng suối giáy biên giới hồi ấy, hồi bạn cứu tôi khỏi chết. Tôi cũng giết nó bằng mũi tên vầu, giống mũi tên bạn bắn ngã bọn lính đoan và chó bet-giê. Bạn không nhận thì tủi thân thằng Simun này quá...

Văn Bình không đáp, từ từ bước ra cửa. Simun tiễn chàng ra hành lang, giọng thân mật:

– Nội ngày mai, cặp ngà sẽ tới Sài Gòn.

Văn Bình lùi lùi ra xe, tâm trí rối beng. Tài xế nổ máy, lái về trung tâm thành phố. Gã râu quai nón ngồi bên chàng, phì phèo thuốc lá.

Bỗng tài xế hỏi:

– Ông về đâu?

Gã râu quai nón lớn tiếng:

– Mày điếc hay sao mà không nghe ông chủ dặn. Ông chủ dặn mày đưa ông Văn Bình về khách sạn Settha, nghe chưa, đồ con khỉ!

Tên tài xế nhún vai:

– Mày coi chừng. Tao vốn hiền như cục đất nhưng đôi khi lại dữ như cạp găm.

Gã quai nón cười khẩy:

– Ô, cạp găm đối với tao là đồ bỏ.

Văn Bình xen vào:

– Cho tôi về khách sạn.

5 phút sau, xe hơi dừng trước khách sạn vắng tanh. Ở chân trời phía đông, một vầng sáng nhợt nhạt bắt đầu hiện lên. Văn Bình ngồi lì, chờ tài xế mở cửa.

Gã râu quai nón buột miệng:

– Việc gì mày hầu nó.

Chẳng nói, chẳng rằng, Văn Bình tát vào giữa mặt hắn. Hắn ngã ngửa vào đệm xe, máu mũi chảy ròng ròng. Hắn vùng

lên, toan rút súng thì Văn Bình nắm cổ áo hắn lôi xuống đất.

Chàng xô hắn ngã sóng soài trên nền cỏ ướt sương, đã mũi giày nhè nhẹ vào ngực hắn, giọng khinh bỉ:

– Chưa chưa?

Gã râu quai nón vụt đứng dậy như hai chân được gắn lò xo. Văn Bình đã tính sai tài nghệ của hắn nên suýt mất mạng. Khẩu súng rớt vào tay hắn, và tiếng đoàn khô khan nổi lên, viên đạn vèo qua nách Văn Bình. Vội vàng, chàng bước téo sang trái, chặt atemi ngang hông đối phương.

Hắn ngã xuống, Văn Bình nắm áo dựng lên. Tài xế rút dao nhảy vào:

– Buông nó ra, đừng làm tàng.

Văn Bình quay người một vòng. Bàn tay cứng như thép của chàng đánh bật con dao xuống cỏ, chân chàng phóng cước. Tên tài xế ngã bấn vào gốc cây cổ thụ, cành lá xum xuê trước khách sạn. Văn Bình kéo tên râu quai nón dậy, tặng thêm cái tát nổ đom đóm mắt, kèm thêm lời cảnh cáo.

– Lần này, tao tha cho. Lần sau thì mất mạng.

Tên tài xế lúi thủi ngồi dậy, mở cửa xe, ngồi vào vô-lăng. Văn Bình đánh diêm châm điếu Salem.

Vào khách sạn, chàng gặp tên nhân viên gọi xảm lồ cho chàng hồi khuya. Thấy chàng, hấn run rẩy nép vào tường, mặt tái không còn hột máu.

Văn Bình nhìn trừng trừng vào mắt hấn:

– Anh tưởng tôi là ma hiện về bắt anh phải không? Không, tôi vẫn là người, tôi vẫn còn sống khơi khơi đây. Muốn sống, anh lên phòng tôi nói chuyện.

– Thưa ông...

– Anh có chịu lên thì bảo?

– Thưa, người ta bắt buộc em...

– Thế à! Bây giờ, đến lượt tôi bắt buộc anh.

Khách sạn Settha đã ngủ say, tiếng máy điều hòa khí hậu kêu rào rào như mưa đổ. Âm thanh tròn trịa này đã biến thành một phần của cuộc sống tân tiến từ sau đại chiến thứ hai. Tiếng máy lạnh rào rào cũng là một phần đời của chàng, cuộc đời phiêu bạt, mỗi đêm nằm trên giường mới, trong căn phòng lữ quán được điều hòa mát rượi.

Cách đây không lâu, nhà giàu ở Vạn Tượng mới sắm được quạt điện. Như có phép màu, đột nhiên đủ loại máy điều hòa khí hậu được chở tới, tràn ngập thành phố. Từ đầu hôm đến sáng, cô gái Vạn Tượng đã làm dư luận thế giới ngạc nhiên.

Tuy lên Lào nhiều lần, quen từng tiệm ăn, ngõ hẻm, Văn Bình vẫn chưa hết ngạc nhiên.

Thật vậy, Vạn Tượng là một trong các đô thị làm du khách ngạc nhiên nhất Đông Nam Á. Ngạc nhiên không phải vì ở đây mãi dâm và cờ bạc được tự do (dẫu nhà cầm quyền cho biết là không tự do), với những sông đổ bác công khai, những xóm thanh lâu công khai, gái chơi quần là áo lượt, mặt đánh phấn trắng hếu tùm năm, tùm ba bám lấy dạ khách ngoài đường.

Thiên hạ ngạc nhiên có lẽ vì sự sống ở Vạn Tượng chưa nhiều nét lạ lùng. Thủ đô Lào gồm lèo tèo mấy con đường, phần lớn chưa kịp rải nhựa, đào cống, trụ điện còn bằng gỗ, chỉ cần 10 phút là lái xe từ bắc xuống nam và từ đông sang tây thành phố mà dân chúng chung diện toàn xe hơi Mercedes mới toanh, đắt tiền nhất nhì thế giới.

Đi sâu vào bóng tối thành phố, người ta còn ngạc nhiên hơn nữa. Vì trong một thời gian ngắn, Vạn Tượng đã trở thành trung tâm hò hẹn của các tay gián điệp từ chiếng. Ban ngày, nhân viên CIA ngồi uống rượu tại khách sạn Constellation bên cạnh nhân viên RU, cười nói, chào hỏi thân mật, nhưng ban đêm...

Văn Bình tỏ vẻ thương hại trước gương mặt sợ hãi của gã bồi. Song chàng không thể nhân nhượng thêm nữa. Đối

phương đã dẫn chàng vào thế quyết tử.

Gã bồi lùi thủi theo chân chàng như kẻ mất hồn. Nửa chừng cầu thang, hần trượt chân suýt ngã. Văn Bình đỡ hần dậy, giọng nghiêm nghị:

– Đừng giả vờ.

Hần run như cây sậy:

– Thưa ông, em đâu dám.

Lên phòng, hần lăm lét nhìn chàng. Chàng ra lệnh:

– Mở ra.

Gã bồi run rẩy tra chìa khóa vào ổ. Vào phòng. Văn Bình khệnh khạng ngồi xuống ghế bành, rót huyết-ky uống vô hồi, dường như quên bằng gã bồi.

Hần khép nép hỏi:

– Thưa ông, em xuống được chưa?

Văn Bình ngẩng đầu lên:

– Anh muốn xuống nhà hả?

– Thưa vâng.

– Xuống nhà làm gì?

– Thưa...

– Đừng thưa gửi nữa, mất thời giờ. Tôi chỉ hỏi anh câu này. Một câu hỏi rất dễ. Tại sao anh lại lừa tôi?

– Thưa, em trót dại...

– Trót dại như thế nào

– Thưa, lừa ông.

– Tại sao?

– Em sợ lắm.

– Sợ ại?

– Em xin ông. Đừng bắt em nói nữa. Ông sai gì, em cũng tuân theo, không dám trái lời.

Văn Bình cười nhạt:

– Anh như con kiến, tôi vung bàn tay là bẹp dí. Có lẽ từ nãy tới giờ, tôi quá hiền lành nên anh chưa sợ. Đây này...

Chàng vỗ vào vai hấn. Cử chỉ của chàng nhẹ nhàng, như thể đối xử với bạn thân. Tuy nhiên, chân khí ghê gớm đã được tập trung vào đầu ngón tay, biến thành mười mũi dùi cứng như thép nguội.

Bị đau buốt đến óc, gã bồi co rúm thân thể, mặt tái như gà cắt tiết:

– Chết mất thôi... tội nghiệp quá, ông

tha cho em.

Văn Bình gằn giọng:

– Đó mới là thử sức. Tôi làm thật, xương quai xanh của anh sẽ nát như bột. Muốn thân thể toàn vẹn thì nói đi. Simun cho anh bao nhiêu tiền?

Gã bồi nhăn nhó:

– Thưa, chẳng có xu nào....

Văn Bình ấn ngón tay vào xương vai hấn lần nữa. Hấn rú lên như bị thọc huyết:

– Trời ơi, em không dám nói dối. Nhân viên của ông Simun gặp em hồi tối, bắt em rình rập ông, và hứa thưởng một ngàn kíp.

– Một ngàn kíp mà anh chịu lao đầu vào chỗ chết ư?

– Thưa, em xuống Chợ Mới một tối cũng xài hết hai ngàn... Đúng ra, năm bảy chục ngàn, em cũng chối. Nhưng thưa ông... họ dọa đốt nhà. Em mới tậu căn nhà ở đường George. Mahe.... Sau mười năm trong nghề, em dành dụm được món tiền, và cộng thêm tiền vay lãi. Thưa ông, vay lãi 15 phân. Nếu họ đốt nhà, gia đình em phải tha phương, cầu thực. Vợ đang ồm, lại bụng mang dạ chửa, 5 đứa con nhỏ...

– Họ chờ xảm lô bên ngoài phải không?

– Thưa phải, Xảm lô chục sẵn từ 8 giờ tối. Sau khi ông đi, em phải báo với ông chủ khách sạn là ông đã trả phòng.

– Anh bảo chưa?

– Thưa rồi. Phòng này đã cho người khác trọ.

– Đuổi đi.

– Thưa ông, em sẽ mất việc, vợ con nheo nhóc. Ông Simun sẽ cho nhân viên ném bụi nhùi tẩm xăng vào nhà. Tổ chức của ông Simun rất ghê gớm, ở đây ai cũng sợ.

– Nghĩa là anh sợ hấn.

– Vâng.

– Ha ha, tôi cũng tàn nhẫn không kém Simun.

– Lạy ông. Cẩn rơm, cẩn cỏ lạy ông...

Văn Bình không cần lục vấn thêm nữa. Chàng đã đoán biết số phận của gã bồi khờ khạo. Trong khi ấy, hấn dựa lưng vào tường. tứ chi vẫn run lẩy bẩy.

Chàng bảo hấn:

– Sớm muộn, Simun sẽ giết anh.

– Thật à ông?

– Đồ ngu như bò. Hắn giết anh để bảo toàn bí mật.

Chàng ném cho hắn cuộn giấy bạc 500:

– Đây này, cầm lấy tiền mà đi cho khuất mắt. Ra ngay bờ Sông trốn qua Nồng Khai, đừng cho vợ con biết mà chết cả nhà. Tuần sau hãy quay về, nhớ chưa? Lẽ ra, tôi giết anh, nhưng thấy anh quá ngu xuẩn nên không nỡ. Song Simun không khoan hồng như tôi đâu.

Gã bồi dứt xấp giấy bạc vào túi, vái chàng lia lịa:

– Em mang ơn ông suốt đời.

Văn Bình tắt máy lạnh, mở cửa sổ

nhìn ra đường. Trời mờ mờ sáng. Mặc dầu suốt đêm không ngủ, chàng vẫn thấy sáng khoái như thường. Chàng thường có thói quen thức nhiều đêm liên tiếp,

Chàng đánh diêm châm điếu Salem, tâm thần nghĩ vẩn vơ. Bỗng chàng để ý tới một bóng người vừa từ khách sạn Settha Palace đi vội ra đường.

Thoạt trông. Văn Bình đã biết là ai. Bóng người là gã bồi. Tay xách cái vali nhỏ, hắn đứng trên tam cấp, tần ngần nhìn chung quanh. Trong cảnh rạng đông tranh tối, tranh sáng, đường sá vắng ngắt như chùa Bà Đanh.

Một ý nghĩ lạ lùng thoáng qua óc Văn Bình. Như người có thiên lý nhãn, chàng nhìn thấy sự việc sắp xảy ra. Chàng chạy nhanh ra hành lang, song tới cửa phòng, chàng đứng lại, thở dài.

Vì chàng vừa nghe một tiếng búp nhỏ nhỏ. Tiếng nút chai sâm banh trong các dạ tiệc sang trọng.

Một cảnh tượng thê thảm diễn ra dưới đường, cạnh cây cổ thụ cành lá xum xuê, nơi du khách ngồi uống rượu buổi chiều.

Tiếng búp nhỏ nhỏ là tiếng viên đạn chạy qua ống cao su hãm thanh. Gã bồi gục xuống, cái va-li văng xuống đất. Viên đạn thứ nhất trúng ngực máu tuôn xối xả.

Nạn nhân gượng dậy, chưa kịp đứng lên thì tiếng búp thứ hai nổi lên. Lần này hắn quay lộn một vòng rồi nằm dài trên thảm cỏ.

Văn Bình nhìn kỹ nhưng không thấy hung thủ. Có lẽ hắn núp bên trong khách sạn. Chàng cảm thấy băng khuâng như

vừa tiễn bạn thân lên tàu.

Lại một nạn nhân nữa. Chàng tới Vạn Tượng vừa chẵn một ngày. Thiếu Cơ đã thành người thiên cổ vì dính dấp đến công việc của chàng. Giờ đến gã bồi vô tội. Đó là chưa kể mấy xác người đầy máu trên căn gác đầy mạng nhện và bóng tối hãi hùng gần khách sạn Constellation ở trung tâm thành phố.

Và nhất là thi thể còn nóng hổi của Mila. Mila người đàn bà có thân hình đẹp như nặn! Mila người đàn bà được hàng ngàn chàng trai say mê!

Văn Bình đóng cửa sổ lại. Chàng không muốn chứng kiến cảnh giết người tàn nhẫn ấy nữa. Chàng định trèo lên giường, chợp mắt một lát, đợi sáng rõ tới tòa đại sứ thì một tiếng gió lạ từ phía sau vút tới.

Vốn thính tai, chàng nhận ngay ra nguyên nhân của ngọn gió lạ. Máy điện tử cũng chỉ nhanh đến thế là cùng. Chàng quay ngoắt lại, đồng thời ngồi thụp xuống.

Một lưỡi dao mỏng dính vèo qua đầu chàng kéo luôn mấy sợi tóc. Nếu chàng chậm một phần trăm giây đồng hồ, mũi dao đã đâm trung gáy và chàng chết không kịp trối. Chàng biết ngay kẻ phóng dao có một bản lãnh phi thường.

Thích khách kêu lên:

– Ồ!

Hắn là một người đàn ông Lào, da ngăm ngăm đen, mặc sơ mi dài đen, quần dài đen, giày đen, một màu đen ảm đạm và dữ dằn. Hắn cất tiếng “ồ” sừng sốt, vì không ngờ lưỡi dao trợt ra ngoài mục tiêu.

Con dao lá liễu xuyên qua ổ cửa kính vỡ loảng xoảng. Sau đó, lưỡi dao cắm phập vào cánh cửa lá sách.

Văn Bình đang tìm cách đối phó thì hắn rút con dao thứ hai ra khỏi túi. Chàng nhìn ngang nhìn ngửa, thuận tay vợ lấy cái gối vút lỏng chông trên giường.

Gã mặc đồ đen cười gằn, nói bằng tiếng Việt:

– Hừ, lấy gối đỡ dao! Chịu chơi đấy?

Văn Bình giơ gối ngang ngực, sẵn sàng cản lưỡi dao. Định tiến lên, chàng vẫn đứng yên, gân cốt đều dẫn ra, chuẩn bị phản công. Cách Văn Bình ba thước, hắn đứng lại. Trong tầm xa này, dùng dao rất lợi, không tinh mắt và không nhanh tay, Văn Bình có thể mất mạng như bõn.

Định khua dao một vòng người hơi

nghiêng, sửa soạn phóng ra. Nhưng Văn Bình biết hấn giả vờ nên không thềm tránh. Hấn buột miệng khen ngợi:

– Ái chà, giỏi lắm.

Một giọt mồ hôi chảy trên trán Văn Bình.

Cách cầm dao bằng hai ngón tay nhẹ nhàng, và thế đứng mềm mại tỏ ra địch có một kỹ thuật cận vệ chiến khá tinh vi, chàng không thể lơ lửng và khinh xuất.

Hấn cười hà hà:

– Sợ chết phải không?

Văn Bình đáp, giọng bình thản:

– Sợ chết lắm chứ! Còn anh, anh sợ chết không?

– Bộ mã của anh cũng vạm vỡ đấy, nhưng tôi chỉ vung tay ra là anh tắt thở. Thôi, tôi sắp sinh phúc cho anh rồi. Nhắm mắt lại, cầu kinh đi thì vừa. Tôi sẽ tiện cuống họng anh ra làm hai. Tiện ra làm hai, anh đỡ đau đớn. Lát nữa, xuống châu Diêm chúa, đừng oán trách tôi, nghe không?

– Anh với tôi không hề thù oán, vậy anh giết tôi vì lý do nào?

– Chẳng có lý do nào cả. Tôi được lệnh giết anh thế thôi.

Hấn co một chân lên. Nhanh như điện, chàng vẹo người sang bên, Lưỡi dao bay vù vù. Văn Bình quả là một võ sĩ siêu phàm. Cái gối trong tay chàng như có từ thạch, vừa nâng lên đã thu gọn lưỡi dao.

Thấy nguy, tên mặc đồ đen la lên, rồi bỏ chạy ra cửa. Văn Bình quát lớn:

– Đứng lại, kéo mất mạng.

Tiến đến sau lưng, chàng phật ổng bàn tay vào hông hắn. Như cây thịt vô tri giác, hắn ngã nhào xuống. Chàng dựng hắn lên:

– Ai sai mày tới? Simun cho mày bao nhiêu tiền.

Hắn lắc đầu lia lịa:

– Simun là ai, tôi không biết.

Văn Bình bậm môi nghĩ ngợi. Nếu tên mặc đồ đen không phải là thủ hạ của Simun, gã cụt chân, chủ tiệm nháy Yêu đương, nhân viên đáng gờm của Quốc tế Đặc vụ, thì là người của ai? Văn Bình không tin Simun ra lệnh giết chàng. Một

tia chớp lóe sáng trong óc. Văn Bình hỏi hắn:

– Mày đừng giấu nữa. Tao biết mày là người của ai rồi. Mày khai thật đi, tao sẽ tha về, không giết. Bằng không, bắt buộc tao phải hạ thủ...

– Tôi không thể nào tiết lộ.

– Anh không ngậm miệng được đâu. Tôi sẽ có cách bắt anh cũng khai.

– Người ta sẽ không tha thứ cho vợ con tôi nếu tôi bép sếp. Anh có thể cắt tai, xẻo lưỡi, khoét mắt tôi là cùng, những sự tra tấn tàn bạo ấy vẫn không thể làm tôi hé miệng. Dầu anh giết, tôi cũng phải nín lặng. Xin anh hiểu cho. Anh tha chết tôi xin cảm tạ, nhưng bằng anh giết, tôi cũng không dám oán thán.

Văn Bình đi đi lại lại phòng. Chàng

đứng lại móc túi lấy thuốc Salem. Rít hơi thuốc thơm mùi bạc hà, chàng bảo tên mặc đồ đen.

– Thôi, nhặt dao mà về.

Thích khách nhìn chàng, vẻ mặt vô cùng ngạc nhiên.

– Anh tha chết cho tôi?

Văn Bình gật đầu:

– Ủ, anh về đi.

Gã người Lào vái Văn Bình ba cái cung kính:

– Tôi mang ơn anh trọn đời.

Văn Bình đứng yên như tượng đá giữa phòng. Trán nhú lại, chàng suy nghĩ mạnh mẽ. Chưa lần nào lên Vạn Tượng chàng bị đối phương dẫn mặt

như lần này. Trong vòng 24 tiếng đồng hồ, những xác chết vô tội đua nhau nằm xuống, những viên đạn ghê gớm, những lưỡi dao kinh khủng cùng vào người chàng... Văn Bình ném điếu thuốc cháy dở xuống đất.

Bên ngoài, trời bắt đầu sáng rõ.

(Xin đọc tiếp quyển hạ)

NGƯỜI THỨ TÁM

